



GIÁO HỘI NAZARENE

CẨM NANG
2017-2021

•

LỊCH SỬ
HIẾN CHƯƠNG
TỔ CHỨC
THÁNH LỄ VÀ NGHI LỄ

•

Nhà Xuất Bản Sống Thật
Đông Nam Á

Sách này được xuất bản lần đầu bản tiếng Anh với chủ đề
Church of the Nazarene, Manual 2017-2021
Copyright 2017
Bởi Nazarene Publishing House
Kansas City, Missouri 64109 USA

Bản Tiếng Việt
Bản quyền năm 2017
Với sự tán thành của Nazarene Publishing House
Bởi Nhà Xuất Bản Sống Thật
Đông Nam Á
Giữ bản quyền

Ấn hành theo sự ủy nhiệm của
Đại Hội đồng Tổng hội lần thứ Hai mươi chín
Tổ chức tại Indianapolis, Indiana, Hoa Kỳ

Vào ngày 25-29 tháng 6 năm 2017

Ủy ban Hiệu đính
DEAN G. BLEVINS
STANLEY J. RODES
TERRY S. SOWDEN
JAMES W. SPEAR
DAVID P. WILSON

Chịu trách nhiệm bản tiếng Việt

CHỊ LINH

Thành viên của Ủy ban Hiệu đính (tiếng Việt)

CHỊ LINH
ANH ĐẠO
PHAN THÙY NHIÊN
PHAN ĐÌNH PHÚC
LÊ NGUYỄN XUÂN SƠN
ESTHER VANDERWAL

In tại Đông Nam Á

Tất cả những phần trích dẫn Kinh Thánh xuất phát từ Kinh Thánh Bản Dịch Mới.

Con dấu và logo của Giáo hội Nazarene được đăng ký như thương hiệu của Đoàn thể Giáo hội Nazarene (Church of the Nazarene, Inc.) Nghiêm cấm việc sử dụng hoặc sao chép thương hiệu này nếu không qua sự đồng ý bằng văn bản của Đoàn thể Giáo hội Nazarene (Church of the Nazarene, Inc.)

HIẾN CHƯƠNG CỦA HỘI THÁNH
VÀ GIAO ƯỚC CHO
HẠNH KIỂM CƠ ĐỐC
(Loạt Điều 1-99)

TỔ CHỨC CỦA ĐỊA PHƯƠNG
(Loạt Điều 100)

TỔ CHỨC CỦA GIÁO HẠT (Loạt Điều 200)

TỔ CHỨC CỦA TỔNG HỘI (Loạt Điều 300)

GIÁO DỤC ĐẠI HỌC (Loạt Điều 400)

MỤC VỤ VÀ SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ ĐỐC NHÂN
(Loạt Điều 500)

BIỆN PHÁP KỶ LUẬT HÀNH CHÁNH (Loạt Điều 600)

THÁNH LỄ VÀ NGHI LỄ (Loạt Điều 700)

CÁC BIỂU MẪU
(Loạt Điều 800)

PHỤ LỤC (Loạt Điều 900)

LỜI NÓI ĐẦU

“*Tuyên bố Sứ mệnh* của Giáo hội Nazarene là làm cho muôn dân thành môn đồ giống như Đấng Christ tại các quốc gia.”

Giá trị Cốt lõi của Giáo hội Nazarene chúng ta là Cơ đốc nhân, Thánh khiết và có Sứ mệnh.

Bảy *Đặc tính* của Giáo hội Nazarene là Sự Thờ phượng có ý nghĩa, Sự liên kết Thần học, Lòng say mê Truyền giáo, Chủ động Môn đồ hóa, Sự phát triển Hội thánh, Lãnh đạo giúp biến đổi người khác, Lòng thương xót có Mục đích.

“Mục tiêu chủ yếu của Giáo hội Nazarene là mở mang vương quốc của Đức Chúa Trời bằng cách duy trì và phổ biến sự thánh khiết của Cơ đốc nhân theo lời dạy của Kinh Thánh.”

“Những mục tiêu quan trọng nhất của Giáo hội Nazarene là: ‘Sự thông công Cơ đốc thánh khiết, sự qui đạo của tội nhân, sự nên thánh toàn vẹn của tín hữu được gây dựng trong sự thánh khiết, và sự đơn giản cùng quyền năng thuộc linh đã bày tỏ trong Hội thánh đầu tiên thời Tân ước cùng với sự rao giảng Phúc Âm cho mọi người.’” (19)

Giáo hội Nazarene hiện hữu để làm công cụ mở mang vương quốc của Đức Chúa Trời qua sự truyền giảng và dạy dỗ Phúc Âm khắp nơi trên thế giới. Nhiệm vụ được khẳng định rõ ràng của chúng tôi là duy trì và phổ biến sự thánh khiết của Cơ đốc nhân theo lời dạy của Kinh Thánh qua sự qui đạo của tội nhân, sự giác ngộ chân lý của những người thoái lui, và sự nên thánh toàn vẹn của tín hữu.

Mục tiêu của chúng ta là vấn đề thuộc linh, tức là truyền giảng theo Đại Mệnh Lệnh của Cứu Chúa chúng ta “...hãy đi làm cho muôn dân thành môn đệ Ta” (Ma-thi-ơ 28:19, xem thêm Giăng 20:21, Mác 16:15). Chúng ta tin rằng mục đích này có thể thực hiện qua những nguyên tắc và phương pháp đã được công nhận, bao gồm những giáo lý của niềm tin, và những tiêu chuẩn đạo đức cùng phong cách sống được thử nghiệm qua thời gian.

Cuốn *Cẩm Nang* bản năm 2017-2021 này gồm có: phần tóm tắt trình bày về lịch sử; hiến chương của giáo hội, trong đó có phần định nghĩa về Bản Tuyên Xưng Đức Tin, sự hiểu biết của chúng tôi về giáo hội, Giao ước của Phàm hạnh Cơ đốc về nếp sống thánh khiết, những nguyên tắc về tổ chức; Giao ước cho Hạnh kiểm Cơ đốc, trình bày những vấn đề chủ chốt của xã hội hiện thời; và những nguyên tắc về sự quản trị hội thánh liên quan đến tổ chức địa phương, giáo hạt và tổng hội.

Đại Hội đồng Tổng hội là ủy ban cao nhất trong việc nhất trí về giáo lý và ban hành nội qui cho Giáo hội Nazarene. Cuốn *Cẩm Nang* này gồm có những quyết định và những phán quyết của các đại biểu mục sư và tín hữu của Đại Hội đồng Tổng hội lần thứ hai mươi chín, họp tại Indianapolis, Indiana, tại Hoa Kỳ vào ngày 25 đến 29 tháng 6 năm 2017, nên được xem là có thẩm quyền chỉ đạo cho hành động. Vì đây là lời công bố chính thức của đức tin và sự hành đạo của giáo hội, phù hợp với sự dạy dỗ của Kinh Thánh nên chúng ta mong đợi các tín hữu Nazarene ở khắp mọi nơi chấp nhận tín lý này và những hướng dẫn cũng như sự giúp đỡ để sống thánh khiết vốn đã được ghi trong cuốn *Cẩm Nang* này. Nếu không làm tròn những lời hứa nguyện sau khi là thành viên của Giáo hội Nazarene, người đó làm tổn hại đến lời chứng của hội thánh, xâm phạm lương tâm con người và phá tan mối thông công Nazarene.

Tổ chức hành chánh của Giáo hội Nazarene mang tính riêng biệt. Về tổ chức, Giáo hội Nazarene không phải thuần túy thuộc hàng giáo phẩm hay thuộc hội chúng mà thuộc về những người đại diện. Vì giáo hữu và mục sư đều bình đẳng về quyền hành trong việc cân nhắc và đề xuất những qui tắc của giáo hội, nên sẽ có sự quân bình quyền hành hiệu quả. Chúng ta nhận thấy điều này không chỉ là cơ hội cho sự góp phần phục vụ trong hội thánh nhưng ngoài ra còn là bổn phận của giáo hữu và mục sư.

Sự cam kết và mục đích rõ ràng là những điều quan trọng. Nhưng chúng ta cần nắm vững và hiểu rõ các nguyên tắc và hoạt động đã được thống nhất để cùng nhau làm chứng về Đấng Christ và mở rộng Vương quốc. Vì thế, bốn phần của mỗi thành viên của Hội thánh Nazarene là làm quen với cuốn *Cẩm Nang* - lịch sử Giáo hội, các giáo lý và những hành vi đạo đức của người Nazarene. Sự tôn trọng triệt để các qui định trong những trang này sẽ nuôi dưỡng lòng trung thành và sự trung tín với Đức Chúa Trời và cả đối với giáo hội, cũng sẽ làm tăng hiệu quả của những công sức thuộc linh của chúng ta.

Sự hướng dẫn của Kinh Thánh vẫn là trên hết, bởi Đức Thánh Linh soi sáng; chúng ta sử dụng cuốn *Cẩm Nang* là văn bản được chính thức công nhận về tín lý, nếp sống đạo, cơ chế tổ chức và chúng ta hướng đến bốn năm tới trong niềm vui và đức tin không dời đổi nơi Đức Chúa Giê su Christ.

Ủy ban Tổng Quản nhiệm

EUGENIO R. DUARTE
DAVID W. GRAVES
DAVID A. BUSIC

GUSTAVO A. CROCKER
FILIMÃO A. CHAMBO
CARLA D. SUNBERG

NỘI DUNG

LỜI NÓI ĐẦU	4
PHẦN I	
TRÌNH BÀY VỀ LỊCH SỬ	10
PHẦN II	
HIẾN CHƯƠNG CỦA HỘI THÁNH	
LỜI MỞ ĐẦU	16
BẢN TUYÊN XƯNG ĐỨC TIN	16
HỘI THÁNH	20
NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CỦA TỔ CHỨC VÀ CHÍNH THỂ	22
TU CHÍNH	23
PHẦN III	
GIAO ƯỚC CHO HẠNH KIỂM CƠ ĐỐC	
A. ĐỜI SỐNG CƠ ĐỐC	26
B. TÍNH THIÊN LIÊNG CỦA ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI	28
C. TÍNH DỤC CỦA CON NGƯỜI VÀ HÔN NHÂN	29
D. LINH VỤ CƠ ĐỐC	31
E. NHỮNG CHỨC VIÊN CỦA HỘI THÁNH	33
F. NGUYÊN TẮC HỘI NGHỊ	33
G. TU CHÍNH GIAO ƯỚC HẠNH KIỂM CƠ ĐỐC	33
PHẦN IV	
CHÍNH THỂ GIÁO HỘI	
LỜI MỞ ĐẦU CHÍNH THỂ GIÁO HỘI	35
I. CHÍNH THỂ ĐỊA PHƯƠNG	36
A. TỔ CHỨC ĐỊA PHƯƠNG, TÊN GỌI, SÁP NHẬP, TÀI SẢN, NHỮNG HẠN CHẾ, HỢP NHẤT, SỰ GIẢI TÁN TỔ CHỨC	36
B. THÀNH VIÊN HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	38
C. ỦY BAN TRUYỀN GIẢNG VÀ TIẾP NHẬN THÀNH VIÊN HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	39
D. THÀNH VIÊN THUYỀN CHUYỂN HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	40
E. RÚT TÊN THÀNH VIÊN HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	40
F. NHỮNG CUỘC HỌP CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	40
G. NIÊN GIÁM HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	42
H. MỜI MỤC SƯ	42
I. QUAN HỆ GIỮA HỘI CHÚNG VÀ MỤC SƯ	44
J. NHẬN ĐỊNH QUAN HỆ GIỮA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG VÀ MỤC SƯ	44
K. BAN CHẤP HÀNH HỘI THÁNH	46
L. ỦY BAN LINH VỤ CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	49
M. ỦY BAN QUẢN TRỊ CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	50
N. BAN TRƯỞNG CHỨA NHẬT VÀ MÔN ĐỒ HÓA QUỐC TẾ	50
O. BAN THANH NIÊN NAZARENE QUỐC TẾ CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG (BTNNQT)	52
P. NHÀ TRẺ - TRƯỜNG MẪU GIÁO –TRƯỜNG TRUNG HỌC NAZARENE CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	53
Q. ĐOÀN TRUYỀN GIÁO NAZARENE QUỐC TẾ CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	53
R. CẤM VIỆC LẠC QUYÊN TÀI CHÁNH CHO HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	53
S. SỬ DỤNG DANH XƯNG HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	54
T. ĐOÀN THỂ ĐƯỢC HỘI THÁNH BẢO TRỢ	54
U. NHỮNG PHỤ TẢ TRONG HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	54
II. CHÍNH THỂ GIÁO HẠT	56
A. GIỚI HẠN VÀ TÊN GỌI CỦA GIÁO HẠT	56

B. THÀNH VIÊN VÀ THỜI GIAN HỘI HỢP CỦA HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT	58
C. CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT	58
D. BIÊN BẢN CỦA HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT	61
E. QUẢN NHIỆM GIÁO HẠT	61
F. THƯ KÝ GIÁO HẠT	64
G. THỦ QUỸ GIÁO HẠT	65
H. BAN CỔ VẤN GIÁO HẠT	65
I. BAN CẤP CHỨNG THƯ MỤC VỤ GIÁO HẠT	67
J. BAN GIÁO DỤC MỤC VỤ GIÁO HẠT	68
K. BAN TRUYỀN GIẢNG GIÁO HẠT HAY TRƯỞNG BAN TRUYỀN GIẢNG	69
L. BAN BẮT ĐỘNG SẢN GIÁO HẠT	69
M. ỦY BAN TÀI CHÁNH GIÁO HẠT	70
N. ỦY BAN TƯ VẤN CỦA GIÁO HẠT	70
O. GIÁM ĐỐC NGÀNH TUYÊN ÚY GIÁO HẠT	70
P. BAN TRƯỞNG CHÚA NHẬT VÀ MÔN ĐỒ HÓA GIÁO HẠT	70
Q. BAN THANH NIÊN NAZARENE QUỐC TẾ CỦA GIÁO HẠT	72
R. BAN TRUYỀN GIẢNG QUỐC TẾ NAZARENE CỦA GIÁO HẠT	72
S. NHỮNG PHỤ TẢ HƯỚNG LƯƠNG GIÁO HẠT	72
T. GIẢI TÁN MỘT GIÁO HẠT	73
III. CHÍNH THỂ TỔNG HỘI	74
A. NHỮNG CHÚC NẮNG VÀ TỔ CHỨC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI	74
B. NHỮNG THÀNH VIÊN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI	74
C. THỜI GIAN VÀ NƠI CHÓN HỘI HỢP CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI	75
D. NHỮNG PHIÊN HỢP ĐẶC BIỆT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI	75
E. ỦY BAN TRỪ BỊ ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI	75
F. CÔNG TÁC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI	75
G. NHỮNG TỔNG QUẢN NHIỆM	76
H. TỔNG QUẢN NHIỆM DANH DỰ VÀ HƯU TRÍ	77
I. BAN TỔNG QUẢN NHIỆM	77
J. TỔNG THƯ KÝ	78
K. TỔNG THỦ QUỸ	79
L. BAN TỔNG HỘI	79
M. CHƯƠNG TRÌNH TRỢ CẤP HƯU TRÍ	83
N. CÁC CHI NHÁNH TRỰC THUỘC ĐOÀN THỂ GIÁO HẠT NAZARENE (Church of Nazarene, Inc.)	83
O. BAN XUẤT BẢN NAZARENE (NAZARENE PUBLISHING HOUSE)	84
P. ỦY BAN TỔNG VỀ HÀNH VI CƠ ĐỐC	84
Q. ỦY BAN CHĂM LO VỀ NHỮNG NGƯỜI TRUYỀN GIÁO ĐƯỢC ĐỨC CHÚA TRỜI KÊU GỌI	84
R. ỦY BAN TƯ VẤN KHÓA HỌC MỤC VỤ QUỐC TẾ	85
S. ĐOÀN THANH NIÊN NAZARENE QUỐC TẾ TOÀN CẦU	85
T. HỘI ĐỒNG ĐOÀN TRUYỀN GIÁO NAZARENE QUỐC TẾ TOÀN CẦU	85
U. NHỮNG BAN ĐIỀU HÀNH QUỐC GIA	86
V. KHU VỰC	86
PHẦN V	
GIÁO DỤC BẠC CAO	
I. GIÁO HỘI VÀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG – ĐẠI HỌC	89
II. HIỆP HỘI TƯ VẤN GIÁO DỤC NAZARENE TOÀN CẦU	89
III. BAN GIÁO DỤC QUỐC TẾ	89
PHẦN VI	
MỤC VỤ VÀ SỰ PHỤC VỤ CƠ ĐỐC	
I. SỰ KÊU GỌI VÀ PHẨM CHẤT CỦA NHÂN SỰ/MỤC SƯ	92
II. NHỮNG MỤC VỤ KHÁC NHAU	93
A. MỤC VỤ CỦA GIÁO HỮU	93

B. MỤC VỤ CỦA HÀNG GIÁO PHẨM	93
III. VAI TRÒ MỤC VỤ	94
IV. GIÁO DỤC HÀNG GIÁO PHẨM	98
A. NỀN TẢNG GIÁO DỤC DÀNH CHO MỤC VỤ TÂN PHONG	98
B. THÍCH NGHI VĂN HÓA CHO NỀN TẢNG GIÁO DỤC ĐỂ TÂN PHONG MỤC VỤ	99
V. CÁC LOẠI CHỨNG THƯ VÀ NỘI QUI CỦA MỤC VỤ	100
A. NHÂN SỰ/MỤC SƯ ĐỊA PHƯƠNG	100
B. NHÂN SỰ/MỤC SƯ CÓ GIẤY PHÉP	100
C. CHẤP SỰ	102
D. TRƯỞNG LÃO	103
E. CÔNG NHẬN NHỮNG CHỨNG THƯ	103
F. NHÂN SỰ/MỤC SƯ HỮU TRÍ	104
G. SỰ THUYỀN CHUYỂN CỦA CÁC MỤC SƯ	104
H. NỘI QUI CHUNG	105
I. BẢO LƯU, ĐÌNH CHỈ, TỪ CHỨC HOẶC HỦY BỎ CHỨNG THƯ MỤC VỤ,	108
J. PHỤC HỒI ĐỊA VỊ THÀNH VIÊN HÀNG GIÁO PHẨM	110

PHẦN VII

BIỆN PHÁP KỶ LUẬT HÀNH CHÁNH

I. KHẢO SÁT NẾU HÀNH VI SAI TRẬT VÀ BIỆN PHÁP KỶ LUẬT CỦA GIÁO HỘI	114
II. XỬ LÝ NẾU HÀNH VI SAI TRẬT	114
III. XỬ LÝ HÀNH VI SAI TRẬT CỦA NGƯỜI CÓ ĐỊA VỊ TÍN NHIỆM HAY QUYỀN HÀNH	114
IV. CHÔNG ẮN KỶ LUẬT CỦA MỘT GIÁO HỮU	115
V. CHÔNG ẮN THI HÀNH KỶ LUẬT VỚI THÀNH VIÊN HÀNG GIÁO PHẨM	116
VI. NHỮNG NGUYÊN TẮC TIỀN HÀNH	117
VII. BAN PHÚC THẨM GIÁO HẠT	118
VIII. BAN PHÚC THẨM TỔNG HỘI	118
IX. BAN PHÚC THẨM KHU VỰC	118
X. BẢO ĐẢM NHỮNG QUYỀN LỢI	118

PHẦN VIII

THÁNH LỄ VÀ NGHI THỨC

I. THÁNH LỄ	121
LỄ TIỆC THÁNH	121
LỄ BÁP TÊM CHO TÍN HỮU	122
LỄ BÁP TÊM CHO TRẺ SƠ SINH VÀ CON TRẺ	122
II. NHỮNG NGHI THỨC	123
DẪNG TRẺ SƠ SINH HAY CON TRẺ	123
LỄ TIẾP NHẬN THÀNH VIÊN VÀO HỘI THÁNH	123
LỄ HÔN PHỐI	124
TANG LỄ	125
LỄ CÔNG NHẬN NHỮNG CHỨC VIÊN	127
GIAO ƯỚC CỦA NHÂN SỰ	128
TÔ CHỨC HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	128
LỄ CUNG HIẾN NHÀ THỜ	129

PHẦN X

CÁC BIỂU MẪU

I. HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG	131
II. HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT	137
III. MẪU ĐƠN THƯA KIỆN	137

PHẦN XI PHỤ LỤC

I. NHỮNG CHỨC VIÊN CỦA TỔNG HỘI	139
II. NHỮNG BAN ĐIỀU HÀNH, NHỮNG HỘI ĐỒNG, VÀ NHỮNG HỌC VIỆN GIÁO DỤC	139
III. NHỮNG CHÍNH SÁCH ĐIỀU HÀNH	144
IV. NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ ĐẠO ĐỨC XÃ HỘI HIỆN HÀNH	146

PHẦN I

TRÌNH BÀY VỀ LỊCH SỬ

TRÌNH BÀY VỀ LỊCH SỬ

Giáo hội Nazarene, từ lúc ban đầu, đã công bố mình là một nhánh của hội thánh “hiệp một, thánh khiết, phổ thông và thuộc các sứ đồ” của Đấng Christ, bao gồm lịch sử riêng của dân Chúa ghi chép trong Cựu Ước và Tân Ước qua nhiều thời đại, tức là những người được cứu chuộc qua Chúa Giê su Christ, dù họ đến từ hệ phái nào chúng ta xem là gia đình. Giáo hội chúng tôi tiếp nhận những tín điều thuộc năm thế kỷ đầu tiên của Cơ đốc giáo để diễn đạt đức tin của mình. Chúng ta tìm thấy mình với lịch sử hội thánh trong việc truyền bá Lời Chúa, thực hiện các thánh lễ, duy trì mục vụ các sứ đồ trong đức tin và hành động đồng thời vẫn khắc ghi tinh thần kỷ luật để sống giống Đấng Christ và phục vụ. Giáo hội của chúng ta nghe theo sự kêu gọi trong Kinh Thánh để sống thánh khiết và đầu phục Chúa hoàn toàn, mà chúng ta công bố qua thần học về sự nên thánh trọn vẹn.

Di sản Cơ Đốc của chúng ta nhận được qua cuộc Cải cách Anh Quốc vào thế kỷ 16 và cuộc phục hưng Wesley vào thế kỷ 18. Qua sự giảng dạy của John Wesley và Charles Wesley, dân chúng khắp Anh Quốc, đã từ bỏ tội lỗi và được nhận lấy năng quyền để phục vụ Cơ đốc. Thời kỳ phục hưng này có đặc điểm nổi bật là các tín hữu thực hiện sự giảng dạy, làm chứng, kỷ luật, những tập thể môn đồ nhiệt tình được gọi là “những cộng đoàn”, “những lớp học” và “những toán”.

Giai đoạn Phục hưng vĩ đại thời Wesley được biểu tượng bằng cột mốc thần học: sự tái sinh bởi ân điển qua đức tin; sự nên thánh trọn vẹn, cũng do ân điển qua đức tin; và sự làm chứng của Thánh linh về sự bảo đảm của ân điển. Một trong những điều góp phần đáng kể của Wesley là sự nhấn mạnh về sự nên thánh trọn vẹn trong đời này như là sự cung ứng ân điển của Đức Chúa Trời cho Cơ đốc nhân. Những sự nhấn mạnh này phổ biến trên toàn thế giới. Ở Bắc Mỹ, Giáo hội Giám lý được thành lập năm 1784 “để cải cách Lục địa và phổ biến sự Thánh khiết theo Kinh Thánh trên khắp đất này.”

Có sự nhấn mạnh tươi mới về sự thánh khiết của Cơ đốc được phát triển vào giữa thế kỷ 19. Ông Timothy Merritt từ Boston, Hoa Kỳ làm cho quan tâm chú ý như là chủ bút sáng lập tờ *Guide to Christian Perfection* (*Chỉ dẫn Vào Sự Trọn vẹn của Cơ đốc nhân*). Phoebe Palmer của Thành phố New York, người hướng dẫn Buổi Nhóm Ngày Thứ Ba hướng về việc Đẩy Mạnh Sự Thánh khiết, và trở thành một diễn giả, tác giả và chủ bút được mời đón. Vào năm 1867, các nhà truyền đạo Giám Lý J. A. Wood, John Inskip và nhiều người khác, tại Vineland, New Jersey, Hoa Kỳ, thành lập trại đầu tiên trong một chuỗi các kỳ trại thánh khiết, điều đó làm tươi mới cuộc tìm kiếm sự thánh khiết của những người theo Wesley trên khắp thế giới. Những hệ phái Giám Lý Wesley, Giám lý Tự do, và Cứu thế Quân, vài hệ phái Mennonite, hệ phái Anh em (Brethren) và hệ phái Huynh đệ (Quakers) đều nhấn mạnh sự Thánh khiết Cơ đốc. Những nhà truyền giáo đã đưa phong trào này đến nước Đức, Anh Quốc, các nước Bắc Âu, Ấn Độ và nước Úc. Những Hội thánh Thánh khiết mới bắt đầu xuất hiện, gồm có Hội thánh của Đức Chúa Trời (Anderson, Indiana, Hoa Kỳ). Những Hội thánh Thánh khiết, công tác từ thiện, hiệp hội giáo sĩ đã tăng trưởng nhờ nỗ lực này. Giáo hội Nazarene đã được hình thành từ sự thúc đẩy nhiều hệ phái hiệp một lại với nhau thành một giáo hội thánh khiết.

Hiệp Một trong sự Thánh khiết

Fred Hillery đã tổ chức Hội thánh Truyền giáo Bình dân (People’s Evangelical Church), tại Providence, bang Rhode Island, Hoa Kỳ năm 1887. Hội thánh Truyền giáo (Mission Church) được thành lập tại Lynn, Massachusetts, Hoa Kỳ năm 1888. Vào năm 1890 họ cùng tám hội chúng khác tại New England đã thành lập Hội đoàn Thánh khiết Tin lành Miền Trung (Central Evangelical Holiness Association). Bà Anna S. Hanscombe được tấn phong năm 1892, là phụ nữ Nazarene đầu tiên được tấn phong. Năm 1894-1895, William Howard Hoople đã tổ chức ba hội chúng thánh khiết tại Brooklyn, bang New York, thành lập Hiệp hội Những Hội thánh Ngũ tuần của Mỹ (Association of Pentecostal Churches of America). “Ngũ tuần” lúc đó đồng nghĩa với “Thánh khiết” đối với họ và những người thành lập Giáo hội Nazarene khác. Những nhóm của Ông Hillary và Ông Hoople sáp nhập vào năm 1896, đã bắt đầu thành lập hầu việc tại Ấn Độ năm (1899) và Đảo Cape Verde (1901), và Ông Hiram Reynolds người điều hành đã tổ chức hội chúng tại Canada (1902). Những hội chúng từ tỉnh Nova Scotia, Canada đã lan đến bang Iowa, Hoa Kỳ năm 1907.

Ông Robert Lee Harris thành lập Hội thánh Thời Tân ước của Đấng Christ (The New Testament Church of Christ) ở Milan, Tennessee, Hoa Kỳ vào năm 1894. Sau đó một thời gian ngắn thì ông qua đời. Bà Mary Lee Cagle, vợ ông, đã đưa hội thánh đến miền tây Texas năm 1895. C. B. Jernigan đã tổ chức hội chúng đầu tiên của Giáo hội Thánh khiết Độc lập (Independence Holiness Church) ở Van Alstyne, Texas, Hoa Kỳ, năm 1901. Những hội thánh này đã sáp nhập với nhau tại Rising Star, Texas, Hoa Kỳ năm 1904, để thành lập Hội

thánh Thánh khiết của Đấng Christ (Holiness Church of Christ). Từ năm 1908, hội thánh đã lan ra từ bang Georgia đến bang New Mexico, Hoa Kỳ, đã có mục vụ với những người đau khổ và nghèo khổ, làm từ thiện cho trẻ mồ côi và những người mẹ đơn thân, và cùng với những người làm hầu việc tại Ấn Độ và Nhật Bản.

Phineas F. Bresee, cùng Joseph P. Widney, với khoảng 100 người khác, tổ chức Giáo hội Nazarene tại Los Angeles, Hoa Kỳ vào năm 1895. Họ đã tin Cơ đốc nhân được nên thánh do đức tin phải theo gương mẫu của Đấng Christ và rao giảng Phúc Âm cho người nghèo. Họ tin rằng thời gian và tiền bạc của họ nên dâng cho mục vụ của sự cứu rỗi của linh hồn và giúp đỡ những người nghèo khổ. Giáo hội Nazarene lan rộng chủ yếu dọc theo miền Duyên hải phía tây Hoa Kỳ, với những hội chúng rải rác ở phía đông Núi Rocky xa đến tận bang Illinois, Hoa Kỳ. Hội đã ủng hộ cho mục vụ của người Calcutta, Ấn Độ.

Vào tháng 10 năm 1907, Hiệp hội những Giáo hội Ngũ tuần của Mỹ và Giáo hội Nazarene ngồi lại với nhau tại Chicago, Hoa Kỳ, để tạo ra một chính thể giáo hội với sự cân đối giữa quản nhiệm lãnh đạo và hội chúng. Những quản nhiệm lãnh đạo phải giúp đỡ và chăm sóc những hội thánh được thành lập, tổ chức và khuyến khích những hội thánh mới, nhưng không can thiệp vào những hoạt động độc lập của một hội thánh đã được tổ chức hoàn toàn. Những đại biểu của Giáo hội Thánh khiết của Đấng Christ đã tham gia. Đại Hội đồng Tổng hội đầu tiên chấp thuận danh xưng cho tập thể thống nhất rút ra từ 2 tổ chức là: Hội thánh Ngũ tuần Nazarene (The Pentecostal Church of the Nazarene). Ông Bresee và Ông Reynolds được bầu cử làm những vị tổng quản nhiệm

Vào tháng 9 năm 1908, tại Hội nghị Pennsylvania của Giáo hội Cơ đốc nhân Thánh khiết tại Hội nghị Pennsylvania của Giáo hội Cơ đốc nhân Thánh khiết, được hiệp nhất với Hội thánh Ngũ tuần Nazarene.

Vào tháng 10, Đại Hội đồng Tổng hội lần thứ hai họp chung tại Pilot Point, bang Texas với Đại Hội đồng của Hội thánh Thánh khiết của Đấng Christ. Vào sáng thứ ba ngày 13 tháng 10, Ông R.B. Mitchum và C.W. Ruth tán thành đề nghị: “Sự hiệp nhất hai hội thánh bắt đầu từ đây”. Ông Bresee phải liên tục vận dụng mọi cố gắng để đạt được sự thắng lợi dự kiến. Đến 10 giờ 40 sáng hôm đó, trong niềm vui phấn khởi, sự hiệp nhất được mọi người chấp thuận với phiếu tuyệt đối.

Lãnh đạo bởi Ông J.O. McClurkan, Hội Liên hiệp Ngũ tuần (Pentecostal Alliance) thành lập tại Nashville, Hoa Kỳ vào năm 1898, kết hợp những người Thánh khiết từ tiểu bang Tennessee, và những tiểu bang phụ cận. Họ đã gọi những mục sư và giáo sư sang Cuba, Guatemala, Mexico và Ấn Độ. Vào năm 1906, Ông George Sharpe, thuộc Hội thánh của Giáo đoàn Parkhead (Parkhead Congregational Church) tại Glasgow, bị cách chức vì Ông giảng về Giáo lý Thánh khiết Cơ đốc nhân của Wesley. Hội thánh Ngũ tuần Parkhead được hình thành, những hội chúng khác được tổ chức, Hội thánh Ngũ tuần Scotland được thành lập vào năm 1909. Hội Truyền giáo Ngũ tuần (Pentecostal Mission) và Hội thánh Ngũ tuần Scotland được sáp nhập với Hội thánh Ngũ tuần Nazarene vào năm 1915.

Đại Hội đồng Tổng hội lần thứ năm (1919), đã chính thức thay đổi tên thành Giáo hội Nazarene (Church of the Nazarene) vì những ý nghĩa mới đã kết hợp với từ “Ngũ tuần”.

Giáo hội Toàn cầu

Tính cách thiết yếu của Giáo hội Nazarene được hình thành theo những hội thánh được sáp nhập trước năm 1915. Đã có cái nhìn ở tầm mức quốc tế từ tính cách này. Giáo hội đã ủng hộ những hội thánh đã tổ chức hoàn toàn tại Hoa Kỳ, Ấn Độ, đảo Cape Verde, Cuba, Canada, Mexico, Guatemala, Nhật bản, Argentina, Anh Quốc, Swazilan, Trung Quốc, và Peru. Trước năm 1930 đã lan rộng đến Nam Phi, Syria, Palestin, Mozambique, Barbados, và Trinidad. Những lãnh đạo quốc gia là thiết yếu cho quá trình này, như những quản nhiệm giáo hạt V. G. Santin (Mexico), Hiroshi Kitagawa (Nhật bản), và Samuel Bhujbal (Ấn Độ). Tính cách quốc tế đã lớn mạnh hơn bởi những sự sáp nhập mới.

Năm 1922, J. G. Morrison dẫn dắt nhiều thành viên của Hiệp hội Giáo hữu Thánh khiết và hơn 1,000 thành viên tại Bắc và Nam Dakota, Minnesota, và Montana vào giáo hội. Robert Chung dẫn dắt một mạng lưới những mục sư và hội chúng Hàn Quốc vào Giáo hội Nazarene vào thập niên 1930. Những hội thánh ở Úc dưới sự hướng dẫn của A.A.E. Berg sáp nhập năm 1945. Alfredo del Rosso dẫn dắt những hội thánh người Ý vào hệ phái vào năm 1948. Hiệp hội Giáo sĩ Sống Bằng Đức tin (Hephzibah Faith Missionary Association) đã có mục vụ ở Nam Phi và một trung tâm tại Tabor, Iowa, sáp nhập với Giáo hội Nazarene vào khoảng năm 1950.

Hội Truyền giáo Thánh khiết Quốc tế (International Holiness Mission), được thành lập tại Luân Đôn bởi Ông David Thomas vào năm 1907, và đã phát triển rộng rãi tại phía Nam Châu Phi dưới sự hướng dẫn của Ông David Jones. Vào năm 1952, những hội thánh tại nước Anh dưới sự hướng dẫn và mục vụ tại Châu Phi đã sáp nhập với Giáo hội Nazarene. Maynard James và Jack Ford đã hình thành Giáo hội Thánh khiết Gô-gô-

tha (Calvary Holiness Church) tại Anh Quốc vào năm 1934 và đã sáp nhập với Giáo hội Nazarene vào năm 1955.

Hội thánh Những Công nhân Phúc Âm của Canada (The Gospel Workers Church) được tổ chức bởi Frank Goff tại tỉnh Ontario, Canada, vào năm 1918, tham gia vào Giáo hội Nazarene vào năm 1958. Những người Nigeria đã tự hình thành Hội thánh Nazarene vào thập niên 1940 và dưới sự hướng dẫn của Jeremiah U. Ekaidem, đã sáp nhập với giáo hội quốc tế vào năm 1988.

Giáo hội Nazarene đã có ý phát triển một mô hình hội thánh không giống với những hệ phái Tin lành khác. Vào năm 1976 một nhóm nghiên cứu đã xem xét để nâng cao sự hình thành của hệ phái trong tương lai. Theo báo cáo năm 1980 đã được đề nghị *quốc tế hóa* dựa vào hai nguyên tắc. Thứ nhất, công nhận những hội thánh và giáo hạt Nazarene toàn cầu bao gồm một “thông công của các tín hữu khắp thế giới và trong đó có sự chấp nhận nội dung văn hóa của họ.” Thứ hai, đã khẳng định một cam kết chung đến “sứ mệnh duy nhất của Giáo hội Nazarene, để truyền bá sự thánh khiết dựa vào Kinh Thánh ... là yếu tố quan trọng nhất điều cốt lõi không thể thay thế được, đại diện tiêu biểu cho Nazarene.”

Đại Hội đồng Tổng hội 1980 đã cam kết “thần học quốc tế tính đồng nhất” qua Những Điều khoản Bản Tuyên xưng Đức tin, khẳng định sự quan trọng trong việc đào tạo thần học cho tất cả nhân sự/mục sư, và kêu gọi ủng hộ mọi mặt cho các viện giáo dục thần học ở mỗi khu vực trên thế giới. Những người Nazarene được khuyến khích để trưởng thành như là một sự hiệp thông thánh khiết quốc tế liên kết với nhau, một khuôn khổ kết nối duy nhất, tâm lý thuộc địa đánh giá được con người và các quốc gia về mặt “mạnh hay yếu, cho hay nhận” nhường chỗ cho “một giả định hoàn toàn cách nhìn mới trên thế giới: một cách nhìn nhận hết sức mạnh mẽ và tương đương cho tất cả mọi người.

GHI CHÚ: Biên bản của Đại Hội đồng Tổng hội Lần thứ hai mươi, Giáo hội Nazarene, (1980): 232. Franklin Cook, *The International Dimension* (1984): 49.

Giáo hội Nazarene có sự tăng trưởng về dân số độc nhất trong thế giới Tin Lành. Trước năm 1998, phân nửa dân số Nazarene không sống ở Hoa Kỳ và Canada nữa, và 41 phần trăm đại biểu đến Đại Hội đồng Tổng hội 2001 nói tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai hoặc không biết nói gì hết. Một người Châu Phi, Eugenio Duarte từ đảo Cape Verde, được bầu làm tổng quản nhiệm của giáo hội vào năm 2009. Vào năm 2013, một người Trung Mỹ, Gustavo Crocker của Guatemala, được bầu tổng quản nhiệm. Năm 2017, một người Châu Phi nữa, Filamao Chambo, quốc tịch Mozambique, cũng được bầu làm tổng quản nhiệm và đó là lần đầu tiên phân nửa thành viên của Ban Tổng Quản nhiệm là những người sinh ra và lớn lên bên ngoài Bắc Mỹ.

Trước 2017, giáo hội đã có 2.5 triệu thành viên trong 471 giáo hạt và trên 160 quốc gia. Gần 28 phần trăm là người Châu Phi, 29 phần trăm sống tại Châu Mỹ La Tinh và Caribbean, và một phần tư đã sống tại Hoa Kỳ và Canada. Những giáo hạt của giáo hội được thành lập tại Châu Âu đã giúp mục vụ vươn đến phía Đông Châu Âu. Những hội thánh ở Châu Á đã lan ra xa hơn nơi họ sống lâu rồi tại Hàn Quốc, Nhật Bản, và Ấn Độ đến Đông nam Á, và nhiều nơi khác. Trước 2017, ba Giáo hạt Nazarene lớn nhất tại Châu Á và Châu Phi, và ba hội chúng lớn nhất tham gia thờ phượng tại Nam Mỹ và Caribbean.

Những điều Độc nhất của Mục vụ Quốc tế.

Chiến lược mục vụ của Nazarene qua lịch sử đã tập trung vào truyền giáo, mục vụ xã hội, và giáo dục. Họ sinh sôi qua sự hợp tác của những giáo sĩ và hàng ngàn nhân sự/mục sư địa phương và những người phục vụ không thuộc hàng giáo phẩm, những ai tiếp nhận những nguyên tắc Wesley vào văn hóa của mình.

Sự truyền giáo. Hiram F. Reynolds là người có chiến lược trong việc thành lập những mục vụ đa văn hóa Nazarene. Suốt một phần tư thế kỷ là tổng quản nhiệm, ông ấy liên tục vận động giúp giáo hội nâng cao việc ưu tiên cho mục vụ của giáo sĩ. Từ năm 1915, Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (lúc đầu gọi là Hội Truyền giáo Phụ nữ) đã góp những quỹ và phổ biến giáo dục về truyền giáo cho những hội chúng trên khắp thế giới. Truyền giáo trong nước là một phần chính của việc truyền giáo Bắc Mỹ, trong khi những giáo sĩ tại nước John Diaz (đảo Cape Verde), Santos Elizondo (Mexico), Samuel Krikorian (Palestine), J. I. Nagamatsu (Nhật Bản), và Robert Chung (Hàn Quốc) những lãnh đạo tiên phong. Giữa thế kỷ 20 nhiều người hướng đến việc truyền giáo thế giới sau Đệ Nhị Thế Chiến. Truyền giáo trong nước đã dấy lên tại Bắc Mỹ. Nhiều vùng mới đã mở ra ở lục địa khác. Truyền giáo đô thị thúc đẩy hội thánh để khám phá lại những thành phố như là chỗ chủ chốt của mục vụ vào thập niên 1970. Nhiều cách mới của truyền giáo đô thị được phát triển, và giáo hội đã bắt đầu “Thúc đẩy vào các Thành phố” trên khắp thế giới lớn mạnh vào thập niên 1980. Giáo hội đã nhập vào phía Đông Châu Âu vào thập niên 1990. Những người Nazarene tham gia tại phía Đông Châu Phi phục hưng và phục vụ tại các quốc gia khác biệt như Bangladesh, chỗ mà vào ngày 24, tháng 3 năm 2010, 193 trường lão đã được tấn phong chỉ trong một buổi lễ-một sự kiện được đánh dấu trong lịch sử Cơ Đốc.

Sự thương xót. Những người Nazarene đầu tiên đã làm chứng về ân điển của Chúa bằng việc ủng hộ cứu đói tại Ấn Độ, và thành lập những trại mồ côi, nhà hộ sinh cho những cô gái và phụ nữ, và mục vụ đô thị cho

người nghiện ngập và vô gia cư. Vào thập niên 1920, mục vụ xã hội của giáo hội đã ưu tiên về y khoa, và những bệnh viện được xây dựng tại Trung Quốc, Swaziland, và sau đó tại Ấn Độ và Papua New Guinea. Những người chuyên môn về y khoa đã chăm sóc cho người bệnh, thực hiện những ca mổ, đã đào tạo những y tá và tài trợ những phòng khám di động trong số những nơi có người nghèo khổ nhất trên thế giới. Những phòng khám chuyên môn đặc biệt được thành lập, như là trại phong tại Châu Phi. Mục vụ Thương xót Nazarene được thành lập vào thập niên 1980, cho phép phạm vi rộng hơn của mục vụ xã hội vẫn còn tiếp tục, bao gồm chương trình tài trợ trẻ em, cứu trợ thiên tai, giáo dục về bệnh SIDA, giúp đỡ mồ côi, dự án nước, và phát thức ăn.

Giáo dục. Trường Chủ nhật và học Kinh Thánh Nazarene luôn luôn là một phần của đời sống hội chúng và có vai trò quan trọng việc làm cho muôn dân thành môn đồ giống như Đấng Christ. Giáo hội đã đầu tư vào giáo dục cơ bản từ khi họ thành lập trường Hi vọng dành cho các Cô gái (Hope School for Girls) tại Calcutta vào năm 1905. Những trường Nazarene chuẩn bị người khắp thế giới tham gia nhiều hơn vào cuộc sống xã hội, kinh tế, và tôn giáo. Hầu hết trường cao đẳng Nazarene tại Hoa Kỳ đã có những trường tiểu học và trung học liên kết với nhau cho đến giữa thế kỷ hai mươi. Những người sáng lập Nazarene đã đầu tư đáng kể vào giáo dục cao đẳng, đại học, và cao học, họ tin điều đó là thiết yếu cho việc huấn luyện các mục sư và nhân sự Cơ đốc khác và để hình thành giáo hữu. Ban Giáo dục Quốc tế liệt kê 53 viện giáo dục cao đẳng, đại học, cao học Nazarene trên khắp thế giới, bao gồm cao đẳng và đại học tại Châu Phi, Canada, Caribê, Hàn Quốc và Hoa Kỳ, 31 viện và cao đẳng thần học, trường y tá tại Ấn Độ và Papue Guinea, và những đại học thần học tại Úc, đảo Costa Rica, Anh, Philippine, và tại Hoa Kỳ.

Giáo hội Nazarene đã thay đổi từng bước từ một hội thánh hiện diện toàn cầu đến một cộng đồng tín hữu toàn cầu. Nền tảng mạnh mẽ vào truyền thống Wesley, những người Nazarene tự hiểu mình là người Cơ đốc, Thánh khiết và có sứ mệnh, và quyết tâm bày tỏ sứ mệnh của họ: “Làm cho muôn dân trở thành môn đồ giống như Đấng Christ tại các quốc gia.”

BIỂU ĐỒ CHÍNH THỨC TỔ CHỨC GIÁO HẠT NAZARENE

(với chi tiết)

◆ Giáo hội Nazarene Toàn cầu

◆ Hiến chương và các Điều khoản của Chính thể

◆ Các đoạn trong Cẩm Nang 22-27 ◆

ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI MỖI BỐN NĂM

Thẩm quyền về Giáo lý và Lập pháp
Đại diện từ những Giáo hạt Toàn cầu

Những đoạn 25-25.8

CHÍNH THỂ TỔNG HỘI

Những đoạn 300

CHÍNH THỂ GIÁO HẠT

Những đoạn 200

TỔNG HỘI

Doan 335

(những đại diện của Đại Hội đồng Tổng hội đại diện cho chính sách và những vấn đề ủy thác của những mục vụ giáo hội quốc tế giữa những kỳ Hội đồng Tổng hội)

**BAN TỔNG QUẢN
NHIỆM**

Những đoạn 306,
307-16

(được bầu chọn bởi Đại hội Đồng Tổng hội để trông nom các mục vụ quốc tế của hội thánh; chủ trì Ban Tổng hội và những hội đồng giáo hạt; lãnh đạo cho mục tiêu sứ mệnh)

QUẢN NHIỆM

Những đoạn 22.2, 208,
211-213.1

(được bầu chọn bởi ban cố vấn giáo hạt để lãnh đạo thuộc linh, tài chánh và các vấn đề mục vụ)

GIÁO HẠT
NHỮNG BẠN

Đoan 224

(Cổ vấn, Chứng thư Mục vụ, Giáo dục Mục vụ, những ban giáo hạt và chức viên khác)

MUC SU'

Những đoạn 115,
514-522

(được bầu bởi hội thánh địa phương được đề cử bởi ban chấp hành, chấp thuận bởi quản nhiệm giáo hạt, để cung cấp giám sát cho hội thánh địa phương

**BAN CHẤP HÀNH
HỘI THÁNH
ĐIÀ PHƯƠNG**

Những đoạn 127-
127.1, 129-130

(được bầu bởi hội thánh địa phương để quản lý tài chính và chịu trách nhiệm về tất cả các vấn đề khác liên quan đến cuộc sống và công việc của hội thánh địa phương)

HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

Những đoạn 23, 100

(bầu chọn mục sư và ban chấp hành hội thánh)

CHÍNH THẺ ĐỊA PHƯƠNG

Những đoạn 22.3, 23, 100

PHẦN II

HIẾN CHƯƠNG CỦA HỘI THÁNH

CÁC ĐIỀU KHOẢN CỦA BẢN TUYÊN XUNG ĐỨC TIN

HỘI THÁNH

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VỀ TỔ CHỨC VÀ CHÍNH THỂ

TU CHÍNH

LỜI MỞ ĐẦU

HIẾN CHƯƠNG CỦA HỘI THÁNH

Để gìn giữ di sản mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta, đức tin đã một lần truyền cho các thánh đồ, nhất là giáo lý và kinh nghiệm của sự nên thánh trọn vẹn là công việc thứ hai của ân điển, và cũng giúp chúng ta hợp tác một cách hữu hiệu với các chi thể khác của Hội thánh Chúa Giê-su Christ trong công việc phát triển vương quốc của Đức Chúa Trời, chúng tôi, các mục sư và tín hữu thành viên của Giáo hội Nazarene, phù hợp với các nguyên tắc của hiến chương đã được thiết lập ở giữa chúng tôi, đã quyết định ban hành, lựa chọn và thực thi là pháp lý căn bản Hiến chương của Giáo hội Nazarene, gồm có Bản Tuyên xưng Đức tin, Giao ước Hạnh kiểm Cơ đốc, và Các Điều khoản của Tổ chức và Chính thể, được định nghĩa như sau:

CÁC ĐIỀU KHOẢN BẢN TUYÊN XƯNG ĐỨC TIN

GHI CHÚ: Đoạn Kinh Thánh tham khảo đề cao cho Bản Tuyên xưng Đức tin và được thêm vào đây bởi sự quyết định của Đại Hội đồng Tổng hội 1976, nhưng không nên xem như là một phần của Hiến chương.

I. ĐỨC CHÚA TRỜI BA NGÔI HIỆP MỘT

1. Chúng tôi tin nơi một Đức Chúa Trời tự hữu hằng hữu, Thượng Đế vô hạn Đấng Sáng tạo và Đấng Chí cao Tể trị trên cả vũ trụ; Ngài là thánh khiết trong mọi khía cạnh. Ngài là tình yêu và ánh sáng thiên thượng. Chúa có một không hai và là Ba ngôi hiệp một được mặc khải như là Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh.

(Sáng Thế 1; Lê-vi 19 :2; Phục Truyền 6 :4-5; I-sa 5 :16; 6 :1-7; 40 :18-3; Ma-thi-ơ 3 :16-17; 28 :19-20; Giăng 14 :6-27; 1 Cô-rinh-tô 8 :6; 2 Cô-rinh-tô 13 :14; Ga-la-ti 4 :4-6; Ê-phê-sô 2 :13-18; 1 Giăng 1:5; 4:8)

II. CHÚA GIÊ-SU CHRIST

2. Chúng tôi tin nơi Chúa Giê-su Christ, ngôi vị thứ hai của Đức Chúa Trời Ba ngôi hiệp một, Ngài hằng hữu trong sự hiệp nhất với Đức Chúa Cha. Ngài được thai dựng bởi Đức Thánh Linh và sanh bởi trinh nữ Ma-ri. Chúa Giê-su không phải là một con người hóa thân thành Đức Chúa Trời và Ngài cũng không đơn giản là Đức Chúa Trời xuất hiện trong hình hài con người. Thay vào đó, Ngài vừa là Đức Chúa Trời trọn vẹn mà cũng là con người trọn vẹn: cả hai bản thể hiệp nhất, Đức Chúa Trời mà cũng là Con người.

Chúng tôi tin rằng Chúa Giê-su Christ đã chết cho tội lỗi của chúng ta, Ngài đã sống lại từ cõi chết với một cơ thể con người toàn vẹn. Ngài đã thăng thiên lên Thiên đàng và bây giờ Ngài đang cầu thay cho chúng ta.

(Ma-thi-ơ 1 :20-25; 16 :15-16; Lu-ca 1 :26-35; Giăng 1:1-18; Công Vụ 2 :22-36; Rô-ma 8 :3, 32-34; Ga-la-ti 4 :4-5; Phi-líp 2 :5-11; Cô-lô-se 1 :12-22; 1 Ti-mô-thê 6 :14-16; Hê-bơ-rơ 1 :1-5; 7:22-28; 9 :24-28; 1 Giăng 1 :1-3; 4 :2-3, 15)

III. ĐỨC THÁNH LINH

3. Chúng tôi tin nơi Đức Thánh Linh, ngôi vị thứ ba của Đức Chúa Trời Ba ngôi hiệp một và Ngài tiếp tục làm việc trong Hội thánh Đấng Christ. Ngài định tội thể gian về tội lỗi, và ban đời sống mới cho những ai ăn năn và có đức tin. Ngài thánh hóa các tín hữu, và dẫn dắt họ trong tất cả các lẽ thật trong Chúa Giê-su.

(Giăng 7 :39; 14 :15-18, 26; 16 :7-15; Công Vụ 2 :33; 15 :8-9; Rô-ma 8 :1-27; Ga-la-ti 3 :1-14; 4 :6; Ê-phê-sô 3 :14-21; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4 :7-8; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2 :13; 1 Phê-rơ 1 :2; 1 Giăng 3 :24; 4: 13)

IV. KINH THÁNH

4. Chúng tôi tin nơi sự thần cảm tuyệt đối và toàn vẹn của Kinh Thánh. Chúng ta hiểu rằng 66 quyển sách của Cựu Ước và Tân Ước mặc khải cho chúng ta tất cả mọi điều cần biết về sự cứu rỗi. Tất cả những điều khoản của đức tin phải dựa trên nền tảng Kinh Thánh.

(Lu-ca 24 :44-47; Giăng 10 :35; 1 Cô-rinh-tô 15 :3-4; 2 Ti-mô-thê 3 :15-17; 1 Phê-rơ 1 :10-12; 2 Phê-rơ 1 :20-21)

V. TỘI LỖI, NGUYÊN TỘI VÀ TỘI LỖI CÁ NHÂN

5. Chúng tôi tin rằng tội lỗi đã vào thế gian bởi sự bất tuân Chúa của tổ phụ đầu tiên chúng ta, tội lỗi của họ đã mang đến sự chết. Chúng tôi tin tội lỗi có hai loại: nguyên tội và kỷ tội.

5.1. Chúng tôi tin rằng bởi tội lỗi của tổ phụ đầu tiên của chúng ta, A-dam và Ê-va, tất cả chúng ta đều được sinh ra với bản chất băng hoại. Bản chất tội lỗi này làm mọi người sống cách xa với sự chính trực nguyên thủy mà sự chính trực này đã tồn tại vào lúc Chúa tạo dựng A-dam và Ê-va. Chúng ta bị chết về mặt thuộc linh, với khuynh hướng luôn luôn quay về sự gian tà. Chúng tôi tin rằng bản chất tội lỗi vẫn hiện hữu trong lòng của Cơ đốc nhân cho đến khi tấm lòng người ấy được thanh tẩy một cách trọn vẹn bởi báp têm với Đức Thánh Linh.

5.2. Nguyên tội khác biệt với tội lỗi. Nguyên tội là khuynh hướng tự nhiên đẩy chúng ta đến việc phạm tội. Con người không chịu trách nhiệm về nguyên tội cho đến khi biện pháp cứu chuộc được Đức Chúa Trời ban cho bị xem thường hay chối bỏ.

5.3. Kỷ tội là một hành động cố tình vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Chỉ khi người đó đã ý thức được trách nhiệm đạo đức về những hành động của mình, thì người đó mới có thể phạm kỷ tội. Tội lỗi không giống với những sai trật, sai lầm, các thất bại, và những lệch hướng, nó là hậu quả để lại bởi sự sa ngã của con người. Các thái độ, cách cư xử hay các phản ứng đối nghịch lại tinh thần của Đấng Christ, được gọi là các tội lỗi thuộc linh. Kỷ tội chủ yếu là sự vi phạm luật của tình yêu thương và không tin nơi Chúa Giê-su Christ.

(Nguyên tội: Sáng Thế 3; 6 :5; Gióp 15 :14; Thánh Thi 51 :5; Giê-rê-mi 17 :9-10; Mác 7 :21-23; Rô-ma 1 :18-25; 5 :12-14; 7 :1 – 8 :9; 1 Cô-rinh-tô 3 :1-4; Ga-la-ti 5 :16-25; 1 Giăng 1 :7-8)

(Kỷ tội hay tội lỗi cá nhân: Ma-thi-ơ 22: 36-40 (cùng với 1 Giăng 3 :4); Giăng 8 :34-36; 16 :8-9; Rô-ma 3 :23; 6 :15-23; 8 :18-24; 8 :18-24; 14 :23; 1 Giăng 1 :9 – 2 :4; 3 :7-10)

VI. SỰ CHUỘC TỘI

6. Chúng tôi tin rằng Chúa Giê-su Christ chịu khổ, đổ huyết và chịu chết trên thập tự giá để đem đến sự chuộc tội trọn vẹn cho tất cả tội lỗi của nhân loại. Sự cứu chuộc đó là nền tảng duy nhất cho sự cứu rỗi. Chúa Giê-su đã chết thay cho tất cả chúng ta. Ngài mang đến sự cứu rỗi cho những người thiếu năng và trẻ em. Tất cả những người khác phải ăn năn hối cải và có đức tin để được cứu rỗi.

(I-sa 53 :5-6 ; Mác 10 :45 ; Lu-ca 24 :46-48 ; Giăng 1 :29 ; 3 :14-17 ; Công Vụ 4 :10-12 ; Rô-ma 3 :21-26 ; 4 :17-15 ; 5 :6-21 ; 1 Cô-rinh-tô 6 :20 ; 2 Cô-rinh-tô 5 :14-21 ; Ga-la-ti 1 :3-4 ; 3 :13-14 ; Cô-lô-se 1 :19-23 ; 1 Ti-mô-thê 2 :3-6 ; Tít 2 :11-14 ; Hê-bơ-rơ 2 :9 ; 9 :11-14 ; 13 :12 ; 1 Phê-rơ 1 :18-21 ; 2 :19-25 ; 1 Giăng 2 :1-2)

VII. TIỀN ÂN HAY ÂN ĐIỂN DỰ PHÒNG

7. Ân điển của Đức Chúa Trời qua Chúa Giê-su Christ đã được ban tặng một cách miễn phí cho mọi người. Ân điển này khiến cho mỗi một người đều có thể chọn từ bỏ tội lỗi để đi đến sự công chính, tin cậy nơi Chúa Giê-su Christ cho sự tha thứ và thanh tẩy của tội lỗi, và sống một cách làm hài lòng Chúa và được chấp nhận trước mắt Ngài. Chúng ta tin rằng loài người được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời. Một phần trong đó nghĩa là con người có khả năng lựa chọn giữa điều thiện và điều ác, điều đó gọi là trách nhiệm đạo lý; bởi sự sa ngã của A-dam và Ê-va, tất cả chúng ta đều được sinh ra với bản chất tội lỗi, và họ không thể tự quay lại với Chúa và làm những việc lành để tự cứu bản thân.

(Hình ảnh Đức Chúa Trời và trách nhiệm đạo lý: Sáng Thế 1: 26-27; 2 :16-17; Phục Truyền 28 :1-2; 30 :19; Giô-suê 24 :15. Thánh Thi 8 :3-5; I-sa 1 :8-10; Giê-rê-mi 31 :29-30; Ê-xê-chi-ên 18 :1-4; Mi-ca 6 :8; Rô-ma 1 :19-20; 2 :1-16;

14 :7 – 1; Ga-la-ti 6 :7-8

Sự bắt lực trong bản chất: Gióp 14 :4; 15:14; Thánh Thi 14 :1-4; 51 :5; Giăng 3 :6a; Rô-ma 3 :10-12; 5 :12-14, 20a; 7:14-25

Ân điển miễn phí và các công việc của đức tin: Ê-xê-chi-ên 18 :25-26 ; Giăng 1 :12-13 ; 3 :6b ; Công Vụ 5 :31 ; Rô-ma 5 : 6-8,18 ; 6 :15-16, 23 ; 10 :6-8 ; 11 :22 ; 1 Cô-rinh-tô 2 :9-14 ; 10 :1-12 ; 2 Cô-rinh-tô 5 :18-19 ; Ga-la-ti 5 :6 ; Ê-phê-sô 2 :8-10 ; Phi-líp 2 :12-13 ; Cô-lô-se 1 :21-23 ; 2 Ti-mô-thê 4 :10a ; Tít 2 :11-14 ; Hê-bơ-rơ 2 :1-3 ; 3 :12-15 ; 6 :4-6 ; 10 :26-31 ; Gia-cơ 2 :18-22 ; 2 Phê-rơ 1 :10-11 ; 2 :20-22)

VIII. SỰ ẲN NẴN HỐI CẢI

8. Chúng tôi tin rằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời giúp một cách rộng rãi cho tất cả những ai có ý muốn ăn năn hối cải và muốn nhận sự thương xót của Chúa để mà họ có thể được sự tha thứ và có một đời sống thuộc linh. Sự ăn năn hối cải là điều kiện cần thiết cho sự cứu rỗi. Ăn năn là sự biến đổi thành thật và toàn diện của tâm trí liên quan đến tội lỗi. Nó liên quan đến sự cảm nhận của tội lỗi cá nhân và sự từ bỏ tội lỗi một cách tự nguyện. Sự ăn năn được đòi hỏi bởi tất cả chúng ta đều là tội nhân, qua hành vi và mục đích của chúng ta chống nghịch Chúa

Chúng tôi tin rằng mọi người, mặc dù đã được cứu và được thánh hóa, vẫn có thể quay trở lại với tội lỗi và bội đạo. Nếu họ không ăn năn hối cải các tội lỗi của mình, họ sẽ trở nên vô vọng và hư mất một cách vĩnh viễn. Chúng tôi tin rằng những người được tái sinh cần không trở lại với tội lỗi, nhưng có thể sống trong mối thông công cùng Đức Chúa Trời qua năng quyền Đức Thánh Linh, Đấng ở trong lòng và làm chứng với linh hồn của chúng ta rằng chúng ta là con của Đức Chúa Trời.

(2 Sử Ký 7 :14; Thánh Thi 32: 5-6; 51 :1-17; I-sa 55 :6-7; Giê-rê-mi 3 :12-14; Ê-xê-chi-ên 18 :30-32; 33 :14-16; Mác 1 :14-15; Lu-ca 3 :1-14; 13 :1-5; 18 :9-14; Công Vụ 2 :38; 3 :19; 5 :31; 17 :30-31; 26 :16-18; Rô-ma 2 :4; 2 Cô-rinh-tô 7 :8-11; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 1 :9; 2 Phê-rơ 3 :9)

IX. SỰ XUNG CÔNG CHÍNH, SỰ TÁI SANH, VÀ SỰ NHÌN NHẬN LÀM CON

Đại Hội đồng Tổng hội 2017 đã thông qua những thay đổi của hiến chương trong phần này nhưng không ảnh hưởng đến bản tiếng Việt.

9. Chúng tôi tin rằng tất cả những ai tin nơi Chúa Giê-su và công nhận rằng Ngài là Đức Chúa Trời và Đấng Cứu Thế thì được xưng công chính. Điều đó nghĩa là Ngài đã ban cho sự ân xá trọn vẹn đối với tất cả mọi tội lỗi và giải cứu con người khỏi sự trừng phạt các tội lỗi đã vi phạm. Ngài chấp nhận họ như là người công chính.

9.1. Chúng tôi tin rằng Ngài ban sự tái sinh một cách rộng rãi cho tất cả những người đã ăn năn và chấp nhận Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời và Đấng Cứu Thế. Chúa ban cho họ một đời sống thuộc linh mới, và một phẩm hạnh mới. Đời sống mới này là một đời sống của đức tin, có tình yêu thương và sự vâng lời.

9.2. Chúng tôi tin rằng Chúa xưng công chính và tái sinh rộng rãi cho những tân tín hữu và nhận họ làm con trong gia đình của Ngài.

9.3. Chúng ta tin rằng sự xưng công chính, sự tái sinh, và sự nhìn nhận làm con xảy đến cùng một lúc. Tất cả những điều đó dựa vào sự ăn năn và niềm tin của chúng ta nơi Đấng Christ. Đức Thánh Linh làm chứng cho chúng ta rằng Chúa đã làm trọn điều này.

(Lu-ca 18 :14 ; Giăng 1 :12-13 ; 3 :3-8 ; 5 :24 ; Công Vụ 13 :39 ; Rô-ma 1 :17 ; 3 :21-26, 28 ; 4 :5-9, 17-25 ; 5 :1, 16-19 ; 6 :4 ; 7 :6 ; 8 :1, 15-17 ; 1 Cô-rinh-tô 1 :30 ; 6 :11 ; 2 Cô-rinh-tô 5 :17-21 ; Ga-la-ti 2 :16-21 ; 3 :1-14, 26 ; 4:4-7 ; Ê-phê-sô 1 :6-7 ; 2 :1, 4-5 ; Phi-líp 3 :3-9 ; Cô-lô-se 2 :13 ; Tít 3 :4-7 ; 1 Phê-rơ 1 :23 ; 1 Giăng 1 :9 ; 3 :1-2,9 ; 4 :7 ; 5 :1, 9-13, 18)

X. SỰ THÁNH KHIẾT CỦA CƠ ĐỐC NHÂN VÀ SỰ NÊN THÁNH TRỌN VẸN

10. Chúng ta tin rằng sự nên thánh là công việc của Đức Chúa Trời làm thay đổi đời sống của tín hữu trở nên giống Chúa Giê-su. Ân điển này của Chúa được Đức Thánh Linh thực hiện một cách từ từ. Sự nên thánh bắt đầu

bằng sự tái sanh (và xảy ra đồng với sự xưng công chính). Điều này gọi là sự nên thánh đầu tiên. Điều này tiếp diễn cho đến sự nên thánh trọn vẹn và sau đó Đức Thánh Linh tiếp tục làm công việc của Ngài là thánh hóa những người tin. Điều này kết thúc trong sự vinh hiển, ngay thời điểm đó chúng ta sẽ hoàn toàn trở nên giống với hình ảnh của Chúa Giê-su.

Chúng tôi tin rằng tiếp theo sự tái sinh là công việc tiếp tục của Chúa, bởi đó các tín hữu được tự do khỏi nguyên tội, họ được đưa vào sự tận hiến trọn vẹn cho Chúa và chính vì yêu Ngài họ muốn vâng phục Chúa. Điều đó gọi là sự nên thánh trọn vẹn.

Sự nên thánh trọn vẹn được thực hiện bởi báp-têm Đức Thánh Linh, điều đó cũng được gọi là sự đổ đầy Thánh Linh. Nó bao gồm hai trải nghiệm: thanh tẩy tâm hồn khỏi tội lỗi và Đức Thánh Linh ngự trong lòng, thêm sức cho người tín hữu phục vụ Chúa và sống một đời sống thuộc về Chúa.

Sự nên thánh trọn vẹn có thể thực hiện được bởi huyết của Chúa Giê-su. Điều này xảy ra ngay lập tức ân điển qua đức tin, sự thánh hiến trọn vẹn đến sau sự cam kết của tín hữu với Chúa, điều này gọi là sự thánh hóa hoàn toàn. Đức Thánh Linh làm chứng cho tâm linh chúng ta Ngài đã thanh tẩy và đổ đầy tâm hồn chúng ta.

Kinh nghiệm này còn được biết đến bởi nhiều thuật ngữ khác nhau, mỗi thuật ngữ đại diện cho một số giai đoạn khác nhau như:” Cơ đốc nhân trọn vẹn, tình yêu thương toàn vẹn, sự thánh sạch của tâm hồn, báp-têm Đức Thánh Linh, sự đổ đầy Thánh Linh, sự sung mãn của ân phước, và sự thánh khiết Cơ đốc.”

10.1. Chúng tôi tin rằng có sự khác biệt rõ rệt giữa một tâm hồn thánh sạch và một bản tính trưởng thành. Một tâm hồn thánh sạch xảy ra trong một khoảnh khắc, kết quả của sự nên thánh trọn vẹn, một bản tính trưởng thành xảy ra trong quá trình của sự tăng trưởng thuộc linh từ từ.

Chúng tôi tin rằng một người được nên thánh trọn vẹn bao gồm sự khao khát để tăng trưởng trong ân điển như một môn đồ của Chúa. Tuy nhiên sự tăng trưởng này không tự động, nhưng phải được nuôi dưỡng một cách cẩn thận qua những kỷ luật thuộc linh để phát triển một bản tính và nhân cách giống như Đấng Christ. Những người không có sự nỗ lực trong sự tăng trưởng thuộc linh sẽ hủy hoại sự làm chứng của người ấy và ân điển của Chúa trong đời sống của họ, người đó có thể bị nản lòng và cuối cùng bị hư mất.

Bởi việc tham gia vào phương tiện ân điển, tín hữu lớn lên trong ân điển và trong tình yêu với Chúa và người lân cận hết lòng. Những phương tiện ân điển này đặc biệt bao gồm thông công, những kỷ luật thuộc linh, và những thánh lễ của Hội thánh.

(Giê-rê-mi 31:31-34, Ê-xê-chi-ên 36 :25-27 ; Ma-la-chi 3 :2-3 ; Ma-thi-ơ 3 :11-12 ; Lu-ca 3 :16-17 ; Giăng 7 :37-39 ; 14 :15-23 ; 17 :6-20 ; Công Vụ 1 :5 ; 2 :1-4 ; 15 :8-9 ; Rô-ma 6 :11-13,19 ; 8 :1-4,8-14 ; 12 :1-2 ; 2 Cô-rinh-tô 6 :14-7 :1 ; Ga-la-ti 2 :20 ; 5 :16-25 ; Ê-phê-sô 3 :14-21 ; 5 :17-18, 25-27 ; Phi-líp 3 :10-15 ; Cô-lô-se 3 :1-17 ; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5 :23-24 ; Hê-bơ-rơ 4 :9-11 ; 10 :10-17 ; 12 :1-2 ; 13 :12 ; I Giăng 1 :7, 9)

“Sự hoàn hảo Cơ Đốc”, “tình yêu thương toàn vẹn”: Phục Truyền 30 :6; Ma-thi-ơ 5 :43-48; 22 :37-40; Rô-ma 12 :9-21; 13 :8-10; I Cô-rinh-tô 13; Phi-líp 3 :10-15; Hê-bơ-rơ 6 :1; I Giăng 4: 17-18

“Sự thánh sạch của tâm hồn”: Ma-thi-ơ 5 :8; Công Vụ 15 :8-9; 1 Phê-rơ 1 :22; I Giăng 3: 3

“Báp-têm với Đức Thánh Linh”: Giê-rê-mi 31:31-34, Ê-xê-chi-ên 36 :25-27; Ma-la-chi 3 :2-; Ma-thi-ơ 3 :11-12; Lu-ca 3 :16-17; Công Vụ 1:5; 2 :1-4; 15 :8-9

“Sự sung mãn của ân phước”: Rô-ma 15: 29

“Sự thánh khiết Cơ Đốc” : Ma-thi-ơ 5 :1 – 7 :29 ; Giăng 15 :1-11 ; Rô-ma 12 : 1 – 15 :3 ; 2 Cô-rinh-tô 7 :1 ; Ê-phê-sô 4 :17 – 5 :20 ; Phi-líp 1 :9-11 ; 3 :12-15 ; Cô-lô-se 2 :20-3 :17 ; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 3 :13 ; 4 :7-8 ; 5 :23 ; 2 Ti-mô-thê 2 :19-22 ; Hê-bơ-rơ 10 :19-25 ; 12 :14 ; 13 :20-21 ; 1 Phê-rơ 1:15-16 ; 2 Phê-rơ 1 :1-11 ; 3 :18 ; Giu-đe :20-21

XI. HỘI THÁNH

11. Chúng tôi tin vào Hội thánh, cộng đồng tuyên xưng Chúa Giê-su Christ là Chúa. Hội thánh là con dân của Đức Chúa Trời được đổi mới trong Đấng Christ. Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, được kêu gọi bởi Đức Thánh Linh để hiệp nhất với nhau qua lời của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời kêu gọi Hội thánh bày tỏ đời sống của mình bằng nhiều cách bao gồm sự thờ phượng hiệp một và sự thông công, qua sự giảng dạy Lời Ngài, sự tham dự các thánh lễ, mục vụ trong Danh Ngài bởi sự vâng phục Đấng Christ, đời sống thánh khiết và khích lệ lẫn nhau.

Sứ mệnh của Hội thánh trên thế gian là để chia sẻ công việc của Đấng Christ trong khi Ngài cứu chuộc và

giảng hòa thế gian trong quyền năng của Đức Thánh Linh. Hội thánh làm trọn sứ mạng bằng việc môn đồ hóa thông qua việc truyền giảng, giáo dục, những hoạt động từ thiện, làm việc cho công lý và kiên nhẫn làm chứng về vương quốc của Chúa.

Hội thánh vừa hiện hữu như hội chúng địa phương và cũng hiện hữu như một cộng đồng toàn cầu. Hội thánh bày tỏ đời sống của mình và thờ phượng bằng những cách khác nhau trong những nền văn hóa khác nhau. Hội thánh công nhận rằng Chúa kêu gọi một số người cho những chức vụ đặc biệt và đặt họ vào những vị trí để thực hiện mục vụ. Hội thánh sống dưới sự tể trị của Ngài trong niềm vui đợi chờ ngày Chúa Giê-su Christ tái lâm.

(Xuất Hành 19 :3 ; Giê-rê-mi 31 :33 ; Ma-thi-ơ 8 :11 ; 10 :7 ; 16 :13-19,24 ; 18 :15-20 ; 28 :19-20 ; Giảng 17 :14-26 ; 20 :21-23 ; Công Vụ 1 :7-8 ; 2 :32-47 ; 6 :1-2 ; 13 :1 ; 14 :23 ; Rô-ma 2 :28-29 ; 4 :16 ; 10 :9-15 ; 11 :13-32 ; 12 :1-8 ; 15 :1-3 ; 1 Cô-rinh-tô 3 :5-9 ; 7 :17 ; 11 :1, 17-33 ; 12 :3,12-31 ; 14 :26-40 ; 2 Cô-rinh-tô 5 :11 – 6 :1 ; Ga-la-ti 5 :6,13-14 ; 6 :1-5,15 ; Ê-phê-sô 4 :1-17 ; 5 :25-27 ; Phi-líp 2 :1-16 ; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4 :1-12 ; 1 Ti-mô-thê 4 :13 ; Hê-bơ-rơ 10 :19-25 ; 1 Phê-rơ 1 :1-2,13 ; 2 :4-12, 21 ; 4 :1-2,10-11 ; 1 Giảng 4 :17 ; Giu-đe 24 ; Khải Huyền 5 :9-10)

XII. THÁNH LỄ BÁP-TÊM

12. Chúng tôi tin rằng thánh lễ báp-têm Cơ đốc là một thánh lễ được truyền ra bởi Chúa Giê-su, thánh lễ này có ý nghĩa là một người chấp nhận các phúc lợi từ sự cứu chuộc của Chúa Giê-su Christ và là một phần của thân thể Đấng Christ. Báp-têm là phương pháp ân điển chứng minh đức tin vào Giê-su Christ là Chúa Cứu Thế. Thiếu nhi và những người không có khả năng lựa chọn về mặt đạo đức cũng là một phần của giao ước mới. Họ cũng có thể được làm báp-têm nếu cha mẹ hoặc người giám hộ yêu cầu. Hội thánh sẽ bảo đảm rằng họ được dạy dỗ về Cơ đốc. Thánh lễ báp-têm có thể được cử hành như rải nước, hay đổ nước lên đầu, hay trẫm mình dưới nước, tùy theo sự chọn lựa của người xin nhận lãnh thánh lễ này.

(Ma-thi-ơ 3 :1-7 ; 28 :16-20 ; Công Vụ 2 :37-41 ; 8 :35-39 ; 10 :44-48 ; 16 :29-34 ; 19 :1-6 ; Rô-ma 6 :3-4 ; Ga-la-ti 3 :26-28 ; Cô-lô-se 2 :12 ; 1 Phê-rơ 3 :18-22)

XIII. TIỆC THÁNH

13. Chúng tôi tin rằng lễ tiệc thánh là thánh lễ thiết yếu đã được thiết lập bởi Chúa Cứu Thế của chúng ta Chúa Giê-su Christ. Thánh lễ này nhắc lại đời sống của Ngài, sự thương khó, hi sinh chịu chết, sống lại và hi vọng về sự tái lâm của Ngài. Bằng cách nhận ân điển này Đấng Christ hiện diện qua Thánh Linh. Mọi người được mời tham gia bởi đức tin trong Đấng Christ, vì vậy, là Hội thánh họ có thể làm tươi mới trong đời sống, trong sự cứu rỗi và hiệp một. Mọi người nên dự Tiệc Thánh trong sự tôn kính, đánh giá cao tầm quan trọng của Tiệc Thánh. Qua sự tham gia này, họ tiếp tục nhớ lại sự chết của Chúa cho đến khi Ngài tái lâm. Đấng Christ mời tất cả những ai yêu Chúa và dân sự của Ngài dự lễ càng nhiều càng tốt.

(Xuất Hành 12 :1-14 ; Ma-thi-ơ 26 :26-29 ; Mác 14 :22-25 ; Lu-ca 22 :17-20 ; Giảng 6 :28-58 ; 1 Cô-rinh-tô 10 :14-21 ; 11 :23-32)

XIV. SỰ CHỮA LÀNH CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Đại Hội đồng Tổng hội 2017 đã thông qua những thay đổi của hiến chương trong phần này nhưng không ảnh hưởng đến bản tiếng Việt.

14. Chúng tôi tin giáo lý của Kinh Thánh về sự chữa lành của Đức Chúa Trời. Chúng tôi khích lệ anh chị em cầu nguyện trong đức tin cho sự chữa lành của những người bệnh tật. Chúng tôi cũng tin là Đức Chúa Trời chữa lành qua những phương tiện y khoa.

(2 Các Vua 5 :1-19 ; Thi Thiên 103 :1-5 ; 51 :1-17 ; Ma-thi-ơ 4 :23-24 ; 9 :18-35 ; Giảng 4 :46-54 ; Công Vụ 5 :12-16 ; 9 :32-42 ; 14 :8-15 ; 1 Cô-rinh-tô 12 :4-11 ; 2 Cô-rinh-tô 12 :7-10 ; Gia-cơ 5 :13-16)

XV. SỰ TRỞ LẠI LẦN THỨ HAI CỦA Đấng CHRIST

15. Chúng tôi tin rằng Chúa Giê-su Christ sẽ trở lại một lần nữa. Những tín hữu đã ngủ sẽ được sống lại và những tín hữu còn bước đi trong Chúa, tất cả sẽ được cất lên cùng với những tín hữu đã ngủ để gặp gỡ Chúa trên không trung, kể từ đó, họ sẽ luôn luôn ở cùng với Chúa.

(Ma-thi-ơ 25 :31-46; Giăng 14 :1-3; Công Vụ Các Sứ Đồ 1 :9-11; Phi-líp 3 :20-21; I Tê-sa-lô-ni-ca 4 :13-18; Tít 2 :11-14; Hê-bơ-rơ 9 :26-28; 2 Phê-rơ 3 :3-15; Khải Huyền 1 :7-8; 22 :7-20)

XVI. SỰ SỐNG LẠI, SỰ PHÁN XÉT VÀ ĐỊNH MỆNH

16. Chúng tôi tin nơi sự sống lại của những người chết, điều đó để nói rằng thân thể của người công chính cũng như người bất chính sẽ được sống lại và hiệp nhất với linh hồn của họ “những người đã thực hiện điều tốt lành thì sẽ sống lại để sống đời đời; và những người đã thực hiện điều gian ác sẽ sống lại cho sự xét xử.”

16.1. Chúng tôi tin nơi sự phán xét trong tương lai mà mỗi người sẽ phải trình diện trước mặt Đức Chúa Trời để được xét xử theo những công việc, những hành vi của mình trong cuộc đời này.

16.2. Chúng tôi tin rằng những ai đã được cứu bởi việc tin vào Chúa Giê-xu và những ai vâng phục bước đi theo Ngài được đảm bảo một sự sống đầy vinh hiển và vĩnh cửu; những người từ chối ăn năn sẽ chịu đau khổ đời đời trong hỏa ngục.

(Sáng Thế 18 :25 ; 1 Sa-mu-ên 2 :10 ; Thánh Thi 50 :6 ; I-sa 26 :19 ; Đa-ni-ên 12 :2-3 ; Ma-thi-ơ 25 :31-46 ; Mác 9 :43-48 ; Lu-ca 16 :19-31 ; 20 :27-38 ; Giăng 3 :16-18 ; 5 :25-29 ; 11 :21-27 ; Công Vụ 17 :30-31 ; Rô-ma 2 :1-16 ; 14 :7-12 ; 1 Cô-rinh-tô 15 :12-58 ; 2 Cô-rinh-tô 5 :10 ; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 1 :5-10 ; Khải Huyền 20 :11-15 ; 22 :1-15)

HỘI THÁNH

I. HỘI THÁNH CHUNG

17. Hội thánh của Đức Chúa Trời gồm có tất cả những ai được tái sinh về mặt thuộc linh và tên của họ được ghi trên trời.

II. NHỮNG HỘI THÁNH RIÊNG

18. Những hội thánh riêng, bao gồm những người được tái sinh theo ý của Đức Chúa Trời và sự dẫn dắt của Thánh linh cộng tác với nhau để thông công và mục vụ.

III. HỘI THÁNH NAZARENE

19. Hội thánh Nazarene bao gồm những người tình nguyện cộng tác với nhau theo giáo lý và tổ chức của hội thánh nói trên, họ nhất trí tìm kiếm sự thông công Cơ đốc thánh khiết, sự qui đạo của tội nhân, sự nên thánh toàn vẹn của tín hữu, được gây dựng trong sự thánh khiết, và sự đơn giản cùng quyền năng thuộc linh đã bày tỏ trong Hội thánh đầu tiên thời Tân Ước, cùng với sự rao giảng Phúc âm cho mọi người

IV. NHẤT TRÍ BẢN TUYÊN NGÔN NGÔN ĐỨC TIN

20. Chúng tôi nhìn nhận rằng quyền hạn và đặc ân của những người là thuộc viên của hội thánh dựa trên sự kiện là họ được tái sinh, chúng tôi yêu cầu chỉ những lời xác nhận đức tin là nền tảng cơ bản chính yếu đối với Cơ đốc nhân. Chúng tôi thiết nghĩ những lời diễn đạt dưới đây đầy đủ. Chúng tôi tin:

20.1. Ba Ngôi Đức Chúa Trời - Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh.

20.2. Kinh Thánh Cựu và Tân Ước, là sự mặc khải trọn vẹn của Đức Chúa Trời ban cho, chứa đựng tất cả lẽ thật cần thiết cho đức tin và nếp sống của Cơ đốc nhân.

20.3. Con người ra đời với bản chất sa ngã, vì vậy cứ nghiêng về điều ác và cứ tiếp tục như vậy.

20.4. Số phận cuối cùng của người không ăn năn là tuyệt vọng và hư mất đời đời.

20.5. Sự cứu chuộc qua Giê su Christ dành cho toàn thể nhân loại, và bất cứ ai ăn năn và tin nơi Chúa Giê su Christ thì được xưng công bình và được tái sinh, cũng như được cứu khỏi quyền thống trị của tội lỗi.

20.6. Sau khi được tái sinh do sự tin nơi Chúa Giê su Christ, những người tin được Đức Chúa Trời làm nên thánh trọn vẹn.

20.7. Thánh Linh làm chứng cho sự tái sinh và sự nên thánh trọn vẹn của tín hữu.

20.8. Cứu Chúa chúng ta sẽ tái lâm, người chết sẽ sống lại, và sự phán xét cuối cùng sẽ xảy ra.

IV. GIAO ƯỚC CỦA PHẨM HẠNH CƠ ĐỐC

21. Được kết hợp với Hội thánh hữu hình là đặc ân phước hạnh và bổn phận thiêng liêng của tất cả những ai được cứu khỏi tội lỗi và tìm kiếm sự trọn vẹn trong Đức Chúa Giê-su Christ. Chúng tôi mong muốn những ai kết hiệp với Hội thánh Nazarene và bước đi trong sự thông công với chúng tôi, bày tỏ được bằng cơ của sự được cứu khỏi tội lỗi bằng nếp sống tin kính và lòng nhiệt tình sống động; họ khao khát được tẩy sạch khỏi tội lỗi bên trong. Họ sẽ bày tỏ bằng cơ về sự kết ước với Đức Chúa Trời-

21.1. THỨ NHẤT: Thực hiện theo lời Kinh Thánh, vốn là nguyên tắc của đức tin và sự sống đạo của chúng ta, bao gồm:

(1) Hết lòng, hết linh hồn, hết tâm trí, và hết sức lực yêu kính Đức Chúa Trời và yêu người lân cận như mình (Xuấthành 20:3-6; Lêvi 19:17-18; PhụcTruyền 5:7-10; 6:4-5; Mác 12:28-31; Rô-ma 13:8-10).

(2) Mang nặng tâm tình chú ý đến người chưa được cứu để loan báo phúc âm cho họ, mời họ đến nhà Chúa, và quan tâm nhiệt tình đến sự cứu rỗi linh hồn họ (Ma-thi ơ 28:19-20; Công vụ 1:8; Rô-ma 1:14-16; 2 Cô-rinh-tô 5:18-20)

(3) Lịch sự nhã nhặn với mọi người (-phê-sô 4:32; Tích 3:2; 1 Phê-rơ 2:17; 1 Giăng 3:18) ³

(4) Giúp đỡ những người có cùng đức tin, trong tình yêu thương chịu đựng lẫn nhau (Rô-ma 12:13; Ga-la-ti 6:2-10; Cô-lô-se 3:12-14)

(5) Tìm kiếm điều tốt lành cho thân thể và linh hồn con người, nuôi nấng, cứu trợ những người đói khát, mặc áo cho người bị trần truồng, thăm viếng những người bị đau và bị tù; giúp đỡ người thiếu thốn khi có cơ hội và có khả năng (Ma-thi-ơ 25:35-36; 2 Cô-rinh-tô 9:8-10; Ga-la-ti 2:10; Gia-cơ 2:15-16; 1 Giăng 3:17-18) ⁴

(6) Đóng góp một phần mười và các khoản dâng hiến khác góp phần giúp đỡ cho công tác mục vụ và những công tác khác trong hội thánh (Ma-la-chi 3:10; Lu-ca 6:38; 1 Cô-rinh-tô 9:14; 16:2; 2 Cô-rinh-tô 9:6-10; Phi-líp 4:15-19)

(7) Trung tín tuân theo những lễ nghi qui định của Đức Chúa Trời và những đặc ân của sự cứu rỗi bao gồm sự thờ phượng chung (Hê-bơ-rơ 10:25), chia sẻ Lời Chúa (Công vụ 2:42), dự Tiệc Thánh (1 Cô-rinh-tô 11:23-30); nghiên cứu và suy gẫm Kinh Thánh (Công vụ 17:11; 2 Ti-mô-thê 2:15; 3:14-16); thờ phượng cá nhân và nhóm gia đình lễ bái (Phục Truyền 6:6-7; Ma-thi-ơ 6:6)

21.2. THỨ HAI: Tránh mọi hành vi tội lỗi bao gồm:

(1) Sự sử dụng Danh Đức Chúa Trời cách bất kính hay thề thốt (Xuất Hành 20:7; Lê Vi 19:12; Gia-cơ 5:12)

(2) Sự xúc phạm ngày của Chúa bằng việc tham dự những hoạt động trần gian không cần thiết, ham mê làm những điều xâm phạm sự thánh khiết (Xuất Hành 20:8-11; I-sa 58:13-14; Mác 2:27-28; Công vụ 20:7; Khải Huyền 1:10)

(3) Sự phạm tội về tình dục như lấy nhau trước khi kết hôn, ngoại tình, đồng tính, sống phóng túng, đòi trụ cùng những hành vi vô luân (Sáng Thế 19:4-11; Xuất Hành 20:14; Lê Vi 18:22; 20:13; Ma-thi-ơ 5:27-32; Rô-ma 1:26-27; 1 Cô-rinh-tô 6:9-11; Ga-la-ti 5:19; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:3-7; 1 Ti-mô-thê 1:10)

(4) Vướng vào những thói quen ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và tinh thần của con người. Cơ đốc nhân phải coi mình là đền thờ của Thánh Linh (Châm Ngôn 20:1; 23:1-3; 1 Cô-rinh-tô 6:17-20; 2 Cô-rinh-tô 7:1; Ê-phê-sô 5:18)

(5) Sự cãi lộn, lấy ác trả ác, nói xấu, rải những sự nghi ngờ làm hại danh tiếng tốt của người khác (2 Cô-rinh-tô 12:20; Ga-la-ti 5:15; Ê-phê-sô 4:30-32; Gia-cơ 3:5-18; 1 Phê-rơ 3:9-10).

(6) Sự không thành thật, lừa dối trong việc mua bán, làm chứng dối, và những việc xấu tương đương (Lê Vi 19:10-11; Rô-ma 12:1; 1 Cô-rinh-tô 6:7-10)

(7) Sự ham thích khoe khoang trong cách ăn mặc hay cử chỉ. Dân sự Chúa phải ăn mặc đơn giản và khiêm tốn để giữ mình thánh sạch (Châm Ngôn 29:23; 1 Ti-mô-thê 2:8-10; Gia-cơ 4:6; 1 Phê-rơ 3:3-4; 1 Giăng 2:15-17)

(8) Sự ham thích những loại âm nhạc, văn chương và giải trí vốn làm ô danh Đức Chúa Trời (1 Cô-rinh-tô 10:31; 2 Cô-rinh-tô 6:14-17; Gia-cơ 4:4)

21.3. THỨ BA: Luôn luôn ở trong mối thông công hết lòng với hội thánh, không công kích nhưng hoàn toàn thuận phục theo giáo lý và những tập quán của hội thánh, quan tâm tích cực trong sự làm chứng và mở rộng hội thánh cách liên tục (Ê-phê-sô 2:18-22; 4:1-3; 11-16, Phi-líp 2:1-8; 1 Phê-rơ 2:9-10)

NHỮNG ĐIỀU KHOẢN VỀ TỔ CHỨC VÀ CHÍNH THỂ

Điều I. HÌNH THỨC CHÍNH THỂ

22. Giáo hội Nazarene tổ chức theo hình thức đại biểu.

22.1. Chúng tôi đồng ý có ba mức độ trong cấu trúc của Giáo hội Nazarene có thể tạo ra những nội qui; địa phương, giáo hạt và toàn cầu. Mức độ khu vực đóng vai trò như là hành chánh và thực hiện các chiến lược truyền giáo.

22.2. Chúng tôi nhất trí về việc cần có sự quản nhiệm để bổ túc và giúp đỡ hội thánh địa phương trong sự hoàn thành sứ mạng và mục đích của mình. Sự quản nhiệm này sẽ khích lệ, tạo động cơ, giúp đỡ cách quản lý và hỗ trợ cho việc thành lập và khuyến khích sự thành lập những hội thánh mới và hội truyền giáo ở khắp nơi.

22.3. Chúng tôi nhất trí rằng quyền hành giao cho các vị quản nhiệm không phải để can thiệp vào hành động độc lập của một hội thánh tổ chức đầy đủ. Mỗi hội thánh đều được hưởng quyền chọn lựa mục sư, theo sự chấp thuận của Đại Hội đồng Tổng hội xét thấy là chính đáng. Mỗi hội thánh cũng bầu cử những đại biểu đến những hội đồng khác nhau, mỗi hội thánh tự quản lý tiền bạc và chịu trách nhiệm về những vấn đề khác có liên quan đến hoạt động và công việc của hội thánh.

Điều II. NHỮNG HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

23. Thành phần thuộc viên của một hội thánh địa phương gồm có những người đã được tổ chức thành một hội thánh, những người đã được người có thẩm quyền tiếp nhận họ vào hội thánh sau khi người đó công bố kinh nghiệm cứu rỗi của mình, nhất trí với giáo lý của hội thánh và tự nguyện thuận phục vào chính thể của chúng ta (100-107)

Điều III. CÁC HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT

24. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ tổ chức những thuộc viên của hội thánh vào những hội đồng giáo hạt. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ quyết định phẩm chất của những người được đánh giá cao và có phẩm hạnh xứng đáng làm những đại biểu mục sư và tín hữu của Hội đồng Giáo hạt. Miễn là những mục sư nhiệm chức đã được bổ nhiệm đều là thành viên trong hội đồng. *Đại Hội đồng Tổng hội sẽ nêu rõ quyền hạn và nhiệm vụ của những hội đồng giáo hạt* (200- 207.6)

Điều IV. ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI

25. Cấu tạo như thế nào. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ gồm có số lượng mục sư và tín hữu bằng nhau, họ là đại biểu được các hội đồng giáo hạt của Giáo hội Nazarene bầu cử; những thành viên đương nhiên tùy theo nhu cầu của Đại Hội đồng Tổng hội; và những đại biểu theo nhu cầu của Đại Hội đồng Tổng hội.

25.1. Bầu cử những Đại biểu. Tại một hội đồng giáo hạt trong vòng 16 tháng trước ngày họp Đại Hội đồng Tổng hội hay trong 24 tháng ở những nước mà cần chuẩn bị giấy phép đi lại hay những điều bất thường khác, mỗi Hội đồng Giáo hạt sẽ bầu cử con số bằng nhau của đại biểu tán phong và đại biểu tín hữu, bằng cách bầu cử đa số. Những đại biểu tán phong phải là những người được vị trị chính thức vào Giáo hội Nazarene. Mỗi giáo hạt giai đoạn 3 được thêm ít nhất một đại biểu tán phong và một đại biểu tín hữu và thêm con số chỉ định cho đại biểu của mình như Đại Hội đồng Tổng hội đã quyết định đưa vào con số. Mỗi hội đồng giáo hạt sẽ bầu cử đại biểu dự bị không vượt quá con số gấp đôi của những đại biểu. Tại những chỗ mà việc xin visa có thể là nan đề, một hội đồng giáo hạt có thể cho phép Ban Cố vấn Giáo hạt chọn thêm những đại biểu dự bị. (205.23; 301-1.1)

25.2. Giấy Chứng thư. Thư ký của mỗi hội đồng giáo hạt sẽ cấp giấy chứng nhận được bầu cử cho những đại biểu và những đại biểu dự bị được bầu cử đến Đại Hội đồng Tổng hội, và cũng sẽ gửi những giấy chứng nhận đó cho tổng thư ký của Giáo hội Nazarene ngay sau khi ngưng họp hội đồng giáo hạt.

25.3. Số Phiếu Quá Bán. Số phiếu quá bán trong bất cứ cuộc họp của Đại Hội đồng Tổng hội sẽ là đa số của đại biểu có quyền bầu cử và đã đăng ký trên trang mạng với Ủy ban Chứng thư của Đại Hội đồng Tổng hội. Nếu có một lần đạt đến số phiếu quá bán, số lượng ít hơn có thể chấp thuận biên bản, còn lại trước buổi họp ngưng lại.

25.4. Những Tổng Quản nhiệm. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ bỏ phiếu kín để bầu những Vị Tổng Quản nhiệm từ trong số những trưởng lão của Giáo hội Nazarene sáu Ban Tổng Quản nhiệm. Nếu có chỗ trống nào trong ban này giữa các kỳ Đại Hội đồng Tổng hội dàn xếp tạm thời, sau đó chức vụ này sẽ được bổ sung bằng số phiếu 2/3 của Ban Lãnh đạo Tổng hội của Giáo hội Nazarene (305.2, 316)

25.5. Những Chức viên Lãnh đạo. Ủy Ban Tổng Quản nhiệm sẽ chỉ định một Tổng Quản nhiệm làm chủ tọa trong những buổi họp hằng ngày của Đại Hội đồng Tổng hội. Nhưng nếu không có Vị Tổng Quản nhiệm nào được chỉ định hay vị ấy vắng mặt, thì Đại Hội đồng Tổng hội sẽ chọn một trong các thành viên làm vị chủ tọa tạm thời (300.1)

25.6. Những Nguyên tắc Hội nghị. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ chấp thuận những nguyên tắc hội nghị để hình thành cách thức tổ chức, phương pháp, những ủy ban, và tất cả những vấn đề khác có liên quan đến sự quản lý, điều hành công việc. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ đánh giá cuộc bầu cử và phẩm chất của những thành viên của mình (300.2-300.3)

25.7. Ban Phúc thẩm. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ chọn từ trong vòng những thành viên của Giáo hội Nazarene một số người có khả năng để lập một Ủy ban Chống án của Tổng hội và sẽ chỉ định rõ ràng phạm vi quyền hạn và thẩm quyền của ủy ban đó (305.7)

25.8. Thẩm quyền và Những Giới hạn.

(1) Đại Hội đồng Tổng hội có quyền làm luật cho Giáo hội Nazarene, nội qui cho mọi ban ngành liên quan hay cộng tác với Giáo hội, nhưng không mâu thuẫn với Bản Hiến chương này (300, 305-305.8)

(2) Bất cứ hội thánh địa phương nào cũng được quyền mời mục sư, theo sự hướng dẫn Đại Hội đồng Tổng hội đã lập ra (115)

(3) Tất cả hội thánh địa phương, những chức viên, mục sư và tín hữu luôn luôn có quyền đòi hỏi sự xét xử công bằng và trật tự và có quyền chống án.

TU CHÍNH BẢN HIẾN CHƯƠNG

26. Những điều khoản của Bản Hiến chương này có thể được thay đổi hay bị hủy bỏ, hay được bổ sung với sự tán thành của hai phần ba số phiếu của tất cả thành viên của Đại Hội đồng Tổng hội, và với sự đồng ý của không dưới hai phần ba của những cuộc hội đồng giáo hạt của tất cả những giáo hạt Giai đoạn 3 và giáo hạt Giai đoạn 2 của Giáo hội Nazarene. Sự tán thành của hai phần ba số phiếu là cần thiết cho mỗi một sự tu chính Bản Hiến chương bất kỳ hội đồng giáo hạt Giai đoạn 2 hoặc Giai đoạn 3. Đại Hội đồng Tổng hội hay bất kỳ hội đồng giáo hạt Giai đoạn 3 hay giáo hạt Giai đoạn 2 nào cũng có thể đề nghị sửa đổi hay tu chính Bản Hiến chương. Khi nào sự tu chính được chấp thuận theo điều kiện trên, thì kết quả của sự bỏ phiếu chấp thuận tu chính sẽ được Ban Tổng Quản nhiệm công bố, từ đó những tu chính mới có đầy đủ sức mạnh và hiệu lực.

27. Nghị định tu chính Bản Tuyên xưng Đức tin (đoạn 1-16.2) sẽ chuyển từ Đại Hội đồng Tổng hội đến Ban Tổng Quản nhiệm để ôn lại và gửi đến ủy ban nghiên cứu, gồm có những nhà thần học và những mục sư tán phong, phản chiếu tính cách toàn cầu của Giáo hội. Những người đó được Ban Tổng Quản nhiệm chỉ định. Ủy ban này sẽ báo cáo những đề nghị hoặc nghị định đến Ban Tổng Quản nhiệm, những người sẽ báo cáo đến Đại Hội đồng Tổng hội kế tiếp.

PHẦN III

GIAO ƯỚC CHO HẠNH KIỀM CƠ ĐỐC

ĐỜI SỐNG CƠ ĐỐC

TÍNH THIÊN LIÊN CỦA ĐỜI SỐNG

TÍNH DỤC CỦA CON NGƯỜI VÀ HÔN NHÂN

LINH VỤ CƠ ĐỐC

NHỮNG CHỨC VIÊN CỦA HỘI THÁNH

NGUYÊN TẮC HỘI NGHỊ

TU CHỈNH GIAO ƯỚC HẠNH KIỀM CƠ ĐỐC

A. ĐỜI SỐNG CƠ ĐỐC

28. Giáo hội vui mừng công bố tin mừng là chúng ta có thể được giải cứu khỏi tội lỗi để sống đời sống mới trong Đấng Christ. Nhờ ân điển của Đức Chúa Trời, là những Cơ đốc nhân, chúng ta phải “cởi bỏ con người cũ” - những thói quen của hành vi cũng như tâm trí xác thịt cũ - và “mặc lấy người mới” - lối sống thánh khiết cũng như tâm trí của Đấng Christ.

(Ê-phê-sô 4:17-24)

28.1. Giáo hội Nazarene có ý định áp dụng những nguyên tắc Kinh Thánh mang giá trị vĩnh cửu vào xã hội đương thời theo cách mà nhiều quốc gia và nhiều nền văn hóa có thể thấm nhuần những giáo lý và hạnh kiểm của giáo hội. Chúng tôi tin rằng Mười Điều răn, vốn được những lời dạy của Chúa Giê-su Christ trong Tân Ước, được chứng minh cách đầy đủ và ngắn gọn trong Điều răn Mới và Bài giảng trên Núi, tạo thành nền tảng đạo đức Cơ đốc.

28.2. Giáo hội còn công nhận thêm là ý niệm lương tâm tập thể của Cơ đốc nhân khi được Thánh Linh soi dẫn vẫn có giá trị. Là một biểu hiện chung của Thân thể Đấng Christ trên thế giới, Giáo hội Nazarene nhìn nhận trách nhiệm tìm cách giải thích rõ đời sống Cơ đốc để dẫn tới đời sống đạo đức thánh khiết. Những tiêu chuẩn đạo đức truyền thống của giáo hội được trình bày từng phần trong những đoạn sau. Mọi tín hữu nên cẩn thận tuân theo những điều đó làm nguyên tắc chỉ đạo và hướng dẫn để sống thánh khiết. Những người xâm phạm lương tâm của giáo hội sẽ làm hại chính mình và tổn thương lời chứng của giáo hội. Những sự thích nghi theo điều kiện văn hoá sẽ được chuyển lên để cứu xét và chấp thuận bởi Ban Tổng Quản nhiệm.

28.3. Giáo hội Nazarene tin rằng nếp sống mới và thánh khiết có liên quan đến điều nên tránh và hành động yêu thương cứu rỗi cho tâm hồn, tâm trí và thân thể của người lân cận. Một phạm vi cứu rỗi của tình yêu liên quan đến mối quan hệ đặc biệt Chúa Giê-su có với người nghèo, và Ngài lệnh cho các môn đồ Ngài yêu người nghèo trong thế gian này; Giáo hội Ngài phải, trước tiên sống đơn giản và không nhấn mạnh đến của cải và sự phung phí, thứ hai, tận hiến để chăm sóc, cho ăn, cho mặc và nơi trú ẩn cho người nghèo và người bên lề xã hội. Trong suốt Kinh thánh, qua cuộc đời và gương mẫu của Chúa Giê-su, Đức Chúa Trời giúp đỡ và thương xót với người nghèo, người bị hà hiếp, những người trong xã hội không tự bênh vực cho mình được. Tương tự, chúng ta cũng được kêu gọi để thương xót và liên kết với người nghèo. Chúng ta tin rằng mục vụ thương xót cho người nghèo bao gồm hành động từ thiện cũng như đấu tranh cho người nghèo có cơ hội, bình đẳng và công bình. Hơn nữa, chúng ta tin rằng trách nhiệm Cơ đốc nhân đối với người nghèo là khía cạnh thiết yếu trong đời sống của mỗi tín hữu thực hành đức tin qua việc làm của tình yêu. Chúng tôi tin sự thánh khiết của Cơ Đốc nhân không được tách biệt khỏi mục vụ cho người nghèo qua đó hướng Cơ Đốc nhân đi xa hơn sự toàn hảo cá nhân, hướng đến việc hình thành chính nghĩa cho một xã hội và một thế giới công bằng hơn. Sự thánh khiết, thay vì tách tín hữu ra khỏi những nhu cầu kinh tế tuyệt vọng của con người trong thế giới này, thì Sự Thánh khiết là động cơ thúc đẩy chúng ta đặt tiềm lực mình trong sự phục vụ làm giảm bớt nhu cầu đó và điều chỉnh mong muốn mình theo nhu cầu của người khác.

(Xuất Hành 23:11; Phục Truyền 15:7; Thánh Thi 41:1; 82:3; Châm Ngôn 19:17; 21:13; 22:9; Giê-rê-mi 22:16; Ma-thi-ơ 19:21; Lu-ca 12:33; Công vụ 20:35; 2 Cô-rinh-tô 9:6; Ga-la-ti 2:10)

28.4. Những thói quen phải tránh không thể liệt kê thành từng mục, tuy nhiên, chúng tôi nhìn nhận rằng những điều chúng tôi đưa ra không thể chứa đựng mọi hình thức gian ác ở khắp nơi trên thế giới. Vì vậy, nhu cầu cấp bách là phải động viên dân sự Chúa nhiệt tình tìm kiếm sự dẫn dắt của Thánh Linh trong việc nhạy bén với tội ác vượt quá văn tự về luật pháp, hãy ghi nhớ lời khuyên: “Hãy xem xét mọi sự, điều gì lành hãy giữ lấy, mọi hình thức gian ác thì hãy tránh xa.”

(1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:21-22)

28.5. Những nhà lãnh đạo và những mục sư của chúng tôi nhấn mạnh cùng giải thích tường tận tại những tòa giảng và trên các tạp chí về những lẽ thật căn bản Kinh Thánh để giúp mọi người phân biệt rõ ràng giữa điều ác và điều thiện.

28.6. Giáo dục là phần quan trọng tối ưu cho đời sống thuộc linh và đời sống xã hội của xã hội loài người. Những tổ chức và viện giáo dục Nazarene như Trường Chủ nhật, trường trung học, trường mẫu giáo, cao đẳng và đại học đều phải dạy dỗ trẻ con, thanh niên và người lớn những nguyên tắc Kinh Thánh và những tiêu chuẩn đạo đức theo cách thức thế nào để mọi người có thể biết đến giáo lý của chúng tôi. Hành động này có thể được thay thế hoặc thêm vào những điều nhà trường dạy. Nền giáo dục tại trường công cộng phải được bổ túc bằng sự dạy dỗ về nếp sống thánh khiết tại gia đình. Cơ đốc nhân cũng được khuyến khích cộng tác với những tổ chức công cộng để làm chứng và tạo nên ảnh hưởng của vương quốc Đức Chúa Trời cho những cơ quan này. (Ma-thi-ơ 5:13-14)

29. Chúng tôi có quan niệm rằng chúng ta cần phải tránh những thói quen sau đây:

29.1. Những sự giải trí phá vỡ nền đạo đức Cơ đốc. Những tín hữu Nazarene, là Cơ đốc nhân, từ đơn vị cá nhân và gia đình, phải cai trị bản thân mình bằng ba nguyên tắc: Một là quản lý thì giờ nhân rồi theo cách Cơ đốc. Nguyên tắc thứ hai là nhìn nhận rằng Cơ đốc nhân phải áp dụng những tiêu chuẩn đạo đức cao nhất đối với nếp sống Cơ đốc. Vì chúng ta đang sống trong thời kỳ đạo đức bị phá vỡ trong đó chúng ta đối diện với tiềm năng xâm nhập của những điều ác vào hàng rào thánh thiện của gia đình chúng ta qua những phương tiện khác nhau như báo chí, sách vở hiện có, ra đi ô, ti vi và máy vi tính cá nhân và mạng internet, điều chủ yếu là làm sao để gìn giữ gia đình chúng ta thoát khỏi sự thể tục hóa và tinh thần yêu mến thể gian. Những loại giải trí kích lệ sống thánh khiết và khẳng định những giá trị Kinh Thánh cần phải nhấn mạnh, ủng hộ sự thiêng liêng hôn nhân, lời thề ước trong hôn nhân và sự biệt riêng trong giao ước hôn nhân, thì nên được phê chuẩn và khích lệ. Chúng tôi đặc biệt khuyến khích giới trẻ sử dụng tài năng phương tiện truyền thông và nghệ thuật để tạo ảnh hưởng tích cực trên phần văn hóa lan rộng này. Nguyên tắc thứ ba là trách nhiệm làm chứng chống lại bất cứ điều gì xem thường hoặc phạm thượng Chúa, và những điều gian ác trong xã hội như thô bạo, dâm dục, khiêu dâm, nhạo báng, những tục thờ tà thần, như chúng ta thấy trong công nghệ quảng cáo giải trí dưới nhiều hình thức và nhiệt tình đem vào tổ chức kinh doanh đến nỗi nó trở thành những nhà kinh doanh cung cấp loại giải trí này. Điều này có thể bao gồm những loại giải trí cần tránh như phim ảnh, chương trình truyền hình, phim video, kịch, sản xuất với những hình ảnh thô bạo, khiêu dâm, hảo huyền hoặc tán dương triết lý thể tục, kích động cảm xúc và mê đắm vật chất làm hạ thấp tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời về sự thánh khiết trong lòng và đời sống.

Cần có sự dạy và giảng về những tiêu chuẩn của nếp sống Cơ đốc và các dân sự Chúa liên tục cầu nguyện để cẩn thận phân biệt và chọn lựa con đường thánh khiết cao đẹp. Vì thế, chúng tôi kêu gọi những nhà lãnh đạo và các mục sư phải nhấn mạnh trong những tạp chí và khi đứng trên tòa giảng về những lẽ thật căn bản là nguyên tắc để phân biệt điều thiện và điều ác qua những phương tiện truyền thông này.

Đồng tính luyến ái là một phương tiện qua đó tính dục của con người bị lạm dụng. Chúng tôi công nhận chiều sâu Chúng tôi gọi ý tiêu chuẩn được mẹ của John Wesley khuyên ông, “Bất cứ điều gì làm yếu đi lý luận của con, làm hư hỏng sự nhạy bén của lương tâm con, ngăn trở sự cảm nhận của con về Đức Chúa Trời, hoặc tước bỏ mùi vị của những điều thuộc linh, bất kỳ điều gì làm cho thân thể con có sức mạnh hơn ý chí, đối với con điều đó là tội”, giúp chúng ta phân biệt. (28.2-28.4, 926-931)

(Rô-ma 14:7-13; 1 Cô-rinh-tô 10:31-33; Ê-phê-sô 5:1-18; Phi-líp 4:8-9; 1 Phê-rơ 1:13-17; 2 Phê-rơ 1:3-11)

29.2. Xổ số và những loại bài bạc khác, hoặc hợp pháp hay bất hợp pháp. Giáo hội phải biết rằng kết quả cuối cùng của những hoạt động này đều bất lợi cho cả cá nhân lẫn xã hội.

(Ma-thi-ơ 6:24-34; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 3:6-13; 1 Ti-mô-thê 6:6-11; Hê-bơ-rơ 13:5-6; 1 Giăng 2:15-17)

29.3. Thành viên của những tổ chức bí mật hay Hội kín. Bản chất của những cái “tưởng chừng như Tôn giáo” của những tổ chức này, sẽ làm giảm sự đầu phục Chúa của Cơ đốc nhân và sự bí mật của họ trái ngược với lời chứng công khai của Cơ đốc nhân. Điều này sẽ xem xét với đoạn 112.1 liên quan đến thành viên hội thánh.

(1 Cô-rinh-tô 1:26-31; 2 Cô-rinh-tô 6:14 - 7:1; Ê-phê-sô 5:11-16; Gia-cơ 4:4; 1 Giăng 2:15-17)

29.4. Mọi loại hình thức khiêu vũ vốn làm ngăn trở sự tăng trưởng thuộc linh và làm hại đạo đức chính đáng cùng sự dè dặt giữa nam và nữ.

(Ma-thi-ơ 22:36-39; Rô-ma 12:1-2; 1 Cô-rinh-tô 10:31-33; Phi-líp 1:9-11; Cô-lô-se 3:1-17)

29.5. Sử dụng hay buôn bán các loại rượu làm nước giải khát; Sử dụng hay buôn bán ma túy; sử dụng hay buôn bán thuốc lá.

Dựa vào Kinh Thánh và kinh nghiệm con người liên quan những hậu quả tàn phá khi dùng rượu làm thức uống và trên những khám phá của ngành y về ảnh hưởng tai hại của cả rượu lẫn thuốc lá trên cơ thể và trí tuệ, lập trường của chúng ta là cộng đồng đức tin cam kết theo đuổi nếp sống thánh khiết, như thể chúng ta chọn tránh những việc đó tốt nhất. Kinh Thánh dạy thân thể là đền thờ của Đức Thánh Linh. Vì sự quan tâm đến người khác và chính mình, chúng ta kêu gọi những người Nazarene tránh những sự say sưa.

Thêm nữa, trách nhiệm đối với xã hội yêu cầu chúng ta sử dụng những cách hợp pháp để giảm số lượng rượu và thuốc lá cho người khác. Quá nhiều vấn đề nghiện rượu trong thế giới chúng ta đòi hỏi chúng ta phải làm gương tốt. (929-931)

(Châm Ngôn 20:1; 23:29-24:2; Ô-sê 4:10-11; Ha-ba-cúc 2:5; Rô-ma 13:8; 14:15-21; 15:1-2; 1 Cô-rinh-tô 3:16- 17; 6:9-12; 19-20; 10:31-33; Ga-la-ti 5:13-14, 21; Ê-phê-sô 5:18)

(Chỉ có nước nho không lên men và bánh không men nên được dùng trong Tiệc Thánh) (515.4, 532.7, 533.2, 534.1, 700)

29.6. Sự sử dụng thuốc kích thích, an thần, ảo giác và những chất ma túy khác ngoài sự chăm sóc và hướng dẫn y tế. Những bằng chứng y học cho chúng ta thấy sự nguy hiểm của những chất này, cùng với lời cảnh báo của Kinh Thánh để giữ trách nhiệm kiểm soát tinh thần và cơ thể, chúng ta chọn tránh sử dụng những thuốc

kích thích, an thần, ảo giác và những chất ma túy khác ngoài sự chăm sóc và hướng dẫn y tế, mặc dù chúng hợp pháp và dễ tìm thấy.

(Ma-thi-ơ 22:37-39; 27:34; Rô-ma 12:1-2; 1 Cô-rinh-tô 6:19-20; 9:24-27)

B. TÍNH THIÊNG LIÊNG CỦA ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI

30. Giáo hội Nazarene tin rằng sự sống của con người là thiêng liêng và cố gắng bảo vệ chống việc phá thai, chống nghiên cứu tế bào phôi, chống gây chết an tử và chống việc không chăm sóc y tế hợp lý cho người khuyết tật hoặc người cao tuổi.

30.1. Xúi giục Phá thai. Giáo hội Nazarene khẳng định sự sống con người là thiêng liêng vì do Đức Chúa Trời là Đấng Tạo hóa thiết lập và tin rằng sự thiêng liêng này bao gồm cả hài nhi chưa sinh ra. Sự sống là quà tặng từ Đức Chúa Trời. Toàn bộ sự sống con người, kể cả sự sống phát triển trong tử cung, cũng do Đức Chúa Trời tạo dựng theo hình ảnh Ngài và vì vậy, phải được nuôi dưỡng, nâng đỡ và bảo vệ. Từ lúc được thành hình, hài nhi là một con người với đủ mọi đặc điểm đang phát triển của sự sống loài người, và sự sống này nhờ vào người mẹ để tiếp tục được phát triển. Cho nên, chúng tôi tin rằng phải tôn trọng và bảo vệ sự sống con người ngay từ lúc mới thành hình. Chúng tôi chống đối việc xúi giục phá thai bằng bất kỳ phương tiện nào, khi dùng cho tiện lợi cá nhân hoặc cho việc kiểm soát dân số. Chúng tôi phản đối những luật cho phép tự do phá thai. Nhận biết dù hiếm khi gặp, nhưng nếu tình trạng sức khỏe của mẹ hoặc của hài nhi chưa sinh ra, hay của cả hai không thể tiếp tục giữ thai nhi, thì chỉ có thể chấm dứt thai kỳ sau khi khám kỹ và được tư vấn Cơ đốc.

Chống phá thai có trách nhiệm đòi hỏi chúng ta phải gắn bó với những chương trình khởi xướng và hỗ trợ nhằm chăm sóc bà mẹ và trẻ em. Con khủng hoảng của sự mang thai ngoài ý muốn kêu gọi cộng đồng tín hữu (chỉ nói đến những người biết về sự khủng hoảng này) bày tỏ yêu thương, cầu nguyện và khuyên bảo. Trong những trường hợp đó, sự giúp đỡ có thể ở dưới hình thức những trung tâm tư vấn, nhà ở cho người sắp làm mẹ và những tổ chức từ thiện Cơ đốc sắp xếp việc nhận con nuôi.

Giáo hội Nazarene nhìn nhận rằng lý do phá thai làm phương tiện để chấm dứt sự có thai ngoài ý muốn thường xảy ra vì người ta xem thường những tiêu chuẩn Cơ đốc về trách nhiệm tính dục. Vì thế, giáo hội kêu gọi từng người thực hành đạo đức Tân Ước vì có liên quan vấn đề tính dục của con người và có đề cập chuyện phá thai bằng cách đặt vấn đề phá thai vào khuôn mẫu rộng rãi hơn của những nguyên tắc Kinh Thánh vốn cung cấp sự hướng dẫn cho quyết định đạo đức.

(Sáng Thế 2:7, 9:6; Xuất Hành 20:13, 21:12-16; 22:25; Lê vi 18:21; Gióp 31:15; Thi Thiên 22:9; 139:3-16; I-sa 44:2, 24; 49:5; Giê-rê-mi 1:5; Lu-ca 1:15, 23-25; 36-45; Công Vụ 17:25; Rô-ma 12:1-2; 1 Cô-rinh-tô 6:16; 7ff; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:3-6)

Giáo hội Nazarene cũng nhìn nhận rằng rất nhiều người đã bị ảnh hưởng trầm kị phá thai. Mọi hội chúng và tín hữu nên khuyên giục phổ biến thông điệp tha thứ của Đức Chúa Trời cho từng người đã phá thai. Những hội chúng địa phương của chúng ta phải là những cộng đồng cứu chuộc và hy vọng đối với mọi người đau khổ về thể xác, tình cảm lẫn tinh thần do kết quả cố tình kết thúc thai kỳ.

(Rô-ma 3 : 22-24 ; Ga-la-ti 6 : 1)

30.2. Gây ‘Gene’ và ‘Trị liệu bằng ‘Gene’. Giáo hội Nazarene ủng hộ việc dùng gây ‘gene’ để chữa trị bằng ‘gene’. Chúng ta công nhận chữa trị bằng ‘gene’ có thể ngăn ngừa và trị bệnh, ngăn ngừa và chữa trị những rối loạn tâm thần lẫn cơ thể. Chúng tôi phản đối dùng gây ‘gene’ để tạo bất công xã hội, xem thường nhân phẩm, hoặc cố gắng hơn người khác về chủng tộc, trí tuệ, hoặc về mặt xã hội (Di truyền học). Chúng tôi phản đối khởi xướng việc nghiên cứu ADN nhằm dùng kết quả để khuyến khích hoặc hỗ trợ phá thai nơi con người thay vì để cho hài nhi chào đời. Trong mọi trường hợp, sự khiêm nhường, tôn trọng giá trị không thể vi phạm của sự sống con người, sự bình đẳng của con người trước mặt Đức Chúa Trời, và trung thành với công lý lẫn nhân từ phải kiểm soát việc gây ‘gene’ và trị liệu bằng ‘gene’.

30.3. Nghiên cứu Tế bào Gốc trong Phôi người cùng những Nỗ lực khác về Y học/Khoa học Hủy hoại Sự Sống Con Người sau khi Thụ thai. Giáo hội Nazarene mạnh mẽ khuyến khích cộng đồng khoa học chủ động theo đuổi tiên bộ trong kỹ thuật tế bào gốc lấy từ những nguồn như các mô trong người lớn, từ nhau thai, máu dây rốn, từ nguồn thú vật, cùng những nguồn phôi không từ con người. Việc làm này nhằm cứu cánh công chính và nỗ lực mang lại chữa lành cho nhiều người mà không vi phạm tính thiêng liêng của sự sống con người. Lập trường của chúng tôi về khảo cứu tế bào gốc trong con người phát xuất từ khẳng định cho rằng phôi người là một con người được tạo theo hình ảnh Đức Chúa Trời. Vì vậy chúng tôi phản đối việc dùng các tế bào gốc sản sinh từ phôi người, để khảo cứu, can thiệp trị bệnh hoặc cho mục đích nào khác.

Khi những tiên bộ khoa học tạo nhiều kỹ thuật mới trong tương lai, chúng ta mạnh mẽ ủng hộ khảo cứu này nếu không vi phạm tính thiêng liêng trong sự sống con người hoặc vi phạm những luật Kinh Thánh, đạo đức khác. Tuy nhiên, chúng tôi chống lại việc hủy hoại phôi người vì bất kỳ mục đích nào và bất kỳ loại khảo

cứu nào cất lấy sự sống con người sau khi thụ thai. Nhất quán với quan điểm này, chúng ta phản đối việc dùng mô từ các bào thai người bị phá, cho bất kỳ mục đích nào.

30.4. Phát triển Người Nhân bản. Chúng ta phản đối việc nhân bản con người. Nhân loại có giá trị trước mặt Đức Chúa Trời là Đấng tạo dựng chúng ta theo hình ảnh Ngài, và việc nhân bản con người tức xem người đó như một món đồ, tức phủ nhận nhân phẩm cùng giá trị riêng do Đấng Tạo hóa ban cho chúng ta.

30.5. Gây Chết An tử (Kể cả được Bác sĩ Giúp Tự sát). Chúng ta tin rằng chết an tử (chủ tâm kết thúc sự sống của người bệnh ở giai đoạn cuối hoặc mang bệnh nan y và gây suy yếu không đe dọa sự sống ngay tức khắc, nhưng nhằm mục đích chấm dứt khổ đau) là không hợp với niềm tin Cơ Đốc. Điều này áp dụng khi người bệnh ở giai đoạn cuối yêu cầu hoặc đồng ý (tự nguyện chết an tử) và khi người bệnh ở giai đoạn cuối không có khả năng trí tuệ để đồng ý (không tự nguyện chết an tử). Chúng ta tin rằng Giáo hội Cơ Đốc trong lịch sử đã bác bỏ việc gây chết an tử là do niềm xác tín của họ dựa trên Kinh Thánh và là trọng tâm trong lời tuyên xưng đức tin vào Chúa Giê su Christ là Chúa của Hội thánh. Gây chết an tử tức là vi phạm niềm tin Cơ Đốc nơi Đức Chúa Trời là Chúa tối cao của sự sống, vì như vậy là tự dành quyền làm chủ bản thân cũng vi phạm vai trò chúng ta là những linh vụ trước mặt Đức Chúa Trời; góp phần làm xói mòn giá trị Kinh Thánh gán cho sự sống con người và cộng đồng; quá xem nặng việc chấm dứt khổ đau; và phản ánh thái độ cao ngạo của con người trước một Đức Chúa Trời tối cao đầy nhân ái. Chúng ta khuyến giục dân sự mình phản đối mọi nỗ lực hợp pháp hóa việc gây chết an tử.

30.6. Để cho Chết. Khi cái chết gần kề, chúng ta tin rằng trong phạm vi niềm tin và thực hành Cơ Đốc, có thể chấp nhận ngưng hoặc không đề xướng những hệ thống hỗ trợ sự sống giả tạo. Quan điểm này áp dụng cho trường hợp những người dai dẳng sống trong tình trạng thực vật và cho những người sử dụng các phương tiện bất thường để kéo dài sự sống, chẳng có hy vọng hợp lý sẽ được hồi phục sức khỏe. Chúng ta tin rằng khi sự chết đã gần kề thì niềm tin Cơ Đốc cũng không đòi hỏi phải trì hoãn tiến trình chết theo cách giả tạo. Là Cơ Đốc nhân, chúng ta tin cậy sự thành tín của Đức Chúa Trời và có hy vọng sự sống đời đời. Điều này giúp Cơ Đốc nhân bày tỏ đức tin nơi Đấng Christ là Đấng đã thắng hơn sự chết thay cho chúng ta và đã chiến thắng tử thần.

C. TÍNH DỤC CỦA CON NGƯỜI VÀ HÔN NHÂN

31. Giáo hội Nazarene nhìn nhận rằng tính dục của con người là biểu hiện sự thánh khiết và tốt đẹp mà Chúa là Đấng tạo hóa đã tạo nên. Bởi vì nhân loại được dựng nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời, chúng ta có giá trị và vô giá. Với kết quả này chúng ta tin rằng tính dục con người lẽ ra nên bao gồm nhiều hơn là về trải nghiệm xác thịt, đó là quà tặng của Đức Chúa Trời thiết kế để phản chiếu toàn bộ tính chất sáng tạo về thể chất vật lý và quan hệ của chúng ta.

31.1. Là một dân thánh, Giáo hội Nazarene khẳng định rằng thân thể con người là rất quan trọng đối với Đức Chúa Trời. Cơ Đốc nhân được kêu gọi và được giao quyền bởi sự biến đổi và thánh hóa của Đức Thánh Linh để tôn vinh Đức Chúa Trời trong và với thân thể chúng ta. Cảm giác, khát vọng tình dục, khả năng trải nghiệm khoái lạc và ham muốn của chúng ta để kết nối với nhau được hình thành từ chính đặc tính của Đức Chúa Trời. Thân thể của chúng ta là tốt lành và rất tốt lành.

31.2. Chúng ta khẳng định tin vào Đức Chúa Trời và sự sáng tạo của Ngài là một hành động của yêu thương. Kinh nghiệm được Đức Chúa Trời là tình yêu thánh, chúng ta hiểu Ba ngôi là sự hiệp một của tình yêu thương giữa Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh. Tuy nhiên, chúng ta được tạo ra với khao khát kết nối với những người khác là cốt lõi của con người chúng ta. Sự khao khát đó cuối cùng chỉ được thỏa mãn khi chúng ta sống trong lời hứa nguyện với mỗi quan hệ cùng Đức Chúa Trời, Đấng sáng tạo; và yêu thương kẻ lân cận như chính mình. Sự sáng tạo chúng ta như là một xã hội được tốt lành và đẹp. Chúng ta phản ánh hình ảnh của Đức Chúa Trời trong khả năng liên kết và khao khát kết nối của chúng ta.

31.3. Dân sự của Đức Chúa Trời được hình thành làm một trong Đấng Christ, một cộng đồng giàu tình yêu thương và ân điển.

Trong cộng đồng này, tín hữu được kêu gọi sống như các thành viên trung tín trong thân thể Đấng Christ. Sự độc thân ở giữa vòng dân sự của Đức Chúa Trời là điều quý trọng và được duy trì bằng việc thông công phong phú trong hội thánh và sự hiệp thông giữa các thánh đồ. Để sống đời sống của người độc thân là phải tham gia, giống như Giê-su đã làm, gần gũi với cộng đồng, có bạn bè xung quanh, tiếp đón và được tiếp đón đến các bàn thông công, và bày tỏ là một chứng nhân trung tín.

31.4. Ngoài ra trong cộng đồng này, chúng ta khẳng định cũng có một số tín hữu được kêu gọi lập gia đình. Như đã được chép trong sách Sáng-thế, “Vì thế, người nam sẽ rời cha mẹ để kết hiệp với vợ và hai người trở thành một thân.” Giao ước hôn nhân là sự phản chiếu giao ước giữa Đức Chúa Trời với dân sự của Ngài, là sự trung thành về tình dục duy nhất, sự phục vụ không ích kỷ, và là chứng nhân xã hội. Người nam và người nữ công

khai hứa nguyện với nhau là một bằng chứng về cách Đức Chúa Trời yêu thương. Sự gần gũi thân mật trong hôn nhân đã được định là để phản chiếu sự hiệp nhất của Đấng Christ và Hội thánh, một sự mẫu nhiệm của ân điển. Ngoài ra ý định của Đức Chúa Trời trong sự hiệp một thánh này là để người nam và người nữ kinh nghiệm được niềm vui thích trong quan hệ gần gũi tình dục và từ hành động của tình yêu thân mật này, một sự sống mới bước vào thế giới và vào trong cộng đồng giao ước của sự chăm sóc. Gia đình nào đặt Đấng Christ làm trung tâm được xem là nơi đầu tiên để hình thành con người thuộc linh. Hội thánh phải quan tâm, chăm sóc nhiều đến sự hình thành hôn nhân thông qua việc tư vấn, khuyến bảo và dạy dỗ tiền hôn nhân để chỉ ra tính thiêng liêng của hôn nhân.

31.5. Tuy nhiên, câu chuyện Kinh Thánh cũng bao gồm chương buồn về sự nứt gãy về ham muốn của con người trong sự sa ngã, dẫn đến các hành vi nâng cao chủ quyền, làm tổn thương và đối xử người khác như một vật thể, và làm tối tăm con đường ham muốn của loài người. Vì là con người sa ngã, chúng ta đã kinh nghiệm sự khổ sở này ở mọi cấp độ - cá nhân và đoàn thể. Các bậc cầm quyền và quyền lực của thế giới sa ngã đã làm cho chúng ta thất vọng những lời nói dối về bản năng tình dục. Những ham muốn của chúng ta đã bị tội lỗi làm cho méo mó, và chúng ta chỉ biết bản thân mình. Chúng ta đã đóng góp vào sự nứt gãy trong sự sáng tạo bằng sự cố ý lựa chọn vi phạm tình yêu thương của Đức Chúa Trời và sống theo cách của mình, tách rời khỏi Đức Chúa Trời.

31.6. Sự nứt gãy trong lĩnh vực tình dục xảy ra dưới nhiều hình thức, một số là do sự lựa chọn riêng của chúng ta và một số là do thể gian sa ngã đem vào trong đời sống của chúng ta. Tuy nhiên, ân điển của Đức Chúa Trời đủ cho sự yêu đuổi của chúng ta, đủ để cáo trách, biến đổi, và thánh hóa đời sống của chúng ta. Tuy nhiên, để chống trả lại tội lỗi và để có thể làm chứng cho vẻ đẹp và sự duy nhất về mục đích thánh của Đức Chúa Trời đối với thân thể của chúng ta, chúng ta tin các thành viên trong thân thể của Đấng Christ, cho phép bởi Đức Thánh Linh, có thể và nên dẫn lòng mình khỏi:

- **Sự giao hợp ngoài hôn nhân và các hình thức ràng buộc tình dục không phù hợp.** Bởi vì chúng ta tin rằng ý định của Đức Chúa Trời đối với mỗi quan hệ tình dục của chúng ta là nhằm để chúng ta được sống trong giao ước hôn nhân hiệp một giữa một người nam và một người nữ, chúng ta tin rằng những hành động này thường dẫn đến sự đối xử người khác như một vật thể trong một mối quan hệ. Dù hình thức nào, cũng có tiềm năng gây hại cho khả năng để chúng ta trọn vẹn bước vào trong vẻ đẹp và sự thánh khiết của hôn nhân Cơ đốc.

- **Hoạt động tình dục giữa những người đồng giới.** Bởi vì chúng ta tin rằng ý định của Đức Chúa Trời đối với mỗi quan hệ tình dục của chúng ta là nhằm để chúng ta được sống trong giao ước hôn nhân hiệp một giữa một người nam và một người nữ, chúng ta cho rằng hành vi quan hệ tình dục gần gũi đồng giới là trái với ý muốn của Đức Chúa Trời dành cho mỗi quan hệ tình dục của loài người. Sự hấp dẫn đồng tính hoặc lưỡng tính của một người có thể có nguồn gốc phức tạp và khác biệt, và hàm ý của sự kêu gọi đến với sự trong sạch trong quan hệ tình dục là một sự trả giá rất đắt, chúng ta tin ân điển của Đức Chúa Trời đủ cho sự kêu gọi đó. Chúng ta nhận biết trách nhiệm chia sẻ trong thân thể của Đấng Christ là trở thành một cộng đồng sẵn sàng tiếp đón, tha thứ và yêu thương, nơi có sẵn sự tiếp đón, khích lệ, biến đổi, và trách nhiệm giải thích dành cho mọi người

- **Quan hệ tình dục ngoài hôn nhân.** Bởi vì chúng ta tin hành vi này là vi phạm lời hứa nguyện mà chúng ta đã thực hiện trước Đức Chúa Trời và ở giữa thân thể của Đấng Christ, ngoại tình là một hành động ích kỷ, là một sự lựa chọn phá hủy gia đình, một sự xúc phạm đến Đức Chúa Trời là Đấng đã yêu thương chúng ta một cách hoàn toàn và hết lòng.

- **Ly dị.** Bởi vì hôn nhân được định là một sự cam kết trọn đời, sự đổ vỡ trong giao ước hôn nhân, dù do bản thân, hay do sự lựa chọn của người phối ngẫu, đều bị hụt mất mục đích tốt nhất của Đức Chúa Trời. Hội thánh phải quan tâm gìn giữ giao ước hôn nhân một cách khôn ngoan nhất có thể, khuyến bảo và chiếu cố đến những người bị tổn thương vì ly dị.

- **Những tục lệ như đa thê hoặc đa phu.** Bởi vì chúng ta tin rằng sự thành tín trong giao ước của Đức Chúa Trời được phản ánh trong giao ước hôn nhân một vợ một chồng, những tục lệ này đã tước mất sự trung thành duy nhất trong hôn nhân.

31.7. Tội quan hệ tình dục và đổ vỡ hôn nhân không chỉ là chuyện cá nhân mà sẽ ảnh hưởng đến các hệ thống, thể chế và cấu trúc của thế giới. Vì thế, bởi vì hội thánh phải làm chứng cho thực tế về vẻ đẹp và tính duy nhất trong mục đích thánh của Đức Chúa Trời, đồng thời chúng ta tin hội thánh cần phải kèm chế và chủ trương chống lại:

- **Khiêu dâm dưới mọi hình thức, là thứ làm cho sự ham muốn bị méo lệch.** Đó là đối xử người khác như một vật thể vì vui thích quan hệ tình dục ích kỷ. Thói quen này phá hủy khả năng yêu thương không vì kỷ của chúng ta.

- **Bạo lực tình dục dưới mọi hình thức, bao gồm cưỡng bức tình dục, tấn công tình dục, ức hiếp tình dục, lời nói đáng ghét, lạm dụng hôn nhân, loạn luân, buôn bán tình dục, hôn nhân ép buộc, kích thích**

tình dục nữ giới, quấy rối tình dục, và lạm dụng các đối tượng nhỏ tuổi và những đối tượng dễ bị xâm hại khác. Người nào và hệ thống nào thâm nhập bạo lực tình dục đều vi phạm mệnh lệnh yêu thương và bảo vệ người lân cận. Thân thể của Đấng Christ cần phải luôn luôn là nơi của sự công bình, bảo vệ, và chữa lành những người đã và đang bị ảnh hưởng bởi bạo lực tình dục. Đối tượng vị thành niên được xác định là người nhỏ hơn 18 tuổi, hoặc theo độ tuổi do luật địa phương quy định.

31.8. Vì thế, chúng ta khẳng định rằng:

- **Ở đâu tội lỗi gia tăng thì ân sủng lại càng dồi dào hơn.** Mặc dù tội lỗi ảnh hưởng đến hết thầy mọi người, và sự công hiệu của ân điển cũng đến trên hết thầy mọi người. Trong Đấng Christ, qua Đức Thánh Linh, chúng ta được đổi mới trong hình ảnh của Đức Chúa Trời. Sự cũ qua đi, này mọi sự đều trở nên mới. Mặc dù việc định hình tạo dựng mới lại đời sống của chúng ta là một tiến trình từng bước, sự chữa lành của Đức Chúa Trời có hiệu lực trong việc xử lý sự đổ vỡ của nhân loại loài người trong bản năng tình dục.

- **Thân thể con người là đền thờ của Đức Thánh Linh.** Chúng tôi khẳng định sự cần thiết để bản năng tình dục của chúng ta phù hợp với ý muốn của Đức Chúa Trời. Thân thể của chúng ta không phải thuộc về chúng ta nhưng đã được mua với một giá rất đắt. Vì thế, chúng ta được kêu gọi để làm vinh hiển Đức Chúa Trời trong thân thể của chúng ta qua đời sống vâng phục.

- **Dân sự của Đức Chúa Trời được đánh dấu bằng tình yêu thánh.** Chúng tôi khẳng định rằng, vượt trên hơn đức hạnh, dân sự của Đức Chúa Trời phải mặc lấy tình yêu thương. Dân sự của Đức Chúa Trời phải luôn tiếp đón những người có hoàn cảnh đau khổ vào trong nhóm họp của chúng ta. Sự hiếu khách Cơ đốc không phải là sự khoan dung đối với sự không vâng phục cũng không phải là sự từ chối tham gia cứu giúp tìm hiểu, phân biệt nguyên nhân gốc rễ của sự đau khổ. Phục hồi con người để trở nên giống như Chúa Giê-su đòi hỏi phải có sự xưng nhận, sự tha thứ, các việc làm ảnh hưởng đến sự hình thành, sự thánh hóa, và lời khuyên tin kính – nhưng trên hết, phải tiếp đón với tình yêu thương vì điều này sẽ dẫn mỗi người bị đau khổ bước vào trong vòng tròn ân điển như đã được biết đến trong hội thánh. Nếu chúng ta không thể đối diện với tội lỗi và sự đau khổ, nghĩa là chúng ta không có tình yêu thương. Nếu chúng ta không thể yêu thương, chúng ta không thể dự phần vào công tác chữa lành của Đức Chúa Trời trong sự đau khổ.

31.9. Vì hội thánh toàn cầu tiếp nhận và thi hành mục vụ đối với con người trong thế gian, cách những hội chúng trung tín thực hiện với các lời tuyên bố khá phức tạp này, và cần phải được lèo lái cẩn thận với sự chăm sóc, khiêm nhường, can đảm, và sáng suốt.

D. LINH VỤ CƠ ĐỐC

32. Ý nghĩa của Linh vụ. Kinh Thánh dạy rằng Đức Chúa Trời là Sở Hữu Chủ của mọi người và mọi vật. Mọi người đều là ủy viên linh vụ của Ngài về sự sống và tài sản. Chúng ta phải thừa nhận sự sở hữu của Đức Chúa Trời và sự linh vụ của con người, vì mọi người phải khai trình với Đức Chúa Trời về sự quản lý của cá nhân mình. Là Đấng có hệ thống và thứ tự trong mọi đường lối của Ngài, Đức Chúa Trời đã thiết lập một hệ thống dâng hiến để loài người nhìn nhận sự sở hữu của Ngài trên mọi điều con người đang hưởng. Với mục đích này, tất cả con cái Đức Chúa Trời đều nên trung tín dâng một phần mười và những khoản dâng khác để yểm trợ cho việc rao giảng Phúc Âm (140).

(Ma--lachi 3 : 8-12 ; Ma-thi-ơ 6 :24-34 ; 25: 31-46; Mác 10:17-31; Lu-ca 12:13-24; 19:11-27; Giăng 15:1-17; Rô-ma 12:1-13; 1 Cô-rinh-tô 9:7-14; 2 Cô-rinh-tô 8:1-15; 9:6-15; 1 Ti-mô-thê 6:6-19; Hê-bơ-rơ 7:8; Gia-cơ 1:27; 1 Giăng 3:16-18)

32.1. Quỹ tiền Dâng Một phần mười. Dâng một phần mười là sự thực hiện theo Lời Kinh Thánh và sự bày tỏ cách trung tín và thường xuyên của thuộc viên của hội thánh mà người nào đó gia nhập. Vì thế, nền tài chánh của hội thánh sẽ dựa trên kế hoạch của quỹ tiền dâng một phần mười, và Hội thánh Nazarene địa phương coi như là kho của nhà Chúa. Tất cả những ai là thuộc viên của Giáo hội Nazarene đều được động viên để trung tín dâng một phần mười của tất cả số lượng thu nhập của mình, coi đó là bổn phận dâng hiến tối thiểu của mình cho Chúa, và số tiền dâng tự nguyện thêm vào khi Đức Chúa Trời ban phước cho họ để yểm trợ cho công việc Chúa của hội thánh chung, hội thánh địa phương, giáo hạt, giáo dục và tổng hội. Một phần mười dâng vào Hội thánh Nazarene địa phương được xem là ưu tiên trên tất cả những món dâng khác mà Đức Chúa Trời có thể cảm động lòng con người những ủy viên linh vụ trung thành của Ngài để hỗ trợ hội thánh chung.

32.2. Quyên góp tiền bạc và Điều phối việc đóng góp. Trong sự hiểu biết về lời dạy của Kinh Thánh liên quan đến vấn đề dâng một phần mười và các khoản dâng khác để yểm trợ cho việc rao giảng phúc âm, và việc xây dựng nhà thờ, thì không một hội thánh Nazarene nào được phép sử dụng bất kỳ phương pháp quyên góp tiền nào vốn dễ làm giảm giá trị những nguyên tắc trên, ngăn trở sự rao giảng phúc âm, làm tổn thương

danh tiếng hội thánh, đối xử phân biệt với người nghèo, hoặc đánh lạc hướng năng lực của tín hữu trong việc truyền bá phúc âm.

Trong việc đóng góp ngân quỹ để đáp ứng nhu cầu của những chương trình của hội thánh địa phương hay của giáo hạt, giáo dục, và những chương trình chung của Giáo hội Nazarene, thì những hội thánh địa phương được chấp nhận và thực hiện một kế hoạch đóng góp về tài chánh theo sự phân phối hàng tháng về chương trình chung, giáo dục và giáo hạt. (130, 153, 154-154.2, 516.13)

32.3. Cấp dưỡng cho Người Hầu việc Chúa. Cũng vậy, chính Chúa đã dạy : “Ai Truyền giảng phúc âm thì được nuôi sống bởi phúc âm” (1 Cô-rinh-tô 9 : 14). Hội thánh phải có bốn phận cấp dưỡng cho mục sư của mình, là người đã được Đức Chúa Trời kêu gọi, và ở dưới sự chỉ đạo của hội thánh, người ấy tận hiến trọn vẹn để hầu việc. Vì thế, chúng tôi động viên mỗi thuộc viên của hội thánh nên tự nguyện hỗ trợ cho công tác cấp dưỡng mục sư bằng cách dâng tiền hàng tuần, và như thế, mục sư sẽ được hưởng lương thường xuyên mỗi tuần (115.4, 115.6, 129.8)

32.4. Tài sản và Lợi tức Nhân sinh để lại như Di sản thừa kế. Điều thiết yếu trong sự thực hiện sự quản lý là mỗi Cơ đốc nhân phải suy nghĩ cẩn thận về những gì mình phải thực hiện với số lợi tức sau khi thanh toán xong mọi khoản và tài sản mà Chúa giao cho mình làm quản lý trong cõi đời này. Giáo hội Nazarene nhìn nhận nhu cầu của một tinh thần quản gia trung tín trong cuộc đời này và khái tượng được Đức Chúa Trời ban cho để thiết lập một tài sản kế thừa cho tương lai. Giáo hội đã thiết lập Quỹ Tài trợ của Giáo hội Nazarene để phát triển tinh thần quản gia Cơ đốc qua kế hoạch dâng hiến kéo dài cho tương lai. Luật dân sự thường không cung cấp một khuôn khổ pháp lý để làm vinh hiển Đức Chúa Trời. Mỗi Cơ đốc nhân nên đặt sự quan tâm trong việc chuẩn bị di chúc cuối cùng một cách thận trọng và thích hợp với pháp lý ; và Giáo hội Nazarene qua các thánh chức khác như các sứ mệnh truyền giáo, chương trình giáo dục, các chương trình từ thiện, ở cấp bậc địa phương, giáo hạt, ở các lãnh vực giáo dục và tổng quát được đề nghị và xem xét.

32.5. Chia sẻ Trách nhiệm với Sứ mệnh Giáo hội. Chính thể của Giáo hội Nazarene mang tính đại diện. Mỗi hội chúng địa phương hỗ trợ toàn bộ việc truyền giáo của hội thánh theo quy định của Đại Hội đồng Tổng hội và thực hiện thông qua sự lãnh đạo của Ban Tổng Quản nhiệm trong việc truyền giáo thế giới, giáo dục, hỗ trợ mục vụ và mục vụ của giáo hạt.

Ban Tổng Quản nhiệm, và Ban Tổng hội được ủy nhiệm và trao quyền để phát triển, điều chỉnh và giữ một hệ thống để tìm cách gây Quỹ Truyền giáo Thế giới và để đạt được mục tiêu cùng với trách nhiệm cho các hội thánh địa phương qua những giáo hạt.

Theo đoạn 337.1 trong Cẩm nang, các ủy ban quốc gia và/hay các hội đồng tư vấn khu vực được ủy nhiệm và trao quyền để thiết lập các kế hoạch tiết kiệm mục vụ hữu trí trong khu vực của họ. Báo cáo của những kế hoạch đó sẽ được cung cấp trong đoạn 337.2 của Cẩm nang. Các quy định của đoạn 32.5 sẽ không áp dụng cho Ban Tiền Lương hưu và Lợi ích của Hoa kỳ.

Các ủy ban quốc gia và/hay các hội đồng tư vấn khu vực cũng được ủy nhiệm và trao quyền để thiết lập hỗ trợ cho các tổ chức giáo dục cao hơn trong khu vực họ. (344, 345.3)

Mỗi giáo hạt được ủy nhiệm và trao quyền để thiết lập mục tiêu gây quỹ và trách nhiệm cho các hội thánh địa phương ủng hộ mục vụ giáo hạt qua Ủy ban Tài chánh của Hội đồng Giáo hạt. (238.1, 317.10, 345, 346.3)

E. NHỮNG CHỨC VIÊN CỦA HỘI THÁNH

33. Chúng tôi hướng dẫn những hội thánh địa phương chọn những chức viên của hội thánh phải là những người có kinh nghiệm rõ ràng về sự nên thánh trọn vẹn, và đời sống của họ phải bày tỏ công khai ân điển của Đức Chúa Trời vốn kêu gọi chúng ta sống đời sống thánh khiết ; những người sống phù hợp với giáo lý, cách tổ chức và những tập quán của Giáo hội Nazarene ; những người trung tín đi nhóm lại và dâng một phần mười cùng các khoản dâng khác cho hội thánh địa phương. Những chức viên của hội thánh nên hoàn toàn quan tâm đến việc làm những môn đồ giống như Đấng Christ tại các quốc gia (113.11, 127, 145-147)

F. NGUYÊN TẮC HỘI NGHỊ

34. Tùy theo luật có thể áp dụng được, những Điều khoản của Tập đoàn và Nội qui của Chính thể trong cuốn *CẨM NANG*, thì những buổi họp và cách thảo luận của thành viên của Hội thánh Nazarene ở địa phương, giáo hạt, và tổng hội và các ủy ban của đoàn thể phải theo kiểm soát theo *Nguyên Tắc Hội Nghị (Robert's Rules of Order)* (lần xuất bản mới nhất) để tiến hành nghị sự (113, 205, 300.3)

G. TU CHỈNH GIAO ƯỚC HẠNH KIỂM CƠ ĐỐC

35. Giao ước Hạnh kiểm Cơ đốc có thể được tu chỉnh hay bãi bỏ khi đạt được hai phần ba số phiếu kín của những thành viên hiện diện và bầu cử của một kỳ Đại Hội đồng Tổng hội.

PHẦN IV

CHÍNH THỂ GIÁO HỘI

CHÍNH THỂ ĐỊA PHƯƠNG

CHÍNH THỂ GIÁO HẠT

CHÍNH THỂ TỔNG HỘI

LỜI NÓI ĐẦU CHÍNH THỂ GIÁO HỘI

Công tác của Giáo hội Nazarene là làm cho mọi người biết đến ân điển biến đổi của Đức Chúa Trời qua sự tha thứ tội lỗi và sự tẩy sạch lòng người trong Đức Chúa Giêsu Christ. Công tác đầu tiên và ưu tiên số một của chúng tôi là “làm cho muôn dân thành môn đồ giống như Đấng Christ tại các quốc gia”, kết hợp tín hữu vào mỗi thông công và làm thuộc viên của hội thánh (hội chúng) và trang bị (dạy dỗ) cho tất cả những ai đã tiếp nhận lời Chúa gọi. Mục tiêu tối hậu của “cộng đồng những người cùng đức tin” là để chúng ta có thể trình diện mỗi người cách vẹn toàn trong Đấng Christ (Cô-lô-se 1:28) trong ngày cuối cùng.

Chính tại hội thánh địa phương là nơi con người tiếp nhận Chúa, được nên thánh trọn vẹn, nhận được sự dạy dỗ và được sai đi. Hội thánh địa phương, Thân thể của Đấng Christ, là biểu hiện của đức tin và sứ mạng của chúng ta. Những hội thánh này được kết hợp với nhau về phương diện hành chánh thành những giáo hạt, và những khu vực.

Nền tảng của sự hiệp nhất trong Giáo hội Nazarene là những tín lý, những cách thức tổ chức, những định nghĩa và những tiến trình làm việc được trình bày trong cuốn *CẨM NANG HỘI THÁNH NAZARENE*.

Trọng tâm của sự hiệp nhất này được công bố trong Bản Tuyên xưng Đức tin của cuốn *CẨM NANG*. Chúng tôi mong rằng hội thánh trong mọi khu vực và mọi thứ tiếng đều phải dịch ra - phân phát rộng rãi - và dạy những tín lý này cho thuộc viên của hội thánh mình. Đây là những sợi chỉ liên kết đức tin và hành động của chúng ta, là những thuộc viên của Giáo hội Nazarene.

Hình ảnh rõ nét của sự hiệp nhất này thể hiện trong Đại Hội đồng Tổng hội, vốn là “cơ quan quyền lực tối cao của Giáo hội Nazarene được bầu ra để làm luật, soạn thảo giáo lý.”

Hình ảnh thứ hai là Ban Chấp hành Tổng hội quốc tế vốn đại diện cho toàn thể hội thánh.

Hình ảnh thứ ba, Ban Tổng Quản nhiệm, là những người có thể giải thích cuốn *CẨM NANG*, chấp thuận những điều thích nghi với nền văn hóa và tôn phong cho những ai bước vào công tác mục vụ.

Giáo hội Nazarene thuộc chính thể đại biểu, như vậy tránh được những sự thái quá của hàng giáo phẩm ở một mặt và những sự không hạn chế ở chế độ hội chúng về mặt khác.

Tại những khu vực toàn cầu được hội thánh phục vụ có những nền văn hóa, chính trị khác biệt, có thể cần những sự thích nghi của địa phương, giáo hạt và khu vực đối với cách chính thể hội thánh, những điều này được đề cập trong Phần IV, điều 100, 200, 300, có thể làm. Những yêu cầu về những sự thích nghi ấy phải được đề đạt bằng văn bản lên Ban Tổng Quản nhiệm để được cứu xét và chấp thuận bởi Ban Tổng Quản nhiệm. (300)

I. CHÍNH THỂ ĐỊA PHƯƠNG

A. TỔ CHỨC HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG, TÊN GỌI, SỰ SÁP NHẬP, TÀI SẢN, NHỮNG HẠN CHẾ, HỢP NHẤT CÁC HỘI CHÚNG, SỰ GIẢI TÁN TỔ CHỨC

100. Tổ chức. Vị quản nhiệm giáo hạt hay vị tổng quản nhiệm có trách nhiệm trong khu vực đó hay một trưởng lão được những vị trên ủy quyền có thể đứng ra thành lập hội thánh địa phương. Những bản tường trình hợp thức hóa những hội thánh mới sẽ được lưu giữ hồ sơ tại văn phòng của Tổng Thư ký (23, 107, 211.1, 538.15)

100.1. Hội thánh Dự bị. Những công việc mới của một hội chúng mà chưa được tổ chức dựa theo đoạn 100, có thể được tổng thư ký đăng ký như là một sứ mạng hội thánh dự bị, với sự đồng ý của quản nhiệm giáo hạt ở nơi mà có công việc mới đó. Một thành viên của hàng giáo phẩm phục vụ là mục sư của hội thánh dự bị hoặc là một người đồng công sẽ được xem xét như là một mục sư được chỉ định với sự đồng ý của quản nhiệm giáo hạt. Hội thánh dự bị được kết hợp vào tổ chức theo đoạn 102 và nhận và báo cáo thành viên theo đoạn (100.2, 107.2, 138.1, 159, 211.6)

100.2 Hội thánh có nhiều Hội chúng. Những hội thánh địa phương được tổ chức có thể mở rộng công tác của mình bằng cách thành lập nhiều lớp học Kinh Thánh trong những ngôn ngữ khác nhau nhưng cùng sử dụng những phương tiện của những nhà thờ này. Những lớp học Kinh Thánh trên có thể phát triển thành những hội thánh trong tương lai hay những hội thánh được tổ chức đầy đủ. Điều này có thể đưa đến việc trong cùng một hội thánh có thể có nhiều hội chúng tồn tại với một tên gọi ở dưới sự chấp thuận của vị quản nhiệm giáo hạt. Trong những hội thánh có nhiều hội chúng, nơi không phải tất cả các hội chúng là những hội thánh có tổ chức đầy đủ, thì Ban Cố vấn Giáo hạt, với sự chấp thuận của vị quản nhiệm giáo hạt và vị tổng quản

nhiệm chịu trách nhiệm cho khu vực đó, có thể đồng ý cho những hội chúng ấy có các quyền hạn và những đặc quyền của một hội thánh địa phương tổ chức dựa theo những điều kiện sau:

1. Những hội chúng như thế không được sáp nhập tách rời khỏi hội thánh địa phương có tổ chức.
2. Những hội chúng như thế không được giữ tài sản riêng đối với tổ chức hội thánh địa phương.
3. Những hội chúng như thế không được mắc nợ nếu không có sự chấp thuận của vị quản nhiệm giáo hạt, của tổ chức ban chấp hành hội thánh địa phương, và của Ban Cố vấn Giáo hạt.
4. Không hội chúng nào như thế được phép rút ra khỏi tổ chức hội thánh địa phương hoặc cắt đứt mối quan hệ với hội thánh ngoại trừ sự cho phép của vị quản nhiệm giáo hạt sau khi tham khảo ý kiến với mục sư của hội thánh địa phương. (100-100-1)

101. Tên gọi. Tên gọi của hội thánh mới được thành lập sẽ được hội thánh địa phương quyết định sau khi tham khảo ý kiến với vị quản nhiệm giáo hạt và với sự chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt. (102.4)

101.1. Thay đổi Tên gọi. Một hội thánh địa phương của Nazarene có thể thay đổi tên gọi của mình bằng cách:

1. Ban chấp hành hội thánh địa phương đệ trình đề nghị thay đổi tên gọi lên vị quản nhiệm giáo hạt, vị ấy sẽ nhận được văn bản chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt;
2. Bầu phiếu với đa số phiếu trong kỳ hội đồng thường niên hay đặc biệt của thành viên hội thánh;
3. Ban Cố vấn Giáo hạt tường trình sự thay đổi cho hội đồng giáo hạt, và hội đồng giáo hạt sẽ bỏ phiếu chấp thuận như thế. (102.4)

102. Sự sáp nhập. Tại những nơi có các đạo luật cho phép, những ủy viên quản trị sẽ đưa tổ chức mình sáp nhập vào hội thánh địa phương, những ủy viên quản trị nói trên và những người kế tiếp sẽ là những ủy viên quản trị của tổ chức trên. Tại những nơi không có sự mâu thuẫn với đạo luật dân sự, thì theo Những Điều khoản của Sự sáp nhập sẽ thiết lập quyền hạn của đoàn thể và sẽ ở dưới sự chính thể của Giáo hội Nazarene, theo sự cho phép và trình bày được cập nhật trong Cẩm nang thời gian gần nhất bởi Đại Hội đồng Tổng hội. Tất cả tài sản của tổ chức này sẽ được những ủy viên quản trị quản lý và kiểm soát, theo sự chấp thuận của hội thánh địa phương.

102.1. Nơi nào Ban Cố vấn Giáo hạt đầu tư vào việc mua tài sản và phát triển cho hội thánh địa phương, hoặc tại nơi một hội thánh địa phương mới thành lập, dựa vào số tiền mà hội thánh địa phương hoàn lại cho Ban Cố vấn Giáo hạt, thì Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ xét thấy là chính đáng khi chuyển giao chủ quyền cho hội thánh địa phương.

102.2. Khi một hội thánh địa phương được sáp nhập, tất cả tài sản thu được sẽ chuyển giao trực tiếp cho hội thánh theo tên của tổ chức khi có thể làm được. (102.6)

102.3. Mục sư và thư ký của ban chấp hành hội thánh sẽ làm chủ tọa và thư ký của hội thánh, được sáp nhập hay không được sáp nhập, và sẽ điều hành và cùng ký tên trên tất cả văn kiện của tài sản thực, những bản văn tự cầm cố, những giấy chứng nhận hết hạn cầm cố, những bản hợp đồng, và những hồ sơ luật pháp khác của hội thánh không nói đến trong cuốn *CẨM NANG* và theo những hạn chế được đưa ra ở trong các điều từ 104-104.3.

102.4. Những Điều khoản của Sự sáp nhập của mỗi hội thánh địa phương bao gồm:

1. Tên của tổ chức sẽ gồm những chữ “Giáo hội Nazarene”.
2. Nội qui của tổ chức sẽ là cuốn *Cẩm nang của Giáo hội Nazarene*.
3. Những Điều khoản của Sự sáp nhập sẽ không chứa đựng bất kỳ điều nào có thể ngăn cản hội thánh địa phương hội đủ tư cách miễn thuế vốn có giá trị cho những hội thánh ở trong cùng khu vực.
4. Khi tổ chức giải tán, những tài sản của tổ chức sẽ được phân phối đến Ban Cố vấn Giáo hạt.

Những Điều khoản của Sự sáp nhập có thể bổ sung các khoản thích hợp với luật pháp địa phương. Tuy nhiên, những điều khoản đó không làm cho tài sản của hội thánh địa phương thất thoát khỏi Giáo hội Nazarene. (101-101.1, 104.3, 106.1-106.3)

102.5. Trong những hội thánh có nhiều hội chúng, tức là nơi có hơn một hội chúng có tổ chức sử dụng chung một nhà thờ, thì sự sáp nhập có thể xảy ra cùng nhau nếu luật pháp địa phương cho phép.

102.6. Trong những khu vực mà sự sáp nhập là không thể, tên của hội thánh sẽ có những chữ “Giáo hội Nazarene” trên tất cả những giấy tờ quan trọng, bao gồm nhưng không chỉ những chứng thư và giấy thế chấp. (102.2)

103. Tài Sản. Hội thánh địa phương xem xét việc mua bán bất động sản, xây cất nhà thờ hay những cơ ngơi liên hệ đến hội thánh, hoặc tu sửa, hoặc cho thuê bất động sản vì bất cứ lý do nào, thì phải đệ trình dự án lên vị quản nhiệm giáo hạt, và Ban Tài sản Hội thánh của Giáo hạt để xem xét, chỉ đạo và chấp thuận. Không được thiếu nợ, cho dù có văn tự cầm cố hay không; trong việc mua bất động sản hay xây dựng nhà thờ hay tái thiết nhà thờ, nếu chưa có giấy phép và sự chấp thuận của vị quản nhiệm giáo hạt và Ban Tài sản Hội thánh

của Giáo hạt. Hội thánh địa phương sẽ nộp báo cáo tài chánh mỗi quý đến ban này thông qua quá trình xây dựng. (236-237.5)

103.1. Trong trường hợp ban chấp hành hội thánh với vị quản nhiệm giáo hạt và Ban Tài sản Hội thánh của Giáo hạt chưa nhất trí trong việc giải quyết vấn đề, thì nan đề đó có thể đệ trình lên vị tổng quản nhiệm có trách nhiệm trong khu vực đó để quyết định. Hoặc hội thánh hoặc vị quản nhiệm giáo hạt đều có thể khiếu nại đến Ban Tổng Quản nhiệm để đưa ra quyết định cuối cùng. Tất cả những lời chống án như thế, những ý kiến bác bỏ hay những điều thảo luận của vấn đề đó, sẽ viết bằng văn bản. Bản sao lời khiếu nại chống án hoặc ý kiến bác bỏ hay những điều thảo luận của vấn đề đó hoặc của ban chấp hành hội thánh hay của vị quản nhiệm giáo hạt đều phải gửi cho bên có liên quan. Biên bản ghi sự chống án của ban chấp hành hội thánh phải gồm có sự giải quyết vấn đề được chống án, những cuộc thảo luận về điều đó và ghi lại số phiếu đã bỏ.

104. Những Hạn chế. Hội thánh địa phương không được mua bất động sản, bán, hoặc cầm thế, kể cả vay thêm tích lũy nợ bổ sung, thay đổi hay chuyển nhượng bất động sản, hoặc bằng cách nào khác nhận hoặc bỏ bất động sản ngoại trừ có hai phần ba số phiếu của những thuộc viên hội thánh có mặt tại hội đồng thường niên hoặc hội đồng đặc biệt được triệu tập hợp lý. Nếu hội thánh tái cấp vốn khoản nợ, mà việc đó không làm thêm nợ cho hội thánh và không là gánh nặng thêm cho bất động sản của hội thánh, việc tái cấp có thể được chấp thuận bởi hai phần ba số phiếu của ban chấp hành hội thánh, không cần phiếu bầu của hội chúng. Ban chấp hành hội thánh có thể chấp thuận bởi hai phần ba số phiếu của các thành viên hiện diện và bỏ phiếu, tài sản được nhượng lại vì mục đích cụ thể tài trợ cho hội thánh địa phương. Các điều trên cần sự chấp thuận bằng văn bản của vị quản nhiệm giáo hạt và Ban Tài sản Hội thánh của Giáo hạt. (113.3-113.4, 113.7-113.8, 237.3-237.4)

104.1. Bất động sản của hội thánh địa phương không được cầm cố để đáp ứng những chi tiêu hiện tại.

104.2. Một hội thánh địa phương thế chấp bất động sản để vay tiền, hay bán bất động sản hay nhận tiền bồi thường từ bảo hiểm trên bất động sản, sẽ sử dụng khoản tiền thu hồi được duy nhất để mua hay nâng cấp vốn dành cho bất động sản, mua hay xây dựng một nơi để làm hội thánh mới, hay để giảm bớt công nợ liên quan đến bất động sản. Bất cứ khoản tiền thu hồi chỉ có thể được sử dụng cho mục đích khác với sự chấp thuận của vị quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt.

104.3. Những ủy viên quản trị và/ hay một hội thánh địa phương không được phép làm thất thoát tài sản của hội thánh ngoài sự sử dụng của Giáo hội Nazarene. (113-113.1)

104.4. Sự rút tên của những Hội thánh. Không một hội thánh địa phương nào được rút lui khỏi Giáo hội Nazarene hoặc bằng cách này hay cách khác, hay cắt đứt mối quan hệ với Giáo hội Nazarene trước khi có sự chấp thuận của Đại Hội Đồng Tổng Hội dựa trên những điều kiện và những kế hoạch được thỏa thuận. (106.2-106.3)

105. Hợp nhất. Hai hoặc nhiều hội thánh địa phương có thể hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc bầu phiếu kín chiếm hai phần ba số phiếu của các thuộc viên hiện diện và bỏ phiếu tại kỳ họp hội đồng đặc biệt của các hội thánh có liên quan, miễn là: sự hợp nhất phải được đề nghị bằng đa số phiếu kín của tất cả những thuộc viên của riêng từng ban chấp hành hội thánh, và sự hợp nhất sẽ được chấp thuận bằng văn bản do vị quản nhiệm giáo hạt, Ban Cố vấn Giáo hạt và vị tổng quản nhiệm có trách nhiệm cho khu vực đó.

Sự hợp nhất sẽ được kết thúc trong một kỳ họp đặc biệt của hội chúng mới để bầu cử những chức viên và xếp đặt việc lưu mời mục sư. Vị quản nhiệm giáo hạt hay một trưởng lão được bổ nhiệm sẽ chủ tọa cuộc họp này.

Tổ chức vừa mới thành lập sẽ gồm tổng số tín hữu của những hội thánh trước kia, những thành viên của các ban ngành của những hội thánh đó, và có thể kết hợp một phần hay tất cả những tài sản và nghĩa vụ tài chánh của những hội thánh đó tùy thuộc vào sự chấp thuận của vị quản nhiệm giáo hạt, Ban Cố vấn Giáo hạt và vị tổng quản nhiệm có trách nhiệm cho khu vực đó. Sự hợp nhất này cũng sẽ bao gồm sự phân chia chịu trách nhiệm trong việc đóng góp ngân sách cho tổng quát, giáo dục và giáo hạt.

Thế theo thông báo của vị quản nhiệm giáo hạt, tổng thư ký của Giáo hội Nazarene được quyền xóa tên của những hội thánh không hoạt động trong danh sách những hội thánh.

106. Công bố những Hội thánh Không hoạt động/ Giải tán Tổ chức. Những hội thánh có thể tuyên bố là không hoạt động tạm thời trong một khoảng chuyển tiếp bởi quyết định của Ban Cố vấn Giáo hạt trước khi chính thức bị giải tán, tái hoạt động hoặc tái tổ chức.

106.1. Một hội thánh địa phương có thể bị giải tán như sau:

1. do sự đề nghị của vị quản nhiệm giáo hạt;
2. nhận được sự chấp thuận của vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền cho khu vực đó; và
3. hai phần ba số phiếu của Ban Cố vấn Giáo hạt.

106.2. Trong trường hợp một hội thánh địa phương không hoạt động hoặc bị giải tán, hoặc trong trường hợp rút lui hay dự tính rút lui khỏi Giáo hội Nazarene (được chứng nhận bởi Ban Cố vấn Giáo hạt), bất kỳ tài

sản nào còn lại sẽ không được giao qua những mục đích khác mà phải sang tên cho Ban Cố vấn Giáo hạt đại diện cho giáo hạt đã sáp nhập, hoặc cho những cơ quan có thẩm quyền khác để sử dụng cho giáo hội Nazarene nói chung, như hội đồng giáo hạt sẽ hướng dẫn. Các ủy viên quản trị tài sản cho hội thánh bị giải tán sẽ bán hay nhượng lại các tài sản theo sự hướng dẫn và quyết định của Ban Cố vấn Giáo hạt hay cơ quan khác dưới sự ủy nhiệm của hội đồng giáo hạt, chỉ với sự chấp thuận bằng văn bản của vị tổng quản nhiệm có trách nhiệm cho khu vực đó; hoặc sang tên tài sản nói trên hay phân phối tiền xuất phát từ việc bán tài sản đó, đều phải được sự chỉ đạo của hội đồng giáo hạt hay Ban Cố vấn Giáo hạt. (104.4, 106, 225.23)

106.3. Không một ủy viên quản trị hay các ủy viên quản trị nào của hội thánh giải tán, hoặc của một hội thánh rút lui hoặc dự tính rút lui khỏi Hội thánh Nazarene được phép làm thất thoát tài sản ngoài sự sử dụng của Hội thánh Nazarene. (104.4, 141-144, 225.23)

106.4. Chỉ có những hội thánh chính thức giải tán mới có thể bị xóa tên trong những biên bản của tổng thư ký.

106.5. Khi một hội thánh địa phương bị cho là không hoạt động, những người đứng tên trên mọi tài khoản đều phải chuyển toàn bộ cho Ban Cố vấn Giáo hạt. Nếu từ chối làm như vậy thì Ban Cố vấn Giáo hạt có quyền quyết định đóng hết mọi tài khoản và có quyền đối với mọi tài sản, hợp với luật pháp.

B. THÀNH VIÊN HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

107. Thuộc viên Chính thức. Tất cả những người được tổ chức thành một hội thánh địa phương bởi người có thẩm quyền, và tất cả những ai được mục sư, vị quản nhiệm giáo hạt hay vị tổng quản nhiệm có trách nhiệm cho khu vực đó công nhận một cách công khai, sau khi đã bày tỏ kinh nghiệm cứu chuộc của mình, tin tưởng nơi những giáo lý của Giáo hội Nazarene, và tình nguyện phục tùng chính thể hội thánh, thì sẽ được công nhận là thuộc viên chính thức của Giáo hội Nazarene. Những lãnh đạo của hội thánh địa phương sẽ cố gắng đặt mỗi thành viên vào mục vụ riêng và một vòng tròn để quan tâm và giúp đỡ nhau. (23, 107.2, 111, 113.1, 516.1, 520, 532.8, 538.8-538.9)

107.1. Khi người nào muốn gia nhập vào hội thánh, mục sư sẽ giải thích cho họ những đặc ân và trách nhiệm của thuộc viên trong hội thánh, Bản Tuyên xưng Đức tin, Giao ước Phẩm hạnh Cơ đốc và Giao ước Hạnh kiểm Cơ đốc, với mục đích và sứ mạng của Giáo hội Nazarene.

Sau khi hội ý với Ủy ban Truyền giảng và Tiếp nhận Thành viên, thì mục sư sẽ tiếp nhận người muốn gia nhập vào hội thánh trong một buổi nhóm công khai, sử dụng nghi thức tiếp nhận thành viên (21, 28-33, 110-110.4, 228, 704)

107.2. Những thành viên của Hội thánh Dự bị. Nơi nào tổ chức của một hội thánh địa phương chưa hình thành, hội thánh dự bị sẽ tiếp nhận và báo cáo danh sách thành viên thống kê hàng năm theo đoạn 107 và 107.1.

107.3. Bầu cử và Chức vụ Tuy nhiên, chỉ những thuộc viên chính thức của hội thánh địa phương trên 15 tuổi mới có thể có chức vụ trong hội thánh theo luật pháp địa phương cho phép, được bầu cử trong các cuộc hội đồng thường niên hoặc những cuộc họp đặc biệt của hội thánh, hay đại diện hội thánh với hội đồng giáo hạt.

108. Thành viên Cộng đồng. Tại nơi giáo hạt thực hiện điều này, một hội thánh địa phương có thể có những thành viên cộng đồng là người có tất cả những đặc ân của thành viên hội thánh ngoại trừ việc tham dự bầu cử và giữ những chức vụ trong hội thánh (205.24)

108.1. Những thành viên cộng đồng có thể được tiếp nhận làm thành viên chính thức hoặc rút lui bất kỳ lúc nào, dựa trên nhận xét của mục sư và Ủy ban Truyền giảng và Tiếp nhận Thành viên.

109. Thành viên không Hoạt động. Một hội thánh địa phương có thể gọi một số người là “thành viên không hoạt động” vì những lý do nêu lên ở đoạn 109.1 và 109.2. (112.3, 133)

109.1. Khi một thành viên của hội thánh địa phương chuyển sang một cộng đồng khác và không còn tích cực hoạt động với hội thánh mà mình đã là thành viên, thì người ấy nên được khuyến khích tích cực hoạt động với Hội thánh Nazarene tại đây và lấy giấy giới thiệu để gia nhập vào hội thánh ấy.

109.2. Khi một thành viên của một hội thánh địa phương vắng mặt trong các buổi thờ phượng và buổi lễ khác suốt sáu tháng liên tiếp mà ban chấp hành hội thánh thấy không có lý do và sau khi dùng mọi cố gắng để động viên anh chị ấy tiếp tục hoạt động trở lại mà vẫn không hiệu quả, thì người ấy trở thành thành viên không hoạt động theo đề nghị của Ủy ban Truyền giảng và Tiếp nhận Thành viên đến ban chấp hành hội thánh để thực hiện. Trong vòng 7 ngày sau đó mục sư sẽ gửi thư tế nhị đến đương sự bởi ban chấp hành hội thánh. Sau sự kiện này, mục sư sẽ cập nhật danh sách thành viên hội thánh địa phương: “Được ban chấp hành hội thánh ghi vào Danh sách Thành viên không Hoạt động (ngày).”

109.3. Những thành viên không hoạt động được kể chung với những thành viên hoạt động là tổng số thành viên hội thánh. Tổng số thành viên của hội thánh sẽ được báo cáo riêng biệt trong hội đồng giáo hạt: 1) những thành viên hoạt động, 2) những thành viên không hoạt động.

109.4. Những thành viên không hoạt động sẽ không được bầu cử trong những kỳ hội đồng thường niên hoặc những cuộc họp đặc biệt của hội thánh hay giữ chức vụ trong hội thánh.

109.5. Thành viên không hoạt động có thể viết thư đến ban chấp hành hội thánh để xin khôi phục lại tên anh chị ấy vào danh sách thành viên hoạt động của hội thánh. Đơn xin phải gồm có bản tái xác nhận lời hứa nguyện của thành viên và phục hồi sự tham gia sinh hoạt thờ phượng tại hội thánh địa phương. Ban chấp hành hội thánh sẽ trả lời đơn này trong vòng 60 ngày. Thành viên chính thức có thể khôi phục cho người ấy do đề nghị của Ủy ban Truyền giảng và Tiếp nhận Thành viên đến ban chấp hành hội thánh để thực hiện.

C. ỦY BAN TRUYỀN GIẢNG HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG VÀ TIẾP NHẬN THÀNH VIÊN HỘI THÁNH

110. Ban chấp hành hội thánh sẽ cấp cho một Ủy ban Truyền giảng và Tiếp nhận Thành viên Hội thánh không dưới 3 người, họ hoạt động giống như người cố vấn cho mục sư; mục sư sẽ là chủ tịch của ủy ban này (138.3). Nhiệm vụ của ủy ban này sẽ là:

110.1. Phát triển sự truyền giảng trong hội thánh địa phương và tìm cách bảo vệ những kết quả của việc truyền giảng. (107-107.1, 129.24)

110.2. Nghiên cứu và đề nghị cho ban chấp hành hội thánh cùng các ban ngành những cách nhấn mạnh về truyền giảng trong sinh hoạt chung của hội thánh.

110.3. Phục vụ như một ủy ban địa phương để hoàn thành những chương trình truyền giảng thuộc về hệ phái, giáo hạt và tổng hội.

110.4. Động viên tân tín hữu giữ đời sống tin kính, học Kinh thánh và cuốn *CẨM NANG* cách cá nhân và/hay trong những lớp thành viên với mục sư, nên nhớ những thuộc viên được tiếp nhận bằng sự tuyên xưng đức tin cần được giúp đỡ để duy trì những kết quả của sự truyền giảng (20-21)

110.5. Nhiệt tình đem những thành viên mới vào mỗi thông công chung và sự phục vụ hội thánh.

110.6. Cộng tác với mục sư trong việc phát triển một chương trình liên tục để hướng dẫn đời sống thuộc linh cho những thành viên mới.

110.7. Đề nghị cho ban chấp hành hội thánh, những nhà truyền giảng có những chiến dịch tại địa phương dựa trên sự nhất trí của mục sư. Ít nhất mỗi năm một lần hội thánh địa phương tổ chức một chiến dịch truyền giảng do một nhà truyền giảng chính thức có kinh nghiệm, được đặc nhiệm hoặc đăng ký rao giảng.

110.8. Không ai được trở thành thuộc viên chính thức cho đến khi mục sư hội ý với Ủy ban Truyền giảng và Tiếp nhận Thành viên về việc tiếp nhận người ấy. (107.1)

D. THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

111. Truyền chuyển. Khi một thành viên yêu cầu, mục sư có thể cấp một giấy chuyển sinh hoạt cho thành viên ấy (xem mẫu ở đoạn 813.5) đến bất cứ hội thánh địa phương nào của Giáo hội Nazarene, giấy truyền chuyển ấy chỉ có giá trị trong vòng ba tháng. Khi nơi mới tiếp nhận cho thành viên ấy nhận được giấy truyền chuyển đó, thì nơi trước kia sẽ xóa tên người ấy khỏi danh sách (818)

111.1. Giấy Đề nghị Khi một thành viên yêu cầu, mục sư có thể cấp một giấy đề nghị cho thành viên ấy (xem mẫu ở đoạn 813.3) đến bất cứ Hội thánh Cơ đốc thích hợp nào được nêu tên, sau khi cấp giấy đề nghị thì địa vị thành viên của người ấy với hội thánh địa phương đó được chấm dứt ngay. (112.2, 539.5, 815)

E. CHẤM DỨT TÊN THÀNH VIÊN CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

112. Những mục sư. Khi một nhân sự được cấp giấy phép hay một mục sư tân phong đã gia nhập làm thành viên hay phục vụ trong một hội thánh khác với Giáo hội Nazarene, thì vị mục sư của hội thánh địa phương nơi người ấy là thành viên sẽ thông báo cho Ban Cấp Chứng thư Mục vụ của Giáo hạt hay Ban Mục vụ Giáo hạt về sự việc này. Ban Cấp Chứng thư Mục vụ của Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt sẽ nghiên cứu và xác nhận tình trạng của thành viên của hàng giáo phẩm. Nếu Ban Cấp Chứng thư của Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt quyết định xóa tên vị ấy ra khỏi Danh sách của các Nhân sự/Mục sư, thì vị mục sư của hội thánh địa phương cũng sẽ xóa tên của người ấy ra khỏi danh sách thành viên hội thánh và cập nhật danh sách thành viên với “Xóa tên khỏi danh sách vì gia nhập hệ phái khác.” (532.9, 538.10, 538.13-538.14)

112.1. Các Tín hữu. Khi một tín hữu của một hội thánh địa phương được chấp thuận làm thành viên, được có giấy phép giảng hay được tấn phong ở những tổ chức tôn giáo khác, hoặc đang tham gia trong hội thánh độc lập hay làm công tác giáo sĩ, vì lý do đó, địa vị thành viên của người ấy với hội thánh địa phương sẽ chấm dứt ngay lập tức ngoại trừ người ấy được bảo đảm bằng văn bản chấp thuận hàng năm của ban chấp hành hội thánh địa phương nơi mình ghi tên vào danh sách thành viên và văn bản chấp thuận hàng năm của Ban Cố vấn Giáo hạt nơi hội thánh tọa lạc.

112.2. Rút Tên Thành viên. Khi một thành viên yêu cầu, mục sư có thể cấp một giấy phép rút tên thành viên (xem mẫu trong đoạn 816), như vậy địa vị thành viên của người ấy tại hội thánh địa phương đó chấm dứt ngay. (111.1, 112)

112.3. Sau hai năm kể từ ngày địa vị thành viên của một người bị kể là không hoạt động, thì ban chấp hành hội thánh có thể gạch tên của anh chị ấy trong danh sách thuộc viên của hội thánh mình. Sau sự kiện này, mục sư sẽ cập nhật danh sách thành viên với: “Ban Chấp hành Hội thánh xóa tên (ngày).” (109, 133)

F. NHỮNG CUỘC HỌP CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

113. Một cuộc họp những thành viên của hội thánh địa phương để bàn công tác hoặc chương trình nghị sự của hội thánh, sẽ được gọi là cuộc họp của hội thánh. Dựa trên luật lệ được áp dụng, những Điều khoản của Hội đoàn và những Luật lệ của chính thể được đề cập trong *Cấm nang*, các buổi họp và thủ tục của thành viên Giáo hội Nazarene, địa phương, giáo hạt, tổng hội và các ủy ban của tổ chức, được điều hành và kiểm soát theo *Nguyên tắc Hội nghị*. (ấn bản mới nhất) (34, 104, 113.7, 113.8, 115, 518)

113.1. Chỉ những người được tiếp nhận làm thuộc viên chính thức và trên 15 tuổi sẽ được ghi vào danh sách bầu cử trong những cuộc họp của hội thánh.

113.2. Không có trường hợp cho người vắng mặt bỏ phiếu trong cuộc họp hội thánh.

113.3. Những Công tác. Họp bàn công tác, kể cả bầu cử phải hài hòa với tinh thần và sự trật tự của hội thánh, và nếu không có cách nào khác, thì vẫn có thể bàn bạc công tác ở bất kỳ buổi họp nào của hội thánh.

113.4. Tuân hành theo Luật Dân sự. Trong tất cả những trường hợp, nơi nào luật dân sự đòi hỏi phải tuân theo tiến trình đặc biệt trong việc triệu tập và hướng dẫn những cuộc họp của hội thánh, thì hội thánh phải triệt để tuân theo. (142)

113.5. Chức viên Chủ tọa. Mục sư, người đương nhiên làm chủ tọa của hội thánh địa phương hay vị quản nhiệm giáo hạt hay vị tổng quản nhiệm có trách nhiệm cho khu vực đó, hay bất kỳ người nào được vị quản nhiệm giáo hạt hoặc vị tổng quản nhiệm chỉ định, có thể làm chủ tọa những kỳ họp hội đồng thường niên hay những buổi họp đặc biệt của hội thánh. (213.1, 307.10, 516.15)

113.6. Thư ký. Thư ký của ban chấp hành hội thánh sẽ là thư ký của tất cả những cuộc họp của hội thánh, trong trường hợp anh chị ấy vắng mặt, cuộc họp sẽ bầu một thư ký tạm thời. (135.4)

113.7. Hội đồng Thường niên. Hội đồng thường niên của hội thánh được tổ chức trong vòng 90 ngày trước kỳ hội đồng giáo hạt. Thông báo phổ biến về hội đồng thường niên của hội thánh sẽ được đọc trên toà giảng ít nhất hai Chủ nhật trước kỳ họp. Hội đồng thường niên này có thể diễn ra hơn một ngày hoặc hơn một buổi thờ phượng tùy theo sự xếp đặt của ban chấp hành hội thánh.

113.8. Những Cuộc họp Đặc biệt. Những cuộc họp đặc biệt có thể được mời bất cứ lúc nào bởi mục sư, hoặc bởi ban chấp hành hội thánh sau khi mục sư hoặc vị quản nhiệm, hoặc tổng quản nhiệm có thẩm quyền chấp thuận. Thông báo phổ biến về những cuộc họp đặc biệt sẽ luôn luôn được ban ra từ toà giảng ít nhất trước hai buổi thờ phượng thường xuyên, hoặc theo yêu cầu của luật dân sự. (104, 113.1, 115-115.1, 123-123.7, 137, 139, 142.1, 144)

113.9. Những Bản Báo cáo. Tại kỳ họp hội đồng thường niên của hội thánh sẽ có những bản báo cáo của mục sư, trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMDHQT), trưởng ban Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế, trưởng ban Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế, những nữ chấp sự (507), các nhân sự địa phương, thư ký, thủ quỹ của ban chấp hành hội thánh. (135.2, 136.5, 146.6, 152.2, 508, 516.7, 531.1)

113.10. Ủy ban Tiến cử. Ủy ban tiến cử có nhiệm vụ tiến cử những chức viên, các ban ngành và đại biểu hội đồng giáo hạt, họ không được tiến cử cho những nơi khác.

Ủy ban Tiến cử gồm có không dưới 3 người và không quá 7 thành viên của hội thánh kể cả mục sư. Ủy ban này sẽ được chỉ định bởi mục sư, và được ban chấp hành hội thánh chấp thuận mỗi năm. Mục sư sẽ là chủ tịch của ủy ban này. Tất cả những người được ủy ban này tiến cử sẽ công nhận rằng họ hội đủ phẩm chất yêu cầu nơi những chức viên của hội thánh theo đoạn 33.

113.11. Bầu cử. Tại cuộc họp hội đồng thường niên của hội thánh, sẽ có một cuộc bầu cử, bằng phiếu kín, của các ủy viên linh vụ, những ủy viên quản trị, trưởng ban Trường Chủ Nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc

tế (TCN&MVMDHQT), và những thành viên của Ban TCN&MVMDHQT để phục vụ cho nhiệm kỳ năm tới cho đến khi những người kế tục được bầu cử và hội đủ yêu cầu. Tại những nơi luật pháp cho phép và khi bầu cử được chấp thuận bằng đa số phiếu của những thành viên hiện diện của hội thánh, những người được đắc cử có thể phục vụ nhiệm kỳ hai năm. Những người được bầu cử sẽ là thành viên tích cực của Hội thánh Nazarene địa phương đó.

Chúng ta hướng dẫn những hội thánh địa phương của chúng ta bầu chức viên hội thánh là những người xưng nhận có kinh nghiệm nên thánh trọn vẹn và có đời sống làm chứng công khai về ân sủng Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng ta sống thánh khiết; những người sống hợp với những giáo lý, chính thể và tập quán của Giáo hội Nazarene; và những ai hỗ trợ hội thánh địa phương trung thành trong việc nhóm họp, phục vụ và dâng một phần mười và các khoản khác. Chức viên của hội thánh nên hết lòng trong việc “môn đồ hóa giống như Đấng Christ tại các quốc gia.” (33, 127, 137, 141, 142.1, 145-147)

113.12. Nơi nào luật pháp cho phép và ở những hội thánh có tiền trình bầu cử và số người được bầu cử được chấp thuận bằng đa số phiếu của những thành viên hiện diện, thì ban chấp hành hội thánh có thể được bầu cử, rồi từ trong ban đó, chỉ định những người thích hợp làm ủy viên linh vụ và ủy viên quản trị, phù hợp với đoạn 137 và 141. Khi ban chấp hành hội thánh được bầu cử theo cách này, thì ban chấp hành sẽ tự tổ chức thành những ủy ban để thực hiện các nhiệm vụ được chỉ định. Nếu hội thánh đã bầu ủy ban giáo dục là một bộ phận của ban chấp hành hội thánh hòa hợp với điều 145, thì ủy ban đó trở thành Ủy ban Giáo dục của ban chấp hành hội thánh. Tổ chức ủy ban và ban ngành có thể theo cách khác khi hội thánh địa phương thực hiện chức vụ và hoạt động truyền giáo, miễn là những phương cách đó được chấp thuận bằng văn bản bởi vị quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt, và cách tổ chức đó hợp pháp. (145-145.10)

113.13. Nơi nào những luật pháp cho phép, và tại những hội thánh có tiền trình bầu cử được chấp thuận bằng đa số phiếu của những thành viên hiện diện được triệu tập tại một kỳ họp hội đồng thường niên, sau khi nhận văn bản chấp thuận của vị quản nhiệm giáo hạt, thì hội thánh có thể bầu cử một phần hai thành viên trong ban chấp hành hội thánh với nhiệm kỳ 2 năm, hay một phần ba thành viên với nhiệm kỳ 3 năm, chỉ định phân nửa số người được bầu hằng năm. Khi ban chấp hành hội thánh được bầu cử theo cách này, thì số lượng của những ủy viên linh vụ và ủy viên quản trị được chọn phải phù hợp với đoạn 137 và 141.

113.14. Tại kỳ họp hội đồng thường niên, sẽ có một cuộc bầu cử bằng phiếu kín những đại biểu tín hữu cho hội đồng giáo hạt, hoặc nếu được chấp thuận bằng đa số phiếu của những thành viên hội thánh tại kỳ họp thường niên, những đại biểu có thể được đề nghị bởi mục sư và chấp thuận bởi ban chấp hành hội thánh địa phương, dựa vào số đại biểu cố định bởi Đại Hội đồng Tổng hội theo đoạn 201-201.2. Những người được bầu cử sẽ là thành viên tích cực của Hội thánh Nazarene địa phương đó. (107.3, 113.11)

113.15 Những đại biểu của hội đồng giáo hạt từ hội thánh dự bị (HTDB) có thể được mục sư chỉ định dựa trên những tiêu chuẩn được viết trong các đoạn 33, 201.1 và 201.2. Đại biểu cũng có thể được mục sư HTDB đề tên vào những hội nghị giáo hạt, dựa trên Hiến pháp-Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế, Hiến chương Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế, và Nội Qui- Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (100.1, 810, 811, 812)

G. NĂM HÀNH CHÁNH CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

114. Năm hành chánh của hội thánh sẽ cùng thời điểm với năm thống kê của hội thánh địa phương và sẽ được nhìn nhận là năm của hội thánh.

114.1. Năm thống kê sẽ kết thúc trong vòng 90 ngày trước khi khai mạc hội đồng giáo hạt; và năm thống kê mới sẽ được kể từ ngày sau ngày khóa sổ của năm trước. Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ giới hạn ngày bắt đầu và ngày kết thúc năm thống kê. (225.1)

H. MỜI MỤC SƯ

115. Một mục sư tấn phong hay một nhân sự nhiệm chức (đang chuẩn bị tấn phong) có thể được mời làm mục sư của một hội thánh qua sự bỏ phiếu mời với hai phần ba số phiếu kín của những thành viên ở tuổi bầu cử tại kỳ hội đồng thường niên hay hội đồng đặc biệt, miễn là:

1. Sự đề cử này sẽ được vị quản nhiệm giáo hạt chấp thuận trước.
2. Sự đề cử này sẽ được Ban Cố vấn Giáo hạt chấp thuận khi người đề cử là thành viên cùng hội thánh đó, hay phục vụ như người cộng sự được hưởng lương hay không của hội thánh địa phương đó; và
3. Người đó sẽ phải được đề cử đến hội thánh bởi ban chấp hành hội thánh bởi hai phần ba số phiếu của tất cả những thành viên. Sự mời mục sư này sẽ được duyệt lại và tiếp tục theo những qui định ở phần sau. (119, 122-125.5, 129.2, 159.8, 211.10, 225.16, 514, 532, 533.4, 534.3)

115.1. Mục sư được hội thánh tín nhiệm mời phải trả lời cho hội thánh đã mời mình không quá 15 ngày kể từ ngày hội thánh bỏ phiếu mời.

115.2. Ban chấp hành hội thánh và mục sư nên nêu rõ những mục tiêu và những sự mong đợi của mình trên biên bản. (122, 129.3-129.4)

115.3. Ngay khi mục sư bắt đầu phục vụ, mục sư và hội chúng nên tham gia vào lễ nhậm chức. Mục đích của lễ này là tạo sự hiệp một và sự hướng dẫn liên quan đến ý muốn của Đức Chúa Trời. Nơi nào thuận tiện, vị quản nhiệm giáo hạt sẽ đến làm chủ tọa.

115.4. Về vấn đề mời mục sư, hội thánh địa phương sẽ nói rõ về chế độ cấp dưỡng. Tổng số tiền lương sẽ được ban chấp hành hội thánh quyết định. Khi ban chấp hành hội thánh hay cả hội thánh và mục sư đã nhất trí, thì việc cung lương đầy đủ cho mục sư phải được kể là trách nhiệm đạo đức của hội thánh. Nếu một hội thánh không có khả năng tiếp tục cung lương như đã thỏa thuận với vị mục sư, sự không có khả năng đó sẽ không được xem như một lý do chính đáng để vị mục sư đó đưa hội thánh ra pháp lý; và trong bất cứ tình cảnh nào hội thánh hoặc Ban Cố vấn Giáo hạt có thể bị xem như là chịu trách nhiệm trước pháp lý về số tiền quyền được vượt qua mức dự tính trong nhiệm kỳ của chức vụ của vị mục sư, và số tiền này không bao gồm tiền được chỉ định rồi. Nếu đưa ra pháp lý chống lại hội thánh hoặc Ban Cố vấn Giáo hạt bởi mục sư đó hay mục sư trước kia, giáo hạt có thể từng bước để lấy lại giấy chứng thư tấn phong và sẽ rút tên của người đó ra khỏi Danh sách Nhân sự/Mục sư.

Hội thánh địa phương cũng phải cung cấp các khoản tiền di chuyển và tiền chuyển nhà cho mục sư (32-32.3, 129.8-129-9)

115.5. Tiền trợ cấp cho mục sư sẽ bắt đầu từ ngày thứ hai trước Chủ nhật đầu tiên phục vụ tại hội thánh địa phương.

115.6 Những hội thánh địa phương có thể xem xét những kế hoạch khác để giúp đỡ các mục sư với sự hợp tác cùng giáo hạt của họ. (32.3, 129.8)

116. Khẳng định giá trị của gia đình và sự quan trọng về gương mẫu của các mục sư trong đời sống bình yên và thành thật, những hội thánh địa phương nên xem xét cung cấp một chế độ thai sản và nghỉ sanh cho mục sư và những mục sư phụ tá. Những vị quản nhiệm giáo hạt nên khuyến khích những hội thánh địa phương để chấp thuận chính sách về một chế độ thai sản và nghỉ sanh, và giúp cho sự phát triển của họ. Những chế độ có thể bao gồm những điều sau đây:

1. Thời gian nghỉ thai sản và chế độ nghỉ của người chồng nên được xác định và sự nhất trí của mục sư và ban chấp hành hội thánh dự kiến trước ngày sanh đứa bé hay xin con nuôi.

2. Nghỉ thai sản và chế độ nghỉ của người chồng nên được xem xét thêm vào và riêng biệt từ kỳ nghỉ lễ.

3. Hội thánh địa phương nên tham khảo ý kiến với mục sư và quản nhiệm giáo hạt để sắp xếp cho một mục sư dự bị trong giai đoạn họ nghỉ thai sản và chế độ nghỉ của người chồng trong suốt thời gian đó.

4. Trong thời gian nghỉ thai sản và chế độ nghỉ của người chồng mục sư được hưởng đủ lương và những quyền lợi vẫn được tiếp tục. Bất cứ sự sắp xếp nào sẽ được viết bằng văn bản và ký bởi mục sư, thư ký ban chấp hành hội thánh và quản nhiệm giáo hạt.

117. Mục sư của hội thánh mới thành lập dưới 5 năm, hay có ít hơn 35 thuộc viên bầu cử trong kỳ hội đồng thường niên vừa qua, hay đang nhận sự trợ giúp về tài chánh thường xuyên từ giáo hạt, có thể được vị quản nhiệm giáo hạt chỉ định hay tái chỉ định, với sự đồng ý của Ban Cố vấn Giáo hạt (211.17)

117.1. Khi hội thánh có hơn 35 thành viên bầu cử hoặc được tổ chức hơn 5 năm, và mục sư chỉ định đã phục vụ ít nhất hai năm, một quá trình thay đổi “vị trí chỉ định” có thể khởi xướng. Quá trình phải bao gồm sự đánh giá quan hệ giữa hội thánh/mục sư, đa số phiếu của những thành viên của ban chấp hành hội thánh hiện diện, sự chấp thuận của vị quản nhiệm giáo hạt và sự chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt. Kể từ ngày chấp thuận cuối cùng hội thánh sẽ có những sự đánh giá quan hệ giữa hội thánh/mục sư thường xuyên sau mỗi bốn năm.

118. Trong trường hợp có sự bất đồng ý kiến giữa ban chấp hành hội thánh và vị quản nhiệm giáo hạt về việc xếp đặt mục sư, thì ban chấp hành hội thánh hay vị quản nhiệm giáo hạt có thể đệ trình vấn đề này lên vị tổng quản nhiệm có trách nhiệm để quyết định. Nếu những quyết định của ban chấp hành hội thánh hoặc của vị quản nhiệm giáo hạt vẫn chưa thỏa đáng thì bên này hoặc bên kia có thể khiếu nại lên Ban Tổng Quản nhiệm. Tất cả những đơn khiếu nại ấy, hoặc bác bỏ quyết định hay tranh luận liên quan đến vấn đề hoặc gởi cho vị tổng quản nhiệm có trách nhiệm cho khu vực đó hay gởi cho Ban Tổng Quản nhiệm đều phải dùng văn bản. Bản sao của đơn khiếu nại, bác bỏ quyết định hay tranh luận liên quan đến vấn đề đều phải gởi cho bên có liên quan. Biên bản ghi lại sự thỉnh cầu của ban chấp hành hội thánh phải bao gồm thư giải quyết điều mình yêu cầu, những vấn đề bàn cãi liên quan đến việc đó và ghi lại số phiếu quyết định. Nếu mục sư đang được xem xét đó rút tên khỏi danh sách, hoặc nếu mục sư ứng cử thấy mình không thể nhận chức vụ thì tiến trình

khieu nại phải chấm dứt ngay, và vị quản nhiệm giáo hạt cùng ban chấp hành hội thánh sẽ tiếp tục tiến hành mời mục sư khác.

119. Nhiệm kỳ của một nhân sự nhiệm chức sẽ chấm dứt cuối kỳ hội đồng giáo hạt nếu không được tái cấp giấy chứng thi hành chức vụ.

120. Khi một mục sư muốn chấm dứt thi hành chức vụ tại một hội thánh:

1. Trước hết thảo luận với vị quản nhiệm giáo hạt;
2. Viết lá thư xin từ chức đến ban chấp hành hội thánh ít nhất 30 ngày trước chấm dứt hành chức; và
3. Gửi bản sao đến vị quản nhiệm giáo hạt.

Khi ban chấp hành hội thánh nhận được đơn xin từ chức và có sự chấp thuận của quản nhiệm giáo hạt bằng văn bản, thì sự chấm dứt việc thi hành chức vụ có thể được đồng ý bất kỳ lúc nào trong vòng 30 ngày.

120.1. Mục sư trước khi từ chức sẽ phối hợp với thư ký của ban chấp hành hội thánh soạn ra một danh sách tín hữu chính thức với địa chỉ cập nhật. Danh sách này phải phù hợp về số lượng với biên bản của giáo hạt được in lần sau cùng, ghi rõ số lượng những người bị xóa tên và những người được thêm vào cho năm hiện hành.

121. Theo đề nghị của ban chấp hành hội thánh và sự chấp thuận quản nhiệm giáo hạt, hội chúng có thể bỏ phiếu chọn mục sư đồng quản nhiệm để phục vụ. Trong trường hợp này sẽ áp dụng các điều khoản sau đây:

1. Mục sư đồng quản nhiệm sẽ làm việc với ban chấp hành hội thánh, dưới sự hướng dẫn của vị quản nhiệm giáo hạt để triển khai một kế hoạch cụ thể phân biệt trách nhiệm và quyền hạn theo thực tế.

2. Mục sư đồng quản nhiệm bình đẳng trong chức vụ. Nếu có yêu cầu về pháp luật một người sẽ được chỉ định bởi ban chấp hành hội thánh, như là chủ tịch, phục vụ như là người đứng đầu của toàn thể và chủ tọa của ban chấp hành hội thánh.

3. Cách đánh giá quan hệ giữa hội thánh/mục sư được thực hiện như đã đề cập trong đoạn 123-123.7.

4. Mọi hội thánh địa phương mà không có mục sư được chỉ định và người nào đã phục vụ ít nhất hai năm có thể thêm vào một hay nhiều nhân sự/mục sư như người cộng sự bằng cách theo đoạn 115 cho quá trình này. Sau khi được chấp thuận bởi quản nhiệm giáo hạt và hai phần ba số phiếu của tất cả thành viên trong hội thánh, hội thánh sẽ bầu thêm một mục sư cộng sự hay không. Ứng viên mục sư cộng sự sẽ cần nhận được hai phần ba số phiếu của hội chúng để được chấp thuận phục vụ như là mục sư cộng sự cho hội thánh địa phương.

5. Nếu nhận được hai phần ba số phiếu cần thiết, nhiệm kỳ hai năm sẽ bắt đầu cùng ngày cho mỗi nhân sự/mục sư. Đánh giá định kỳ mối quan hệ giữa hội thánh/mục sư sẽ được lên lịch trong vòng 60 ngày sau hai năm của mục vụ của các mục sư cộng sự (115, 123-123.7).

121.1. Trong vòng sáu mươi ngày từ chức hoặc sa thải của mục sư cộng sự, quản nhiệm giáo hạt, hoặc một đại diện được chỉ định, sẽ thực hiện đánh giá định kỳ quan hệ giữa hội thánh/mục sư như đã đề cập trong đoạn 123-123.7. Nếu ban chấp hành hội thánh quyết định không lưu giữ mục sư cộng sự nữa, sự quyết định đó cần có yêu cầu và chấp thuận của quản nhiệm giáo hạt và hai phần ba số phiếu của những thành viên hội thánh địa phương.

I. QUAN HỆ GIỮA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG/MỤC SƯ

122. Mỗi năm, mục sư và ban chấp hành hội thánh phải tổ chức một buổi họp đánh giá những điều mong đợi, những mục đích và sự hoàn thành công tác của hội thánh và mục sư. Biên bản ghi nhận xét những mục đích, những kế hoạch, những mục tiêu giữa hội thánh và mục sư phải cập nhật. Biên bản sẽ được quản nhiệm giáo hạt lưu giữ. (115.2, 129.4)

122.1. Mục sư và hội chúng sẽ tìm cách hiểu rõ những gì hai bên mong đợi và chân thành tuân theo những nguyên tắc của Kinh Thánh để giải quyết những sự khác nhau trong tinh thần hòa hợp trong hội thánh. Những nguyên tắc giải quyết sự khác biệt trong Mathiơ 18:15-20 và Galati 6:1-5. Theo tinh thần hợp tác và sự hòa giải trong hội thánh.

1. Một hoặc những thành viên của hội chúng nên giải quyết sự bất đồng bằng việc hai bên trực tiếp đối chất với mục sư hay kín đáo với thành viên của ban chấp hành hội thánh. Một hoặc những thành viên của ban chấp hành hội thánh nên giải quyết sự bất đồng bằng việc hai bên trực tiếp đối chất với mục sư.

2. Nếu hai bên trực tiếp đối chất mà vẫn không giải quyết được, thì phải nhờ đến sự giúp đỡ của một hay hai người trưởng thành thuộc linh từ hội chúng hoặc ban chấp hành hội thánh góp ý trong sự giải quyết vấn đề bất đồng.

3. Chỉ đưa những vấn đề bất đồng ra ban chấp hành hội thánh sau khi hai bên trực tiếp đối chất và những nỗ lực của những nhóm nhỏ thất bại. Trong việc giải quyết những điều bất đồng, ban chấp hành hội thánh sẽ giải quyết những bất đồng bằng tinh thần yêu thương, chấp nhận và tha thứ và theo kỷ luật hội thánh. (123-126.2, 129.1)

J. TIẾP TỤC QUAN HỆ GIỮA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG/ MỤC SƯ

123. Sự đánh giá Định kỳ Quan hệ của Hội thánh /Mục sư. Mỗi quan hệ giữa mục sư và hội thánh sẽ được ban chấp hành hội thánh đánh giá lại trong một cuộc họp với quản nhiệm giáo hạt hay một mục sư thực thụ khác hay một tín hữu do quản nhiệm giáo hạt chỉ định, trong vòng 60 ngày của năm thứ hai của nhiệm kỳ mục sư tại hội thánh đó và mỗi nhiệm kỳ 4 năm sau đó. Tại buổi họp đánh giá này vấn đề tiếp tục giữa hội thánh và mục sư sẽ được thảo luận. Mục đích là khám phá sự đồng thuận để không cần một cuộc bầu cử chính thức của ban chấp hành hội thánh.

123.1. Quản nhiệm giáo hạt hay một mục sư tấn phong hay một tín hữu được quản nhiệm giáo hạt chỉ định sẽ chịu trách nhiệm trong việc lập thời gian biểu và hướng dẫn buổi họp đánh giá với ban chấp hành hội thánh. Quản nhiệm giáo hạt sẽ quyết định phương pháp đánh giá. Buổi họp đánh giá sẽ được lên lịch với sự tham khảo của mục sư. Buổi họp đánh giá sẽ được thực hiện với ban điều hành (chỉ ban chấp hành hội thánh và mục sư). Theo sự thận trọng của quản nhiệm giáo hạt, có thể một phần đánh giá có thể thực hiện với sự vắng mặt của mục sư. Trong trường hợp người phối ngẫu của mục sư là thành viên được bầu trong ban chấp hành hội thánh, thì người ấy không được tham gia trong việc đánh giá. Thêm vào đó, vị quản nhiệm giáo hạt hoặc người đại diện được chỉ định sẽ mời những người họ hàng của mục sư không tham gia đánh giá.

123.2. Thông báo bằng văn bản hoặc công khai giải thích mục đích của cuộc họp của ban chấp hành hội thánh sẽ được đọc trước hội chúng vào ngày Chủ nhật trước khi ban chấp hành hội thánh họp với quản nhiệm giáo hạt về việc họp định kỳ để đánh giá quan hệ giữa hội thánh/mục sư.

123.3. Nếu ban chấp hành hội thánh không bỏ phiếu để đặt vấn đề về việc tiếp tục quan hệ giữa hội thánh và mục sư, thì nhiệm kỳ của mục sư vẫn tiếp tục.

123.4. Ban chấp hành hội thánh có thể bỏ phiếu giới thiệu cho hội thánh về vấn đề tiếp tục lưu mời mục sư. Ban chấp hành phải bỏ phiếu kín và phải được hai phần ba số phiếu của những thành viên trong ban chấp hành hội thánh hiện diện thì mới hợp lệ.

123.5. Nếu ban chấp hành hội thánh bỏ phiếu phủ quyết vấn đề lưu mời mục sư cho hội thánh, thì vấn đề sẽ được trình bày trong một buổi nhóm đặc biệt của hội chúng dành cho mục đích này và được tổ chức trong vòng 30 ngày kể từ ngày ban chấp hành hội thánh bỏ phiếu. Vấn đề sẽ được giới thiệu, “Hội thánh có đồng ý lưu mời mục sư tiếp tục nữa không?” Phải bỏ phiếu kín và phải hội đủ hai phần ba số phiếu kín thì mới hợp lệ ngoại trừ luật dân sự trong nước đòi hỏi một cách khác.

123.6. Nếu hội thánh bỏ phiếu tiếp tục lưu mời mục sư, thì nhiệm kỳ của mục sư sẽ tiếp tục dường như không xảy ra cuộc bỏ phiếu; còn ngược lại, thì nhiệm kỳ của mục sư sẽ chấm dứt vào thời điểm do quản nhiệm giáo hạt quyết định, không dưới 30 ngày và không quá 180 ngày kể từ ngày bỏ phiếu. Nếu mục sư chọn không muốn hội chúng tiến hành việc bầu cử, thì Ông hay Bà ấy sẽ làm đơn xin từ nhiệm. Trong trường hợp đó, nhiệm kỳ của mục sư sẽ chấm dứt vào thời điểm do quản nhiệm giáo hạt quyết định không dưới 30 ngày và không quá 180 ngày kể từ ngày mục sư quyết định không muốn hội chúng tiến hành hoặc chấp thuận việc bầu cử. (120)

123.7. Là một phần trong buổi đánh giá thường xuyên, mục sư và ban chấp hành hội thánh sẽ báo cáo cho quản nhiệm giáo hạt sự tiến triển trong việc hoàn thành sứ mạng, khái tượng và những giá trị căn bản của hội thánh.

124. Trưởng Ban Kiểm Phiếu sẽ thông báo riêng cho mục sư biết những kết quả của cuộc bỏ phiếu trước khi tuyên bố công khai cho hội chúng.

125. Sự Đánh giá Đặc biệt Quan hệ của Hội thánh/Mục sư. Giữa những lần đánh giá thường xuyên, buổi họp ban chấp hành hội thánh của hội thánh địa phương sẽ được chính thức xem là đánh giá đặc biệt chỉ khi được đa số phiếu của cả ban chấp hành hội thánh dưới sự chủ tọa của quản nhiệm giáo hạt hoặc người trưởng lão được chỉ định bởi quản nhiệm giáo hạt.

125.1. Buổi họp đặc biệt để đánh giá quan hệ hội thánh /mục sư sẽ được thực hiện bởi những người điều hành (ban chấp hành hội thánh, bao gồm mục sư). Theo sự thận trọng của quản nhiệm giáo hạt, có thể một phần đánh giá có thể thực hiện với sự vắng mặt của mục sư. Trong trường hợp người phối ngẫu của mục sư là thành viên được bầu trong ban chấp hành hội thánh, thì người ấy không được tham gia trong việc đánh giá. Thêm vào, quản nhiệm giáo hạt hay người đại diện được chỉ định có thể yêu cầu những thành viên trực tiếp trong gia đình mục sư đó không tham gia.

125.2. Nếu vị quản nhiệm giáo hạt và ban chấp hành hội thánh xét thấy vấn đề lưu mời mục sư phải đưa ra trước hội thánh, thì vị quản nhiệm giáo hạt và ban chấp hành hội thánh do hai phần ba số phiếu thuận của tất cả thành viên của ban chấp hành hội thánh hiện diện, ngoại trừ luật dân sự trong nước đòi hỏi cách khác, mới

được đưa vấn đề lưu mời vào một buổi họp bỏ phiếu lưu mời đặc biệt của hội thánh. Vấn đề sẽ được giới thiệu theo hình thức sau: “Hội thánh có đồng ý tiếp tục lưu mời mục sư thêm nữa không?”

125.3. Nếu hội đủ điều kiện hai phần ba số của tổng số phiếu kín của những thành viên hội thánh hiện diện chấp thuận việc tiếp tục lưu mời mục sư, ngoại trừ dân luật trong nước đòi hỏi cách khác, thì nhiệm kỳ của mục sư sẽ tiếp tục dường như không xảy ra cuộc bỏ phiếu.

125.4. Tuy nhiên, nếu không hội đủ số phiếu tiếp tục lưu mời mục sư, thì nhiệm kỳ của mục sư sẽ chấm dứt vào thời điểm do quản nhiệm giáo hạt quyết định, không quá 180 ngày kể từ ngày bỏ phiếu.

125.5. Nếu mục sư chọn không muốn hội chúng tiến hành việc bầu cử, hay chọn không chấp thuận thì Ông hay Bà ấy sẽ làm đơn xin từ nhiệm. Trong trường hợp đó, nhiệm kỳ của mục sư sẽ chấm dứt vào thời điểm do quản nhiệm giáo hạt quyết định không dưới 30 ngày và không quá 180 ngày kể từ ngày mục sư quyết định không muốn hội chúng tiến hành hoặc chấp thuận việc bầu cử. (113.8, 123-124)

126. Hội thánh Địa phương trong cơn Khủng hoảng. Khi một hội thánh địa phương lâm vào sự khủng hoảng, thì quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ có quyền chỉ định một ủy ban xem xét lại tình hình thực hiện kế hoạch đề ngăn ngừa khủng hoảng. Ủy ban này bao gồm hai mục sư hiện thời được tấn phong và 2 thành viên của Ban Cố vấn Giáo hạt, và quản nhiệm giáo hạt sẽ là người chủ tọa buổi họp (211.3)

126.1 Theo ý kiến của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt, một hội thánh địa phương lâm vào sự khủng hoảng - về tài chánh, về đạo đức hay những sự việc khác - và sự khủng hoảng này ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự vững bền và tương lai của hội thánh, (a) đặt vấn đề về sự tiếp tục nhiệm kỳ của mục sư đối với hội thánh địa phương theo yêu cầu bỏ phiếu lưu mời của hội chúng địa phương do quản nhiệm giáo hạt hoặc một thành viên trong Ban Cố vấn Giáo hạt được chỉ định bởi quản nhiệm giáo hạt, nếu như ban chấp hành hội thánh yêu cầu bầu cử theo 123-123.7, hoặc (b) nhiệm vụ của một mục sư và / hoặc ban chấp hành hội thánh có thể chấm dứt với sự chấp thuận của tổng quản nhiệm có trách nhiệm cho khu vực đó qua sự bỏ phiếu với đa số phiếu kín của Ban Cố vấn Giáo hạt. Quản nhiệm giáo hạt, với sự chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt, có thể chỉ định những thành viên của ban chấp hành hội thánh cho bất kỳ hội thánh nào đã tuyên bố đang gặp khủng hoảng. Thông báo của sự quyết định của Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ được gửi đến tổng quản nhiệm có thẩm quyền cho khu vực đó trong vòng 30 ngày.(211.3)

126.2. Khi ý kiến của quản nhiệm giáo hạt một hội thánh địa phương tuyên bố bị khủng hoảng trong đoạn 126.1 đã thực hiện những thiết lập can thiệp và sẵn sàng bắt đầu lại hầu việc như bình thường, thì hội thánh địa phương có thể tuyên bố khủng hoảng đã vượt qua được bởi đa số phiếu của Ban Cố vấn Giáo hạt. Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ thông báo đến Tổng quản nhiệm giáo hạt chịu trách nhiệm khu vực đó trong vòng 30 ngày. (211.4)

K. BAN CHẤP HÀNH HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

127. Thành viên. Một hội thánh địa phương sẽ có một ban chấp hành hội thánh gồm có mục sư, Trưởng ban Trường Chủ nhật và Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MDH), Trưởng Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNQT), Trưởng Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT), những ủy viên linh vụ, những ủy viên quản trị, cùng những thành viên của TCN&MDH được bầu làm Ủy ban Giáo dục của ban chấp hành hội thánh trong buổi họp thường niên của hội thánh. Nếu Trưởng Đoàn của ĐTGNQT là người phối ngẫu của mục sư và chọn không muốn phục vụ trong ban chấp hành, phó trưởng ban có thể phục vụ; tuy nhiên, nếu trưởng ban là phối ngẫu của mục sư và chọn phục vụ trong ban, ông/bà ấy không được là một phần trong quá trình đánh giá quan hệ hội thánh/mục sư.

Sẽ có không quá 25 thành viên của ban chấp hành hội thánh. Những người được tấn phong và những người được cấp phép giáo hạt, ngoại trừ những người được chấp thuận bởi mục sư và quản nhiệm giáo hạt, và những nhân viên được hưởng lương của hội thánh địa phương thì không thích hợp trong việc phục vụ trong ban chấp hành hội thánh địa phương. Quản nhiệm giáo hạt với sự đề nghị của mục sư và ban chấp hành hội thánh, có thể cấp một ngoại lệ cho những nhân sự/mục sư có giấy phép giáo hạt không được chỉ định, những người học viên trong Khóa học dành cho Mục vụ hoặc học viện Nazarene của giáo dục cao đẳng/đại học. Những nhân sự/mục sư đó không được tham gia khi ban chấp hành hội thánh quyết định việc đề nghị mình đến hội đồng giáo hạt để tái cấp giấy phép mục vụ giáo hạt. Chúng tôi đề nghị những hội thánh địa phương chỉ chọn viên chức của hội thánh địa phương là những người được kinh nghiệm nên thánh trọn vẹn và có đời sống làm chứng ân sủng Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta sống thánh khiết; những người sống hợp với giáo lý, chính thể và nếp sống của Giáo hội Nazarene; và những người trung thành ủng hộ hội thánh địa phương bằng cách nhóm lại, phục vụ tích cực và dâng phần mười và các khoản dâng khác. Những chức viên của hội thánh nên tích cực trong việc “làm cho muôn dân trở thành môn đồ giống như Đấng Christ tại những quốc gia.” (33, 113.11, 137, 141, 145-147, 152.2, 159.4)

127.1. Khi buổi họp thường niên của hội thánh địa phương đến trong thời gian thay đổi mục sư, ủy ban tiến cử địa phương được chủ tọa bởi quản nhiệm giáo hạt, có thể, với sự chấp thuận của quản nhiệm giáo hạt, đề nghị đến hội chúng một nghị quyết, không quá 30 ngày trước cuộc họp thường niên, để giữ lại ban chấp hành hội thánh cho năm tới. Nghị quyết này có thể thông qua bởi đa số phiếu của những thành viên hội thánh đủ tuổi bầu cử hiện diện, được mời họp lệ tại buổi họp đặc biệt của hội thánh.

128. Những Buổi họp. Ban chấp hành hội thánh mới nhận nhiệm vụ vào đầu năm hội thánh, và sẽ có ít nhất một buổi họp thường kỳ mỗi tháng và đặc biệt được triệu tập do mục sư, hoặc quản nhiệm giáo hạt. Thư ký ban chấp hành hội thánh sẽ mời cuộc họp đặc biệt chỉ khi có sự chấp thuận của mục sư hoặc của quản nhiệm giáo hạt khi không có mục sư. Những buổi họp của ban chấp hành hội thánh, bao gồm bầu cử có thể thực hiện qua điện tử. Những cuộc họp và bầu cử sẽ có hiệu lực và kết quả giống nhau, như những cuộc bầu cử của những thành viên cùng họp mặt trong một phòng hay một nơi. Giữa kỳ hội đồng thường niên của hội thánh và đầu năm hành chánh của hội thánh, thì ban chấp hành vừa mới được bầu chọn của hội thánh có thể họp lại với mục đích tổ chức, trong buổi họp ban chấp hành sẽ bầu cử thư ký hội thánh và thủ quỹ của hội thánh theo những điều khoản ghi sau, và các chức viên khác theo nhiệm vụ của họ. (129. 19-130)

129. Những Công Tác của Ban Chấp hành Hội thánh như sau:

129.1. Chăm lo cho hội thánh và công tác của hội thánh, mà vẫn luôn hài hòa với mục sư (155, 518)

129.2. Sau khi hội ý với quản nhiệm giáo hạt, tiến cử cho hội thánh bất kỳ mục sư đã tấn phong hay mục sư được giấy phép (chưa tấn phong), là người được coi là đủ tư cách trở thành mục sư, miễn là sự tiến cử được chấp thuận theo đoạn 115. (159.8, 211.10, 225.16)

129.3. Cộng tác với mục sư mới đến trong việc soạn thảo một văn bản về những chỉ tiêu và dự tính (115.2)

129.4. Ít nhất mỗi năm một lần, cùng với mục sư, ban chấp hành tổ chức buổi họp với mục đích triển khai một phương hướng rõ ràng về những dự tính, những chỉ tiêu và những việc sẽ thực hiện được (122)

129.5. Với sự chấp thuận của quản nhiệm giáo hạt, sắp xếp việc mời mục sư dự khuyết cho đến thời gian tổ chức việc mời mục sư thường kỳ. (212, 524)

129.6. Cung cấp dữ liệu cho việc triển khai và chấp nhận ngân sách hằng năm cho hội thánh, ĐTGNQT, TCN&MDHQT, BTNNQT, từ những trường mẫu giáo, tiểu học đến trung học, tính toán về tất cả những khoản chi tiêu của hội thánh.

129.7. Chỉ định một ủy ban chịu trách nhiệm: (a) kiểm tra ngân sách của hội thánh. (b) báo cáo cho ban chấp hành hội thánh về tình trạng và những vấn đề liên quan về tài chánh đến hội thánh.

129.8. Quyết định tổng số tiền cung lương cho mục sư kể cả quyền lợi, bao gồm quyền lợi khi hưu trí, duyệt lại ít nhất mỗi năm một lần (32.3, 115.4, 115.6, 123-123.7)

129.9. Cung cấp những cách thức và phương tiện để yểm trợ cho mục sư, cung lương cho mục sư và những nhân sự hưởng lương khác trong hội thánh; đề khuyến khích và hỗ trợ qua việc lên kế hoạch và dự trù ngân sách cho sự học hỏi suốt đời của mục sư và nhân viên (115.4)

129.10. Để khích lệ chức vụ mục sư lành mạnh và cuộc sống thuộc linh mạnh mẽ, ban chấp hành hội thánh tham khảo ý kiến của quản nhiệm giáo hạt, nên cho mục sư nghỉ sa-bát sau 7 năm liên tiếp phục vụ hội chúng. Thời điểm và thời gian sa-bát sẽ được quyết định sau khi tham khảo ý kiến của mục sư, ban chấp hành hội thánh và quản nhiệm giáo hạt. Mục sư nên được cung lương đầy đủ và ban chấp hành hội thánh lo sắp xếp việc giảng dạy trong thời gian sa-bát. Vị quản nhiệm giáo hạt sẽ thảo luận chủ đề này sau khi xem xét lại quá trình đánh giá quan hệ giữa hội thánh/mục sư sau hai năm và một lần nữa sau sáu năm, sau khi thấy rõ quan hệ giữa hội chúng/mục sư được thiết lập tốt. Văn phòng Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu sẽ triển khai và phân phối tài liệu để hướng dẫn những hội chúng địa phương thiết lập và thực hiện chính sách và phương cách nghỉ sa-bát. Nếu ban chấp hành hội thánh thấy cần, chương trình như thế cũng có thể áp dụng đến nhân viên khác của hội thánh.

129.11. Quyết định sự yểm trợ tài chánh và nơi ở cho nhà truyền giáo và thông báo cho vị ấy số trợ cấp tối thiểu trong thời gian ban chấp hành hội thánh mời vị ấy.

129.12. Ban Chấp hành hội thánh theo sự nhận xét của mình cấp giấy phép hay tái cấp giấy phép cho những người được mục sư giới thiệu làm (a) mục sư địa phương (b) nhân sự (503.3-503.5, 531.1-531.3, 813)

129.13. Ban chấp hành hội thánh theo sự nhận xét của mình và dựa vào sự tiến cử của mục sư, giới thiệu cho hội đồng giáo hạt, những người muốn nhận giấy phép vai trò mục vụ, gồm cả những ứng viên tín hữu và những người được tấn phong làm những công tác ngoài phạm vi hội thánh địa phương, nếu sự đề nghị phát xuất từ cuốn *CẨM NANG*.

129.14. Ban Chấp hành hội thánh theo sự nhận xét của mình và dựa vào sự tiến cử của mục sư, đề nghị cho hội đồng giáo hạt, những người xin cấp hoặc tái cấp Chứng Thư Mục sư (531.5, 532.1)

129.15. Ban chấp hành hội thánh theo sự nhận xét của mình và dựa vào sự tiến cử của mục sư, đề nghị cho hội đồng giáo hạt việc tái cấp giấy phép cho nữ chấp sự hoà hợp với đoạn 508.

129.16. Dựa vào sự tiến cử của Ban Trường Chủ nhật và Môn đồ hóa Quốc tế với sự chấp thuận của mục sư, bầu cử một trưởng ban lo Mục vụ Thiếu nhi và một trưởng ban lo Mục vụ Tráng niên (145.6)

129.17. Chấp thuận trưởng Đoàn Thanh Niên Nazarene Quốc tế do Đoàn Thanh Niên Nazarene Quốc Tế của hội thánh địa phương bầu cử, theo điều lệ của Đoàn Thanh Niên Nazarene Quốc Tế (ĐTNNQT)

129.18. Chấp thuận việc chọn lựa những người điều hành những trường mẫu giáo, tiểu học đến trung học (151, 159.1, 211.13, 516.10)

129.19. Bầu cử một thư ký, tại buổi họp đầu tiên của ban chấp hành mới, trong số thuộc viên hội thánh có đủ điều kiện làm viên chức hội thánh như được nói rõ trong đoạn 33. Người ấy sẽ phục vụ cho đến khi kết thúc năm hành chánh của hội thánh và cho đến khi người kế vị được bầu cử và hội đủ yêu cầu, người này chỉ có quyền bầu cử nếu được những thành viên của hội chúng bầu cử lên BCHHT khi có buổi họp được thông báo chính thức. (33, 113.6-113.8, 113.11, 128, 135.1-135.7)

129.20. Bầu cử một thủ quỹ trong số thuộc viên hội thánh có đủ điều kiện làm viên chức hội thánh như được nói rõ trong đoạn 33. Tại buổi nhóm đầu tiên của ban chấp hành mới, người ấy sẽ phục vụ cho đến khi kết thúc năm hành chánh của hội thánh và cho đến khi có người kế vị được bầu cử và hội đủ yêu cầu. Người này chỉ có quyền bầu cử nếu được những thành viên của hội chúng bầu cử lên BCHHT khi có buổi họp được thông báo chính thức. Những thành viên trực tiếp trong gia đình mục sư không thể làm thủ quỹ của hội thánh địa phương nếu không được quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt chấp thuận. Những thành viên trực tiếp trong gia đình (chồng, vợ, anh chị em, bố mẹ, hoặc con. (33, 113.7-113.8, 113.11, 128, 136.1-136.6)

129.21. Cần thận kiểm tra các khoản thu và chi của hội thánh, kể cả tiền thu của các từ những trường mẫu giáo, tiểu học đến trung học và Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT), Đoàn Thanh Niên Nazarene Quốc Tế (ĐTNNQT), Trường Chủ nhật và Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) và làm bản báo cáo vào mỗi kỳ họp hàng tháng và hội đồng thường niên của hội thánh. (136.3-136.5)

129.22. Cử một tiểu ban không dưới hai người để đếm và ghi lại những khoản tiền hội thánh nhận được.

129.23. Chỉ định ủy ban kiểm tra sổ sách thu chi, để kiểm toán ít nhất theo tiêu chuẩn yêu cầu của luật pháp mọi năm tất cả những sổ sách tài chánh của thủ quỹ hội thánh, Đoàn Thanh Niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNQT), Trường Chủ nhật và Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT), của từ những trường mẫu giáo, tiểu học đến trung học các khoản thu tài chánh khác của hội thánh. Mục sư được tiếp cận với sổ sách của hội thánh địa phương.

129.24. Chọn một Ủy ban Truyền giảng và Thành viên của Hội thánh không dưới ba người (110).

129.25. Ban chấp hành hội thánh phục vụ như Ban Trường Chủ nhật và Môn đồ hóa nếu hội thánh dưới 75 người (145).

129.26. Chỉ định một ủy ban tư pháp gồm năm người, trong trường hợp có những ban tố cáo chưa giải quyết chống lại một thành viên của hội thánh (605)

129.27. Bầu cử, với một chấp thuận bằng văn bản của quản nhiệm giáo hạt và dựa trên giới thiệu của mục sư, những đồng mục sư với số lương hội thánh chỉ định. (151, 159-159.1, 211.13)

129.28. Chọn một nhân sự địa phương hay một mục sư giáo hạt làm người phụ tá mục sư không hưởng lương nếu có sự chấp thuận văn bản hằng năm của quản nhiệm giáo hạt. (115.6)

129.29. Lập một ủy ban kế hoạch dài hạn cho hội thánh với mục sư là chủ tịch đương nhiên của ủy ban đó.

129.30. Chấp nhận và thực hiện một kế hoạch để giảm sự liều lĩnh mà những cá nhân được đặt vào vị trí quyền hành trong hội thánh sẽ lạm dụng vị trí quyền hành đó để vi phạm điều sai trái. Kế hoạch cho mỗi hội thánh địa phương sẽ được cân nhắc tùy tình hình cụ thể.

130. Ban chấp hành hội thánh cùng với mục sư sẽ tuân theo những kế hoạch được Ban Tổng Quản nhiệm và Ban Tổng hội về đóng góp vào Quỹ Truyền giáo Thế giới và Quỹ Mục vụ của Giáo hạt bởi hội thánh địa phương, và sẽ định kỳ gửi những khoản này tổng thủ quỹ và thủ quỹ giáo hạt tương ứng thích hợp. (317.10, 335.7)

131. Ý Nghĩa Của Linh Vụ. Tham khảo đoạn 32-32.5.

132. Ban chấp hành hội thánh sẽ thực hiện những nhiệm vụ của Ban TCN&MĐH trong hội thánh mới thành lập cho đến khi ban đó được bầu cử theo thường lệ. (145)

132.1. Ban chấp hành hội thánh và mục sư của hội thánh mới thành lập sẽ quyết định thời gian bầu cử Trưởng ban Trường Chủ nhật và Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) (129.25, 145, 146)

133. Ban chấp hành hội thánh có thể xóa tên của thành viên không hoạt động khỏi danh sách thành viên sau thời gian hai năm kể từ ngày tên của anh hay chị ấy bị xếp vào danh sách thành viên không hoạt động. (109-109.4, 112.3)

134. Ban chấp hành hội thánh có thể đình chỉ hay rút giấy phép thi hành chức vụ của những người được cấp giấy phép địa phương.

135. Thư ký Hội thánh. Những nhiệm vụ của thư ký ban chấp hành hội thánh là:

135.1. Ghi cẩn thận chính xác và lưu giữ những biên bản của các buổi họp của hội thánh, của ban chấp hành và làm những việc có liên quan đến công tác ấy. Những biên bản nên ghi cho rõ các tên của mỗi thành viên ban được bầu cử: hiện diện hay vắng mặt, tài liệu rõ ràng có đủ số thành viên để quyết định. (120.1, 129.19)

135.2. Trình bày với hội đồng thường niên của hội thánh bản tường trình những hoạt động chính của hội thánh địa phương, kể cả thống kê số thành viên. (113.9)

135.3. Bảo đảm tất cả những giấy tờ hợp lệ, những bản báo cáo, những hồ sơ hợp pháp liên quan đến hội thánh địa phương gồm những giấy chủ quyền, những bản trích lục, những hợp đồng bảo hiểm, những hồ sơ nợ, danh sách tín hữu, những bản tường trình lịch sử hội thánh, những biên bản của ban chấp hành hội thánh, những giấy tờ của tổ chức được giữ ở nơi bảo đảm trong két sắt chịu lửa hay két sắt an toàn trong nhà thờ địa phương, hoặc nếu thuận tiện gửi vào những nơi an toàn như tại ngân hàng địa phương hay những nơi an toàn tương tự. Luôn luôn được truy cập và chia sẻ với mục sư và thủ quỹ của hội thánh, và phải coi sóc và bàn giao lập tức cho người thư ký hội thánh kế nhiệm.

135.4. Làm thư ký cho tất cả những cuộc họp thường niên và những cuộc họp đặc biệt của hội thánh, và là người lưu giữ tất cả những biên bản và những giấy tờ liên quan đến những cuộc hội đồng thường niên và đặc biệt của hội thánh (113.6)

135.5. Xác nhận bằng văn bản gửi cho vị quản nhiệm giáo hạt về những kết quả của cuộc bầu cử mời mục sư hay lưu mời mục sư. Những giấy xác nhận ấy phải gửi đi trong vòng 1 tuần sau ngày bầu cử.

135.6. Gửi cho vị quản nhiệm giáo hạt 1 bản sao của những biên bản của các cuộc họp của hội thánh và của ban chấp hành hội thánh trong vòng 3 ngày sau buổi họp khi hội thánh địa phương không có mục sư.

135.7. Kết hợp với mục sư ký tất cả những giấy tờ về bất động sản, những giấy cầm cố, giấy chuyển nhượng của sự cầm cố, những bản hợp đồng, và những hồ sơ khác không được đề cập trong cuốn *Cầm Nang* (102.3, 103-104.2)

136. Thủ quỹ của Hội thánh. Những nhiệm vụ của thủ quỹ ban chấp hành hội thánh là:

136.1. Nhận mọi khoản tiền không ngoại lệ nguồn cung cấp, và chi ra theo dự chi của ban chấp hành hội thánh. (129. 21)

136.2. Hằng tháng gửi những khoản tiền, phải đóng góp về cho thủ quỹ của giáo hạt, và những khoản tiền phải đóng góp cho thủ quỹ của tổng hội, ngoại trừ những trường hợp ngoại lệ khác. (516.9)

136.3. Giữ sổ. Ghi đúng các khoản thu và chi (129.21)

136.4. Báo cáo hàng tháng các chi tiết của các khoản chi, thu cho ban chấp hành hội thánh. (129.21)

136.5. Trình bày cho hội đồng thường niên của hội thánh bản báo cáo tài chánh hàng năm. (113.9, 129.21)

136.6. Chuyển giao cho ban chấp hành hội thánh sổ thu chi của thủ quỹ khi người ấy chấm dứt nhiệm vụ.

L. NHỮNG ỦY VIÊN LINH VỤ CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

137. Những ủy viên linh vụ của hội thánh sẽ không dưới 3 người và không quá số lượng 13 người. Từ trong những thuộc viên chính thức của hội thánh, họ được bầu cử bằng phiếu kín ở kỳ hội đồng thường niên hay buổi họp đặc biệt của hội thánh để phục vụ cho nhiệm kỳ một năm và cho đến khi người kế nhiệm được bầu với đủ điều kiện. (33, 113.7, 113.11, 127)

138. Những nhiệm vụ của các ủy viên linh vụ là :

138.1. Phục vụ như là một ủy ban mở mang hội thánh, nếu không có cách khác, với những trách nhiệm mở mang hội thánh, truyền giảng, phát triển hội thánh kể cả việc bảo trợ cho hội thánh mới mở hay hội thánh dự bị, với mục sư là vị chủ tịch đương nhiên.

138.2. Giúp đỡ và yêu thương những người khó khăn và khốn khổ. Theo Kinh Thánh, những người này có vai trò phục vụ trong công tác thực tế (Rô-ma 12 : 6-8). Cho nên, những ủy viên linh vụ này phải dành thì giờ và những ân tứ thuộc linh trong những hoạt động phục vụ, hành chánh, khuyên bảo, bày tỏ lòng thương xót, thăm viếng và những sự phục vụ khác.

138.3. Theo sự chấp thuận của ban chấp hành hội thánh, những ủy viên linh vụ này phục vụ như Ban Truyền giảng và Tiếp nhận Thành viên của Hội thánh theo đoạn 110-110.8.

138.4. Giúp đỡ mục sư trong việc tổ chức hội thánh để mọi Cơ đốc nhân được có cơ hội phục vụ. Đặc biệt lưu ý đến sự phát triển công tác sang những cộng đồng văn hóa và bối cảnh xã hội khác trong những cộng đồng gần.

138.5. Phục vụ như những người liên lạc với những tổ chức phục vụ Cơ đốc.

138.6. Giúp đỡ mục sư trong buổi thờ phượng cộng đồng và bồi linh Cơ đốc trong hội thánh địa phương.

138.7. Chuẩn bị bánh và chén cho Tiệc Thánh, và khi mục sư yêu cầu, phụ giúp trong việc phân phối Tiệc Thánh. (29.5, 515.4)

139. Nếu có chỗ trống trong ban ủy viên linh vụ có thể được thêm bởi hội thánh địa phương được triệu tập vào một buổi họp của hội thánh. (113.8)

140. Những ủy viên linh vụ sẽ họp thành một Ủy ban Ủy viên Linh vụ, họ có nhiệm vụ phát huy tinh thần phục vụ Cơ đốc trong hội thánh địa phương, trong việc cộng tác với mục sư và văn phòng của Mục vụ Ủy viên Linh vụ. (32-32.5)

M. NHỮNG ỦY VIÊN QUẢN TRỊ CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

141. Những ủy viên quản trị của hội thánh sẽ không dưới ba người hoặc không quá chín người. Họ được bầu cử từ những thành viên chính thức của hội thánh địa phương để phục vụ cho nhiệm kỳ năm tới và cho đến khi những người kế nhiệm được bầu ra và hội đủ yêu cầu. (33, 113.11, 127)

142. Trong tất cả những trường hợp luật pháp dân sự đòi hỏi phải có một cuộc bầu cử đặc biệt những ủy viên quản trị của hội thánh, thì phải triệt để tuân theo (113.4)

142.1. Tại những nơi luật pháp dân sự không đòi hỏi cách bầu cử đặc biệt thì họ sẽ được bầu chung bằng phiếu kín tại cuộc họp thường niên hay cuộc họp đặc biệt được triệu tập cho mục đích đó. (113.7, 113.11)

143. Các nhiệm vụ của những Ủy viên Quản trị là :

143.1. Giữ và quản lý những chứng thư tài sản của hội thánh, nơi hội thánh địa phương không họp thành tổ chức, hoặc nơi luật pháp dân sự đòi hỏi hay có những lý do khác theo vị quản nhiệm giáo hạt hay Ban Cố vấn Giáo hạt cảm thấy tốt nhất, theo những hạn chế theo đoạn 102-104.4.

143.2. Hướng dẫn sự phát triển về các cơ sở vật chất và lên kế hoạch tài chánh, trừ phi ban chấp hành hội thánh đã làm cách khác.

144. Khi một ủy viên bị khuyết, có thể được thêm bởi hội thánh địa phương vào một buổi họp hội thánh được triệu tập. (113.8)

N. BAN TRƯỜNG CHỦ NHẬT VÀ MỤC VỤ MÔN ĐỒ HÓA CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

145. Mỗi hội thánh địa phương sẽ thành lập một **Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (BTCN&MDHQT)**, hay một **Ủy ban Giáo dục** như là một bộ phận của ban chấp hành hội thánh, tại kỳ họp thường niên của hội thánh, để chịu trách nhiệm về công tác giáo dục Cơ đốc của hội thánh. Trong những hội thánh có ít hơn hay được 75 thành viên chính thức, thì công tác này có thể do ban chấp hành hội thánh chịu trách nhiệm. Ủy ban này gồm có: đương nhiên trưởng ban BTCN&MDHQT mục sư; trưởng Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT); trưởng Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNQT); trưởng Ban Mục vụ Thiếu nhi (MVTN); trưởng Ban Mục vụ Người Lớn (MVNL); và ba đến chín thành viên được bầu cử từ những thành viên của hội thánh trong buổi họp thường niên. Những thành viên có thể phục vụ cho đến khi mãn nhiệm kỳ 2 năm của họ và cho đến khi bầu cử những người mới đảm nhận công tác. Khi có một chỗ trống, thành viên có thể được điền khuyết trong buổi triệu tập của hội thánh. Nếu hội thánh bầu cử một ủy ban giáo dục làm thành phần của ban chấp hành hội thánh, thì phải theo những qui định trong cuốn *Cẩm Nang* về số lượng ủy viên quản trị và ủy viên linh vụ tối thiểu. Những nhân viên đương nhiên sẽ là thành viên của ủy ban này, dù vài người không phải là thành viên của ban chấp hành hội thánh.

Chúng tôi đề nghị hội thánh địa phương chỉ chọn làm viên chức những người được kinh nghiệm nên thánh trọn vẹn và có đời sống làm chứng ân sủng Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta sống thánh khiết ; những người sống hợp với giáo lý, chính thể và nếp sống của Giáo hội Nazarene ; và những người trung thành ủng hộ hội thánh địa phương bằng cách nhóm lại, phục vụ tích cực và dâng phần mười và các khoản dâng khác. Những chức viên của hội thánh nên hết lòng trong việc “môn đồ hóa giống như Đấng Christ tại các quốc gia.” (33, 137, 141,146)

Những trách nhiệm và quyền hạn của Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế hoặc Ủy ban Giáo dục là :

145.1. Lập kế hoạch, tổ chức, phát huy và điều hành công tác giáo dục Cơ đốc cho hội thánh địa phương. Công tác này được thực hiện dưới sự chỉ đạo trực tiếp của mục sư, trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMDHQT), và sự lãnh đạo của ban chấp hành hội thánh địa phương, phù hợp với những mục đích và những tiêu chuẩn của giáo hội do Ban Tổng hội thiết lập và được phát huy qua Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu và văn phòng Mục vụ Người lớn (MVNL), Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNQT) và Mục vụ Thiếu nhi (MVTN). Công tác này bao gồm chương trình dạy và định hướng dành cho người lớn, thanh niên và thiếu nhi về việc phục vụ. Trường Chủ nhật/nhóm học Kinh Thánh/các nhóm nhỏ, cùng với sự giảng dạy, cơ bản vào sự học hỏi Kinh Thánh và giáo lý. Trường mầm non/Tiểu học/Trung học và những chương trình huấn luyện đặc biệt hàng năm như CLB Thiếu nhi, Thánh Kinh Hè, mục vụ cho những

người độc thân, đều cung cấp những cơ hội qua đó Kinh Thánh được phổ biến và thấm sâu vào đời sống thuộc linh của hội chúng. (516.15)

145.2. Tiếp xúc với số đông người chưa biết Đấng Christ và hội thánh, đưa họ vào sinh hoạt của hội thánh, dạy dỗ lời Chúa cách có hiệu quả, và bao gồm sự cứu rỗi; dạy dỗ những giáo lý về đức tin Cơ đốc, và giúp họ phát triển đời sống tin kính có những đặc tính, thái độ và thói quen giống như Đấng Christ, hình thành nếp sống gia đình Cơ đốc gương mẫu, và chuẩn bị để trở nên thành viên tích cực của hội thánh, đồng thời trang bị họ thích hợp cho công tác mục vụ Cơ đốc.

145.3. Quyết định chương trình dạy của những công tác phục vụ khác nhau, luôn luôn sử dụng tài liệu của Giáo hội Nazarene làm nền tảng cho sự học tập Kinh Thánh và giải thích giáo lý.

145.4. Lập kế hoạch và tổ chức toàn bộ công tác Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) của hội thánh địa phương cho phù hợp với Nội qui của TCN&MĐHQT. (812)

145.5. Qua sự chấp thuận của mục sư, đề cử cho buổi họp thường niên của hội thánh một hoặc hai người làm trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT). Những sự giới thiệu này sẽ được thực hiện trong một buổi họp không có mặt đương kim trưởng ban.

145.6. Đề cử cho ban chấp hành hội thánh những người được mục sư chấp thuận, vào chức vụ trưởng ban Mục vụ Thiếu nhi (MVTN), và trưởng ban Mục vụ Người lớn (MVNL)

145.7. Đề bầu cử ban phụ trách Mục vụ Thiếu nhi (MVTN) và Mục vụ Người lớn (MVNL) từ những sự đề cử của trưởng ban MVTN và MVNL với sự chấp thuận của mục sư và trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT)

145.8. Bầu cử những giám thị, những giáo viên, những người điều hành, coi sóc các lớp Trường Chủ nhật/nhóm học Kinh Thánh/các nhóm nhỏ, thuộc mọi lứa tuổi, phải là những Cơ đốc nhân có đời sống gương mẫu, hiểu rõ giáo lý và tổ chức của Giáo hội Nazarene, do sự đề cử của trưởng Đoàn Thanh Niên Nazarene Quốc Tế (ĐTNNT) và các trưởng Ban Mục vụ Thiếu nhi (MVTN) và Mục vụ Người lớn (MVNL). Những ứng viên này phải được mục sư và trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) chấp thuận.

145.9. Bầu cử một phụ trách viên địa phương lo Huấn luyện Liên tục cho Tín hữu (HLLTCTH), đó là người có tài tổ chức, phát huy và trông coi việc huấn luyện cho những nhân sự phụ trách Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) và toàn thể tín hữu trong hội thánh. Ban TCN&MĐHQT có quyền chấp nhận phụ trách viên HLLTCTH, làm thành viên đương nhiên của ban này.

145.10. Tổ chức những buổi họp định kỳ, và bầu cử thư ký và những ủy viên khác nếu cần, ngay buổi họp đầu tiên của Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) mới bầu theo năm hành chánh của hội thánh. Mục sư hay trưởng ban TCN&MĐHQT có thể triệu tập những buổi họp đặc biệt. (114)

146. Trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế. Buổi họp thường niên của hội thánh sẽ bỏ phiếu bầu cử từ trong những thành viên của hội thánh hiện diện, một trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) với đa số phiếu, để phục vụ trong một năm (33), hay cho đến khi chức vụ của anh ấy hay chị ấy được thay thế khi bầu cử người khác. Trưởng Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) với sự chấp thuận của mục sư, có thể lưu mời người đang giữ chức vụ trưởng ban TCN&MĐHQT bằng cách bỏ phiếu “lưu mời” hay “không”. Trường hợp có một chức vụ bỏ trống, sẽ được thêm vào bởi hội thánh địa phương được triệu tập vào một buổi họp. Trưởng ban TCN&MĐHQT mới được đắc cử sẽ là thành viên đương nhiên của hội đồng giáo hạt, ban chấp hành hội thánh địa phương, và Ban TCN&MĐHQT.

Chúng tôi đề nghị hội thánh địa phương chỉ chọn làm viên chức những người được kinh nghiệm nên thánh trọn vẹn và có đời sống làm chứng ân sủng Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta sống thánh khiết; những người sống hợp với giáo lý, chính thể và nếp sống của Giáo hội Nazarene; và những người trung thành ủng hộ hội thánh địa phương bằng cách nhóm lại, tích cực phục vụ và dâng phần mười và các khoản dâng khác. Chức viên của hội thánh nên hết lòng trong việc “môn đồ hóa giống như Đấng Christ tại các quốc gia.” (33, 113.11, 127, 145, 145.5, 201)

Những nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế là:

146.1. Có quyền kiểm tra hành chánh mọi hoạt động Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) trong hội thánh địa phương.

146.2. Điều hành Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) theo sát với Nội qui (TCN&MĐHQT). (812)

146.3. Mở rộng những chương trình phát triển qua việc ghi danh, tham dự và huấn luyện lãnh đạo.

146.4. Làm chủ tọa những cuộc họp thường kỳ của Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) hay Ủy ban Giáo Dục của ban chấp hành hội thánh và lãnh đạo Ban TCN&MĐHQT thực hiện nhiệm vụ của mình.

146.5. Đề trình ngân sách hàng năm cho Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) đến ban chấp hành hội thánh.

146.6. Làm báo cáo hàng tháng cho ban chấp hành hội thánh và làm báo cáo bằng văn bản cho buổi họp thường niên của hội thánh.

147. Mục vụ Thiếu nhi (MVTN)/Mục vụ Người lớn (MVNL) Những Ban Phụ trách và Những Trưởng ban. Công tác Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế tốt nhất được tổ chức theo từng lứa tuổi: thiếu nhi, thanh niên và người lớn. Mỗi lứa tuổi phải có một ban phụ trách chịu trách nhiệm tổ chức và điều hành công việc. Ban phụ trách gồm có trưởng ban của mỗi lứa tuổi và những đại diện của Trường Chủ nhật/nhóm học Kinh Thánh/các nhóm nhỏ, và những công tác khác mà hội thánh giao phó cho lứa tuổi ấy. Công tác của ban phụ trách là công tác với trưởng ban của lứa tuổi lập kế hoạch công tác cho họ, và cung cấp những phương tiện để thực hiện đầy đủ những kế hoạch ấy. Mọi hoạt động của ban phụ trách MVTN và MVNL được chấp thuận bởi trưởng ban đó và Ban TCN&MĐHQT.

Nhiệm vụ của Trưởng ban Thiếu nhi và Trưởng ban Phụ trách Tráng niên là:

147.1. Làm chủ tọa của ban phụ trách lứa tuổi mà Anh ấy hay Chị ấy hướng dẫn, và lãnh đạo ban trong việc tổ chức, phát huy và cộng tác với toàn bộ công tác Trường Chủ nhật cho những người ở lứa tuổi ấy.

147.2. Đưa ra sự lãnh đạo thích hợp với từng lứa tuổi của Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) bằng việc mở rộng những chương trình phát triển trong việc ghi danh và tham dự những lớp dành cho thiếu nhi, thanh niên hay người lớn trong hội thánh địa phương, trong sự hợp tác với Ban TCN&MĐHQT.

147.3. Đưa ra sự lãnh đạo cho Trường Chủ nhật, những trường mẫu giáo, tiểu học đến trung học, như những hoạt động truyền giảng, thông công, tổ chức đặc biệt vào hàng năm cho lứa tuổi mà anh hay chị ấy đảm nhiệm.

147.4. Đề cử cho Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) những người lãnh đạo cho những công tác khác chỉ định cho nhóm từng lứa tuổi của anh/chị ấy, kể cả những giám thị coi sóc Trường Chủ nhật, lớp học Kinh Thánh, nhóm nhỏ, những giáo viên, những nhân viên hành chánh, ngoại trừ ĐTNQT là người sẽ đề cử trưởng ban Trường Chủ nhật, lớp học Kinh Thánh, nhóm nhỏ, những giáo viên, những nhân viên hành chánh. Những người được đề cử sẽ được chấp thuận bởi mục sư và trưởng ban TCN&MĐHQT. (33)

147.5. Tranh thủ sự chấp thuận của Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế TCN&MĐHQT trước khi sử dụng chương trình giảng dạy bổ sung.

147.6. Cung cấp sự huấn luyện về thuật lãnh đạo cho các nhân sự trong nhóm lứa tuổi công tác với Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) và phụ trách viên lo Huấn luyện Liên tục cho Tín hữu.

147.7. Đề trình yêu cầu ngân sách hàng năm cho Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) và/hay cho Ban Chấp hành Hội thánh và điều hành ngân sách phù hợp với dự trù kinh phí đã chấp thuận.

147.8. Nhận tất cả báo cáo của những công tác khác hoạt động cho từng lứa tuổi của hội thánh địa phương ở dưới sự chỉ đạo của anh/chị ấy. Báo cáo hàng tháng của tất cả những Mục vụ Môn đồ hóa (Trường Chủ nhật /Trách nhiệm Gia tăng Mục vụ/Môn đồ hóa/Học Kinh Thánh) sẽ được nộp cho trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT).

147.9. Lên kế hoạch từng quý về những hoạt động của nhóm từng lứa tuổi của anh chị ấy cho Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) để phối hợp nhịp nhàng với toàn bộ công tác TCN&MĐHQT của hội thánh địa phương.

148. Ban Phụ trách Mục vụ Thiếu nhi. Ban Phụ trách Mục vụ Thiếu nhi (MVTN) chịu trách nhiệm lập kế hoạch cho toàn bộ công tác Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) cho trẻ con từ lúc mới sinh đến 12 tuổi trong hội thánh địa phương. Ban phụ trách này gồm có ít nhất một đại diện của Trường Chủ nhật/Lớp học Kinh Thánh và những phụ trách viên của những công tác phục vụ cho thiếu nhi, ấu nhi như: lớp thiếu nhi, CLB thiếu nhi, Thánh Kinh Hè, đồ Kinh Thánh, truyền giáo, Danh sách Trẻ mới sinh, và những hoạt động cần thiết khác. Tầm cỡ của ban phụ trách sẽ khác nhau tùy theo số lượng công việc tổ chức cho thiếu nhi tại hội thánh địa phương khi có nhu cầu và lãnh đạo thì sẵn sàng.

Những nhiệm vụ của Trưởng ban Phụ trách Thiếu nhi là:

148.1. Hoàn thành mọi bổn phận đề ra cho những trưởng ban của tất cả những nhóm từng lứa tuổi trong các đoạn 147.1-147.9.

148.2. Cộng tác với Ban Điều hành Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT) của hội thánh địa phương trong việc chỉ định một phụ trách viên cho công tác giáo dục truyền giảng cho thiếu nhi. Người được chỉ định sẽ là thành viên của cả hai ban phụ trách ĐTGNQT và ban phụ trách Mục vụ Thiếu nhi (MVTN). Những người được đề cử cho chức vụ này sẽ được chấp thuận bởi mục sư và trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT)

149. Ban Phụ trách Mục vụ Người lớn. Ban Phụ trách Mục vụ Người lớn (MVNL) sẽ chịu trách nhiệm về việc lập kế hoạch toàn bộ cho Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) dành cho người lớn trong hội thánh địa phương. Ban Phụ trách MVNL gồm có ít nhất một đại diện của Trường Chủ nhật/Lớp học Kinh thánh/những nhóm nhỏ và những phụ trách viên của những công tác khác trong hội thánh địa phương như: mục vụ hôn nhân và đời sống gia đình, mục vụ cho phụ lão, mục vụ cho người lớn tuổi đơn chiếc, mục vụ giáo hữu, mục vụ cho nữ giới, mục vụ cho nam giới, và những mục vụ khác nếu cần thiết. Tầm cỡ của các ban phụ trách sẽ khác nhau tùy theo số lượng công tác phục vụ giao phó cho người lớn trong hội thánh địa phương khi có nhu cầu và có số người lãnh đạo sẵn sàng.

Nhiệm vụ của trưởng ban Mục vụ Người lớn là:

149.1. Hoàn thành nhiệm vụ giao phó cho tất cả những trưởng ban theo từng lứa tuổi trong đoạn 147.1 - 147.9.

O. BAN PHỤ TRÁCH ĐOÀN THANH NIÊN NAZARENE QUỐC TẾ CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG (ĐTNNQT)

150. Mục vụ thanh niên Nazarene sẽ được tổ chức trong hội thánh địa phương dưới tên của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNQT). Những đoàn địa phương được tổ chức theo hiến pháp của ĐTNNQ và dưới thẩm quyền của ban chấp hành hội thánh địa phương.

150.1. Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNQT) địa phương sẽ tự tổ chức theo Kế hoạch Mục vụ Địa phương của ĐTNNQT (810.100-810.118), có thể điều chỉnh để đáp ứng nhu cầu của mục vụ thanh niên địa phương (xem 810.103), phù hợp với Hiến pháp của ĐTNNQT và *Cầm Nang của Giáo hội Nazarene*.

P. NHÀ TRẺ/TRƯỜNG MẪU GIÁO-TRƯỜNG TRUNG HỌC NAZARENE CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

151 Nhà trẻ/trường mẫu giáo - trường trung học Nazarene có thể được tổ chức bởi ban chấp hành hội thánh địa phương, sau khi được sự chấp thuận của vị quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt, và tuân theo điều kiện thành lập bởi văn phòng Mục vụ Thiếu nhi/Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế. Giám đốc và ban quản lý trường học sẽ chịu trách nhiệm và báo cáo mỗi năm trước ban chấp hành hội thánh địa phương. (129.18, 211.13-211.14, 225.14, 516.15, 517)

151.1. Đóng Cửa Trường. Trong trường hợp một hội thánh địa phương thấy cần ngưng hoạt động nhà trẻ/trường (từ trẻ sơ sinh đến trung học), chỉ có thể làm như thế sau khi tham khảo ý kiến với người quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt và trình bày một báo cáo tài chánh.

Q. ĐOÀN TRUYỀN GIÁO NAZARENE QUỐC TẾ TẠI HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

152. Dựa vào sự cho phép của ban chấp hành hội thánh địa phương, những tổ chức địa phương của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT) có thể được thành lập trong bất kỳ nhóm lứa tuổi nào thể theo Hiến chương của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế được chấp thuận bởi Hội nghị Toàn cầu của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế và Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu của Ban Tổng hội. (811)

152.1. Chi nhánh địa phương của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế sẽ là một phần của hội thánh địa phương và ở dưới sự giám sát và hướng dẫn của mục sư và ban chấp hành hội thánh. (516)

152.2. Trưởng Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT) địa phương sẽ được đề cử do một ủy ban gồm từ ba đến bảy thành viên của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT) được mục sư chỉ định, và mục sư sẽ là chủ tịch. Ủy ban này sẽ đề cử một hay nhiều người vào chức vụ trưởng đoàn và phải được ban chấp hành hội thánh chấp thuận. Trưởng đoàn sẽ được những thành viên hiện diện (bao gồm người cộng sự) bỏ phiếu kín với đa số phiếu tín nhiệm. Trưởng đoàn sẽ là một thành viên của hội thánh địa phương nơi ĐTGNQT đang phục vụ, thành viên đương nhiên của ban chấp hành hội thánh (hoặc tại những hội thánh có vợ/chồng của mục sư là trưởng đoàn, thì phó trưởng đoàn sẽ là thành viên của ban chấp hành hội thánh), và

là một thành viên của hội đồng giáo hạt giữ ngay trước khi người ấy hành chức. Trưởng đoàn sẽ đệ trình báo cáo đến cuộc họp thường niên của hội thánh địa phương. (113.9, 114, 123, 127, 201)

153. Tất cả những ngân quỹ do Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT) địa phương thu được cho lợi ích chung của Hội thánh Nazarene sẽ được áp dụng theo sự đóng góp vào Quỹ Truyền giáo Thế giới ngoại trừ những dự án đặc biệt đã được chấp thuận bởi Ủy ban Mười Phần trăm.

153.1. Sau khi xem xét về tổng số chi của Quỹ Truyền giáo Thế giới, những hội thánh địa phương được khuyến khích ủng hộ cho công tác truyền giáo toàn cầu khác, qua “dự án đặc biệt được chấp thuận”.

154. Những khoản dâng hiến để yểm trợ cho công việc chung sẽ được tiếp nhận bằng những cách sau đây:

154.1. Từ những món quà và tiền dâng chỉ định cho Quỹ Truyền giáo Thế giới và những lợi ích chung.

154.2. Từ những khoản dâng hiến đặc biệt như Lễ Phục sinh và Lễ Cảm tạ.

154.3. Không phần nào trong những ngân quỹ trên được dùng vào những chi phí của địa phương hay giáo hạt hoặc những mục đích từ thiện khác.

R. CẤM VIỆC LẠC QUYỀN TIỀN BẠC DÀNH CHO HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

155. Sẽ không được cho phép một hội thánh địa phương, những chức viên, hay thành viên kêu gọi các hội thánh địa phương khác, hay những chức viên, hay những thành viên, để xin yểm trợ hay sự giúp đỡ về tài chánh cho hội thánh địa phương của họ cần hoặc cho những lợi ích mà họ có thể yểm trợ được. Tuy nhiên, những sự lạc quyền đó có thể thực hiện ở trong những hội chúng địa phương và những thành viên trong khu vực của giáo hạt mà hội thánh đó xin lạc quyền chỉ với điều kiện được vị quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt chấp thuận bằng văn bản.

156. Những thành viên của Hội thánh Nazarene, nếu không được sự ủy quyền của Ban Tổng hội, hoặc một trong những ủy ban của Ban Tổng hội, thì sẽ không được phép lạc quyền ngân khoản nào cho việc truyền giáo hay những hoạt động bên ngoài Quỹ Truyền giáo Thế giới, từ những hội chúng của những hội thánh địa phương, hay từ những thành viên trong hội chúng đó.

S. SỬ DỤNG DANH XƯNG CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

157. Danh xưng Hội thánh Nazarene, tên gọi của bất kỳ hội thánh địa phương nào, bất kỳ đoàn thể hay viện nào có bất cứ thành phần nào liên kết với Hội thánh Nazarene, sẽ không được gọi bằng bất cứ những thành viên của Giáo hội Nazarene, hoặc không một thành viên nào của Hội thánh Nazarene hay bất kỳ đoàn thể, nhóm người hay tổ chức gắn liền với những hoạt động khác (hoặc thương mại, xã hội, giáo dục, từ thiện hoặc danh nghĩa khác) được sử dụng danh xưng trên nếu không có văn bản chấp thuận của Ban Tổng hội và Ban Tổng Quản nhiệm. Tuy nhiên, sự cấp giấy phép này không áp dụng cho những hoạt động của Hội thánh Nazarene được có thẩm quyền do cuốn *Cẩm Nang* thừa nhận.

T. ĐOÀN THỂ ĐƯỢC HỘI THÁNH BẢO TRỢ

158. Nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của vị Quản nhiệm Giáo hạt, Ban Cố vấn Giáo hạt và Ban Tổng Quản nhiệm thì không một hội thánh địa phương, ban chấp hành hội thánh, tổ chức của giáo hạt, hay bất kỳ hai hay nhiều thành viên của những tổ chức trên, hoạt động cách cá nhân hay cách nào khác, sẽ được phép thành lập trực tiếp hay gián tiếp hoặc gia nhập bất kỳ tổ chức, đoàn thể nào, nhóm hoặc bộ phận mở rộng nào, bảo trợ, đồng viên hoặc trong những hình thức tham gia trong bất kỳ hoạt động nào (hoặc thương mại, xã hội, giáo dục, từ thiện hoặc danh nghĩa khác) trong đó những thành viên của Hội thánh Nazarene dự dõ hay tìm cách trở thành những người cộng tác, những thương gia, những người chủ, thân chủ, thành viên hay những người hợp tác ở trong bất kỳ hoạt động (hoặc thương mại, xã hội, giáo dục, từ thiện hoặc danh nghĩa khác) điều đó trực tiếp hay gián tiếp được sự bảo trợ hay thực hiện cách ưu tiên hay độc quyền do hoặc vì lợi ích hay sự phục vụ cho những thành viên của Hội thánh Nazarene.

U. NHỮNG NGƯỜI CỘNG SỰ TRONG HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

159. Có thể có những người nhận thấy mình được kêu gọi để chuẩn bị cho những chức vụ quan trọng trong hội thánh, hoặc bán thời gian, hoặc trọn thời gian. Thì hội thánh nhìn nhận vị trí của những nhân sự này, nhưng vẫn đặt cơ sở trên thể chế tự nguyện, tức là, bốn phận và đặc ân của mọi thành viên trong hội thánh là phục

vụ Đức Chúa Trời và những người khác tùy theo khả năng của mình. Khi những người cộng sự được nhận lương trong hội thánh địa phương, hoặc của những đoàn thể được hội thánh địa phương công nhận, hoặc đó là mục sư hay tín hữu để hiệu quả hơn, phải cẩn thận khi trả lương cho nhân sự vì đa số nhân sự đều tình nguyện. Một hội thánh địa phương không nên cung cấp tiền lương cho người cộng sự nếu không có khả năng, kể cả việc đóng góp theo sự chia phần về tài chánh. Tuy nhiên yêu cầu trả lương phải được thực hiện bằng văn bản để vị quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt xét duyệt đối với từng trường hợp đặc biệt. (129.27)

159.1. Tất cả những cộng sự, có lương hay không trong chức vụ chuyên ngành trong hội thánh địa phương và có mối quan hệ nghề nghiệp bên trong hội thánh, kể cả phụ trách viên nhà trẻ/trường học (từ trẻ sơ sinh đến trung học), sẽ được bầu cử bởi ban chấp hành hội thánh sau khi được mục sư tiến cử. Những ứng viên này phải được vị quản nhiệm giáo hạt chấp thuận bằng văn bản trong vòng 15 ngày kể từ ngày ông ấy nhận được sự yêu cầu. (159.4, 211.13)

159.2. Những vị cộng sự ấy sẽ làm việc không quá một năm, và qua năm khác phải được mục sư tiến cử lại bằng văn bản của quản nhiệm giáo hạt và đạt được sự tín nhiệm bầu cử của ban chấp hành hội thánh. Vị mục sư sẽ chịu trách nhiệm về việc tái tiến cử những nhân viên của mình hằng năm. Mục sư, sau khi hội ý với ban chấp hành hội thánh, có thể giới thiệu để nhân sự của mình phát triển hoặc thay đổi công việc theo sự tái xét. Việc giải nhiệm những vị cộng sự trước khi chấm dứt nhiệm kỳ phải được sự giới thiệu của mục sư, sự chấp thuận của vị quản nhiệm giáo hạt và đa số phiếu của ban chấp hành hội thánh. Thông báo bãi nhiệm hoặc không tái cử phải là văn bản gửi đến nhân sự trước khi mãn nhiệm 30 ngày. (129.27)

159.3. Mục sư quản nhiệm phải chỉ định và giám sát các nhiệm vụ và những công tác phục vụ của những cộng sự này. Một văn bản mô tả rõ ràng về các trách nhiệm (mô tả công việc) sẽ được soạn thảo sẵn cho những cộng sự ấy trong vòng 30 ngày kể từ ngày họ bắt đầu nhận trách nhiệm tại hội thánh địa phương.

159.4. Những nhân sự được hưởng lương trong hội thánh sẽ không được bầu cử vào ban chấp hành hội thánh. Nếu một nhân viên nào trong ban chấp hành hội thánh trở nên nhân sự nhận lương, thì Anh hoặc Chị ấy không còn là thành viên của ban chấp hành hội thánh nữa.

159.5. Trong thời gian chuyển mục sư, sự ổn định, hiệp một và mục vụ liên tục của hội thánh địa phương là điều vô cùng quan trọng. Vì vậy, quản nhiệm giáo hạt (hoặc một người đại diện được chỉ định bởi quản nhiệm giáo hạt) sẽ làm việc chặt chẽ với ban chấp hành hội thánh địa phương để thực hiện những bước sau đây (a) có thể cho phép hội thánh địa phương giữ lại một số hoặc tất cả nhân sự ít nhất trong khoảng thời gian trong thời kỳ chuyển tiếp; (b) sẽ vẫn cho phép mục sư mới tự do phát triển đội cộng sự của ông/ bà mục sư, nếu quản nhiệm muốn có; và (c) sẽ cho phép một ban và quản nhiệm giáo hạt toàn quyền hành động cung cấp cho sự chuyển đổi nhân sự một khoảng thời gian hợp lý để thực hiện những sự điều chỉnh cá nhân và chuyên nghiệp cần thiết. Thứ nhất, khi mục sư từ chức hay mãn nhiệm, bất cứ cộng sự nào sẽ cũng nộp đơn từ chức cùng với mục sư. Thứ hai, một ban chấp hành hội thánh địa phương có thể yêu cầu quản nhiệm giáo hạt chấp thuận tiếp tục sự phục vụ của bất kỳ hoặc tất cả cộng sự. Sự chấp thuận này, nếu được, có thể kéo dài 90 ngày sau khi mục sư mới nhận nhiệm vụ hoặc cho đến khi mục sư mới đề cử những cộng sự được hưởng lương cho năm tới phù hợp theo *Cầm Nang* đoạn 159. Những phụ trách viên của viên nhà trẻ/trường học (từ trẻ sơ sinh đến trung học) có thể chấm dứt công tác vào cuối niên học trong đó mục sư mới đến đã thi hành chức vụ rồi. Giám đốc điều hành của bất cứ ngành nào và/hoặc đoàn thể gắn liền sẽ gửi đơn từ chức cuối thời hạn hợp đồng trong đó mục sư mới đến đã nhận nhiệm vụ rồi. Mục sư mới đến cũng được đặc ân giới thiệu những cộng sự cũ đã làm việc trước kia.

159.6. Vị quản nhiệm giáo hạt sẽ chịu trách nhiệm về việc tiếp xúc với những cộng sự phục vụ, ban chấp hành hội thánh và hội chúng liên quan đến đoạn 159.5, đối với những cộng sự trong thời gian thay đổi mục sư. (211.13)

159.7. Mục sư của một hội chúng được chấp thuận có chức năng là một hội thánh địa phương theo đoạn 100.2 sẽ không coi như là một nhân viên.

159.8. Bất cứ người nào phục vụ như một nhân viên hưởng lương sẽ không được mời làm mục sư của hội thánh mà anh hay chị ấy là một thành viên, nếu không có sự chấp thuận của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt. (115, 129.2, 211.10, 225.16)

II. CHÍNH THỂ GIÁO HẠT

A. GIỚI HẠN VÀ TÊN GỌI CỦA GIÁO HẠT

200. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ tổ chức các hội thánh thành viên trở thành những giáo hạt.

Một giáo hạt là đơn vị gồm có những hội thánh địa phương liên kết với nhau, tổ chức tạo điều kiện tốt để hầu việc của mỗi hội thánh địa phương qua sự giúp đỡ lẫn nhau, chia sẻ mọi điều, và hợp tác.

Những giới hạn và tên gọi của một giáo hạt sẽ như được công bố bởi Ủy ban Giới hạn của Tổng hội được sự chấp thuận bởi đa số phiếu bầu của một hoặc nhiều hội đồng giáo hạt có liên quan, với sự chấp thuận cuối cùng của vị tổng quản nhiệm hay những vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền.

Ở nơi mà những giáo hạt từ hơn một khu vực giáo dục sẽ xem xét việc hợp nhất thành một giáo hạt, Ủy ban Giới hạn của Tổng hội sẽ quyết định khu vực mà giáo hạt mới sẽ trở thành một phần, trong sự tham vấn với những tổng quản nhiệm có thẩm quyền. (24)

200.1 Sự thành lập của Những Giáo hạt Mới. Những giáo hạt mới thuộc Giáo hội Nazarene có thể được thành lập do:

1. Việc phân một giáo hạt thành hai hay nhiều giáo hạt mới (phải có hai phần ba số phiếu của hội đồng giáo hạt);
2. Kết hợp hai hoặc nhiều giáo hạt, và thay đổi giới hạn giáo hạt có thể được thành lập;
3. Việc hình thành một giáo hạt mới ở trong một nơi chưa có bất kỳ giáo hạt nào đang hiện hữu;
4. Sự sáp nhập hai hoặc nhiều giáo hạt, hay
5. Đề nghị thành lập một giáo hạt mới sẽ nộp cho (các) tổng quản nhiệm có thẩm quyền. (Các) Quản nhiệm giáo hạt và (các) Ban Cố vấn Giáo hạt hoặc (các) ban điều hành quốc gia có thể chấp thuận và giao vấn đề cho (các) hội đồng giáo hạt bỏ phiếu với sự chấp thuận của (các) tổng quản nhiệm có thẩm quyền và Ban Tổng Quản nhiệm. (24, 200, 200.4)

200.2 Công tác trong Giáo hội Nazarene có thể bắt đầu như nơi tiên phong dẫn tới việc thành lập những giáo hạt mới và giới hạn của hội đồng giáo hạt. Những giáo hạt giai đoạn 3 có thể xuất hiện càng nhanh càng tốt theo khuôn mẫu sau:

Giai đoạn 1: Một giáo hạt ở giai đoạn 1 sẽ được thành lập khi có cơ hội được giới thiệu vào nơi mới, theo nguyên tắc chỉ đạo chiến lược truyền giảng và phát triển. Giám đốc khu vực, hoặc một giáo hạt

thông qua Hội đồng Tư vấn Khu vực, vị quản nhiệm giáo hạt bảo trợ, và/hay Ban Cố vấn Giáo hạt có thể đệ trình yêu cầu chấp thuận chung cuộc bởi (các) vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền và Ban Tổng Quản nhiệm.

Vị quản nhiệm của giáo hạt giai đoạn 1 sẽ được đề nghị bởi giám đốc khu vực tham khảo với giám đốc Truyền giáo Toàn cầu tới tổng quản nhiệm có thẩm quyền là người chỉ định. Khu vực sẽ đưa ra sự hướng dẫn cho giáo hạt giai đoạn 1 liên quan đến nguồn có sẵn cho sự phát triển. Trong trường hợp có những giáo hạt được sự ủng hộ, vị quản nhiệm giáo hạt sẽ được chỉ định do vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền sau khi tham khảo với (những) vị quản nhiệm giáo hạt và (các) Ban Tư vấn Giáo hạt của (các) giáo hạt bảo trợ.

Nếu theo ý kiến của giám đốc vùng và giám đốc khu vực, giáo hạt Giai đoạn gặp khó khăn về tài chánh, đạo đức hoặc điều khác và khó khăn này ảnh hưởng nghiêm trọng tính ổn định và tương lai của giáo hạt, thì giáo hạt có thể thông báo sự khó khăn với sự chấp thuận của tổng quản nhiệm có thẩm quyền và tham khảo ý kiến với giám đốc Truyền giáo Toàn cầu. Giám đốc khu vực, với sự chấp thuận của tổng quản nhiệm có thẩm quyền, có thể bổ nhiệm một ban lâm thời để quản lý giáo hạt và thay thế cho tất cả các ban hiện có, cho đến buổi họp thường niên kế tiếp của hội đồng giáo hạt.

Giai đoạn 2: Một giáo hạt ở Giai đoạn 2 có thể được bổ nhiệm khi đủ số lượng của những hội thánh có tổ chức và trưởng lão được tân phong, cơ sở hạ tầng và hành chánh của giáo hạt cũng vững đủ để được đề nghị chuyển sang giai đoạn 2.

Sự bổ nhiệm này sẽ do Ban Tổng Quản nhiệm đề nghị sau khi vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền tham khảo với giám đốc Truyền giáo Toàn cầu, giám đốc khu vực, và những cá nhân và các ban ngành có liên quan đến sự bổ nhiệm của quản nhiệm giáo hạt. Vị quản nhiệm giáo hạt sẽ được bầu cử hay được chỉ định.

Tiêu chuẩn số lượng cho giáo hạt giai đoạn 2 gồm tối thiểu 10 hội thánh có tổ chức, 500 thành viên chính thức, 5 trưởng lão được tân phong, và mức tối thiểu 50% chi phí điều hành giáo hạt sẽ nhận được từ ngân quỹ mục vụ giáo hạt, khi giáo hạt được bổ nhiệm chuyển sang giai đoạn 2. Ban Cố vấn Giáo hạt hay ban điều hành quốc gia có thể yêu cầu vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền được có sự ngoại lệ đối với những tiêu chuẩn này.

Nếu theo ý kiến của giám đốc vùng và giám đốc khu vực, giáo hạt Giai đoạn 2 gặp khó khăn về tài chánh, đạo đức hoặc điều khác và khó khăn này ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc ổn định và tương lai của giáo hạt, thì giáo hạt có thể thông báo sự khó khăn với sự chấp thuận của tổng quản nhiệm có thẩm quyền. Giám đốc khu vực, với sự chấp thuận của tổng quản nhiệm có thẩm quyền, có thể bổ nhiệm một ban lâm thời để quản lý giáo hạt và thay thế cho tất cả các ban hiện có, cho đến buổi họp thường xuyên kế tiếp của hội đồng giáo hạt.

Giai đoạn 3: Một giáo hạt ở Giai đoạn 3 có thể được bổ nhiệm khi có đầy đủ số lượng hội thánh có tổ chức, những trưởng lão được tấn phong, và số thành viên hiện hữu bảo đảm cho sự công nhận. Trách nhiệm về lãnh đạo, cơ sở hạ tầng, tài chánh và sự thuần chánh giáo lý phải được chứng minh rõ ràng. Một giáo hạt Giai đoạn 3 phải có khả năng gánh vác những gánh nặng và chia sẻ nhiệm vụ của Đại Mạng lệnh trong phạm vi toàn cầu của Giáo hội Quốc tế.

Sự bổ nhiệm như vậy sẽ do Ban Tổng Quản nhiệm theo đề nghị của vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền sau khi tham khảo ý kiến với Giám đốc Truyền giáo Toàn cầu, giám đốc khu vực và những cá nhân và các ban tham gia chỉ định quản nhiệm giáo hạt. Quản nhiệm giáo hạt sẽ được chọn theo những điều khoản của *Cẩm Nang*.

Tiêu chuẩn số lượng gồm tối thiểu 20 hội thánh có tổ chức, 1000 thành viên chính thức, và 10 trưởng lão được tấn phong. Ban Cố vấn Giáo hạt hay ban điều hành quốc gia có thể yêu cầu vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền được có sự ngoại lệ đối với những tiêu chuẩn này.

Một giáo hạt Giai đoạn 3 phải tự lo 100% về phần tài chánh điều hành giáo hạt.

Những giáo hạt Giai đoạn 3 là một phần quan trọng riêng khu vực của họ.

Nếu tổng quản nhiệm có thẩm quyền thấy một giáo hạt gặp khó khăn, tài chánh, đạo đức hay điều khác và khó khăn này ảnh hưởng nghiêm trọng sự ổn định và tương lai của giáo hạt, thì giáo hạt có thể thông báo sự khó khăn với sự chấp thuận của Ban Tổng Quản nhiệm. Tổng quản nhiệm có thẩm quyền, với sự chấp thuận của Ban Tổng Quản nhiệm có thể hành động như sau:

1. Bãi nhiệm Quản nhiệm Giáo hạt.
2. Chỉ định một ban lâm thời để quản lý giáo hạt thay cho tất cả các ban hiện có cho tới hội đồng giáo hạt thường xuyên kế tiếp; và
3. Chủ động can thiệp đặc biệt theo nhu cầu cần thiết để tái lập sức mạnh của giáo hạt và hiệu quả của sứ mệnh. (200.1, 205.12, 206.2, 209.1, 307.9, 322)

200.3. Tiêu chuẩn về việc Phân chia Giáo hạt hay Thay đổi Giới hạn Giáo hạt. Một đề nghị sự phát triển của giáo hạt hay thay đổi giới hạn giáo hạt được văn phòng khu vực, ban điều hành quốc gia, hay một Ban Cố vấn Giáo hạt có thể đệ trình lên vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền. Một kế hoạch như thế cần được xem xét kỹ lưỡng:

1. Đề nghị những giáo hạt mới hoặc những giáo hạt được sắp xếp lại phải chứng minh đủ dân số cho việc thành lập hoặc sắp xếp lại những giáo hạt như thế;
2. Phương tiện đi lại và thông tin phải thuận lợi cho sự điều hành giáo hạt;
3. Số lượng của những trưởng lão trưởng thành và những lãnh đạo giáo dân phải đầy đủ để điều hành công tác của giáo hạt.
4. Những giáo hạt bảo trợ trong mọi trường hợp khả thi, sẽ có đủ tài chánh để duy trì tình trạng giáo hạt, đủ thành viên, và những hội thánh có tổ chức để duy trì vai trò giáo hạt Giai đoạn 3.

200.4. Sáp nhập. Hai hoặc nhiều giáo hạt Giai đoạn 3 có thể sáp nhập nếu được hai phần ba số phiếu của mỗi giáo hạt có liên quan, với điều kiện: việc sáp nhập được đề nghị bởi mỗi Ban Cố vấn Giáo hạt (và (các) Ban Điều hành Quốc gia nếu có), và chấp thuận bằng văn bản bởi những tổng quản nhiệm có thẩm quyền của những giáo hạt đó.

Việc sự sáp nhập và những vấn đề có liên quan phải được hoàn tất vào thời điểm và nơi chốn do những hội đồng giáo hạt đó, và những vị tổng quản nhiệm riêng có thẩm quyền của mỗi giáo hạt quyết định.

Tổ chức như vậy sẽ bao gồm cả tài sản và nợ nần của riêng mỗi giáo hạt.

Các giáo hạt Giai đoạn 1 và 2 có thể sáp nhập theo các khoản dành cho việc thành lập giáo hạt đã nói trong đoạn 200.2 (200.1)

200.5. Nếu bất kỳ hoặc tất cả hội đồng giáo hạt không chấp nhận đề nghị, hoặc nếu vài hội đồng giáo hạt không đồng ý, thì sự đề nghị có thể được đệ trình cho Đại Hội đồng Tổng hội lần tới để quyết định, nếu có sự yêu cầu của hai phần ba số phiếu của mỗi Ban Cố vấn Giáo hạt.

200.6. Một quản nhiệm giáo hạt có thể sử dụng người chia ra từng khu hoặc trưởng các ban ngành để hỗ trợ trong việc:

1. Tạo tinh thần cộng đồng và tình bạn hữu giữa các mục sư của từng khu;

2. Thúc đẩy nguyên nhân của Đấng Christ bằng cách khích lệ và chiến lược cho sự phát triển mục vụ, mở mang hội thánh, truyền giáo, bắt đầu và phục hồi những hội thánh.
3. Thực hiện những công tác cụ thể của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt: và
4. Tạo nhịp cầu truyền thông giữa các hội chúng địa phương và giáo hạt.

B. THÀNH VIÊN VÀ THỜI ĐIỂM HỘI HỢP CỦA HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT

201. Thành viên. Hội đồng giáo hạt sẽ gồm có tất cả những trưởng lão được bổ nhiệm; tất cả những chấp sự được bổ nhiệm; tất cả những nhân sự có giấy phép được bổ nhiệm; tất cả những mục sư hưu trí được bổ nhiệm; thư ký giáo hạt; thủ quỹ giáo hạt; những chủ tịch của những ban ngành trong giáo hạt có nhiệm vụ báo cáo cho hội đồng giáo hạt; bất kỳ những vị chủ tịch của những viện cao học giáo dục Nazarene, mà họ là thành viên thuộc giáo hạt; Chủ tịch của Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MĐHQT) của Giáo hạt; những giám đốc của ngành phụ trách các lứa tuổi (trẻ em và người lớn) của giáo hạt; Ban TCN&MĐHQT của Giáo hạt; trưởng Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNTQT); trưởng Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT); Trưởng ban mới bầu hay phó trưởng ban của mỗi TCN&MĐHQT địa phương; Trưởng ban mới bầu hay Phó trưởng ban ĐTNNTQT của mỗi địa phương; Trưởng ban mới bầu hay phó trưởng ban ĐTGNQT của mỗi địa phương; hoặc một đại biểu dự bị cho ĐTGNQT, ĐTNNTQT và TCN&MĐHQT trong hội đồng giáo hạt; những người phục vụ trong những vai trò được bổ nhiệm; những thành viên giáo hữu của Ban Cố vấn Giáo hạt; những giáo sĩ được bổ nhiệm là thành viên của một giáo hạt; tất cả những giáo sĩ giáo về hưu là thành viên của một giáo hạt những người làm giáo sĩ cho đến khi nghỉ hưu; và những đại biểu giáo hữu từ mỗi hội thánh địa phương và hội thánh dự bị trong giáo hạt đó. (24, 113.14-113.15, 146, 152.2, 201.1-201.2, 219.2, 222.2, 224.4, 242.2, 244.2, 505-528.1, 532.8, 533-533.4, 534-534.3, 535-535.1, 536-536.2, 538.9)

201.1. Những hội thánh địa phương và những hội thánh dự bị trong những giáo hạt có ít hơn 5,000 thành viên chính thức có thể cử đại biểu đến hội đồng giáo hạt như sau: hai đại biểu giáo hữu cho mỗi hội thánh địa phương hoặc hội thánh dự bị có 50 hay dưới 50 thành viên chính thức, và cử thêm 1 đại biểu giáo hữu cho 50 thành viên kế tiếp, và phần cuối cùng còn lại hơn phân nửa của 50 thành viên chính thức. (24, 113.14-113.15, 201)

201.2. Những hội thánh địa phương và những hội thánh dự bị trong những giáo hạt có nhiều hơn hay đủ 5,000 thành viên chính thức có thể cử đại biểu đến hội đồng giáo hạt như sau: một đại biểu giáo hữu cho mỗi hội thánh địa phương và hội thánh dự bị có 50 hay ít hơn 50 thành viên chính thức, và cử thêm một đại biểu giáo hữu cho 50 thành viên kế tiếp, và phần cuối cùng còn lại hơn phân nửa của 50 thành viên chính thức. (24, 113.14-113.15, 201)

202. Giờ Họp Hội đồng giáo hạt sẽ họp hằng năm vào thì giờ do vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền qui định, và địa điểm được Ban Cố vấn Giáo hạt quyết định hay do sự sắp xếp của vị quản nhiệm giáo hạt.

203. Ủy ban Đề cử. Trước ngày họp hội đồng giáo hạt, vị quản nhiệm giáo hạt có thể hội ý với Ban Cố vấn Giáo hạt chỉ định một ủy ban đề cử để phục vụ hội đồng giáo hạt. Ủy ban này có thể chuẩn bị đề cử người vào những ủy ban và những chức vụ thông thường trước khi họp hội đồng giáo hạt. (212.5)

204. Tất cả những ban ngành của giáo hạt có quyền thực hiện phiên họp qua internet. Cách bầu cử sẽ được chấp thuận bởi Ban Cố vấn Giáo hạt. Mọi sự giao tiếp và bầu cử yêu cầu có thể thực hiện qua internet.

C. CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT

205. Nguyên tắc Hội nghị. Tùy theo luật có thể áp dụng được, những điều khoản của tập đoàn và nội qui của chính thể trong cuốn *CÁM NANG*, thì những buổi họp cách thảo luận của thành viên của Hội thánh Nazarene (ở địa phương, giáo hạt, và tổng hội) và các ủy ban của đoàn thể phải theo kiểm soát theo *Nguyên tắc Hội nghị (Robert's Rules of Order, lần xuất bản mới nhất)* để tiến hành nghị sự. (34)

205.1. Công tác của hội đồng giáo hạt sẽ là:

205.2. Nhận và nghe bản tường trình từ quản nhiệm giáo hạt tóm lược công việc của giáo hạt bao gồm những hội thánh mới được thành lập.

205.3. Nhận hoặc nghe những bản tường trình từ tất cả những mục sư tấn phong và những mục sư có giấy phép đang phục vụ là mục sư hoặc nhà truyền giáo được đặc nhiệm, và xem xét phẩm chất đạo đức của tất cả trưởng lão, và những chấp sự. Dựa vào sự bầu cử của hội đồng giáo hạt, những văn bản phúc trình gửi đến thư ký có thể được chấp nhận thay thế cho những lời báo cáo miệng của trưởng lão, chấp sự, và những mục sư được cấp giấy phép không tham gia những hoạt động tích cực, và những người phục vụ đó có giấy chứng nhận của giáo hạt cho mọi vai trò thuộc đoạn 505-528.2. (521, 532.8, 538.5)

205.4. Công nhận là những mục sư được cấp giấy phép, sau khi khảo sát kỹ lưỡng những người được đề nghị bởi ban chấp hành hội thánh hay Ban Cố vấn Giáo hạt, và được nhận xét là thật sự được kêu gọi vào chức vụ và tái cấp giấy phép mục sư dựa vào sự tín nhiệm đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt. (129.14, 531.5, 532.1, 532.3)

205.5. Tái cấp giấy phép các nữ chấp sự, sau khi khảo sát kỹ lưỡng, những người đã được những ban chấp hành hội thánh đề nghị và những người được nhận xét là thật sự được kêu gọi vào chức vụ nữ chấp sự dựa vào sự tín nhiệm đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt (129.15)

205.6. Bầu cử vào chức trưởng lão, hay chức chấp sự những người được nhận xét là đáp ứng mọi yêu cầu cho những chức vụ mục vụ ấy dựa vào sự tín nhiệm đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt. (533.3, 543.3)

205.7 Công nhận những chức vụ mục vụ và chứng thư của những người từ các hệ phái khác đến là những người có thể được đánh giá là có phẩm chất tốt và uy tín để được sắp đặt vào trong Hội thánh Nazarene dựa vào sự tín nhiệm đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt. (532.2, 535-535.2)

205.8 Tiếp nhận, do việc chuyển từ các giáo hạt khác, những người có chứng thư mục sư, những thành viên của hàng giáo phẩm, và những người có vai trò mục vụ được đặc nhiệm, bao gồm sự chuyển tạm thời được chấp thuận bởi Ban Cố vấn Giáo hạt, những người có thể được đánh giá là có nguyện vọng làm thành viên trong hội đồng giáo hạt dựa vào sự tín nhiệm đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt. (231.9-231.10, 505, 508-511.1, 537-537.2)

205.9. Cấp giấy chuyển của các thành viên thuộc hàng giáo phẩm, và những người có vai trò mục vụ được đặc nhiệm, bao gồm sự chuyển tạm thời được chấp thuận bởi Ban Cố vấn Giáo hạt, những người những người muốn chuyển sang giáo hạt khác dựa vào sự tín nhiệm đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt. (505, 508-511.1, 231.9-231.10, 537-537.1) **205.10.** Đặc nhiệm hay ghi danh cho một năm những người được coi là đủ tư cách đảm nhiệm những mục vụ được nêu tên và định nghĩa theo các đoạn 505-528.2 dựa vào sự tín nhiệm đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt.

205.11. Bầu cử, với số phiếu hai phần ba phiếu tín nhiệm, bằng phiếu kín, một trưởng lão vào chức vụ quản nhiệm giáo hạt, để phục vụ cho đến 30 ngày sau buổi họp được kết thúc của hội đồng giáo hạt lần thứ hai sau khi người ấy được bầu cử và cho đến khi có vị quản nhiệm mới được bầu cử hay chỉ định và hội đủ yêu cầu. Tiến trình tái bầu cử sẽ được bỏ phiếu kín “thuận” hay “không thuận.” Vị trưởng lão nào bị rút giấy chứng thư vì lý do kỷ luật sẽ không hợp lệ cho việc bầu cử vào chức vụ này. Vị quản nhiệm giáo hạt sẽ không được bầu cử hoặc tái bầu cử sau tuổi 70.

205.12. Sau khi một vị quản nhiệm giáo hạt của một giáo hạt Giai đoạn 2 hoặc Giai đoạn 3 (200.2) đã phục vụ trong thời gian ít nhất hai nhiệm kỳ hội đồng giáo hạt, thì hội đồng giáo hạt có thể tái bầu cử vị ấy trong thời gian bốn năm theo sự chấp thuận của vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền. Tiến trình bầu cử nói rộng nhiệm kỳ phục vụ của vị ấy sẽ được bỏ phiếu kín “thuận” hay “không thuận” với hai phần ba phiếu tín nhiệm. (200.2)

205.13. Trong trường hợp vị tổng quản nhiệm và Ủy ban Tư vấn Giáo hạt (UBTVGH), đề xuất ý kiến cho rằng sự phục vụ của Vị Quản nhiệm Giáo hạt không nên kéo dài quá nhiệm kỳ mở rộng, thì vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền và UBTVGH có thể yêu cầu hội đồng giáo hạt biểu quyết bằng phiếu kín ý kiến sau: “Vị quản nhiệm giáo hạt hiện thời có được tiếp tục giữ chức vụ hay không?”

Nếu hội đồng giáo hạt bỏ phiếu tín nhiệm hai phần ba phiếu kín, thì vị quản nhiệm giáo hạt cứ tiếp tục công tác dường như không có cuộc bầu cử xảy ra.

Tuy nhiên, nếu hội đồng giáo hạt không bầu đủ phiếu tín nhiệm để vị quản nhiệm giáo hạt ấy tiếp tục công tác, thì nhiệm kỳ của ông ấy (bà ấy) sẽ chấm dứt 30-180 ngày sau khi hội đồng giáo hạt kết thúc, về ngày tháng phải quyết định bởi tổng quản nhiệm có thẩm quyền tham khảo ý kiến với các UBTVGH. (206.2, 208, 239)

205.14. Bầu cử, bằng phiếu kín, chọn cho đến ba mục sư được tấn phong và chọn cho đến ba giáo hữu vào Ban Cố vấn Giáo hạt, để phục vụ trong một nhiệm kỳ không quá bốn năm theo quyết định của hội đồng giáo hạt và cho đến khi có những người kế vị được bầu cử và hội đủ yêu cầu.

Tuy nhiên, khi giáo hạt nào có trên 5,000 thành viên chính thức thì giáo hạt đó có thể cử thêm một mục sư tấn phong và một giáo hữu cho 2,500 thành viên kế tiếp và phần cuối cùng còn lại hơn phân nửa của 2,500 thành viên chính thức. (224)

205.15. Bầu cử một Ban Cấp Chứng thư Mục sư của Giáo hạt không dưới năm mục sư tấn phong, một trong những vị ấy là vị quản nhiệm giáo hạt và thư ký giáo hạt nếu đã được tấn phong, phục vụ trong bốn năm và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và hội đủ điều kiện. Một thư ký giáo hạt là giáo hữu sẽ là thành

viên không được bầu cử. Ban này sẽ họp trước khi họp hội đồng giáo hạt để xem xét mọi vấn đề liên quan đến quyền hạn của mình, và có thể được, hoàn tất công việc của mình trước khi họp hội đồng giáo hạt. (229-231.10)

205.16. Bầu cử một Ban Giáo Dục Mục Vụ Giáo hạt gồm năm hoặc nhiều hơn mục sư được tấn phong để phục vụ trong bốn năm và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và hội đủ điều kiện. (232)

205.17. Để giúp giáo hạt trong việc chuẩn bị ứng viên để được tấn phong, ủng hộ và trợ cấp những cơ hội phát triển hàng giáo phẩm cho những nhân sự/mục sư, giáo hạt có thể bầu ra tổng số cần thiết để phục vụ trong cả hai Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt, Ban Giáo Dục Mục Vụ của Giáo hạt là Ban Mục Vụ Giáo hạt. Những nhân sự/mục sư được bầu sẽ phục vụ nhiệm kỳ bốn năm.

Ban Mục vụ Giáo hạt, với quản nhiệm giáo hạt là chủ tọa đương nhiên sẽ sắp xếp Ban Mục vụ Giáo hạt để thực hiện tất cả những bổn phận và trách nhiệm của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt và Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt. (216, 229-234.4)

205.18. Bầu cử một Ban Tài sản Hội thánh của Giáo hạt phù hợp với đoạn 236. (206.1)

205.19. Bầu cử theo sự phân biệt giữa các chức vụ hoặc cả hai chức vụ:

1) Ban Truyền giảng của Giáo hạt gồm không dưới sáu thành viên kể cả vị quản nhiệm giáo hạt.

2) Giám đốc ngành truyền giảng của giáo hạt.

Những người được bầu cử sẽ phục vụ cho đến phiên họp lần cuối của kỳ hội đồng giáo hạt kế tiếp và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và hội đủ điều kiện. (206.1, 215)

205.20. Bầu cử một Trưởng ban Trưởng Chúa nhật và Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MDH) hòa hợp với những điều mô tả trong đoạn 241, để phục vụ cho đến khi những người kế vị được bầu cử và hội đủ yêu cầu. (206.1, 215)

205.21. Bầu cử một Ủy ban Tài chánh của Hội đồng Giáo hạt có số lượng đại biểu mục sư đương thời và giáo hữu nhau để phục vụ cho một nhiệm kỳ không quá bốn năm, được quyết định bởi hội đồng giáo hạt và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và hội đủ yêu cầu. Vị quản nhiệm giáo hạt và thủ quỹ giáo hạt sẽ là những thành viên đương nhiên. (238-238.3)

205.22. Bầu cử một Ban Phúc thẩm Giáo hạt, gồm có ba mục sư tấn phong đương thời, kể cả vị quản nhiệm giáo hạt, và hai giáo hữu, để phục vụ trong nhiệm kỳ không quá bốn năm và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và hội đủ yêu cầu. (610)

205.23. Tại một cuộc họp trong vòng 16 tháng trước kỳ Đại Hội đồng Tổng hội, hay trong vòng 24 tháng tại những khu vực xin giấy phép thông hành hoặc phải chuẩn bị những thứ bất thường cần thiết khác, bầu cử bằng phiếu kín tất cả những đại biểu giáo hữu và tất cả đại biểu mục sư, trừ một người vì vị quản nhiệm giáo hạt sẽ là đại biểu mục sư. Mỗi hội đồng giáo hạt Giai đoạn 3 sẽ được quyền cử đại biểu đến Đại Hội Đồng Tổng hội với số lượng đại biểu mục sư và giáo hữu bằng nhau. Tại kỳ Đại Hội Đồng Tổng hội, vị quản nhiệm giáo hạt sẽ là một trong những đại biểu mục sư, và tất cả những đại biểu mục sư còn lại phải là mục sư tấn phong. Trong trường hợp vị quản nhiệm giáo hạt không thể đến dự hay chức vụ đó bị trống chỗ và vị quản nhiệm giáo hạt mới chưa được chỉ định, thì sẽ có sự bầu cử người luân phiên ngồi vào chỗ của vị quản nhiệm giáo hạt. Ủy Ban Tiến Cử sẽ đề trình những cuộc bầu phiếu kín ít nhất sáu lần về số lượng của những đại biểu chính thức của giáo hạt đó, mỗi thể loại, đều có đại biểu mục sư và giáo hữu. Từ những ứng cử viên đó, số phiếu của những tên được bầu phiếu kín ít nhất không quá ba lần về số lượng sẽ được bầu. Sau đó, những tên còn lại của những đại biểu và luân phiên sẽ được bầu theo các khoản 301.1-301.3.

Mỗi hội đồng giáo hạt có thể bầu cử người luân phiên không quá hai lần số đại biểu. Trong những trường hợp xin giấy phép thông hành có vấn đề, một hội đồng giáo hạt cho quyền Ban Cố vấn Giáo hạt chọn những người luân phiên thêm vào. Những Đại biểu được bầu phải trung tín tham dự tất cả những buổi họp của Đại Hội đồng Tổng hội từ lúc khai mạc đến bế mạc, ngoại trừ trường hợp bất khả kháng. (25-25.2, 301.1-301.3, 303, 332.1)

205.24. Tùy theo điều kiện thích hợp, thành lập một hệ thống thành viên cộng tác cho những hội thánh địa phương của giáo hạt. (Nhưng những thành viên cộng tác này không được kể là thành viên chính thức cho những mục đích bầu cử.) (108)

205.25. Cung cấp những điều cần thiết cho việc soát sổ của mọi sổ sách, của thủ quỹ giáo hạt hằng năm, nếu yêu cầu áp dụng tiêu chuẩn tối thiểu theo luật của quốc gia hoặc tỉnh, hay những tiêu chuẩn chuyên nghiệp khác được công nhận, do Ủy ban Soát sổ của Giáo hạt, hoặc một ủy ban kiểm soát không thuộc về giáo hạt, hay là những người khác hội đủ điều kiện được Ban Cố vấn Giáo hạt bầu ra. (225.24)

205.26. Trình lên cho Đại Hội đồng Tổng hội, qua Thư ký của Giáo hạt, một sổ biên bản chính thức đầy đủ cho bốn năm trước, phải được lưu trữ. (207.3-207.4, 220.7)

205.27. Thừa nhận mối quan hệ hữu trí đối với một mục sư qua sự giới thiệu của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt. Bất cứ sự thay đổi trong tình trạng nào thì phải được Hội đồng Giáo

hạt chấp thuận với sự giới thiệu của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt (231.8, 536)

205.28. Quan tâm và chăm sóc đến toàn bộ công tác của Hội thánh Nazarene trong những giới hạn của Hội đồng Giáo hạt.

205.29. Xử lý bất kỳ vấn đề nào khác liên quan đến công việc, nếu chưa được đề cập, phù hợp với tinh thần và trật tự của Hội thánh Nazarene.

206. Những Quy tắc khác Liên quan đến Hội đồng Giáo hạt.

Tại những nơi luật dân sự cho phép Hội đồng Giáo hạt có thể ủy quyền cho Ban Cố vấn Giáo hạt thành lập đoàn thể. Sau khi thành lập đoàn thể Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ có quyền, dựa vào cách giải quyết của mình, mua bán, chuyển nhượng cầm cố, thế nợ, cho thuê bất cứ tài sản, bất động sản thực tế và cá nhân theo sự cần thiết và tiện lợi cho mục đích của đoàn thể. (225.6)

206.1. Nếu có thể được về những thành viên của các ban và các ủy ban trong giáo hạt thì số lượng giữa những mục sư và tín hữu sẽ bằng nhau ngoại trừ những trường hợp đặc biệt có ghi trong cuốn *Cẩm Nang*.

206.2. Những vị quản nhiệm của giáo hạt Giai đoạn 1 và Giai đoạn 2 sẽ được chọn phù hợp với cuốn *Cẩm Nang* theo điều 200.2. Một giáo hạt Giai đoạn 2 vẫn có thể trở lại giáo hạt Giai đoạn 1, cho đến khi hội đủ điều kiện của tình trạng giáo hạt Giai đoạn 2.

206.3. Khi viên chức chủ tọa của một hội đồng giáo hạt xét thấy không thể triệu tập hoặc tiếp tục công việc của Hội đồng Giáo hạt và vì vậy hoãn lại, hủy bỏ hoặc giải tán hội đồng giáo hạt, thì vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền, sau khi hội ý với Ban Tổng Quản nhiệm sẽ chỉ định tất cả những chức viên của giáo hạt không được bầu cử trước kỳ hoãn họp của hội đồng giáo hạt, để phục vụ trong thời gian một năm.

D. SỔ BIÊN BẢN CỦA HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT

207. Sổ biên bản sẽ ghi lại tất cả tiến trình của hội đồng giáo hạt.

207.1 Sổ biên bản phải được chuẩn bị theo định dạng bởi văn phòng của Tổng Thư ký. Những bản sao có thể in tại địa phương.

207.2. Những vấn đề riêng rẽ sẽ được ghi trong những đoạn riêng biệt.

207.3. Sổ biên bản sẽ được sửa chữa cách cẩn thận để đệ trình Đại Hội đồng Tổng hội xem xét. (205.26, 220.7)

207.4. Sổ biên bản chính thức toàn bộ cho bốn năm sẽ phải được lưu trữ, một bản lưu giữ tại giáo hạt, và một bản ở hồ sơ lưu của Đại Hội đồng Tổng hội. (220.5, 220.7)

207.5. Sổ biên bản sẽ được sắp đặt theo nội dung được tổng thư ký hội ý với Ban Tổng Quản nhiệm. Nội dung sẽ được gửi cho thư ký của giáo hạt trước kỳ họp của hội đồng giáo hạt.

207.6. Sổ biên bản sẽ liệt kê không những việc phân bổ những mục sư cho những hội thánh địa phương nhưng cũng còn cho tất cả những hoạt động thường xuyên và đặc biệt mục sư và giáo hữu của hội đồng giáo hạt tham gia phục vụ bất cứ công tác nào trong hệ phái làm cho họ có thể có đủ điều kiện có lợi từ Ban Hưu trí có trách nhiệm chương trình hưu trí và quyền lợi tại giáo hạt. (115)

E. QUẢN NHIỆM GIÁO HẠT

208. Nhiệm kỳ đầu tiên cho vị quản nhiệm giáo hạt là người được hội đồng giáo hạt bầu cử bắt đầu 30 ngày sau phiên họp cuối của hội đồng giáo hạt. Nhiệm kỳ ấy kéo dài trọn hai lần trong năm hành chánh của hội đồng và đến ba mươi ngày sau kỳ họp cuối của hội đồng đánh dấu sự kỷ niệm lần thứ hai của cuộc bầu cử. Trong năm hành chánh vừa kể vị quản nhiệm có thể được tái bầu cử hay người kế vị cho ông ấy hay bà ấy được bầu cử hoặc chỉ định và được hội đủ yêu cầu. Nhiệm kỳ đầu tiên của vị quản nhiệm được vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền chỉ định sẽ bắt đầu từ thời điểm được chỉ định, kể cả thời gian phục vụ trong năm hành chánh của hội thánh, trong đó vị quản nhiệm được chỉ định và kéo dài trong thời kỳ hai năm hành chánh tiếp theo của hội thánh. Nhiệm kỳ sẽ chấm dứt 30 ngày sau kỳ họp của hội đồng vốn đánh dấu sự chấm dứt của năm hành chánh thứ hai của hội đồng. Trong năm hành chánh vừa kể vị quản nhiệm có thể được tái bầu cử thêm một nhiệm kỳ nữa, hay có người kế vị được bầu cử, hay có người khác được bổ nhiệm và được hội đủ yêu cầu. Nếu một trưởng lão làm việc cho văn phòng của giáo hạt họ không thể được bầu cử hoặc chỉ định là vị quản nhiệm giáo hạt tại giáo hạt mà họ đang phục vụ, trừ khi được sự chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt và tổng quản nhiệm có thẩm quyền (phù hợp với đoạn 115). (205.11, 205.13)

209. Nếu vì bất kỳ nguyên nhân gì có sự vắng mặt của vị quản nhiệm giáo hạt giữa hai kỳ họp của hội đồng giáo hạt, thì những vị tổng quản nhiệm, cùng nhau và riêng biệt, có thể điền vào chỗ trống, miễn là hội ý với

Ủy ban Tư vấn Giáo hạt (UBTVGH). Tham khảo ý kiến sẽ bao gồm việc mời cả ủy ban, đệ trình những tên để xem xét, ngoài những tên được tổng quản nhiệm có thẩm quyền đã đề nghị. (239, 307.7)

209.1. Chức vụ của quản nhiệm giáo hạt Giai đoạn 1 hoặc Giai đoạn 2 có thể thông báo để trống có lý do sau khi được sự đề nghị của tổng quản nhiệm có thẩm quyền. Chức vụ của quản nhiệm giáo hạt Giai đoạn 3 có thể thông báo để trống theo hai phần ba số phiếu của Ủy ban Tư vấn Giáo hạt. (239, 321)

209.2. Nếu quản nhiệm giáo hạt đương nhiệm bị tạm thời không thể làm việc, thì tổng quản nhiệm có thẩm quyền, tham khảo ý kiến của Ban Cố vấn Giáo hạt có thể chỉ định một trưởng lão có hội đủ yêu cầu để phục vụ thay thế cho quản nhiệm giáo hạt. Vấn đề không thể làm việc sẽ được xem xét lại bởi tổng quản nhiệm có thẩm quyền và Ban Cố vấn Giáo hạt. (307.8)

209.3. Khi quản nhiệm giáo hạt từ chức hoặc hết nhiệm kỳ, các nhân viên của văn phòng giáo hạt, giám đốc điều hành hoặc bất cứ đoàn thể phụ và/hoặc liên kết của giáo hạt, có lương hay không có lương, như phụ tá quản nhiệm và thư ký văn phòng, sẽ nộp đơn từ chức có hiệu lực đồng thời với ngày cuối của chức quản nhiệm giáo hạt. Tuy nhiên, một hoặc nhiều nhân viên có thể ở lại với sự chấp thuận bằng văn bản của tổng quản nhiệm có thẩm quyền và Ban Cố vấn Giáo hạt, nhưng không lâu hơn ngày bắt đầu ngày nhậm chức của quản nhiệm giáo hạt mới. (245.3)

209.4. Sau khi tham khảo Ban Cố vấn Giáo hạt và sự chấp thuận của tổng quản nhiệm có thẩm quyền, quản nhiệm giáo hạt mới được bầu cử hoặc được chỉ định có quyền đề nghị sử dụng các nhân viên đã làm việc trước nay. (245.3)

210. Vai trò của quản nhiệm giáo hạt là quan tâm đến lãnh đạo thuộc linh của mục sư và những hội chúng của giáo hạt bằng cách:

- * làm gương qua sự cầu nguyện và dựa vào Kinh Thánh
- * phổ biến thần học mục sư và thực hành dựa vào Kinh Thánh trong hàng giáo phẩm của giáo hạt.
- * phổ biến và thực hành thần học thánh khiết Wesley qua giáo hạt.
- * Lan truyền khái tượng truyền giáo và phát triển những hội thánh trong giáo hạt.
- * giúp đỡ những hội chúng trong giáo hạt để tổ chức mạnh mẽ.

211. Nhiệm vụ của vị quản nhiệm giáo hạt là:

211.1. Thành lập, công nhận và giám sát những hội thánh địa phương trong giới hạn giáo hạt của mình, miễn là có sự chấp thuận của vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền. (100, 538.15)

211.2. Sẵn sàng giúp những hội thánh địa phương trong giáo hạt của mình theo nhu cầu, và khi cần thiết thì họp với ban chấp hành hội thánh để hội ý về những vấn đề thuộc linh, tài chánh, và mục vụ, đưa ra những lời khuyên hữu ích và giúp đỡ trong vai trò của vị quản nhiệm.

211.3. Trong những trường hợp quản nhiệm giáo hạt quyết định có một hội thánh đang sa sút, yếu đuối và nếu tiếp tục sẽ ảnh hưởng khả năng sự tồn tại của hội thánh và tính hiệu quả của truyền giáo, quản nhiệm giáo hạt có thể tiếp tục liên lạc với mục sư, hoặc mục sư và ban chấp hành hội thánh, để đánh giá tình hình. Phải cố gắng làm việc với mục sư và ban chấp hành hội thánh để giải quyết vấn đề đã đưa tới hoàn cảnh ngăn trở hiệu quả của truyền giáo.

Nếu quản nhiệm giáo hạt, sau khi làm việc với mục sư và/hoặc ban chấp hành hội thánh, kết luận rằng cần phải can thiệp thêm, ông hay bà ấy, với sự đồng ý của Ban Cố vấn Giáo hạt, phải có hành động thích hợp để giải quyết tình trạng. Những hành động có thể bao gồm, nhưng không hạn chế:

1. Cách chức mục sư.
2. Giải tán ban chấp hành hội thánh.
3. Bắt đầu bất cứ sự can thiệp đặc biệt nào cần thiết để phục hồi sức mạnh của hội thánh và tính hiệu quả truyền giáo.

Những tài sản của một hội thánh phải tổ chức dưới sự giám sát và điều khiển kết hợp với hội thánh địa phương, trừ khi tuyên bố là không hoạt động theo điều khoản 106.5 hay giải tán theo điều khoản 106.1. tổng quản nhiệm có thẩm quyền sẽ được thông báo những quyết định trong vòng 30 ngày.

211.4. Khi có ý kiến của quản nhiệm giáo hạt một hội thánh địa phương tuyên bố khủng hoảng theo điều khoản 126.1 sau khi thực hiện đầy đủ sự can thiệp đã được đồng ý rồi và sẵn sàng bắt đầu lại mục vụ cách bình thường, hội thánh có thể được tuyên bố thoát khỏi cơn khủng hoảng bởi đa số phiếu kín của Ban Cố vấn Giáo hạt. Vị quản nhiệm giáo hạt sẽ thông báo tổng quản nhiệm có thẩm quyền trong vòng 30 ngày.

211.5. Lập thời gian biểu và hướng dẫn, với mỗi ban chấp hành hội thánh, về việc đánh giá định kỳ quan hệ của hội thánh và nhân sự/mục sư theo điều khoản 123-123.7. Quản nhiệm giáo hạt sẽ cung cấp biên bản thường niên việc đánh giá định kỳ quan hệ của hội thánh và nhân sự/mục sư được thực hiện đưa lên Ban Cố vấn Giáo hạt và tổng quản nhiệm có thẩm quyền.

211.6. Giám sát đặc biệt tất cả hội thánh dự bị của Giáo hội Nazarene ở trong giới hạn của giáo hạt mình.

211.7. Đề cử vào Ban Cố vấn Giáo hạt người để điền khuyết vào chỗ trống, trường hợp của chức vụ thư ký giáo hạt bị bỏ trống. (219.1)

211.8. Đề cử vào Ban Cố vấn Giáo hạt người, để điền khuyết vào chỗ trống, trường hợp của chức vụ thủ quỹ giáo hạt, bị bỏ trống. (222.1)

211.9. Bổ nhiệm một giám đốc tuyên úy của giáo hạt để phát huy và quảng bá việc rao giảng và khuyến khích về sự thánh khiết qua công tác đặc biệt của chức vụ tuyên úy. (240)

211.10. Hội ý với ban chấp hành hội thánh liên quan đến việc đề cử một trưởng lão hay một nhân sự được cấp giấy phép để trở thành mục sư của một hội thánh địa phương, và chấp thuận hay không chấp thuận sự đề cử đó, với sự đồng ý của Ban Cố vấn Giáo hạt theo yêu cầu trong đoạn 115. (129.2, 159.8, 225.16)

211.11. Lập thời gian biểu đặc biệt về việc đánh giá quan hệ của hội thánh và nhân sự mục sư bởi hội thánh trong vòng 90 ngày theo lời đề nghị của ban chấp hành hội thánh về việc lưu mời, để tiếp tục duy trì mối quan hệ với mục sư ấy. (125)

211.12. Chấp thuận hay không chấp thuận về việc cấp giấy phép cho bất kỳ thành viên nào của Giáo hội Nazarene là người xin cấp chứng thư mục sư địa phương hoặc tái cấp chứng thư do ban chấp hành hội thánh địa phương vốn không có trưởng lão làm mục sư. (531.1, 531.3)

211.13. Chấp thuận hay không chấp thuận bằng văn bản những ứng viên do mục sư và ban chấp hành hội thánh đề làm những phụ tá được hay không hưởng lương (vd: mục sư phụ tá; trưởng ban ngành Cơ đốc giáo dục; thiếu nhi, thanh niên, và tráng niên; âm nhạc, và của những trường {mầm non đến trung học}, v.v). Tiêu chuẩn quan trọng để quản nhiệm giáo hạt quyết định chấp thuận hay không chấp thuận, về khái niệm việc trả lương nhân sự dựa vào sự đồng ý và khả năng của hội thánh làm nghĩa vụ đối với địa phương, giáo hạt và tổng hội. Mục sư có trách nhiệm sàng lọc và chọn mục sư dự khuyết. Tuy nhiên quản nhiệm giáo hạt có quyền không chấp thuận người được đề cử. (129.27, 159-159.8)

211.14. Cùng với Ban Cố vấn Giáo hạt, chấp thuận hay không chấp thuận những lời đề nghị từ các hội thánh địa phương để thực hiện những chương trình mục vụ Cơ đốc mầm non/ từ những trường mẫu giáo, tiểu học đến trung học. (151, 225.14, 517)

211.15. Cùng với thư ký của Ban Cố vấn Giáo hạt, thi hành và ký tất cả những hồ sơ của giáo hạt. (225.6)

211.16. Đề cử cho Ban Cố vấn Giáo hạt và giám sát bất kỳ các phụ tá có hưởng lương trong giáo hạt. (245)

211.17. Chỉ định những mục sư phù hợp với đoạn 117.

211.18. Cùng với sự chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt, vị quản nhiệm giáo hạt có thể bổ nhiệm những thành viên của ban chấp hành hội thánh (những ủy viên linh vụ và ủy viên quản trị), chủ tịch của Ban Trưởng Chúa nhật, và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MDHQ), và những chức viên khác (thư ký, thủ quỹ) nếu một hội thánh được thành lập dưới 5 năm hoặc có ít hơn ba mươi lăm thành viên bầu cử trong buổi họp thường niên trước đây, hay nhận sự giúp đỡ tài chánh thường xuyên từ giáo hạt, hoặc đã tuyên bố có khủng hoảng. Số người trong ban này không được dưới ba thành viên. (117, 126)

211.19. Điều tra nghiên cứu những lời buộc tội bằng văn bản chống lại một mục sư ở trong giáo hạt của vị quản nhiệm ấy, theo những đoạn 606-606.3.

211.20. Để chỉ định trong việc tham khảo với Ban Cố vấn Giáo hạt giáo hữu và hàng giáo phẩm đủ điều kiện để phục vụ trong ban phục hồi sẵn sàng đáp ứng kịp thời để giúp và chữa lành cho nhân sự/mục sư, giai ngẫu của ông/bà ấy và gia đình, hội thánh và cộng đồng trong tình trạng hành vi sai trật của hàng giáo phẩm. Khi tình trạng đó xảy ra thì quản nhiệm giáo hạt sẽ triển khai cho ban phục hồi ngay lập tức và theo kế hoạch của giáo hạt. (225.5, 540.1)

211.21. Quản nhiệm giáo hạt sẽ lập thời gian biểu và hướng dẫn tự đánh giá bằng cách tham khảo ý kiến với nhà truyền giảng được ủy nhiệm phù hợp với điều khoản 510.4.

211.22. Khuyến khích mạnh mẽ, cùng với lãnh đạo giáo hạt, mỗi hội thánh địa phương để thực hiện mục tiêu về những ngân quỹ truyền giáo thế giới, giáo hạt và giáo dục.

212. Với sự tán thành của ban chấp hành hội thánh, quản nhiệm giáo hạt có thể chỉ định một mục sư điền khuyết vào chỗ trống trong chức vụ mục sư cho đến kỳ họp hội đồng giáo hạt lần tới. Sự chỉ định điền khuyết như thế sẽ được quản nhiệm giáo hạt thay đổi nếu sự phục vụ của mục sư ấy không làm thỏa lòng ban chấp hành hội thánh và hội thánh địa phương. (129.5, 524, 531.6)

212.1. Quản nhiệm giáo hạt với sự tán thành của ban chấp hành hội thánh và Ban Cố vấn Giáo hạt, có thể chỉ định một mục sư tạm thời vào chỗ trống trong chức vụ mục sư, cho đến khi một mục sư được mời. Vị quản nhiệm giáo hạt ngoài ra có quyền kéo dài thời gian phục vụ của mục sư tạm thời nếu xét thấy cần sau khi tham khảo với ban chấp hành hội thánh. Mục sư tạm thời sẽ được quyền với tất cả trách nhiệm của một mục sư. Mục sư tạm thời sẽ là đại biểu của hội thánh đó đến hội đồng giáo hạt nếu người đó trong danh sách thành viên giáo hạt chỉ định tạm thời.

Mục sư chỉ định tạm thời sẽ dưới quyền của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt trong mọi lúc. Mục sư tạm thời sẽ bãi chức bởi quản nhiệm giáo hạt sau khi tham khảo với ban chấp hành hội thánh. (526)

213. Quản nhiệm giáo hạt được quyền thi hành những nhiệm vụ của mục sư tại một hội thánh địa phương trong giới hạn của giáo hạt của mình khi hội thánh địa phương ấy không có mục sư hay mục sư thay thế. (514)

213.1. Quản nhiệm giáo hạt có thể chủ tọa tại kỳ hội đồng thường niên hay đặc biệt của hội thánh địa phương, hoặc chỉ định người thay thế cho nhiệm vụ ấy. (113.5)

214. Nếu vì lý do gì tổng quản nhiệm có thẩm quyền không hiện diện hoặc không cử người đại diện đến thay thế tại hội đồng giáo hạt, thì quản nhiệm giáo hạt sẽ triệu tập hội đồng giáo hạt và chủ tọa cho đến khi sự bố trí khác có thể được hội đồng giáo hạt quyết định. (307.5)

215. Quản nhiệm giáo hạt có thể điền khuyết các chỗ trống:

1. Ủy ban Tài chánh của Hội đồng Giáo hạt;
2. Ủy ban Kiểm toán của Giáo hạt;
3. Ban Cấp Chứng thư Mục vụ; Ban Mục vụ của Giáo hạt;
4. Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt;
5. Ban Truyền giảng của Giáo hạt hoặc là Trưởng ban truyền giáo của giáo hạt;
6. Ban Tài sản Hội thánh của Giáo hạt;
7. Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế của Giáo hạt (TCN&MVMDHQT);
8. Ủy ban Chống án của Giáo hạt;
9. Những ban khác trong giáo hạt và những ủy ban đang hoạt động mà không được đề cập trong *Cẩm nang* hoặc trong biểu quyết của hội đồng giáo hạt. (205.21, 205.25, 229.1, 232.1, 235, 236, 241, 610)

215.1. Quản nhiệm giáo hạt có thể bổ nhiệm tất cả những chủ tịch và thư ký và thành viên của những ủy ban và những ban có tư cách của giáo hạt mà không được đề cập trong cuốn *Cẩm nang* hay do hội đồng giáo hạt quyết định.

215.2. Quản nhiệm giáo hạt tham khảo ý kiến của Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ chỉ định một ủy ban đề cử để chuẩn bị ứng viên cho các ban ngành và chức vụ trước hội đồng giáo hạt. (202.1)

216. Quản nhiệm giáo hạt sẽ là chủ tịch đương nhiên của Ban Cố vấn Giáo hạt (221.2) và Ban Cấp Chứng thư Mục vụ của Giáo hạt (227.1)

216.1. Quản nhiệm giáo hạt sẽ là thành viên đương nhiên của mọi ban và ủy ban được bầu chọn và đang làm việc trong giáo hạt mà người ấy phục vụ. (205.20-205.21, 237, 241, 810, 811)

217. Quản nhiệm giáo hạt sẽ không làm nợ, tính tiền, chi mọi khoản tiền cho giáo hạt trừ khi được ủy quyền và được sự hướng dẫn bởi đa số phiếu của Ban Cố vấn Giáo hạt, nếu thực hiện quyết định đó phải có văn bản rõ ràng của Ban Cố vấn Giáo hạt. Không quản nhiệm giáo hạt nào hay người trong gia đình được quyền truy cập không hạn chế những tài khoản hay tài sản của giáo hạt trừ khi được chấp thuận rõ ràng bằng văn bản phê duyệt kiểm soát nội bộ của Ban Cố vấn Giáo hạt. Gia đình bao gồm người giai ngẫu, con cái, anh chị em, hay cha mẹ. (218, 222 -223.2)

218. Mọi hoạt động chính thức của quản nhiệm giáo hạt sẽ được đưa ra hội đồng giáo hạt xem xét và sửa lại, và đưa ra chống án.

218.1. Quản nhiệm giáo hạt sẽ luôn luôn tỏ ra quan tâm thích đáng từ lời khuyên của tổng quản nhiệm có thẩm quyền và Ban Tổng Quản nhiệm liên quan đến những việc sắp đặt mục sư và những việc khác của vai trò quản nhiệm giáo hạt.

F. THƯ KÝ GIÁO HẠT

219. Thư ký giáo hạt, được Ban Cố vấn Giáo hạt bầu cử, sẽ phục vụ trong thời gian từ một đến ba năm và cho đến khi người kế vị được bầu cử và được hội đủ điều kiện. (225.22)

219.1. Vì bất cứ lý do nào, nếu thư ký giáo hạt nghỉ chức vụ, giữa hai kỳ họp của hội đồng giáo hạt, Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ bầu chọn người tiếp nối theo đề cử của quản nhiệm giáo hạt. (211.7)

219.2. Thư ký giáo hạt là thành viên đương nhiên của hội đồng giáo hạt. (201)

220. Những nhiệm vụ thư ký giáo hạt là:

- 220.1.** Ghi chép chính xác và trung thực mọi biên bản của hội đồng giáo hạt.
- 220.2.** Ghi chép chính xác và lưu trữ tất cả những bản thống kê của giáo hạt.
- 220.3.** Chuyển những biểu mẫu thống kê cho tổng thư ký để duyệt trước khi in vào sổ biên bản chính thức. (326.6)

220.4. Bảo quản tốt tất cả hồ sơ của hội đồng giáo hạt và chuyển giao ngay đầy đủ cho người kế vị.

220.5. Mỗi bốn năm đóng tập lại những biên bản của giáo hạt để thành sổ biên bản đầy đủ. (205.4)

220.6. Gửi đầy đủ những bản sao của sổ biên bản đã in của mỗi kỳ hội đồng giáo hạt cho văn phòng Trung tâm Mục vụ Toàn cầu để phân phối cho những chức viên của Giáo hội Nazarene.

220.7. Trình lên hội đồng giáo hạt, đến Đại Hội đồng Tổng hội, sổ biên bản chính thức đầy đủ của bốn năm trước, để lập hồ sơ và lưu trữ. (205.26, 207.3-207.4)

220.8. Làm bất cứ việc nào khác thuộc về vai trò của ông/bà ấy.

220.9. Xem mọi tờ tường trình công tác gửi cho ông hay bà ấy trong năm để gửi đến ban hoặc ủy ban có liên quan.

221. Thư ký giáo hạt có thể có nhiều phụ tá khi hội đồng giáo hạt bầu cử.

G. THỦ QUỸ GIÁO HẠT

222. Thủ quỹ giáo hạt, được Hội đồng Giáo hạt bầu cử, sẽ phục vụ cho thời gian từ một đến ba năm và cho đến khi người kế vị được bầu cử và hội đủ điều kiện. (222.18)

222.1. Vì bất cứ lý do nào, nếu thủ quỹ giáo hạt nghỉ chức vụ, trong khi chờ đợi giữa hai kỳ họp của hội đồng giáo hạt, Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ bầu cử người kế vị miễn là có sự đề nghị của quản nhiệm giáo hạt. (211.8)

222.2. Thủ quỹ giáo hạt sẽ là thành viên đương nhiên của hội đồng giáo hạt. (201)

223. Những nhiệm vụ của thủ quỹ giáo hạt là:

223.1. Nhận tất cả tiền bạc từ giáo hạt của mình do Đại Hội đồng Tổng hội chỉ định, hay hội đồng giáo hạt hay Ban Cố vấn Giáo hạt hoặc những nhu cầu của Giáo hội Nazarene có thể yêu cầu, và xuất quỹ theo sự chỉ đạo và những chính sách của hội đồng giáo hạt và/ hay Ban Cố vấn Giáo hạt.

223.2. Ghi chép chính xác những khoản tiền thu và chi, phải nộp báo cáo hàng tháng cho quản nhiệm giáo hạt và phân phát cho Ban Cố vấn Giáo hạt và báo cáo hằng năm cho hội đồng giáo hạt, nơi ông ấy hoặc bà ấy chịu trách nhiệm phúc trình.

H. BAN CỐ VẤN GIÁO HẠT

224. Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ gồm có quản nhiệm giáo hạt là thành viên đương nhiên và có tối đa ba mục sư thực thụ, và tối đa ba tín hữu được bầu cử bằng phiếu kín do hội đồng giáo hạt thường niên cho nhiệm kỳ không quá bốn năm, để phục vụ cho đến lần họp cuối cùng của kỳ họp hội đồng giáo hạt lần tới và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và hội đủ điều kiện. Tuy nhiên, nhiệm kỳ phục vụ của họ có thể không đồng nhất do việc mỗi năm có một phần thành viên của ban được bầu cử.

Khi một giáo hạt có hơn 5,000 thành viên, thì cứ 2,500 thành viên có thể bầu cử thêm một mục sư thực thụ và một tín hữu hoặc số thành viên dư xấp xỉ 2,500. (205.14)

224.1. Một thành viên khiếm khuyết trong Ban Cố vấn Giáo hạt có thể điền khuyết bằng những thành viên còn lại.

224.2. Quản nhiệm giáo hạt sẽ là chủ tọa đương nhiên của Ban Cố vấn Giáo hạt.

224.3. Ban cố vấn giáo hạt sẽ bầu chọn thành viên trong ban làm thư ký, người đó sẽ ghi chép lại tất cả những biên bản của ban và nhanh chóng chuyển khi có người kế vị.

224.4. Những thành viên tín hữu của Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ là những thành viên đương nhiên của hội đồng giáo hạt, thành viên đương nhiên của Hội nghị Công tác TCN&MVMDH của Giáo hạt, thành viên đương nhiên của Hội nghị Công tác của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế của giáo hạt, và thành viên đương nhiên của Hội nghị Công tác của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế của Giáo hạt. (201, 224)

225. Những nhiệm vụ của Ban Cố vấn Giáo hạt là:

225.1. Định ngày khởi đầu và kết thúc của năm thống kê hòa hợp với đoạn 114.1.

225.2. Thông báo và góp ý với quản nhiệm giáo hạt những vấn đề có liên quan đến mục sư và những hội thánh địa phương trong giáo hạt. (115.6, 519)

225.3. Đề cử một ủy ban điều tra gồm có nhiều hơn hoặc ba mục sư tấn phong và ít nhất hai người giáo hữu để điều tra những trường hợp thưa kiện chống lại một thành viên của hàng giáo phẩm. (606-606.3)

225.4. Chọn một ủy ban xét xử để giải quyết những trường hợp kiện cáo nghịch lại một thành viên của hàng giáo phẩm. (606.5-606.6)

225.5. Đề phát triển kế hoạch rõ ràng bằng văn bản và ôn lại mỗi năm, điều đó phù hợp với *Cảm Nang* trực tiếp hướng dẫn cung cấp kịp thời, thương xót, và phản hồi thông báo đến những thành viên của hàng giáo phẩm có những hành vi sai trật, đến gia đình của họ, và đến bất cứ hội chúng liên quan. (538.20, 539-539.13)

225.6 Thành lập một đoàn thể nơi nào luật pháp địa phương cho phép và được hội đồng giáo hạt ủy quyền. Sau khi thành lập một đoàn thể thì Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ được quyền, dựa vào cách giải quyết của mình,

mua bán, sở hữu, trao đổi, chuyển nhượng cầm cố, thế chấp, cho thuê, chuyên chở bất cứ tài sản, động sản và bất động sản theo sự cần thiết và tiện lợi cho mục đích của đoàn thể. Quản nhiệm giáo hạt và thư ký của Ban Cố vấn Giáo hạt, hoặc những người khác được Ban Cố vấn Giáo hạt ủy quyền, ở trong tổ chức hay không ở trong tổ chức, sẽ thừa hành và ký tất cả những chứng thư chuyển bất động sản, cầm cố, tha nợ, hợp đồng, những văn kiện hợp lệ khác của Ban Cố vấn Giáo hạt. (206)

225.7. Khi một Ban Cố vấn Giáo hạt thành lập đoàn thể, những Điều khoản của Đoàn thể, những nội qui hay những tài liệu so sánh pháp lý yêu cầu đoàn thể là chính thể dựa theo *Cầm Nang* của Giáo hội Nazarene. Những giấy tờ đó sẽ bao gồm lời đề nghị của tổng quản nhiệm có thẩm quyền để chắc chắn nếu sự giải tán hay cố gắng ra khỏi Giáo hội Nazarene, tài sản của đoàn thể sẽ không được chuyển hướng từ Giáo hội Nazarene. Sau khi đoàn thể giáo hạt được chấp thuận bởi Ban Tổng quản nhiệm, với đề nghị của tổng quản nhiệm có thẩm quyền, những Điều khoản của Đoàn thể được đề xuất sẽ được gửi đến văn phòng của Tổng thư ký để được kiểm tra và lưu giữ những giấy tờ đó sẽ bao gồm các điều kiện trong đoạn 102.4. (225.6)

225.8. Ở những nơi mà luật pháp không cho phép thành lập đoàn thể thì hội đồng giáo hạt có thể bầu cử Ban Cố vấn Giáo hạt làm ủy viên quản trị của giáo hạt có quyền, dựa vào cách giải quyết của mình, mua, bán, sở hữu, trao đổi, chuyển nhượng, cầm cố, thế chấp, cho thuê, hay chuộc bất kỳ tài sản, động sản và bất động sản, có thể cần thiết, hay thuận tiện cho mục đích điều hành công việc trong giáo hạt. (102.6, 106.2, 225.6)

225.9. Ban Cố vấn Giáo hạt, tại những nước cho phép những hội thánh địa phương thành lập đoàn thể, với lời khuyên của những người tư vấn pháp lý có khả năng, sẽ giới thiệu những khuôn mẫu để thành lập đoàn thể thích hợp với mỗi chỗ khác nhau trong giáo hạt đó. Hình thức thành lập đoàn thể theo khuôn mẫu này sẽ bao gồm những điều khoản đưa ra trong đoạn 102-102.5.

225.10. Phục vụ bằng cách cố vấn cho quản nhiệm giáo hạt trong việc giám sát tất cả ngành, ban, và ủy ban của giáo hạt.

225.11. Nhằm khuyến khích quản nhiệm giáo hạt sức khỏe và mạnh mẽ trong đời sống thuộc linh, Ban Cố vấn Giáo hạt, với sự tham khảo cùng tổng quản nhiệm có thẩm quyền, nên cho quản nhiệm giáo hạt được nghỉ phép sa bát trong hoặc sau mỗi bảy năm phục vụ cho giáo hạt. Trong suốt thời gian nghỉ phép sa bát quản nhiệm giáo hạt sẽ vẫn tiếp tục được hưởng lương và mọi quyền lợi. Quản nhiệm giáo hạt sẽ làm việc với Ban Cố vấn Giáo hạt dự định về kế hoạch bao gồm thời gian, kế hoạch phát triển cá nhân, và một kế hoạch thiết yếu cho nhiệm vụ trong suốt thời gian sa bát.

225.12. Đề trình lên Ban Tổng Quản nhiệm bất kỳ kế hoạch nào đề xướng cho việc thành lập trung tâm của giáo hạt. Những kế hoạch ấy phải được Ban Tổng Quản nhiệm chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện. (319)

225.13. Đề nghị cấp chứng thư lần đầu hoặc tái cấp chứng thư mục sư cho những nhân sự nhiệm chức phục vụ như mục sư. (532.5)

225.14. Chấp thuận hay không chấp thuận những yêu cầu của những hội thánh địa phương thực hiện những mục vụ mầm non/ trường Cơ đốc (mới sinh đến trung học). Tùy theo nhận thức của vị quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt, Ủy ban những Mầm non/ Trường Cơ đốc (mới sinh đến trung học) của Giáo hạt sẽ được thành lập. Ủy ban này có nhiệm vụ đề nghị chính sách, những phương pháp và nghị luận cho Ban Cố vấn Giáo hạt để áp dụng cho mầm non/ trường (mới sinh đến trung học) của hội thánh địa phương, và giúp cho việc thành lập, yểm trợ và kiểm tra hoạt động của mầm non/ trường (mới sinh đến trung học). (151, 211.14, 517)

225.15. Hằng năm chấp thuận những Trung tâm Mục vụ Thương xót (TTMVTX) theo sự hướng dẫn của khu vực. Chỉ những Trung tâm Mục vụ Thương xót thì được chấp thuận bởi giáo hạt sẽ là “dự án đặc biệt đã được chấp thuận” cho mục đích đóng góp theo điều khoản 153.1.

225.16. Chấp thuận hay không chấp thuận những yêu cầu của ban chấp hành hội thánh địa phương đề cử một trưởng lão được tấn phong hay một nhân sự có giấy phép mục vụ (đang chuẩn bị tấn phong), được mời làm mục sư khi người đó đang phục vụ như người cộng sự được hưởng lương hay không hưởng lương và cũng là thành viên của hội thánh địa phương đó. Sự quyết định này sẽ được đưa ra cùng quản nhiệm giáo hạt. (115, 129.2, 159.8, 211.10)

225.17. Chấp thuận hay không chấp thuận lời đề nghị từ một thành viên của hàng giáo phẩm đề thường xuyên hướng dẫn những hoạt động độc lập của hội thánh mà không dưới sự hướng dẫn của Giáo hội Nazarene, hay thực hiện sứ mệnh độc lập hoặc những hoạt động hội thánh chưa được phép, hay liên kết với những nhân viên của hội thánh độc lập hoặc những nhóm tôn giáo hay hệ phái khác. Sự cần thiết đó sẽ được yêu cầu mỗi năm. (528, 538.13)

225.18. Bầu cử hay bãi nhiệm bất kỳ phụ tá làm việc có lương từ giáo hạt. (245-245.1)

225.19. Với sự tham khảo ý kiến của quản nhiệm giáo hạt, hành động như là ủy ban tài chánh giữa những hội đồng giáo hạt có quyền điều chỉnh ngân quỹ hoạt động được cho là cần thiết và báo cáo cho hội đồng giáo hạt. (223.1)

225.20. Bảo vệ tất cả tài sản của giáo hạt, bất động sản hay bất cứ thứ gì, gồm tất cả tiền còn lại sau khi chuyển hướng sang bất kỳ cá nhân hay đoàn thể sử dụng ngoài Giáo hội Nazarene. (102.4, 106.5, 206)

225.21. Bầu cử thủ quỹ giáo hạt để phục vụ trong nhiệm kỳ từ một đến ba năm và cho đến khi người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện. (222)

225.22. Bầu cử thư ký giáo hạt để phục vụ trong nhiệm kỳ từ một đến ba năm và cho đến khi người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện. (219)

225.23. Xác nhận sự rút lui hoặc tìm cách rút lui của hội thánh địa phương khỏi Giáo hội Nazarene nhằm mục đích chuyển chủ quyền của bất động sản như trong đoạn 106.2.

225.24. Nếu cần theo đoạn 205.25, đề bầu Ủy ban Kiểm toán Giáo hạt để phục vụ cho tới hết hội đồng giáo hạt kế tiếp. (205.25)

225.25. Báo cáo hàng năm cho hội đồng giáo hạt tổng kết hoạt động của ban, bao gồm số những buổi họp đã triệu tập.

226. Ban Cố vấn Giáo hạt có thể cấp giấy chuyển thành viên cho một thành viên của hàng giáo phẩm, một người phục vụ ngành Cơ đốc giáo dục hay một nữ chấp sự là những người muốn chuyển sang hội đồng giáo hạt khác, trước kỳ họp hội đồng giáo hạt trong đó địa vị thành viên của những người đang có. Sự chuyển đổi có thể được Ban Cố vấn Giáo hạt mới chấp nhận, cấp cho những người chuyển có đủ quyền hạn và những đặc ân thành viên đối với giáo hạt mà người đó được chấp nhận. Hội đồng giáo hạt tiếp nhận sẽ chấp thuận tất cả giấy chuyển của Ban Cố vấn Giáo hạt với sự chấp thuận cuối cùng sau khi Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt đề nghị hay Ban Mục vụ Giáo hạt. (205.8-205.9, 231.9-231.10, 508, 511, 537- 537.2)

226.1. Theo sự yêu cầu, Ban Cố vấn Giáo hạt có thể cấp Giấy Đề nghị cho một thành viên của hội đồng giáo hạt muốn gia nhập với giáo phái khác. (815)

227. Với sự chấp thuận của vị quản nhiệm, Ban Cố vấn Giáo hạt có thể ngưng chức một nữ chấp sự nhiệm chức khi yêu cầu đó tốt cho hội thánh, sau khi đã hội ý với ban chấp hành của hội thánh địa phương mà nữ chấp sự đó là một thành viên, sau khi nghe người ấy trình bày.

228. Trong trường hợp một mục sư nhiệm chức hay một mục sư tấn phong xuất trình chứng thư, từ giáo phái khác muốn làm đơn gia nhập Giáo hội Nazarene vào giữa khoản thời gian có những cuộc họp của hội đồng giáo hạt, thì giấy chứng thư của họ sẽ được Ban Cố vấn Giáo hạt xem xét. Chỉ khi nào có giới thiệu thuận lợi của Ban Cố vấn Giáo hạt, thì những ứng viên ấy mới được tiếp nhận làm thành viên của hội thánh địa phương. (520, 532.2, 535)

I. BAN CẤP CHỨNG THƯ MỤC VỤ GIÁO HẠT

229. Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt sẽ gồm không dưới năm người tấn phong được bổ nhiệm, hai trong những vị ấy sẽ là quản nhiệm giáo hạt và thư ký giáo hạt, nếu được tấn phong. Một thư ký giáo hạt là một giáo hữu sẽ phục vụ như là thành viên của ban không được quyền bầu cử. Những người được bầu cử sẽ phục vụ trong nhiệm kỳ bốn năm và cho đến khi người kế vị được bầu và đủ điều kiện. Tuy nhiên, nhiệm kỳ phục vụ có thể không đồng nhất do việc bầu cử từng phần của ban hằng năm. (205.15)

229.1. Một thành viên bị khiếm khuyết trong Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt vào khoảng thời gian giữa của những kỳ hội đồng giáo hạt sẽ được quản nhiệm giáo hạt cử người điền khuyết. (215)

230. Sau khi bầu cử Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt, quản nhiệm giáo hạt sẽ triệu tập cuộc họp để tổ chức cho ban này với thành phần như sau:

230.1. Quản nhiệm giáo hạt sẽ làm chủ tịch đương nhiên của ban; tuy nhiên theo lời yêu cầu của vị ấy, ban có thể bầu cử một chủ tịch thay quyền để phục vụ trong chức vụ đó cho đến cuối kỳ họp hội đồng lần tới. (216)

230.2. Ban sẽ bầu ra một thư ký thường trực trong số những thành viên, là người sẽ cung cấp một hệ thống ghi chép thích hợp, do hội đồng giáo hạt chịu phí tổn và thuộc quyền sở hữu của giáo hạt. Thư ký sẽ trung thực cẩn thận ghi lại các quyết định của ban và trung tín gìn giữ những phần ghi chép đó cùng các tài liệu khác thích hợp với công việc của ban và sau này chuyển giao cho người kế vị.

231. Những nhiệm vụ của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt là:

231.1. Cẩn thận xem xét và đánh giá tất cả những người được giới thiệu vào hội đồng giáo hạt để bầu vào chức vụ trưởng lão, chấp sự và mục sư nhiệm chức.

231.2. Cần thận xem xét và đánh giá tất cả những người muốn nhận chứng thư để xác nhận những vai trò trong công tác, bao gồm tất cả ứng viên giáo hữu và mục sư muốn được thừa nhận cho những công tác ở ngoài hội thánh địa phương và những mối liên hệ đặc biệt khác theo cuốn *Cẩm nang* đưa ra.

231.3. Thăm vấn mỗi ứng viên cách cẩn thận và điều tra thêm về kinh nghiệm cá nhân của người ấy về sự cứu chuộc; về sự nên thánh trọn vẹn qua báp têm Thánh Linh, hiểu biết về giáo lý Kinh Thánh, chấp nhận toàn bộ giáo lý, Giao ước Phàm hạnh Cơ đốc, Giao ước cho Hạnh kiểm Cơ đốc, chính sách của hội thánh; bằng chứng về ân điển, những ân tứ, những phẩm chất về trí tuệ, đạo đức và thuộc linh, cùng những sự thích hợp chung cho chức vụ mà ứng viên cảm thấy mình được kêu gọi.

231.4. Cần thận xem xét và đánh giá sự hạnh kiểm tìm xem ứng viên có hành động nào, nếu tiếp tục sẽ không tương xứng với chức vụ mà ứng viên ứng cử.

231.5. Xét lại để chấp thuận hay tái bổ nhiệm bất cứ mục sư địa phương, là người được bổ nhiệm làm mục sư dự khuyết nếu ông ấy hoặc bà ấy tiếp tục phục vụ sau kỳ hội đồng giáo hạt tiếp theo sự bổ nhiệm ấy. (531.6)

231.6. Điều tra và xét lại nguyên nhân của việc một mục sư được tán phong không báo cáo tại hội đồng giáo hạt trong hai năm liên tiếp và trình bày cho hội đồng giáo hạt về việc tiếp tục ghi tên vị ấy vào danh sách của những trưởng lão và chấp sự chính thức.

231.7. Điều tra những bản báo cáo liên quan đến việc một mục sư được tán phong chứng tỏ rằng người ấy đã chuyển địa vị thành viên của mình sang hội thánh khác hoặc ông/ bà ấy đã kết hợp cộng tác với giáo phái hay nhóm khác đang hoạt động và cộng tác trong những hoạt động độc lập mà không được phép, và trình bày cho hội đồng giáo hạt vấn đề liên quan đến việc duy trì danh sách của ông ấy hoặc bà ấy trên danh sách những trưởng lão hay chấp sự hay không. (112, 538.13)

231.8. Đề nghị cho hội đồng giáo hạt về việc một mục sư xin hưu trí vì người ấy không muốn tiếp tục công tác mục vụ vì tuổi tác, hay khuyết tật. (205.27, 536)

231.9. Đề nghị cho hội đồng giáo hạt những thành viên của hàng giáo phẩm, những người được cấp giấy phép mục vụ khi chuyển công tác sang giáo hạt khác, bao gồm những chuyển chuyển tạm thời đã được Ban Cố vấn Giáo hạt chấp thuận. (205.9, 537-537.2)

231.10. Đề nghị cho hội đồng giáo hạt, những người có chứng thư mục vụ, những thành viên của hàng giáo phẩm, và những người được cấp giấy phép mục vụ được chuyển từ các giáo hạt khác, bao gồm những chuyển chuyển tạm thời đã được Ban Cố vấn Giáo hạt chấp thuận. (205.8, 537-537.2)

J. BAN GIÁO DỤC MỤC VỤ GIÁO HẠT

232. Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt sẽ gồm có năm hoặc nhiều hơn mục sư tán phong được bổ nhiệm, được hội đồng giáo hạt bầu cử, để phục vụ trong nhiệm kỳ bốn năm và cho đến khi những người kế vị họ được bầu cử và đủ điều kiện. Tuy nhiên nhiệm kỳ phục vụ có thể không đồng nhất do việc bầu cử từng phần của ban hàng năm. (205.16)

232.1. Những thành viên bị thiếu trong Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt, vào những thời điểm ở giữa của những kỳ họp của hội đồng giáo hạt, có thể được điền khuyết bằng sự chỉ định của quản nhiệm giáo hạt. (215)

233. Trước khi kết luận hội đồng giáo hạt mà trong đó ban này được bầu cử, thì quản nhiệm giáo hạt hoặc thư ký giáo hạt sẽ triệu tập một cuộc họp cho tất cả thành viên của ban để tổ chức và phân công như sau:

233.1. Ban sẽ bầu cử trong số những thành viên một chủ tịch. Họ sẽ bầu cử một mục sư tán phong vào chức vụ thư ký, là những người cùng với các thành viên khác có trách nhiệm khảo sát và đề cử những ứng viên qua một chương trình học tập của mục sư để hoàn tất những yêu cầu để được tán phong. Họ sẽ lưu trữ tất cả hồ sơ và điểm học vĩnh viễn. (233.5, 529.1-529.3)

233.2. Chủ tịch sẽ bổ nhiệm cho những thành viên khác của ban chịu trách nhiệm và giám sát tất cả những ứng viên ghi danh vào một chương trình học tập của mục sư để hoàn tất những yêu cầu để được tán phong. Sự bổ nhiệm như thế sẽ tiếp tục khi những ứng viên tích cực học trong nhiệm kỳ của ban này làm việc nếu có đổi khác thì có sự bàn giao.

233.3 Chủ tịch sẽ tham dự tất cả những buổi họp của ban, ngoại trừ trường hợp bất khả kháng mới vắng mặt, và sẽ kiểm tra công tác của ban hàng năm. Trong trường hợp chủ tịch vắng mặt, thư ký sẽ tạm thời chủ tọa buổi họp.

233.4. Do hội đồng giáo hạt đài thọ chi phí, thư ký sẽ lập một sổ ghi việc học tập của mục sư, sổ đó là tài sản của hội đồng giáo hạt, và sẽ được sử dụng theo những điều chỉ dẫn trong cuốn *Sách Hướng dẫn Tán phong (Sourcebook on Ordination)*

233.5. Những thành viên khác của ban sẽ trung tín tham dự những buổi họp của ban và sẽ giám sát những học viên được giao phó cho họ bằng việc (1) động viên khuyến bảo và hướng dẫn; và (2) đào tạo bằng cách

làm gương và bởi đối thoại về đạo đức của hàng giáo phẩm đặc biệt chú ý cách thức một thành viên hàng giáo phẩm có thể tránh lỗi lầm trong vấn đề tình dục. (233.1)

233.6. Ban sẽ cộng tác với quản nhiệm giáo hạt và văn phòng Phát triển Giáo phẩm Toàn cầu qua Ủy ban Tư vấn Khóa học dành cho Mục vụ (UBTVKHDCMV) phù hợp tìm cách khích lệ giúp đỡ và hướng dẫn những ứng viên đang theo các khóa học dành cho mục vụ xác nhận ở cao đẳng /đại học hoặc trường thần học Nazarene.

234. Ban có thể tổ chức những lớp học hoặc những lớp chuyên đề để giúp đỡ những mục sư nhiệm chức hay những ứng viên khác tham dự các chương trình học tập để hoàn tất những yêu cầu để được tấn phong, và tùy theo tài khoản được giáo hạt chấp thuận, thành lập thư viện cho mượn những sách khi cần thiết.

234.1. Chủ tịch và thư ký của Ban Giáo dục Mục vụ của Giáo hạt này có thẩm quyền đăng ký một sinh viên trong khóa học dành cho mục vụ xác nhận, sau khi tham khảo với quản nhiệm giáo hạt. (233.1-233.2, 529.1-529.3)

234.2. Ban này sẽ thực hiện những trách nhiệm tương hợp với cuốn Nguồn sách về việc Tấn phong (*Sourcebook on Ordination*).

234.3. Ban này sẽ báo cáo tất cả thông tin liên quan đến tiến trình học tập của mỗi ứng viên cho Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt trước thời hạn để ban ấy có dữ liệu trước hội đồng giáo hạt. Ban Giáo dục Mục vụ giáo hạt sẽ đề nghị cho hội đồng giáo hạt trình độ tiềm năng phát triển cho tới lúc tốt nghiệp những khóa học dành cho mục vụ đã được xác nhận khác nhau. Trình độ tiềm năng hoặc tốt nghiệp phải phù hợp với nguyên tắc chỉ đạo được văn phòng Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu qua Ủy ban Tư vấn Khóa học dành cho Mục vụ (UBTVKHDCMV).

234.4. Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt sẽ chịu trách nhiệm, trong sự phát huy việc học hỏi suốt đời cho những mục sư được tấn phong và những nhân sự trong giáo hạt hợp tác với các viện thần học Nazarene chính thức chuẩn bị cho mục vụ và văn phòng Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu qua Ủy ban Tư vấn Khóa học dành cho Mục vụ (UBTVKHDCMV), và dưới sự hướng dẫn chung của quản nhiệm giáo hạt. Việc học hỏi suốt đời sẽ bao gồm giáo dục về đạo đức cho một thành viên của hàng giáo phẩm và đặc biệt lưu ý làm thế nào để một thành viên của hàng giáo phẩm có thể tránh sai lầm tình dục.

K. BAN TRUYỀN GIẢNG GIÁO HẠT HAY GIÁM ĐỐC NGÀNH TRUYỀN GIẢNG

235. Hội đồng giáo hạt có thể bầu cử một Ban Truyền giảng Giáo hạt hay một giám đốc ngành truyền giảng của giáo hạt. Những người được bầu cử sẽ phục vụ cho đến kỳ họp cuối cùng của hội đồng giáo hạt lần tới và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện. (205.19)

235.1. Với sự hợp tác với quản nhiệm giáo hạt, Ban Truyền giảng Giáo hạt hay giám đốc ngành truyền giảng của giáo hạt, sẽ tìm cách phát huy và khuyến khích trương sự cần thiết về việc thánh khiết truyền giảng bằng việc cung cấp những cơ hội huấn luyện, thực hiện hội nghị và tập hợp, nhấn mạnh về nhu cầu phục hưng ở hội thánh địa phương do những nhà truyền giáo được Đức Chúa Trời kêu gọi và bằng mọi phương tiện sẵn sàng để khích lệ giáo hạt về Đại Mạng lệnh của Chúa Giê-su Christ vốn là ưu tiên, trong chức năng của thân thể Đấng Christ.

L. BAN BẤT ĐỘNG SẢN GIÁO HẠT

236. Ban Bất động sản Giáo hạt sẽ gồm có quản nhiệm giáo hạt là thành viên đương nhiên và không dưới hai mục sư được chỉ định và hai giáo hữu. Những thành viên của ban được hội đồng giáo hạt bầu cử trong nhiệm kỳ bốn năm và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện. Ban Cố vấn Giáo hạt có thể phục vụ như Ban Bất động sản Giáo hạt sau khi hội đồng giáo hạt bỏ phiếu chấp thuận.

237. Nhiệm vụ của Ban Bất động sản Giáo hạt là:

237.1. Đề xướng cho việc xây dựng những công trình liên quan đến hội thánh trong giới hạn của giáo hạt, với sự hợp tác của Ban Cố vấn Giáo hạt.

237.2. Chứng thực và bảo quản chứng từ cho bất động sản của hội thánh địa phương.

237.3. Xem xét những dự án do các hội thánh địa phương trình lên về việc mua bán bất động sản hay những công trình xây dựng liên quan đến hội thánh, cho họ lời khuyên trong những vấn đề về những dự án đề xuất. (103-104)

237.4. Chấp thuận hay không chấp thuận, sau khi hội ý với quản nhiệm giáo hạt, những đề án do những hội thánh địa phương đệ trình liên quan đến những kế hoạch xây cất và khoản nợ mua bất động sản hay xây cất. Ban Bất động sản Hội thánh thường sẽ chấp thuận yêu cầu mượn thêm theo những điều kiện sau:

1. Hội thánh địa phương yêu cầu chấp thuận được tăng thêm việc thiếu nợ phải đóng góp theo sự chia phần về tài chánh đầy đủ cho hai năm trước khi yêu cầu.
2. Tổng số tiền mắc nợ không quá ba lần số tiền trung bình của tổng số thu mọi khoản trong mỗi năm của ba năm trước đó.
3. Chi tiết của kế hoạch tái thiết hay xây cất sẽ được Ban Bất động sản Giáo hạt chấp thuận.
4. Tổng số tiền thiếu nợ và những hạn kỳ phải trả không làm thương tổn đến đời sống thuộc linh của hội thánh.

Chỉ với sự chấp thuận của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt, Ban Bất động sản Giáo hạt có thể chấp thuận những yêu cầu không hội đủ những điều kiện trên. (103-104)

237.5. Làm bất cứ điều gì mà hội đồng giáo hạt hướng dẫn liên quan đến vấn đề bất động sản của hội thánh địa phương.

M. ỦY BAN TÀI CHÁNH GIÁO HẠT

238. Những nhiệm vụ của Ủy ban Tài chánh Hội đồng Giáo hạt là:

238.1. Hợp trước khi gặp hội đồng giáo hạt và trình bày cho hội đồng giáo hạt những gì liên quan đến ngân sách và sự phân phối những ngân sách ấy cho những hội thánh địa phương. (32.5)

238.2. Làm bất cứ điều gì mà hội đồng giáo hạt có thể hướng dẫn trong những phạm vi tài chánh của giáo hạt. (205.21)

238.3. Đề trình cho rõ vào biên bản của hội đồng giáo hạt phương pháp và số phần trăm sử dụng để xác định ngân quỹ cơ bản được chấp thuận phân phối tài chánh.

N. ỦY BAN TƯ VẤN GIÁO HẠT

239. Ủy ban Tư vấn Giáo hạt (UBTVGH) sẽ bao gồm Ban Cố vấn Giáo hạt, chủ tịch Ban TCN&MVMDHQT của giáo hạt, trưởng ban ĐTGNQT của giáo hạt, trưởng ban ĐTNNQT, thư ký giáo hạt, và thủ quỹ giáo hạt. Ủy ban này sẽ họp khi cần thiết và sẽ được chủ tọa bởi quản nhiệm giáo hạt hoặc tổng quản nhiệm có thẩm quyền hay người được chỉ định bởi ông/bà ấy. (209)

O. GIÁM ĐỐC NGÀNH TUYÊN ÚY CỦA GIÁO HẠT

240. Quản nhiệm giáo hạt có thể bổ nhiệm một giám đốc ngành tuyên úy giáo hạt. Cộng tác với quản nhiệm giáo hạt, giám đốc ngành tuyên úy giáo hạt sẽ tìm cách khuyến khích và ủng hộ sự truyền giảng qua công tác đặc biệt của chức vụ tuyên úy. Giám đốc này sẽ phát huy và ủng hộ sự truyền giảng qua những cơ hội trong công nghiệp, các tổ chức, trường học và quân đội. Vị giám đốc này cũng sẽ lưu tâm đặc biệt những thành viên Nazarene phục vụ trong ngành dân sự hay quân đội hay ở trong những đơn vị quân đội, bổ nhiệm và giúp đỡ những mục sư sống gần những căn cứ quân sự để chinh phục họ và gia đình họ cho Đấng Christ, buộc chặt họ với hội thánh chúng ta trong khi họ phục vụ cho đất nước. (211.9)

P. BAN TRƯỞNG CHỦ NHẬT VÀ MỤC VỤ MÔN ĐỒ HÓA QUỐC TẾ CỦA GIÁO HẠT

241. Ban Trưởng Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMDHQT) của Giáo hạt sẽ gồm có quản nhiệm giáo hạt, chủ tịch Đoàn Truyền Giáo Nazarene Quốc Tế (ĐTGNQT) của giáo hạt, trưởng ban Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNQT) của giáo hạt, và chủ tịch Ban TCN&MVMDHQT của Giáo hạt, là những người sẽ thành lập một Ủy ban Điều hành có ít nhất ba thành viên nữa. Những thành viên thêm vào sẽ được hội đồng giáo hạt hay Hội nghị Công tác TCN&MVMDHQT của Giáo hạt bầu cử cho nhiệm kỳ ba năm xen kẽ, và cho đến khi người kế vị họ được bầu cử và đủ điều kiện. Dựa vào tổ chức đầu tiên của Ban TCN&MVMDHQT của Giáo hạt, ba thành viên thêm vào được bầu cử từ sáu ứng cử viên, theo thể thức, một được bầu vào nhiệm kỳ ba năm, một người khác hai năm và người nữa, một năm. Tuy nhiên khi tổng số thành viên của giáo hạt tăng quá 5,000 người, thì con số thành viên ứng cử và bầu cử sẽ tăng gấp đôi, và, khi được, ít nhất bốn trong mười thành viên của ban nên là những tín hữu. Nếu có chỗ trống chỗ xảy ra trong Ban TCN&MVMDHQT vào thời kỳ giữa những cuộc họp của hội đồng giáo hạt, thì quản nhiệm giáo hạt có thể bổ nhiệm người điền khuyết. (215)

Những nhiệm vụ của Ban Trưởng Chủ Nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế của Giáo hạt là:

241.1. Hợp lại trong vòng một tuần sau ngày bầu cử để thành lập một tổ chức bằng việc bầu cử một thư ký, một thủ quỹ, những trưởng ban cho các Mục vụ Dành cho Người lớn, Mục vụ Dành cho Thiếu nhi, và

huấn luyện liên tục cho Tín hữu, những người này sẽ là thành viên đương nhiên của Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT). Những trưởng ban giáo hạt khác nếu cần, có thể được Ủy ban Điều hành tiến cử và được bầu cử bởi ban.

241.2. Theo dõi mọi sinh hoạt của Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) trong Giáo hạt.

241.3. Bầu cử một Ban Tư vấn Mục vụ Thiếu nhi mà chủ tịch sẽ là trưởng ban Mục vụ Thiếu nhi của giáo hạt, và những thành viên sẽ là trưởng ban của: trại hè nam và nữ, CLB Thiếu nhi, Thánh Kinh Hè, Chương trình Đồ Kinh Thánh, lớp cho những trẻ em, Danh sách Trẻ sơ sinh và các nhóm khác xét thấy cần.

241.4. Bầu cử một Ban Tư vấn Mục vụ Người lớn mà chủ tịch sẽ là trưởng ban Mục vụ Người lớn của giáo hạt và những thành viên sẽ là trưởng ban phụ trách: đời sống hôn nhân và gia đình, mục vụ người cao tuổi, mục vụ cho những người còn độc thân, bồi linh cho tín hữu, những nhóm học Kinh Thánh nhỏ, mục vụ cho phụ nữ, và mục vụ cho đàn ông, và những nhóm khác xét nếu thấy cần.

GHI CHÚ: Đề thêm vào thông tin liên quan những hội đồng Mục vụ Người lớn và Trẻ em, xem trong Sổ tay TCNVĐHQT.

241.5. Chuẩn bị hội nghị công tác Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) giáo hạt hàng năm. (241)

241.6. Sau khi hội ý với quản nhiệm giáo hạt, quyết định bầu cử những thành viên và chủ tịch của Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) của Giáo hạt, nên tổ chức tại kỳ hội đồng giáo hạt hay Hội nghị Công tác TCN&MVMĐHQT của Giáo hạt.

241.7. Động viên tất cả những trưởng ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT), những trưởng ban lo phụ trách các lứa tuổi/ những trưởng ban Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc Tế đến dự Hội nghị Công tác Trường Chủ Nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) của giáo hạt và tích cực cộng tác khi có cơ hội.

241.8. Chia biên giới của giáo hạt thành từng khu và chỉ định những người phụ trách khu để giúp đỡ ban trong việc hướng dẫn và thực hiện công tác Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) trong giáo hạt.

241.9. Lên kế hoạch và thực hiện những lớp học Huấn luyện Liên tục cho Giáo hữu cho khu hay giáo hạt.

241.10. Giúp đỡ văn phòng Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) của Giáo hội Nazarene, trong việc tìm tài liệu liên quan đến lợi ích của Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) tại địa phương và giáo hạt.

241.11. Đề nghị cho Ủy ban Tài chánh của Hội đồng Giáo hạt ngân sách hàng năm của Ban Trường Chủ Nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) của Giáo hạt.

241.12. Chịu trách nhiệm bồi bồi linh cho giáo hữu của giáo hạt. Trưởng ban Mục vụ Người lớn của giáo hạt sẽ là thành viên đương nhiên của Ủy ban Bồi Bồi linh Giáo hữu của Giáo hạt.

241.13. Chấp thuận bản báo cáo của chủ tịch ban này để đệ trình lên hội đồng giáo hạt.

241.14. Khi quản nhiệm giáo hạt hay chủ tịch của Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) của Giáo hạt xét thấy nếu cần thì bao lâu ban sẽ họp để lên kế hoạch và thực hiện cách hiệu quả những nhiệm vụ của ban.

242. Chủ tịch của Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) của Giáo hạt. Hội đồng giáo hạt hoặc Hội nghị Công tác TCN&MVMĐHQT sẽ bầu cử một chủ tịch cho Ban TCN&MVMĐHQT của Giáo hạt phục vụ trong nhiệm kỳ một hoặc hai năm, từ hai hay nhiều người hơn được đề cử bởi Ủy ban Đề cử Giáo hạt. Chủ tịch đó có thể được tái cử bằng phiếu “thuận” hay “không thuận” khi sự bầu cử ấy được Ban TCN&MVMĐHQT của Giáo hạt, với sự chấp thuận của quản nhiệm giáo hạt. Trường hợp chức vụ chủ tịch bị trống giữa thời kỳ có các cuộc họp của hội đồng giáo hạt, thì chức vụ đó sẽ được điền khuyết theo đoạn 215. (241.6)

Những bốn phận và quyền hạn của Chủ tịch Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) của Giáo hạt là:

242.1. Chịu trách nhiệm lãnh đạo về Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT) trong cả giáo hạt:

1. Qua việc phổ biến những chương trình phát triển trong việc ghi danh và tham dự;
2. Phối hợp với chương trình liên quan đến Mục vụ Trẻ em, và Người lớn (MVTE, MVNL), và;
3. Cộng tác với Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNQT) để phối hợp Trường Chủ nhật /lớp học Kinh Thánh/những nhóm nhỏ, của lứa tuổi thanh niên.

242.2. Là thành viên đương nhiên của hội đồng giáo hạt và Ban Trường Chủ nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQT)

242.3. Chuẩn bị cho Ban TCN&MVMDHQT một bản báo cáo để làm sở biên bản hội đồng giáo hạt thường niên.

Q. ĐOÀN THANH NIÊN NAZARENE QUỐC TẾ CỦA GIÁO HẠT

243. Mục vụ giới trẻ Nazarene được tổ chức trong giáo hạt dưới sự bảo trợ của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNQT) theo Hiến chương của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế, và dưới thẩm quyền của quản nhiệm giáo hạt, Ban Cố vấn Giáo hạt, và hội đồng giáo hạt. Tổ chức ĐTNNQT sẽ bao gồm các thành viên và các nhóm địa phương của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế trong hội đồng giáo hạt.

243.1. Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNQT) của giáo hạt sẽ tự tổ chức theo Kế hoạch Mục vụ ĐTNNQT của Giáo hạt, (810.200-810.219) có thể điều chỉnh để đáp ứng nhu cầu giới trẻ trong giáo hạt, (xem trong đoạn 810.203) với Hiến chương ĐTNNQT và với *Cảm Nang* của Giáo hội Nazarene.

R. ĐOÀN TRUYỀN GIÁO NAZARENE QUỐC TẾ CỦA GIÁO HẠT

244. Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT) của Giáo hạt sẽ gồm có các Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế địa phương thuộc giới hạn của hội đồng giáo hạt. Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế của giáo hạt sẽ đại diện cho Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế Toàn cầu trong mục vụ giáo hạt. (811)

244.1. Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT) sẽ được sự điều khiển bởi Hiến chương Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế vốn được Hội nghị Công tác Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế Toàn cầu và Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu của Ban Tổng Hội. Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế của Giáo hạt sẽ phụ thuộc vào quản nhiệm giáo hạt, Ban Cố vấn Giáo hạt và hội đồng giáo hạt và Hội đồng ĐTGNQT của Giáo hạt. (811)

244.2. Trưởng ban của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế sẽ phục vụ không lương và sẽ là thành viên đương nhiên của hội đồng giáo hạt. (201)

S. NHỮNG PHỤ TÁ HƯỞNG LƯƠNG CỦA GIÁO HẠT

245. Khi việc trả lương cho người phụ tá trở nên cần thiết cho hiệu quả cao công tác hành chánh của giáo hạt, mục sư hay giáo hữu sẽ được quản nhiệm giáo hạt đề cử, sau khi được chấp thuận bằng văn bản của tổng quản nhiệm có thẩm quyền. Họ sẽ được Ban Cố vấn Giáo hạt bầu chọn. Công tác của những người phụ tá hưởng lương này sẽ không quá một năm nhưng có thể được tái tín nhiệm do sự giới thiệu của quản nhiệm giáo hạt và đa số phiếu tín nhiệm của Ban Cố vấn Giáo hạt. (211.16)

245.1. Sự ngưng chức của những người phụ tá này trước thời hạn sẽ được quản nhiệm giáo hạt đề nghị và phải được đa số phiếu của Ban Cố vấn Giáo hạt quyết định. (225.16)

245.2. Quản nhiệm giáo hạt sẽ quyết định và giám sát những nhiệm vụ và những công tác của những phụ tá cho giáo hạt.

245.3. Khi quản nhiệm giáo hạt từ chức hay nghỉ việc, thì nhiệm kỳ phục vụ của các phụ tá hưởng lương kể như chấm dứt, trừ phi họ được luật lao động của quốc gia qui định. Tuy nhiên, một hay nhiều hơn thành viên có thể ở lại với sự chấp thuận bằng văn bản của tổng quản nhiệm có thẩm quyền và Ban Cố vấn Giáo hạt, cho đến ngày quản nhiệm giáo hạt mới nhận nhiệm vụ. (209.3-209.4)

245.4. Là một người phụ tá có hưởng lương của giáo hạt, người ấy vẫn được quyền phục vụ trong những chức vụ khác được bầu cử của giáo hạt, như thư ký giáo hạt hay thủ quỹ giáo hạt. Một người phụ tá hưởng lương thì không được chọn để phục vụ trong Ban Cố vấn Giáo hạt.

T. GIẢI TÁN MỘT GIÁO HẠT

246. Khi Ban Tổng quản nhiệm thấy rõ ràng một giáo hạt không nên tiếp tục công tác nữa, dựa vào sự trình bày và sự bỏ phiếu giải tán được hai phần ba số phiếu tán thành của Ban Tổng hội của Giáo hội Nazarene và được công bố chính thức. (200)

246.1. Trong trường hợp một giáo hạt giải tán chính thức, thì bất kỳ tài sản nào của giáo hạt còn tồn tại sẽ không được chuyển giao sang các mục đích khác, nhưng phải giao về cho Giáo hội Nazarene để được sử dụng theo sự hướng dẫn của Đại Hội đồng Tổng hội; những ủy viên quản trị giữ tài sản, hay những đoàn thể được lập ra để giữ tài sản cho giáo hạt mới giải tán sẽ bán hay bố trí chỉ khi được yêu cầu và dưới sự hướng dẫn của người đại diện được Giáo hội Nazarene chỉ định, và bàn giao ngân quỹ cho người đại diện. (106.2, 106.5, 225.6)

III. CHÍNH THỂ TỔNG HỘI

A. ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI NHỮNG CHỨC NĂNG VÀ TỔ CHỨC

300. Đại Hội đồng Tổng hội là cơ quan quyền lực tối cao để làm luật, soạn thảo giáo lý và bầu cử của Giáo hội Nazarene hợp với Bản Hiến chương của giáo hội. (25-25.8)

300.1. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ được chủ tọa bởi những vị tổng quản nhiệm. (25.5, 307.3)

300.2. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ bầu cử những chức viên và tự tổ chức để giải quyết công việc theo sự phù hợp. (25.6)

300.3. Nguyên tắc Hội nghị. Tùy theo luật có thể áp dụng, những Điều khoản của Tập đoàn và Nội qui của chính thể trong cuốn *CẨM NANG*, thì những buổi họp và biên bản lưu lại của Giáo hội Nazarene ở địa phương, giáo hạt, và tổng hội và các ủy ban của đoàn thể tổ chức phải theo kiểm soát theo *Nguyên Tắc Hội Nghị (Robert's Rules of Order)* (lần xuất bản mới nhất) để tiến hành nghị sự. (34)

B. NHỮNG THÀNH VIÊN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI

301. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ gồm những đại biểu mục sư và giáo hữu với số lượng bằng nhau từ mỗi giáo hạt ở Giai đoạn 3, quản nhiệm giáo hạt được xem là một trong những đại biểu mục sư tấn phong được chỉ định, những đại biểu mục sư được tấn phong còn lại và tất cả những đại biểu giáo hữu được hội đồng giáo hạt bầu lên; vị tổng quản nhiệm danh dự và về hưu; những vị tổng quản nhiệm; Trưởng Ban Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế Toàn cầu; Chủ tịch Hội đồng của Đoàn Thanh Niên Nazarene Quốc tế Toàn cầu; những chức viên và giám đốc Giáo hội Nazarene (Church of Nazarene, Inc.) những người có trách nhiệm toàn cầu báo cáo đến toàn thể Ban Tổng hội; phân nửa Trưởng Ban của Ban Giáo dục Quốc tế khu vực từ mỗi khu vực sẽ là những thành viên được bầu cử, và phân nửa còn lại sẽ không được bầu cử, số lượng và cách thức sẽ quyết định bởi Ban Giáo dục Quốc tế; và một đại biểu giáo sĩ được đặc nhiệm bởi Ban Tổng hội cho mỗi khu vực bầu chọn bởi những giáo sĩ được đặc nhiệm bởi Ban Tổng hội hiện đang phục vụ trong khu vực đó. Nếu không có sự bầu cử đó thì đại diện giáo sĩ sẽ bầu cử bởi Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu.

301.1. Mỗi giáo hạt Giai đoạn 3 được quyền cử đại biểu vào Đại Hội đồng Tổng hội theo qui chế sau: hai đại biểu mục sư tấn phong rồi và hai đại biểu giáo hữu cho 6,000 thành viên chính thức đầu tiên hoặc dưới 4,000 thành viên chính thức, thêm một đại biểu mục sư và một đại biểu giáo hữu cho từ 1 đến 5,000 thành viên chính thức kế tiếp nữa. “Mục sư tấn phong được chỉ định” sẽ bao gồm có những trưởng lão và chấp sự. (Xem phần dưới.)

Số Thành viên Chính thức

0-6,000

6,001-10,000

10,001-15,000

15,001-20,000

20,001-25,000

25,001-30,000

30,001-35,000

35,001-40,000

(Tăng mỗi 5,000 thành viên trên 40,000, thêm 1 đại biểu giáo hữu và 1 đại biểu nhân sự bổ sung)

Số Người Đại diện

4 (2 giáo hữu, 2 tấn phong)

6 (3 giáo hữu, 3 tấn phong)

8 (4 giáo hữu, 4 tấn phong)

10 (5 giáo hữu, 5 tấn phong)

12 (6 giáo hữu, 6 tấn phong)

14 (7 giáo hữu, 7 tấn phong)

16 (8 giáo hữu, 8 tấn phong)

18 (9 giáo hữu, 9 tấn phong)

301.2. Mỗi giáo hạt Giai đoạn 2 được quyền chỉ định một đại biểu mục sư tấn phong và một đại biểu giáo hữu tham dự Đại Hội đồng Tổng hội. Đại biểu mục sư tấn phong sẽ là quản nhiệm giáo hạt. Một đại biểu dự khuyết sẽ được bầu cử cho mỗi đại biểu.

301.3. Một giáo hạt Giai đoạn 1 sẽ được quyền cử một đại biểu, không có quyền bầu cử vào Đại Hội đồng Tổng hội. Quản nhiệm giáo hạt sẽ là đại biểu, miễn ông/bà ấy là thành viên của giáo hạt đó. Nếu quản nhiệm giáo hạt không phải là thành viên của giáo hạt đó, một người dự khuyết là thành viên của giáo hạt sẽ được bầu cử.

301.4. Quyền của đại biểu mục sư chỉ định đến Đại Hội đồng Tổng hội để đại diện cho Hội đồng Giáo hạt đã bầu cử ông hoặc bà ấy sẽ bị bãi bỏ trong trường hợp ông/bà ấy chuyển sang một công tác mới ở một giáo hạt khác, hoặc đại biểu được bầu cử rời khỏi chức vụ hoạt động cho Giáo hội Nazarene trước khi triệu tập Đại

Hội đồng Tổng hội. Bất cứ mục sư được chính thức công nhận về hưu bởi giáo hạt không được làm đại biểu vào Đại Hội đồng Tổng hội.

301.5. Quyền của đại biểu giáo hữu được bầu cử đến Đại Hội đồng Tổng hội để đại diện cho hội đồng giáo hạt đã bầu cử ông/bà ấy sẽ bị bãi bỏ trong trường hợp ông/bà ấy chuyển tư cách thành viên chính thức của mình sang hội thánh địa phương ở giáo hạt khác trước khi triệu tập Đại Hội đồng Tổng hội.

C. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM HỘI HỢP CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI

302. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ họp vào tháng 6, cứ mỗi bốn năm, thời gian và địa điểm sẽ được quyết định bởi Ban Ủy quyền Đại Hội đồng Tổng hội gồm có những tổng quản nhiệm và số lượng người bằng số được chọn bởi Ban Tổng Quản nhiệm. Ban Ủy quyền Đại Hội đồng Tổng hội có quyền thay đổi thời gian và địa điểm của việc hội họp Đại Hội đồng Tổng hội trong trường hợp khẩn cấp.

302.1. Ban Tổng Quản nhiệm tham khảo với Ban Điều hành của Ban Tổng hội, được ủy quyền, khi thích hợp, chọn một hoặc nhiều địa điểm khác nhau thực hiện đồng thời với Đại Hội đồng Tổng hội. Việc bầu cử từ những địa điểm khác nhau thực hiện đồng thời sẽ được chính thức công nhận cùng với nhau tại địa điểm chính.

302.2. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ khai mạc với sự thờ phượng và bồi linh. Mọi công tác chuẩn bị sẽ được sửa soạn cách chu đáo và thứ tự cho những buổi thờ phượng. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ tính thời gian mà cuộc họp kết thúc. (25.3)

D. NHỮNG KỲ HỌP ĐẶC BIỆT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI

303. Ban Tổng Quản nhiệm, hoặc phần lớn của ban đó, với sự nhất trí bằng văn bản của hai phần ba của tất cả những vị quản nhiệm giáo hạt, sẽ có quyền triệu tập một kỳ họp đặc biệt của Đại Hội đồng Tổng hội trong trường hợp khẩn cấp, thời gian và địa điểm sẽ được quyết định do những vị tổng quản nhiệm và một Ban Ủy quyền do Ban Tổng Quản nhiệm chọn lựa.

303.1. Trong trường hợp kỳ họp đặc biệt của Đại Hội đồng Tổng hội, những đại biểu và những đại biểu dự khuyết cho Đại Hội đồng Tổng hội lần cuối trước đó, hoặc những người kế vị được bầu cử đủ điều kiện, sẽ là những đại biểu và những đại biểu dự khuyết cho kỳ họp đặc biệt.

E. ỦY BAN BỐ TRÍ ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI

304. Tổng thư ký, tổng thủ quỹ và ba người được chỉ định bởi Ban Tổng Quản nhiệm, ít nhất một năm trước khi kỳ họp Đại Hội đồng Tổng hội sẽ họp thành Ủy ban Bố trí Đại Hội đồng Tổng hội.

304.1. Ủy ban Bố trí Đại Hội đồng Tổng hội sẽ có quyền bố trí mọi chi tiết cần thiết, bắt đầu ký những hợp đồng liên quan đến Đại Hội đồng Tổng hội.

304.2. Ủy ban Bố trí Đại Hội đồng Tổng hội cùng với những vị tổng quản nhiệm sẽ hoạch định chương trình cho Đại Hội đồng Tổng hội, gồm những điều nhấn mạnh cho mỗi việc chính; Lễ tiệc Thánh, và những buổi thờ phượng; Tất cả chương trình này sẽ được chấp thuận bởi Đại Hội đồng Tổng hội.

F. CÔNG TÁC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG TỔNG HỘI

305. Hợp với điều khoản 25.8 của Hiến chương Giáo hội, công tác của Đại Hội đồng Tổng hội sẽ là:

305.1. Qua Ủy ban Tham khảo, gửi những nghị quyết, những đề nghị, sự trình bày luật đề soạn thảo từ những ban ủy quyền, những bản báo cáo của các ủy ban đặc biệt cùng những văn kiện khác đến những ủy ban soạn thảo đặc biệt hoặc đang có của đại hội đồng, hoặc cho những cuộc họp riêng của khu vực để xem xét trước khi trình bày cho đại hội đồng. Ủy ban Tham khảo có thể đệ trình sự soạn thảo luật ảnh hưởng một hay những khu vực đến những đại biểu Đại Hội đồng Tổng hội của (những) khu vực triệu tập để cuộc họp riêng quyết định. Những sự thay đổi nào có ảnh hưởng đến cuốn *Cảm Nang* phải được toàn thể Đại Hội đồng Tổng hội quyết định.

305.2. Với hai phần ba số phiếu của những thành viên hiện diện và bầu cử, đại hội đồng tổng hội bầu cử sáu vị tổng quản nhiệm, là những người sẽ giữ chức vụ cho đến 30 ngày sau phiên họp cuối cùng của Đại Hội đồng Tổng hội kỳ tới, và cho khi những người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện;

a. Trước tiên, thể theo phiếu “thuận” hay “không thuận” đối với những tổng quản nhiệm đương chức.

b. Những chỗ khuyết còn lại sau khi bỏ phiếu lần thứ nhất dành cho tất cả những vị tổng quản nhiệm sẽ được điền khuyết bằng sự bầu phiếu kế tiếp cho đến khi đủ số.

Trong trường hợp có ai đó không đạt điều kiện lại nhận được phiếu ở vòng bầu cử thứ nhất, theo nội qui này, tên của vị ấy sẽ bị gạch khỏi danh sách bầu cử và bản báo cáo ở vòng đầu sẽ ghi câu này, “Một hoặc nhiều tên ứng cử viên đã bị gạch vì không có điều kiện cho chức vụ này”.

Bất kỳ trưởng lão nào bị thu hồi chứng thư vì lý do kỷ luật sẽ không được bầu vào chức vụ tổng quản nhiệm. Bất cứ vị nào chưa đến tuổi 35, hay đã đến tuổi 68, cũng không được bầu cử vào chức vụ tổng quản nhiệm. (25.4, 307.16, 900.1)

305.3. Bầu cử một tổng quản nhiệm vào chức vụ danh dự khi xét thích đáng, khi người ấy yếu sức hay đến tuổi nghỉ hưu. Như vậy việc bầu cử vào chức vụ danh dự là thời gian vĩnh viễn. (314.1)

305.4. Đề chấp thuận một vị tổng quản nhiệm yêu cầu được về hưu, hoặc theo Đại Hội đồng Tổng hội xét thấy người ấy không đủ năng lực do sức khoẻ yếu, hoặc do những sự bất khả kháng khác ngăn trở người ấy không thể chu toàn công tác tổng quản nhiệm; và miễn là tổng quản nhiệm đã phục vụ ít nhất đủ một nhiệm kỳ.

Nếu một tổng quản nhiệm yêu cầu được hưu trí trong khoản giữa thời gian của những kỳ Đại Hội đồng Tổng hội, đơn xin của người ấy sẽ được Ban Tổng hội chấp thuận trong kỳ họp thường kỳ dựa vào đề nghị của Ban Tổng Quản nhiệm. (314.1)

305.5. Ấn định khoản trợ cấp hưu trí thích hợp cho mỗi vị tổng quản nhiệm về hưu.

305.6. Bầu cử một Ban Tổng hội, theo đoạn 332.1-333.4, để phục vụ đến kỳ họp cuối cùng của kỳ Đại Hội đồng Tổng hội kế tiếp và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện. (331, 901)

305.7. Bầu cử một Ban Phúc thẩm Tổng hội, gồm có năm mục sư tấn phong được chỉ định, phục vụ cho kỳ họp cuối cùng của kỳ Đại Hội đồng Tổng hội kế tiếp và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện. (25.7, 611, 902)

305.8. Làm bất cứ điều gì khác, miễn là phù hợp với Kinh Thánh, sự khôn ngoan đó có thể hướng dẫn trong việc đem lại ích lợi chung cho Giáo hội Nazarene và lý tưởng thánh khiết của Đấng Christ, phù hợp theo Hiến chương của giáo hội. (25.8)

G. NHỮNG VỊ TỔNG QUẢN NHIỆM

306. Vai trò của những vị tổng quản nhiệm là để cung cấp sự lãnh đạo thuộc linh tổng thể với tầm nhìn xa:

- giải thích rõ ràng sứ mệnh
- rao truyền khái tượng
- tấn phong những thành viên của hàng giáo phẩm
- tuyên truyền sự hiểu biết thần học vững chắc, và
- cung cấp thẩm quyền giám sát hành chánh chung cho giáo hội.

307. Những bốn phận và quyền hạn của những vị tổng quản nhiệm là:

307.1. Coi sóc chung về Giáo hội Nazarene, phù hợp với những luật lệ và nội qui được Đại Hội đồng Tổng hội chấp thuận.

307.2. Là những thành viên đương nhiên của Đại Hội đồng Tổng hội. (301)

307.3. Chủ tọa Đại Hội đồng Tổng hội và những buổi họp của Ban Chấp hành Tổng hội của Giáo hội Nazarene. (300.1, 335.3)

307.4. Có quyền tấn phong hoặc chỉ định người khác tấn phong, những người đã chính thức bầu làm trưởng lão hay chấp sự. (320, 538.5-538.6)

307.5. Làm chủ tọa mỗi hội đồng giáo hạt, theo thời gian biểu của Ban Tổng Quản nhiệm. Tổng Quản nhiệm có thể chỉ định một trưởng lão đã tấn phong làm chủ tịch. (202, 214)

307.6. Vị tổng quản nhiệm chủ tọa một hội đồng giáo hạt, vị quản nhiệm giáo hạt, và Ban Cố vấn Giáo hạt, với sự nhất trí của những đại diện của những hội thánh địa phương, sẽ chỉ định những mục sư cho các hội thánh địa phương chưa mời được mục sư. (218.1)

307.7. Những vị tổng quản nhiệm, có thể chỉ định những vị quản nhiệm giáo hạt cho những hội đồng giáo hạt khi chức vụ quản nhiệm giáo hạt bị khuyết ở giữa hai kỳ họp của hội đồng giáo hạt, dựa vào sự hội ý với một Ủy ban Cố vấn Giáo hạt. Theo đoạn 208, tất cả những trưởng lão đủ điều kiện xem xét, bao gồm những người của giáo hạt đó. (209, 239)

307.8. Nếu quản nhiệm giáo hạt đương nhiệm bị tạm thời không thể làm việc, thì tổng quản nhiệm có thẩm quyền, tham khảo ý kiến của Ban Cố vấn Giáo hạt, có thể chỉ định một trưởng lão có đủ điều kiện để thay thế cho quản nhiệm giáo hạt trong thời gian chờ đợi. Vấn đề mất khả năng làm việc sẽ được xem xét lại bởi tổng quản nhiệm có thẩm quyền và Ban Cố vấn Giáo hạt. (209.2)

307.9. Tổng quản nhiệm có thẩm quyền có thể đề nghị cho Ban Tổng Quản nhiệm về một giáo hạt ở Giai đoạn 3 tuyên bố gặp khủng hoảng. (200.2, 322)

307.10. Tổng quản nhiệm có thẩm quyền có thể chủ tọa một cuộc họp thường niên hay cuộc họp đặc biệt của một hội thánh địa phương, hay chỉ định người khác đại diện cho mình làm chủ tọa. (113.5)

307.11. Vị Tổng Quản nhiệm sẽ không được làm thành viên trong bất kỳ ban nào của Giáo hội Nazarene, ngoại trừ Ban Tổng Quản nhiệm, ngoài ra những ban có nội qui cho phép. (307.12)

307.12. Một tổng quản nhiệm sẽ không giữ chức vụ nào khác trong giáo hội khi đang phục vụ như tổng quản nhiệm. (307.11)

307.13. Tất cả những hoạt động chính thức của những vị tổng quản nhiệm đều được Đại Hội đồng Tổng hội xem xét và điều chỉnh.

307.14. Bất cứ hoạt động chính thức nào của một vị tổng quản nhiệm có thể bị vô hiệu hóa do tất cả phiếu nhất trí của những thành viên còn lại của Ban Tổng Quản nhiệm.

307.15. Chức vụ của bất kỳ vị tổng quản nhiệm nào có thể tuyên bố bị bỏ trống, có lý do, do tất cả số phiếu thuận của những thành viên còn lại của Ban Tổng Quản nhiệm, với sự hỗ trợ của hai phần ba số phiếu của Ban Tổng hội.

307.16. Những vị tổng quản nhiệm, được bầu cử bởi Đại Hội đồng Tổng hội, sẽ phục vụ cho đến 30 ngày sau khi có quyết định cuối cùng của Đại Hội đồng Tổng hội kế tiếp và cho đến khi những người kế tiếp được bầu và đủ điều kiện. (305.2)

H. TỔNG QUẢN NHIỆM DANH DỰ VÀ HƯU TRÍ

314. Tất cả những vị tổng quản nhiệm danh dự và hưu trí sẽ là thành viên đương nhiên của Đại Hội đồng Tổng hội. (301)

314.1. Một vị tổng quản nhiệm ở trong vị trí về hưu, hay ở trong địa vị danh dự được bầu cử, sẽ không được làm thành viên của Ban Tổng Quản nhiệm. Tuy nhiên, trong trường hợp một vị tổng quản nhiệm tích cực bị mất khả năng làm việc do đau yếu, nằm bệnh viện, hay bị một trường hợp bất khả kháng, khiến người này vắng mặt trong mọi công tác, thì Ban Tổng Quản nhiệm được quyền mời tạm thời một vị tổng quản nhiệm về hưu thay thế. (305.3-305.5, 900.1)

I. BAN TỔNG QUẢN NHIỆM

315. Những vị tổng quản nhiệm sẽ tổ chức thành một ban và sắp xếp cùng chỉ định những thành viên của ban này vào những công tác đặc biệt qua đó mỗi người có thẩm quyền điều hành công việc.

316. Sự Trống chỗ. Nếu có sự trống chỗ xảy ra trong Ban Tổng Quản nhiệm do sự qua đời hay lý do nào khác vào giữa những kỳ họp của Đại Hội đồng Tổng hội, thì vấn đề triệu tập một cuộc bầu cử để điền khuyết sẽ được quyết định bởi Ban Tổng Quản nhiệm. Dựa vào sự quyết định của ban, thì vị tổng thư ký sẽ lập tức thông báo cho tất cả thành viên của Ban Tổng hội. Khi một cuộc bầu cử được triệu tập, thì những thành viên của Ban Tổng hội sẽ bầu cử, bằng hai phần ba số phiếu, một trưởng lão của Giáo hội Nazarene để điền khuyết chỗ trống và điều hành những công tác của vị tổng quản nhiệm cho đến 30 ngày sau khi quyết định cuối cùng của kỳ Đại Hội đồng Tổng hội kế tiếp, và cho đến khi người kế tiếp được bầu và đủ điều kiện. (25.4. 305.2)

316.1. Tổng thư ký sẽ báo cáo kết quả của cuộc bầu cử cho Ban Tổng Quản nhiệm, ban này sẽ thông báo kết quả bầu cử.

317. Nhiệm vụ của Ban Tổng Quản nhiệm sẽ là:

317.1. Coi sóc mọi công tác, hướng dẫn, và động viên cho tổng hội, chú ý thích đáng đến sự lãnh đạo, và thần học dành cho tất cả những giáo hạt, cơ quan, và những mục vụ của Giáo hội Nazarene toàn cầu.

317.2. Đề nghị, trong sự hội ý với các giám đốc Ngành Truyền giáo Thế giới, và những giám đốc hành chánh từng quốc gia và những giám đốc khu vực, trình bày những sự thay đổi trong việc chỉ định các vùng địa lý dựa vào sự chấp thuận của Ban Tổng hội.

317.3. Cơ quan chính liên quan đến những chính sách và kế hoạch thuộc về giáo hội, và có lời khuyên Ban Tổng hội, các ủy ban, và tất cả các ban ngành của Giáo hội Nazarene trong các vấn đề khác. Ban Tổng Quản nhiệm sẽ trình bày cho Ban Tổng hội và những ban ngành khi họ xét thấy là hợp lý. Họ sẽ chấp thuận hay không chấp thuận mọi sự đề cử về việc bổ nhiệm giáo sĩ do Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu đệ trình cho Ban Tổng hội.

317.4. Với chức năng là Ủy ban Đề cử, trong việc kết hợp với Ủy ban Điều hành của Ban Tổng hội, đề cử một hoặc nhiều ứng cử viên cho Ban Tổng hội để bầu cử tổng thư ký và tổng thủ quỹ.

317.5. Công bố sự trống chỗ bởi hai phần ba số phiếu cho chức vụ tổng thư ký, tổng thủ quỹ, giám đốc ban ngành.

317.6. Điền khuyết những chỗ trống có thể xảy ra ở trong các thành viên của Ủy ban Khiếu nại Tổng Hội vào giữa những kỳ họp của Đại Hội đồng Tổng hội và để chọn người chủ tọa và thư ký của ủy ban. (305.7, 612, 902.2)

317.7. Điền khuyết những chỗ trống có thể xảy ra ở trong bất kỳ ủy hội đặc biệt hay ủy ban giữa những kỳ họp của Đại Hội đồng Tổng hội hay Ban Tổng hội.

317.8. Bổ nhiệm những vị tổng quản nhiệm làm cố vấn của những viện giáo dục liên quan đến Ban Giáo dục Quốc tế. (905)

317.9 Sắp xếp, kết hợp với bộ phận Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu, lớp học mục vụ cho những người phục vụ trong vai trò mục vụ, hoặc giáo hữu hay người được cấp chứng thư. (529-530)

317.10. Lập kế hoạch duy trì và quảng bá Quỹ Truyền giáo Thế giới quan tâm đến tầm quan trọng của truyền giáo toàn cầu. Ban Tổng Quản nhiệm và Ban Tổng hội được ủy quyền và có quyền đề thành lập những mục đích gây quỹ và trách nhiệm với Quỹ Truyền giáo Thế giới cho những hội thánh địa phương. (32.5, 130, 335.7)

317. 11. Chấp thuận bằng văn bản sự tái cấp chứng thư cho một cựu trưởng lão hay cựu chấp sự theo yêu cầu. (539.9, 539.10-539.11, 540.8)

318. Ban Tổng Quản nhiệm sẽ có quyền trong việc giải thích luật lệ và giáo lý của Giáo hội Nazarene, và ý nghĩa cùng sức mạnh của tất cả những điều khoản của cuốn *Cẩm Nang* đối với việc khiếu nại đến Đại Hội đồng Tổng hội.

319. Ban Tổng Quản nhiệm sẽ xem xét và duyệt những kế hoạch của các trung tâm giáo hạt. Những kế hoạch này sẽ không được thực hiện cho đến khi chúng được Ban Tổng Quản nhiệm chấp thuận bằng văn bản. (225.12)

320. Ban Tổng Quản nhiệm sẽ được quyền thận trọng về việc tán phong cho người đã li dị. (307.4, 533.3, 534.3)

321. Ban Tổng Quản nhiệm có thể công bố trống chỗ có lý do của vị quản nhiệm giáo hạt của bất kỳ giáo hạt Giai đoạn 2 hay Giai đoạn 1 dựa vào sự trình bày của vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền và có thể công bố trống chỗ của chức vụ quản nhiệm giáo hạt của những giáo hạt Giai đoạn 3 dựa vào hai phần ba phiếu thuận của Ủy ban Tư vấn Giáo hạt. (209.1, 239)

322. Ban Tổng Quản nhiệm có thể chấp thuận một giáo hạt Giai đoạn 3 tuyên bố gặp khủng hoảng. (200.2, 307.9)

323. Sau mỗi đại hội đồng tổng hội, *Cẩm nang của Giáo hội Nazarene* sửa đổi sẽ có hiệu lực phù hợp với các ngôn ngữ khi Ban Tổng quản nhiệm thông báo ngày phát hành.

324. Ban Tổng Quản nhiệm sẽ có quyền làm bất kỳ điều gì trong sự phục vụ Giáo hội Nazarene, hài hòa với hội thánh chung và phù hợp với Hiến chương của hội thánh.

J. TỔNG THƯ KÝ

325. Tổng thư ký được Ban Tổng hội bầu cử theo Nội qui của Ban Tổng hội, sẽ phục vụ cho đến phiên họp cuối của Đại Hội đồng Tổng hội lần kế và cho đến khi người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện, hoặc cho đến khi được chuyển chuyển theo đoạn 317.5. (900.2)

325.1. Tổng thư ký sẽ là thành viên đương nhiên của Đại Hội đồng Tổng hội. (301)

325.2. Nếu vào giữa những kỳ hội họp của Ban Tổng hội có sự trống chỗ của chức vụ tổng thư ký vì bất kỳ lý do nào, thì Ban Tổng hội sẽ điền khuyết chức vụ đó dựa vào sự đề cử theo đoạn 317.4. (335.21)

325.3. Tổng thư ký sẽ phục tùng theo Ban Tổng Quản nhiệm và Ban Tổng hội.

326. Những nhiệm vụ của tổng thư ký là:

326.1. Phục vụ như thư ký đương nhiên của Đoàn thể Giáo hội Nazarene (Church of Nazarene, Inc.) Ban Tổng hội, và Đại Hội Đồng Tổng hội sẽ ghi chép chính xác và bảo quản những biên bản đã lưu của những kỳ họp. (331.2)

326.2. Ghi chép cẩn thận và bảo quản tất cả những thống kê chung của Giáo hội Nazarene.

26.3. Bảo quản tất cả hồ sơ thuộc Đại Hội đồng Tổng hội và chuyển giao toàn bộ cho người kế vị.

326.4. Bảo quản cẩn thận, thường trực, tất cả những quyết định do Ủy ban Khiếu nại Tổng hội. (614)

326.5. Cho vào mục lục và bảo quản mọi chứng thư đã nộp, hoàn lại, những chứng thư cách chức và từ chức của những mục sư/chấp sự ấy và chỉ cấp lại theo yêu cầu của giáo hạt cho những người đã nhận chứng thư. (539-539.3, 539.8)

326.6. Kiểm toán những bản thống kê của giáo hạt trước khi thông báo. (220.3)

326.7. Lưu giữ danh sách tất cả mọi người đã được cấp giấy phép của giáo hạt.

326.8. Phải chuẩn bị sẵn sàng những biên bản của các buổi họp của Đại Hội đồng Tổng hội cho các Đại biểu.

326.9. Phải sẵn sàng *Cẩm nang* mới nhất.

326.10. Trung thành làm bất kỳ điều gì khác cần thiết cho việc hoàn thành nhiệm vụ của mình.

327. Tổng thư ký sẽ là người trông coi, và giữ kín nhiệm những hồ sơ hợp lệ thuộc tổng hội.

327.1. Tổng thư ký được quyền thu những tài liệu lịch sử có giá trị liên quan đến sự phát triển chung và tăng trưởng của giáo hội, và sẽ là người bảo quản những tài liệu ấy.

327.2. Tổng thư ký sẽ lưu trữ hồ sơ các Di tích Lịch sử và các Cột Mốc, 913.

328. Tổng thư ký kết hợp với những vị tổng quản nhiệm, trước kỳ họp của Đại Hội đồng Tổng hội, sẽ soạn những hình thức cần thiết, bao gồm *Sổ tay Tóm tắt Nguyên Tắc Hội Nghị* để hiệu đính, và những điều cần thiết khác để xúc tiến công việc của Đại Hội đồng Tổng hội. Quỹ của Đại Hội đồng Tổng hội sẽ đài thọ mọi chi phí.

328.1. Tổng thư ký sẽ có số phụ tá mà Đại Hội đồng Tổng Hội bầu cử, hoặc, được Ban Tổng Quản nhiệm chỉ định vào giữa những kỳ họp của Đại Hội đồng Tổng hội.

K. TỔNG THỦ QUỸ

329. Tổng thủ quỹ được Ban Tổng hội bầu cử theo Nội qui của Ban Tổng hội, sẽ phục vụ cho đến phiên họp hoãn cuối cùng của Đại Hội đồng Tổng hội lần tới và cho đến khi người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện, hoặc cho đến khi được chuyển chuyển theo đoạn 317.5. (900.3)

329.1. Tổng thủ quỹ sẽ là thành viên đương nhiên đoạn của Đại Hội đồng Tổng hội. (301)

329.2. Tổng thủ quỹ sẽ chịu trách nhiệm với vị Tổng Quản nhiệm có thẩm quyền về Ngành Tài chánh của Trung tâm Mục vụ Toàn cầu, Ban Tổng Quản nhiệm và Ban Tổng hội.

330. Những nhiệm vụ của tổng thủ quỹ là:

330.1. Trông coi tất cả ngân khoản thuộc lợi ích chung của Giáo hội Nazarene.

330.2. Tiếp nhận, phân phối theo lệnh, ngân quỹ của Ủy ban Hành chánh và Tài chánh Toàn cầu, Ủy ban Giáo dục và Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu, Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu, hay các ngân khoản khác thuộc Ban Tổng hội, hoặc bất kỳ ngành nào; ngân quỹ của những vị tổng quản nhiệm; ngân quỹ dự phòng của Tổng hội; ngân quỹ chi phí cho Đại Hội đồng Tổng hội; những ngân quỹ từ thiện chung; những ngân quỹ của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế Toàn cầu; và những ngân quỹ của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế. (331.3)

330.3. Trung tín hoàn thành bổn phận của mình, trong một công ty bảo hiểm đáng tin cậy, trong tổng số tiền đầy đủ, theo như Ban Tổng hội chỉ đạo.

30.4. Cung cấp những bản báo cáo cho những ban và ngành mà ông ấy hay bà ấy giữ ngân quỹ.

330.5. Cung cấp cho Ban Tổng hội bản báo cáo hàng năm của tất cả những khoản tài chánh của Giáo hội Nazarene, kể cả những khoản đầu tư. (335.12)

330.6. Bảo vệ những ngân quỹ thu góp hằng năm đầu tư vào bất động sản bằng những chính sách bảo hiểm đúng đắn và dự phòng của chính sách đó.

L. BAN TỔNG HỘI

331. Đoàn thể Giáo hội Nazarene, là một đoàn thể phi lợi nhuận được thành lập theo luật của tiểu bang Missouri ở Hoa Kỳ. Ban Tổng hội sẽ gồm có những thành viên được bầu cử theo phiếu kín do Đại Hội đồng Tổng hội bầu từ những người được đề cử theo những qui định ở đoạn 332.1-333.5. Người được bầu cử là thành viên của Ban Tổng hội để đại diện một khu vực của giáo hội, người đó phải thường trú tại khu vực đó và là một thuộc viên của hội thánh địa phương trong khu vực đó. (305.6, 334)

331.1. Những người sau đây không được bầu cử vào Ban Tổng hội hoặc tiếp tục làm thành viên của Ban Tổng hội: những nhân viên của Đoàn thể Giáo hội Nazarene, hoặc nhân viên của bất kỳ ngành nào hoặc học viện nào nhận tài trợ từ Đoàn thể Giáo hội Nazarene. Những cá nhân từ các giáo hạt hay những ban ngành khác nhận tiền điều hành từ Tổng hội cũng không được bầu vào.

331.2. Tổng thư ký sẽ là thư ký đương nhiên của Đoàn thể Giáo hội Nazarene, và của Ban Tổng hội.

331.3. Tổng thủ quỹ sẽ là thủ quỹ đương nhiên của Đoàn thể Giáo hội Nazarene và Ban Tổng hội, ngoài ra cũng là thủ quỹ của những ngành của Đoàn thể Giáo hội Nazarene. (320.2)

332. Việc tiến cử vào Ban Tổng hội sẽ được thực hiện như sau:

332.1. Sau khi những đại biểu của Đại Hội đồng Tổng hội đã được bầu cử, mỗi nhóm đại biểu của từng giáo hạt Giai đoạn 3 sẽ gặp nhau để chọn ứng viên tiến cử cho Ban Tổng hội theo cách sau. Mỗi giáo hạt Giai

đoạn 3 có thể giới thiệu tên của hai mục sư thực thụ và hai giáo hữu. Thành phần nhiều nền văn hóa của Giáo hạt đề cử có thể được xem xét trong việc chọn ra những ứng cử viên. Đối với những nơi có Hội đồng Tư vấn Khu vực, tên của những ứng cử viên này sẽ được gửi đến ban điều hành quốc gia và sau đó đến Hội đồng Tư vấn Khu vực, để có thể giảm bớt xuống tới tên ba ứng viên cho mỗi vai trò cần bầu cho cuộc họp riêng, sau đó những tên ứng viên này sẽ được gửi ngay lập tức đến văn phòng của tổng thư ký để được ghi vào những phiếu bầu đề giới thiệu cho đại biểu Đại Hội đồng Tổng hội từ mỗi khu vực. (205.23)

332.2. Từ danh sách của những ứng cử viên này, những đại biểu của Đại Hội đồng Tổng hội ở từng khu vực sẽ đề cử cho Đại Hội đồng Tổng hội như sau:

Mỗi khu vực có 100.000 thành viên hoặc ít hơn sẽ đề cử một mục sư thực thụ và một giáo hữu; mỗi khu vực có nhiều hơn 100.000 thành viên và cho đến 200.000 thành viên sẽ đề cử hai mục sư, một vị quản nhiệm giáo hạt và một mục sư thực thụ hay nhà truyền giáo và hai giáo hữu; và thêm một giáo hữu và một mục sư thực thụ cho những khu vực có trên 200.000 thành viên chính thức với những điều kiện sau:

Đối với những khu vực có số thành viên quá 200.000 thành viên chính thức, một mục sư thực thụ sẽ là vị mục sư hay nhà truyền giáo; còn vị kia là quản nhiệm giáo hạt và một mục sư thực thụ khác có thể ở trong phần khác.

Không giáo hạt nào được có hơn hai thành viên trong Ban Tổng hội, và không khu vực nào có hơn sáu thành viên (ngoại trừ những đại diện của các học viện và những thành viên của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế {ĐTGNQT} và Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế {ĐTNNQT}). Khi nào có nhiều hơn hai ứng cử viên từ một giáo hạt nhận số phiếu cao hơn những ứng cử viên của các giáo hạt khác trong khu vực, thì những ai thuộc giáo hạt khác có số phiếu cao kế tiếp sẽ được chọn làm người được tiến cử cho khu vực đó.

Trong mỗi khu vực giáo hữu/ những giáo hữu, mục sư hay nhà truyền giảng, và/ hay vị quản nhiệm giáo hạt nhận số phiếu cao nhất trong những thứ tự sẽ được tiến cử bằng đa số phiếu vào Đại Hội đồng Tổng hội. Trong trường hợp những khu vực lớn hơn là những khu vực được bầu cử sáu người vào đó, thì giáo hữu và mục sư thực thụ nào nhận được số phiếu cao kế tiếp sẽ được thêm vào số người được tiến cử.

Nếu Hội đồng Tư vấn Khu vực nhận thấy rằng đa số những đại biểu được bầu chọn có thể bị ngăn cản đi dự Đại Hội đồng Tổng hội, cuộc họp riêng của khu vực có thể gửi qua đường bưu điện hoặc phương tiện điện tử, sáu tháng trước khi khai mạc Đại Hội đồng Tổng hội. Tiến trình cụ thể cho việc đề cử thành viên Ban Tổng hội qua bưu điện hoặc điện tử này cho Đại Hội đồng Tổng hội, sẽ do Hội đồng Tư vấn Khu vực đề nghị rồi trình cho văn phòng Tổng Thư ký chấp thuận trước khi thi hành. (305.6, 901)

332.3. Ban Giáo dục Quốc tế sẽ đề cử cho Đại Hội đồng Tổng hội bốn người từ những học viện giáo dục, hai mục sư thực thụ và hai giáo hữu. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ bầu cử hai người đại diện, một là mục sư thực thụ và một là giáo hữu cho Ban Tổng hội. (331.1)

332.4. Hội đồng Toàn cầu của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNQT) sẽ đề cử cho Đại Hội đồng Tổng hội chủ tịch Hội đồng mới được bầu của ĐTNNQT Toàn cầu. Trong trường hợp chủ tịch Hội đồng mới được bầu của ĐTNNQT Toàn cầu không thể phục vụ ban Tổng hội, Hội đồng ĐTNNQT Toàn cầu sẽ đề cử một thành viên từ Hội đồng ĐTNNQT Toàn cầu. (343.4)

332.5. Hội đồng của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT) Toàn cầu sẽ đề cử cho Đại Hội đồng Tổng hội một thành viên của Hội Đồng (ĐTGNQT) Toàn cầu. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ bầu cử một đại diện cho Ban Tổng hội. (344.3)

332.6. Những điều phối viên của Mục vụ Trường Chủ nhật và Môn đồ hóa Quốc tế (MVTCNVMDHQT) của khu vực và giám đốc của MVTCNVMDHQT Toàn cầu sẽ đề cử một người lên Đại Hội đồng Tổng hội. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ bầu cử một đại diện cho Ban Tổng hội.

333. Việc Bầu cử vào Ban Tổng hội sẽ được thực hiện theo qui định sau:

333.1. Mỗi ứng cử viên được giới thiệu bởi những khu vực của mình sẽ được Đại Hội đồng Tổng hội bầu cử bằng phiếu đa số “thuận”.

333.2. Từ những ứng cử viên do Ban Giáo dục Quốc tế đề cử, Đại Hội đồng Tổng hội sẽ bầu cử hai người, một mục sư thực thụ và một giáo hữu.

333.3. Ứng cử viên do Hội đồng Toàn cầu của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế đề cử, và Đại Hội đồng Tổng hội sẽ bầu cử bằng phiếu đa số “thuận”. (343.4, 903)

333.4. Ứng cử viên được đề cử bởi Hội đồng Toàn cầu của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế, Đại Hội đồng Tổng hội sẽ bầu cử bằng đa số phiếu “chấp thuận”. (344.3, 904)

333.5. Ứng cử viên được đề cử bởi điều phối viên TCN&MVMĐHNQT của khu vực và giám đốc của TCN&MVMĐHNQT Toàn cầu, Đại Hội đồng Tổng hội sẽ bầu cử bằng đa số phiếu “chấp thuận”. (332.6)

334. Những thành viên của Ban Tổng hội sẽ giữ chức vụ cho đến phiên họp cuối cùng của Đại Hội đồng Tổng hội lần tới và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và được sẵn sàng. Trong trường hợp một thành viên của Ban Tổng hội di chuyển khỏi khu vực mà ông hay bà ấy đang đại diện hoặc chuyển địa vị thành viên

sang hội thánh khác, hoặc chuyển khỏi phần việc công tác mà mình đại diện để được bầu cử, nếu một nhân sự/mục sư trở thành không bổ nhiệm, hay nếu một giáo hữu yêu cầu và nhận được một giấy phép mục vụ giáo hạt, thì địa vị thành viên của ông hay bà trong Ban Tổng hội sẽ được chấm dứt ngay. Chỗ trống do sự việc như thế tạo ra sẽ được điền khuyết lập tức. (331)

334.1. Chỗ trống xảy ra trong địa vị thành viên của Ban Tổng hội, cũng như trong những ban ngành khác của ban ấy, sẽ được điền khuyết bằng sự đề cử của Ban Tổng Quản nhiệm, sẽ gửi lên cho tổng thư ký tên của hai người chính thức để đại diện cho khu vực, do những Ban Cố vấn Giáo hạt của những giáo hạt thuộc khu vực có sự trống chỗ xảy ra, sẽ bầu chọn một người bằng đa số phiếu, mỗi Ban Cố vấn Giáo hạt ở Giai đoạn 2 hoặc 3 có quyền được dùng một lá phiếu. Đối với đại diện thuộc ngành giáo dục, những ứng cử viên gửi đến Ban Tổng hội sẽ được bầu cử bằng đa số phiếu, bầu một người. Đối với đại diện từ Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNT) những ứng cử viên sẽ được đệ trình lên Hội đồng ĐTNNT Toàn cầu để bầu chọn một người, bằng đa số phiếu. Đối với đại diện từ Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT), những ứng cử viên sẽ được Ủy ban Điều hành của Hội đồng ĐTGNQT Toàn cầu với sự tham khảo của tổng quản nhiệm có thẩm quyền, và sự chấp thuận của Ban Tổng Quản nhiệm đến Hội đồng ĐTGNQT Toàn cầu để chọn một người, bằng đa số phiếu. Để đại diện cho Mục vụ Trường Chủ nhật và Môn đồ hóa Quốc tế (MVTNCVMĐHQT), những ứng cử viên sẽ được đệ trình lên Ban Tổng hội để bầu chọn một người, bằng đa số phiếu. (332.3-332.6)

335. Nhiệm vụ của Ban Tổng hội

Ban Tổng hội sẽ phục vụ như là ban giám đốc của Đoàn thể Giáo hội Nazarene, (The Church of Nazarene, Inc.), và sẽ có thẩm quyền về những chính sách và kế hoạch không thuộc về giáo lý. Ban Tổng hội sẽ khuyến khích và mong đợi tất cả những ban từ quốc gia, khu vực, giáo hạt, và địa phương hoàn thành sứ mệnh của Giáo hội Nazarene, trong việc quảng bá sự thánh khiết Cơ đốc theo truyền thống Wesley bằng cách làm cho những môn đồ giống như Đấng Christ tại các quốc gia, và sẽ tạo điều kiện dễ dàng cho sự tiến bộ giáo hội toàn cầu tại mỗi quốc gia và/ hay khu vực. Ban Tổng hội sẽ triển khai về tài chánh và vật chất của mọi ủy ban Đoàn thể Giáo hội Nazarene (The Church of Nazarene, Inc.), thể theo những sự chỉ bảo do Đại Hội đồng Tổng hội cung cấp. Ban này sẽ điều phối, liên kết và thống nhất mọi kế hoạch và những hoạt động của những ủy ban riêng rẽ, để thành lập chính sách thống nhất cho tất cả những hoạt động của Đoàn thể Giáo hội Nazarene (The Church of Nazarene, Inc.). Ban này có quyền chỉ đạo sự kiểm toán những tài khoản của tất cả các ban và ngành liên quan đến Đoàn thể Giáo hội Nazarene (The Church of Nazarene, Inc.) theo pháp lý, và sẽ hướng dẫn những vấn đề hành chánh của Đoàn thể Giáo hội Nazarene (The Church of Nazarene, Inc.), tất cả những ban ngành liên quan đến Đoàn thể Giáo hội Nazarene (The Church of Nazarene, Inc.) theo pháp lý. Những ban và ngành sẽ cần nhắc lời khuyên và sự đề nghị của Ban Tổng hội.

335.1. Ban Tổng hội có quyền mua, sở hữu, giữ, quản lý, cầm cố, bán, và chuyển nhượng và tặng, hay những mặt khác có thu nhận, cản trở và phân phối cả động sản và bất động sản, bán, tặng hoặc bất cứ lý do nào chuyển giao cho Đoàn thể Giáo hội Nazarene theo mục đích hợp pháp và thực hiện theo sự tin cậy ấy; mượn hay vay tiền trong những mục đích hợp pháp của Đoàn thể Giáo hội Nazarene.

335.2. Ban Tổng hội sẽ điền khuyết chỗ trống trong Ban Tổng Quản nhiệm phù hợp với những điều 316 và 305.2.

335.3. Ban Tổng hội sẽ họp trước hay ngay sau phiên họp cuối của Đại Hội đồng Tổng hội và sẽ tổ chức bằng sự bầu cử những chức viên và những ủy ban và những thành viên vào những ủy ban theo sự yêu cầu của Những Điều khoản của Sự Sáp nhập và nội qui, để phục vụ trong thời gian bốn năm và cho đến khi có những người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện. Những vị tổng quản nhiệm sẽ làm chủ tọa những cuộc họp của Ban Tổng hội.

335.4. Những buổi họp của Ban Tổng hội sẽ họp chung ít nhất ba lần giữa các kỳ họp Đại Hội đồng tổng hội, theo thời điểm do nội qui của ban hoặc ngày, giờ, và địa điểm của nơi họp thường kỳ có thể thay đổi để thích hợp và tốt nhất của Ban Tổng hội và các ủy ban, theo đại đa số tại buổi họp thường kỳ hay đặc biệt.

335.5. Những buổi họp Đặc biệt của Ban Tổng hội có thể được triệu tập bởi Ban Tổng quản nhiệm, chủ tịch hay thư ký.

335.6. Quỹ Truyền giáo Thế giới. Mỗi Hội thánh Nazarene địa phương là một phần của nỗ lực toàn cầu để “ làm cho muôn dân thành môn đồ giống như Đấng Christ tại các quốc gia.” Quỹ Truyền giáo Thế giới sẽ được sử dụng, bởi giáo hội để ủng hộ, duy trì và phổ biến những sứ mệnh và hoạt động chung. Ngân sách hằng năm dành cho tổng hội sẽ dựa trên dự tính đóng góp do các ngành và cơ quan của tổng hội đệ trình, và xem xét phần trình bày tài chánh của Tổng Thủ quỹ. Đôi khi Ban Tổng hội sẽ quyết định chia phần từ Quỹ Truyền giáo Thế giới cho mỗi ngành và mỗi quỹ. Khi được đồng ý đệ trình lên Ban Tổng Quản

335.7. Khi tổng số tiền của Quỹ Truyền giáo Thế giới đã được Ban Tổng hội chấp thuận cho năm hành chánh kế tiếp, thì Ban Tổng hội và Ban Tổng Quản nhiệm được quyền và ủy quyền để phân chia Quỹ Truyền

giáo Thế giới cho những giáo hạt trên căn bản hợp tình hợp lý vừa đối với giáo hạt vừa đối với lợi ích chung. (130, 317.10)

335.8. Ban Tổng hội có thẩm quyền tăng hoặc giảm tổng số ngân khoản mà bất kỳ ngành nào hoặc quỹ nào yêu cầu. Những khoản tài chánh được Đại Hội đồng Tổng hội chấp thuận cũng phải chuyển giao sang Ban Tổng hội, là nơi điều chỉnh cho thích hợp với tình trạng tài chánh hiện thời của sự đóng góp theo phần hàng năm của bất cứ viện hoặc cơ quan của hội thánh thích hợp với tổng số tiền ước tính thu được của hội thánh chung.

335.9. Ban Tổng hội sẽ chấp thuận ngân khoản dành riêng cho Thần học Viện Nazarene (Hoa Kỳ) và Trường Kinh Thánh Nazarene (Hoa Kỳ) từ quỹ Truyền giáo Thế giới theo tính chất phù hợp của quỹ sẵn có.

335.10. Ban Tổng hội sẽ xét lại và điều chỉnh hằng năm cho phù hợp các khoản lương và trợ cấp của các vị tổng quản nhiệm giữa nhiệm kỳ của những Đại Hội đồng Tổng hội.

335.11. Những Báo cáo. Tại những buổi họp thường kỳ, Ban Tổng hội sẽ nhận những báo cáo chi tiết về những hoạt động của các ngành trong năm vừa qua, kể cả báo cáo về tài chánh. Mỗi ngành cũng sẽ đệ trình ngân khoản dự chi cho năm tới.

335.12. Tổng thủ quỹ sẽ đệ trình cho Ban Tổng hội bản báo cáo tài chính chi tiết về những khoản thu và chi của tất cả những ngân khoản mà ông ấy hay bà ấy đã chịu trách nhiệm giữ trong suốt năm qua, bao gồm ngân quỹ ủy thác và đầu tư, cùng với phần trình bày chi tiết về khoản dự chi cho năm đến, không nằm trong ngân sách của các ngành thuộc Đoàn thể Giáo hội Nazarene. Tổng thủ quỹ sẽ chịu trách nhiệm với Ban Tổng hội về sự trung tín trong bốn phần của mình. (330.5)

335.13. Ban Tổng hội sẽ họp trước hay ngay sau khi phiên họp cuối của Đại Hội đồng Tổng hội và sẽ bầu cử tổng thư ký, tổng thủ quỹ theo các điều khoản của Nội qui Ban Tổng hội, là những người sẽ giữ chức vụ cho đến kỳ họp cuối của Đại Hội đồng Tổng hội lần tới và cho đến khi người kế vị được bầu cử và được đủ điều kiện.

335.14. Những thành viên của Ban Tổng hội đại diện cho những khu vực tại Hoa Kỳ sẽ bầu cử một Ban Trợ cấp Hưu trí và Phúc lợi Hoa Kỳ, gồm có một đại diện của mỗi khu vực tại Hoa Kỳ, và một thành viên chịu trách nhiệm chung. Những sự đề cử này sẽ được Ban Tổng Quản nhiệm chấp thuận dựa vào các điều khoản của Nội qui của Ban Trợ cấp Hưu trí và Phúc lợi Hoa Kỳ. (337)

335.15. Ban Tổng hội sẽ bầu cử một Ban Nhà xuất bản Nazarene tiếp theo sau mỗi kỳ Đại Hội đồng Tổng hội, họ sẽ phục vụ cho đến phiên họp cuối cùng của Đại Hội đồng Tổng hội kỳ tới và cho đến khi những người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện.

335.16. Mục nào của lịch làm việc của Ban Tổng hội chỉ có ảnh hưởng đến một khu vực hoặc quốc gia nào sẽ được đệ trình lên Ủy ban Điều hành của Ban Tổng hội và Ban Tổng Quản nhiệm chấp thuận, cho phép những thành viên Ban Tổng hội thuộc khu vực hay quốc gia nói trên họp lại.

335.17. Ban Tổng hội sẽ kết hợp bất cứ ủy hội hoặc ủy ban nào ở dưới quyền của Đại Hội đồng Tổng hội hoặc Ban Tổng hội vào bất cứ các ngành nào, hoặc vào cả ban, cũng như chỉ định công việc, trách nhiệm cùng ngân sách.

335.18. Những Giám đốc Ngành. Ban Tổng hội sẽ bầu cử từng vị giám đốc cho từng ngành của Đoàn thể Giáo hội Nazarene (The Church of the Nazarene, Inc.) theo phương thức viết rõ trong nội qui của Ban Tổng hội và Cẩm nang Chính sách của Ban Tổng hội, để phục vụ cho đến phiên họp cuối cùng của Đại Hội đồng Tổng hội kế tiếp và cho đến khi người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện, trừ phi có sự rời khỏi chức vụ. (317.5)

335.19. Những Giám đốc Ngành được đề cử theo phương thức sau: Nếu có một giám đốc đương nhiệm, Ủy ban Đề cử sẽ đề nghị phiếu “thuận” hay “không thuận”, hay giới thiệu nhiều ứng cử viên. Việc tìm kiếm những ứng cử viên có khả năng cho những chức vụ này sẽ được một ủy ban nghiên cứu thực hiện theo các điều khoản của Nội qui của Ban Tổng hội. Ủy ban này sẽ đưa ra hai hoặc nhiều tên ứng cử viên cho Ủy ban Đề cử kèm với sự nhận xét đề nghị của họ.

Ủy ban Đề cử, gồm có sáu vị Tổng Quản nhiệm và Ủy ban Tổ chức Nhân sự, từ những ủy ban tương ứng, sẽ đưa lên Ban Tổng hội một hoặc nhiều tên để bầu cử theo Nội qui Ban Tổng hội.

335.20. Lương của những Nhân viên Điều hành. Ban Tổng hội sẽ thiết lập và lưu giữ mẫu đơn “đánh giá việc thực hiện” và thiết lập bảng lương gồm có giám đốc ngành và những giám đốc của các mục vụ/ chương trình phục vụ và dự trù một cơ cấu tính tiền lương nhìn nhận cả hai mức độ trách nhiệm và công trạng. Hằng năm Ban Tổng hội sẽ xét lại và chấp thuận lương của những vị giám đốc ngành, và những nhân viên khác được ủy quyền hay bầu cử bởi Ban Tổng hội.

335.21. Trong khoảng thời gian giữa những kỳ họp của Đại Hội đồng Tổng hội và/ hoặc Ban Tổng hội, dựa vào sự đề cử theo Nội qui Ban Tổng hội và theo đoạn 317.4, sẽ điền khuyết những chỗ trống xảy ra ở

những chức vụ được liệt kê theo đoạn 335.13 và 335.18, và những chức vụ hành chánh khác được thành lập do Đại Hội đồng Tổng hội, Ban Tổng hội hay những ủy ban mà họ bầu cử.

336. Việc Hưu trí cho tất cả những nhân viên và những giám đốc được liệt kê theo đoạn 335.13 và 335.18, và quản đốc của bất kỳ cơ quan nào làm việc cho Đoàn thể Giáo hội Nazarene, (The Church of the Nazarene, Inc.) sẽ được thực hiện vào thời điểm của cuộc họp của Ban Tổng hội sau lần sinh nhật thứ 70 của họ. Chỗ nào trống sẽ được điền khuyết theo những phương cách được ghi trong cuốn *Cẩm Nang*.

M. NHỮNG BAN TRỢ CẤP HƯU TRÍ

337. Có một ban trợ cấp hưu trí, hoặc tổ chức có thẩm quyền tương đương, với trách nhiệm được ủy thác cho kế hoạch trợ cấp hưu trí liên quan đến giáo hội. Một kế hoạch trợ cấp hưu trí có thể được áp dụng theo mức độ của tổ chức, giáo hạt, nhiều giáo hạt, quốc gia, khu vực hay nhiều khu vực theo nhu cầu đề xướng. (335.14)

337.1. Ban Tổng hội sẽ thiết lập và duy trì những chỉ đạo gợi ý liên quan đến những chương trình trợ cấp hưu trí toàn thể giới. Ban Tổng hội không bảo đảm việc mất mát hay giảm giá của bất kỳ kế hoạch trợ cấp hưu trí nào. Ban Tổng hội không bảo đảm khoản chi trả của bất cứ món tiền nào mà nó có thể là hoặc trở thành thích hợp với bất cứ ai từ bất kỳ kế hoạch trợ cấp hưu trí nào, và không chịu trách nhiệm về mặt pháp lý trong trường hợp không thu được ngân quỹ của bất cứ kế hoạch trợ cấp hưu trí nào. (32.5)

337.2. Tất cả những kế hoạch trợ cấp hưu trí phải đệ trình báo cáo hàng năm cho Ban Tổng hội qua Ban Trợ cấp Hưu trí và Phúc lợi Quốc tế theo các biểu mẫu yêu cầu. (32.5)

N. CÁC CHI NHÁNH TRỰC THUỘC ĐOÀN THỂ GIÁO HỘI NAZARENE (Church of Nazarene, Inc.)

338. Các chi nhánh trực thuộc Giáo hội Nazarene sẽ được tổ chức và quản lý theo các nguyên tắc sau:

a. Thành viên Duy nhất

I. Thành viên Duy nhất của tất cả các chi nhánh trực thuộc nằm ở Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ phải là “Đoàn thể Giáo hội Nazarene” (Church of Nazarene, Inc.)

b. Những Thành viên của Ban Giám đốc

I. Thành phần: Mỗi tổ chức sẽ xác định số lượng giám đốc thích hợp theo nhu cầu và mục đích. Các yêu cầu tối thiểu là:

1. Một giám đốc của Ban Tổng Quản nhiệm là thành phần đương nhiên.

2. Một nhân viên cấp cao được chỉ định bởi Ban Tổng Quản nhiệm.

II. Tất cả giám đốc phải được đề cử bởi Ban Tổng Quản nhiệm và được tham vấn với các giám đốc khác của Đoàn thể.

III. Tất cả giám đốc phải được bầu chọn bởi Ban Tổng Quản nhiệm hành động thay mặt cho Thành viên Duy nhất. Họ sẽ giữ chức vụ cho đến khi những người kế vị được bầu chọn và hội đủ điều kiện.

IV. Cách chức: Bất kỳ một hay nhiều giám đốc có thể bị cách chức có lý do hay không có lý do, bất cứ lúc nào bằng việc bỏ phiếu của Ban Tổng Quản nhiệm, hành động đại diện cho Thành viên duy nhất tại bất kỳ cuộc họp đặc biệt được mời cho mục đích đó.

c. Các nhân viên và giám đốc điều hành: Số lượng và chức vụ của các nhân viên sẽ được quyết định bởi mỗi tổ chức theo nội qui của họ.

d. Các cuộc họp của Đoàn thể:

I. Các cuộc họp của Thành viên Duy nhất sẽ được diễn ra theo ngày và địa điểm được thiết lập theo từng thời gian bởi Thành viên Duy nhất. (Đoàn thể Giáo hội Nazarene/ Church of Nazarene, Inc.)

II. Các cuộc họp của những Giám đốc sẽ diễn ra tùy theo Đoàn thể.

e. Giám đốc Điều hành của Đoàn thể: Được chọn và cách chức theo nội qui của chi nhánh trực thuộc.

f. Năm tài chánh: Tất cả các chi nhánh phải áp dụng năm tài chánh giống với năm tài chánh của Đoàn thể Giáo hội Nazarene. (Church of Nazarene, Inc.)

g. Giải thể: Sau khi giải thể Đoàn thể, tất cả các tài sản sẽ được chuyển nhượng đến Thành viên Duy nhất.

h. Các điều khoản của Đoàn thể và Nội qui:

I. Các chi nhánh có thể được thành lập bởi hai phần ba số phiếu của Ban Tổng Quản nhiệm của Thành viên Duy nhất. Các điều khoản của Đoàn thể và Nội qui phải được Ban Tổng Quản nhiệm của Thành viên Duy nhất chấp thuận.

II. Các sửa đổi được đề xuất bởi hai phần ba số phiếu Ban Giám đốc của Thành viên Đoàn thể và chúng phải được chấp thuận bởi Ban Tổng Quản nhiệm của Thành viên Duy nhất.

O. NHÀ XUẤT BẢN NAZARENE

339. Sứ mệnh của Nhà Xuất bản Nazarene là để phát hành hoặc sản xuất, mua bán, sở hữu, cấp phép, và quản lý nội dung vì lợi ích của Giáo hội Nazarene và các thị trường Cơ đốc khác phù hợp với sứ mệnh của Giáo hội. Để bảo vệ và quản lý tài sản truyền thông được sử dụng bởi Giáo hội Nazarene và các thành viên liên kết, Giáo hội Nazarene ủy thác cho Nhà Xuất bản Nazarene những trách nhiệm chính yếu này.

P. TỔNG ỦY BAN HOẠT ĐỘNG ĐẠO ĐỨC CƠ ĐỐC

340. Tiếp theo sau Đại Hội đồng Tổng hội, Ban Tổng Quản nhiệm sẽ chỉ định một **Tổng Ủy ban Hoạt động Đạo đức Cơ đốc**, một trong những thành viên sẽ là tổng thư ký, là người sẽ báo cáo công tác của ủy ban cho Ban Tổng hội.

Nhiệm vụ của Tổng Ủy ban Hoạt động Đạo đức Cơ đốc là:

340.1. Cung cấp cho tín hữu những thông tin lành mạnh giúp ích cho tín hữu biết rõ về những vấn đề như rượu, thuốc lá, ma túy và cờ bạc, và các vấn đề xã hội khác, thông tin hợp với giáo lý hội thánh và phổ biến thông tin trên phương tiện truyền thông của Giáo hội.

340.2. Nhấn mạnh sự thánh khiết của hôn nhân và sự thiêng liêng của gia đình Cơ Đốc, và nói ra những vấn đề cùng những điều gian ác của sự li dị. Đặc biệt nhấn mạnh về kế hoạch hôn nhân của Kinh Thánh là giao ước trọn cuộc sống, chỉ bị chia cắt bởi sự chết mà thôi.

340.3. Động viên cho những tín hữu đang ở trong vai trò lãnh đạo của những tổ chức đang hoạt động cho công dân và sự công bằng xã hội.

340.4. Nhắc nhở tín hữu tuân giữ Ngày của Chúa, không tham gia vào những lời thề của hội bí mật, giải trí không thích hợp với Đạo đức Cơ đốc và các hoạt động yêu mến thế gian khác. (29.1)

340.5. Giúp đỡ và khuyến khích mỗi giáo hạt thành lập Ủy ban Hoạt động Đạo đức Cơ đốc; và cung cấp cho mỗi ủy ban của giáo hạt thông tin và tài liệu về những vấn đề đạo đức, để phổ biến cho mỗi hội thánh địa phương.

340.6. Nghe và ghi nhận những vấn đề đạo đức có tầm quan trọng quốc gia và quốc tế và trình bày quan điểm dựa vào Kinh Thánh

Q. ỦY BAN QUAN TÂM ĐẾN NGƯỜI TRUYỀN GIẢNG ĐƯỢC CHÚA KÊU GỌI

341. Ủy ban Quan tâm đến người Truyền giảng được Chúa Kêu gọi sẽ bao gồm điều phối viên phục hưng, sẽ là chủ tịch đương nhiên của ủy ban, cộng thêm bốn nhà truyền giảng được ủy nhiệm và một mục sư. Giám đốc của văn phòng Mỹ/Canada, tham khảo ý kiến với điều phối viên phục hưng, sẽ đệ trình một danh sách đề cử vào ủy ban, cho Ban Tổng Quản nhiệm chấp thuận và chỉ định. Ủy ban này hoặc người được chỉ định, sẽ đích thân phỏng vấn các nhà truyền giảng đặc nhiệm, do các Hội đồng Giáo hạt có liên quan đề nghị vào chức vụ “nhà truyền giảng được ủy nhiệm”. Cũng phải xem lại tình trạng truyền giảng lưu động trong Giáo hội Nazarene và đưa ra những đề nghị liên quan cả những cuộc phục hưng lẫn các nhà truyền giảng cho ủy ban thích hợp của Ban Tổng hội. Các chức vụ còn trống sẽ được bổ nhiệm bởi Ban Tổng Quản nhiệm qua sự đề nghị của Giám đốc văn phòng Mỹ/Canada, sau khi tham khảo ý kiến với điều phối viên phục hưng. (317.7, 510.3)

R. ỦY BAN TƯ VẤN QUỐC TẾ CỦA KHÓA HỌC DÀNH CHO MỤC VỤ

342. Sau Đại Hội đồng Tổng hội, giám đốc Phát triển Hàng Giáo Phẩm tham khảo ý kiến với các điều phối viên giáo dục khu vực, đệ trình một danh sách những người được đề cử phục vụ trong Ủy ban Tư vấn Quốc tế của Khóa học Dành cho Mục vụ (UBTVQTCKHDCMV). Người được đề cử có thể bao gồm đại biểu mục vụ, hành chánh, giáo dục, và tín hữu. Thành phần của UBTVQTCKHDCMV phải thực sự đại diện cho giáo hội toàn cầu. Ban Tổng Quản nhiệm sẽ bổ nhiệm Ủy ban Tư vấn Quốc tế của Khóa học Dành cho Mục vụ để phục vụ nhiệm kỳ bốn năm.

Ủy ban Tư vấn Quốc tế của Khóa học Dành cho Mục vụ sẽ gặp nhau ít nhất một lần mỗi hai năm ở một địa điểm do giám đốc của Ngành Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu quyết định (529.1-529.2, 529.5).

S. ĐOÀN THANH NIÊN NAZARENE QUỐC TẾ TOÀN CẦU

343. Mục vụ Nazarene cho thanh niên được tổ chức toàn cầu dưới sự bảo trợ của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNT), theo Hiến chương của ĐTNNT và dưới quyền Tổng Quản nhiệm có thẩm quyền về ĐTNNT và Ban Tổng hội. ĐTNNT toàn cầu sẽ bao gồm những thành viên, những đoàn địa phương và những tổ chức giáo hạt, của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế trên toàn thế giới. ĐTNNT toàn cầu được theo chính thể của Hiến chương ĐTNNT và Kế hoạch Mục vụ Toàn cầu của ĐTNNT được Đại Hội đồng Tổng hội chấp thuận.

343.1. Sẽ có một Hội nghị công tác của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế Toàn cầu (ĐTNNT) bốn năm họp lại một lần theo thời điểm thích hợp do Ban Tổng Quản nhiệm chỉ định, sau khi tham khảo với Hội đồng của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế Toàn cầu. Hội nghị công tác trong bốn năm sẽ gồm có, những thành viên được chỉ định trong Kế hoạch Mục vụ Toàn cầu của ĐTNNT (810).

343.2. Hội nghị công tác sẽ bầu cử một chủ tịch Hội đồng ĐTNNT Toàn cầu. Phó chủ tịch ĐTNNT Toàn cầu, được bầu chọn bởi Hội đồng ĐTNNT Toàn cầu khi có buổi họp đầu tiên hay sau Đại Hội đồng Tổng hội. Chủ tịch và phó chủ tịch Hội đồng ĐTNNT Toàn cầu sẽ là những thành viên đương nhiên của Hội đồng Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNT) Toàn cầu và sẽ phục vụ không lương.

343.3. Hội đồng của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNT) Toàn cầu sẽ bao gồm: Chủ tịch, phó chủ tịch, và đại diện từ từng khu vực do Kế hoạch Mục vụ Toàn cầu của ĐTNNT chỉ định Chủ tịch của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế sẽ đương nhiên phục vụ trong Hội đồng. Hội đồng sẽ chịu trách nhiệm đối với Ban Tổng hội qua Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu, và với tổng quản nhiệm có thẩm quyền đối với ĐTNNT, và sẽ điều hành dưới quyền của Hiến chương ĐTNNT và Kế hoạch Mục vụ Toàn cầu của ĐTNNT. Những thành viên của Hội đồng ĐTNNT Toàn cầu sẽ giữ chức vụ cho tới khi kết thúc Đại Hội đồng Tổng hội lần tới, và khi có người kế tiếp được bầu chọn và đủ điều kiện. (810)

343.4. Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNT) Toàn cầu sẽ có một đại diện ở Ban Tổng hội của Giáo hội Nazarene, bởi chủ tịch của Hội đồng ĐTNNT Toàn cầu được bầu cử tại Đại Hội đồng Tổng hội từ sự đề cử của Hội đồng ĐTNNT Toàn cầu (332.4, 333.3).

343.5. Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế (ĐTNNT) Toàn cầu sẽ đại diện tại Đại Hội đồng Tổng hội bởi chủ tịch Hội đồng ĐTNNT Toàn cầu cuối nhiệm kỳ của người đó (301).

T. HỘI ĐỒNG TOÀN CẦU CỦA ĐOÀN TRUYỀN GIÁO NAZARENE QUỐC TẾ TOÀN CẦU.

344. Hội đồng Toàn cầu của Đoàn Truyền Giáo Nazarene Quốc Tế (ĐTGNQT) Toàn cầu sẽ gồm có, trưởng ban toàn cầu, giám đốc toàn cầu, và một số thành viên được qui định và bầu cử theo Hiến chương của ĐTGNQT Toàn cầu.

344.1. Hội đồng Toàn cầu sẽ chính thể bởi Hiến Chương của ĐTGNQT. Hội đồng Toàn cầu sẽ báo cáo cho Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu của Ban Tổng hội. (811)

344.2. Đề cử và Bầu chọn của Giám đốc ĐTGNQT Toàn cầu. Ủy ban điều hành ĐTGNQT Toàn cầu và tổng quản nhiệm có thẩm quyền sẽ là ủy ban tìm kiếm để nhận định tiềm năng của ứng viên cho vị trí giám đốc ĐTGNQT toàn cầu. Tối đa hai tên ứng viên có tiềm năng sẽ đệ trình lên Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu của Ban Tổng hội.

Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu của Ban Tổng hội cùng với tổng quản nhiệm có thẩm quyền sẽ xem xét đệ trình hai tên đó để phê chuẩn tối đa hai tên để bầu chọn bởi Ban Tổng Quản nhiệm.

Ban Tổng Quản nhiệm sẽ bầu chọn giám đốc ĐTGNQT toàn cầu bằng phiếu kín từ những tên được đệ trình bởi Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu của Ban Tổng hội.

Giám đốc ĐTGNQT Toàn cầu sẽ là thành viên đương nhiên của Hội đồng Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT) Toàn cầu và nhân viên của Truyền giáo Toàn cầu.

344.3. Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế sẽ có một đại diện trong Ban Tổng hội, vị này sẽ được Đại Hội đồng Tổng hội bầu cử từ sự đề cử của Hội đồng Toàn cầu của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế Toàn cầu. (332.5, 333.4)

344.4. Sẽ có một hội nghị công tác bốn năm một lần tổ chức dưới sự hướng dẫn của Hội đồng Toàn cầu của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế Toàn cầu, ngay trước kỳ họp thường kỳ của Đại Hội đồng Tổng hội. Hội nghị công tác này sẽ bầu cử Hội đồng Toàn cầu của Đoàn Truyền Giáo Nazarene Quốc Tế Toàn cầu phù hợp với Hiến chương. Hội nghị công tác sẽ bầu cử một trưởng đoàn toàn cầu, người sẽ là thành viên đương nhiên của Hội đồng Toàn cầu của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế Toàn cầu. (811)

V. NHỮNG BAN ĐIỀU HÀNH CỦA QUỐC GIA

345. Dựa vào sự đề nghị của Ban Tổng Quản nhiệm, một ban điều hành quốc gia có thể sẽ được thành lập khi nơi nào xét thấy cần để tạo sự thuận lợi cho việc hoàn thành sứ mạng của hội thánh, cho việc kết hợp những chiến lược của hội thánh trên các quốc gia. Một ban điều hành quốc gia sẽ được trao quyền, nếu có, từ giám đốc khu vực và (những) Ban Cố vấn Giáo hạt Giai đoạn 3 của quốc gia đó, và tham khảo với (những) tổng quản nhiệm có thẩm quyền trong khu vực, và những giáo hạt tại quốc gia đó, hành động nhân danh của hội thánh để thực hiện chiến lược của khu vực. Có thể, khi giám đốc khu vực xét thấy cần thiết, tham khảo với tổng quản nhiệm có thẩm quyền cho khu vực, được quyền đăng ký hợp pháp cho Giáo hội Nazarene tại quốc gia đó. Khi không cần thiết nữa để thực hiện sứ mạng hoặc yêu cầu pháp lý, một ban điều hành quốc gia có thể sẽ giải tán bởi Ban Tổng Quản nhiệm.

Thành viên và kết cấu của mỗi ban điều hành quốc gia sẽ theo cách chấp nhận của Ban Tổng Quản nhiệm. Một bản sao của các điều khoản của tổ chức hoặc kết hợp của ban ấy sẽ được gửi lưu ngay cho tổng thư ký. Bất kỳ thay đổi nào, những điều khoản này lưu giữ hiện hành với tổng thư ký. Công việc giao dịch bởi ban điều hành quốc gia liên quan đến việc tạo thuận lợi cho sứ mạng và chiến lược của Giáo hội sẽ được thực hiện qua tham khảo với giám đốc khu vực. Những biên bản của buổi họp thường niên và đặc biệt của ban điều hành quốc gia sẽ được kiểm tra bởi Hội đồng Tư vấn Khu vực, trước khi họ đệ trình lên tổng thư ký để ôn lại và bình luận thích hợp bởi Ban Tổng hội.(32.5)

U. KHU VỰC

346. Nguồn gốc và Mục đích. Trong sự tăng trưởng của Hội thánh trên toàn thế giới, sự kết hợp của vài Giáo hạt có tổ chức vào những khu vực địa lý gần nhau được nhìn nhận là khu vực. Một cụm giáo hạt này tuân theo tổ chức chung của Hội thánh Nazarene và một ý nghĩa về khu vực đó và sự đồng nhất về văn hóa có thể được thiết lập thành một khu vực hành chánh do sự đề xuất của Ban Tổng hội và sự chấp thuận của Ban Tổng Quản nhiệm.

346.1. Chính sách Khu vực. Khi cần thiết Ban Tổng Quản nhiệm có thể, sau khi tham khảo ý kiến với Hội đồng Cố vấn Khu vực, thiết kế các khu vực hành chánh theo nhu cầu cụ thể, các vấn đề có thể có, và thực trạng và bối cảnh đa văn hóa và giáo dục trong các khu vực địa lý cụ thể trên thế giới. Trong những trường hợp đó Ban Tổng Quản nhiệm sẽ lập một chính sách gồm có, những cam kết không thay đổi bao gồm, Điều khoản của Tuyên Xưng Đức tin, trung thành với giáo lý và nếp sống thánh khiết, và hỗ trợ cho nỗ lực truyền giáo mở rộng.

346.2. Những Nhiệm vụ Chính của Khu vực là:

1. Thực hiện sứ mạng của Giáo hội Nazarene qua việc thành lập những khu vực tiên phong, những giáo hạt và những viện Nazarene.

2. Phát triển sự nhận thức về khu vực, mối thông công và những chiến lược để hoàn thành đại mạng lệnh, đưa những đại diện của giáo hạt và viện họp lại thường kỳ để lập kế hoạch, đề cầu nguyện và bồi linh;

3. Đề cử những ứng cử viên cho Đại Hội đồng Tổng hội và những Hội đồng Toàn cầu để bầu cử cho Ban Tổng Hội.

4. Trong việc hòa hợp với những điều khoản của cuốn *Cẩm Nang* để thành lập và duy trì những trường học và đại học hay những viện khác.

5. Được quyền tuyển chọn và kiểm tra những ứng viên giáo sĩ từ khu vực theo chính sách (346.3);

6. Lập kế hoạch cho buổi họp Hội đồng Tư vấn Khu vực và những hội nghị thuộc khu vực;

7. Phát triển những Ban điều hành Quốc gia theo đoạn 345 và 346.3.

346.3. Hội đồng Tư vấn Khu vực (HĐTVKV). Mỗi khu vực có thể có một Hội đồng Tư vấn Khu vực, có trách nhiệm giúp giám đốc khu vực triển khai kế hoạch cho khu vực, xem xét và đề nghị chấp thuận hay bác bỏ mọi biên bản của các ban điều hành của những quốc gia trước khi chuyển cho văn phòng tổng thư ký, phòng văn ứng viên làm giáo sĩ để đề nghị đến Ban Tổng Quản nhiệm chỉ định, nhận báo cáo từ giám đốc khu vực, các giám đốc vùng, và các điều phối viên mục vụ.

Tư cách thành viên của ban tư vấn khu vực sẽ linh động nhằm hướng ban tư vấn khu vực theo nhu cầu, sự phát triển và yêu cầu của từng khu vực. Giám đốc khu vực sẽ đề nghị con số thành viên của ban tư vấn khu vực lên giám đốc Truyền giáo Thế giới và tổng quản nhiệm có trách nhiệm, để chấp thuận. Các thành viên đương nhiên bao gồm tổng quản nhiệm có trách nhiệm của khu vực, giám đốc của Truyền giáo Thế giới và giám đốc khu vực sẽ là người chủ trì. Nhân viên chịu trách nhiệm với Truyền giáo Thế giới sẽ không làm ứng viên để được bầu chọn vào BTVKV, nhưng có thể phục vụ như là người cố vấn. Thành viên của BTVKV sẽ được bầu bằng phiếu kín qua phiên họp riêng của khu vực trong Đại Hội đồng Tổng hội. Nếu có bất kỳ chức vụ nào bỏ trống giữa các kỳ Đại Hội đồng Tổng hội BTVKV sẽ chỉ định người.

Giám đốc khu vực tham khảo ý kiến với BTVKV, có thể triệu tập một hội đồng khu vực hoặc hội đồng truyền giảng khu vực. (32.5)

346.4. Giám đốc Khu Vực. Ban Tổng Quản nhiệm có thể bầu cử giám đốc khu vực với sự hội ý của giám đốc Truyền giáo Thế giới, và được Ban Tổng hội chấp thuận, để hoạt động hài hòa với những chính sách và thực hành đường lối của Giáo hội Nazarene, đưa ra sự chỉ đạo cho những giáo hạt, những hội thánh, và những viện thuộc khu vực, trong việc hoàn thành sứ mệnh, chiến lược và chương trình của giáo hội.

Trước khi bầu cử lại giám đốc khu vực, giám đốc của Truyền giáo Toàn cầu và tổng quản nhiệm có thẩm quyền sẽ tham khảo ý kiến của BTVKV. Kết quả tốt sẽ thừa nhận đề nghị tái bầu cử.

Mỗi giám đốc vùng phải chịu trách nhiệm hành chánh đối với Ngành Truyền giáo Thế giới và Ban Tổng hội và những vấn đề liên quan đến luật pháp, giám đốc vùng phải chịu trách nhiệm đối với Ban Tổng Quản nhiệm.

346.5. Giám đốc Vùng. Khi xem xét cần thiết, giám đốc khu vực có thể lập một cơ cấu vùng trong khu vực và đề nghị giám đốc của Truyền giáo Thế giới bổ nhiệm các giám đốc vùng, hợp với *Cẩm Nang về Những Chính Sách và Quy Trình của Ngành Truyền Giáo Thế Giới*. Giám đốc vùng sẽ chịu trách nhiệm đối với giám đốc khu vực.

346.6. Ủy Ban Tư vấn Khóa học Mục vụ của Khu vực. Ủy Ban Tư vấn Khóa học Mục vụ của Khu vực sẽ gồm có điều phối viên giáo dục của khu vực là người có thể đương nhiên là người chủ trì, cộng thêm các đại biểu được tuyển chọn sau khi tham khảo ý kiến với giám đốc khu vực. Thành viên của Ủy Ban Tư vấn Khóa học Mục vụ của Khu vực phải đại diện cho mọi thành phần quan tâm đến mục vụ giáo dục (thí dụ: mục sư, nhà quản trị, nhà giáo dục, và giáo hữu) cho khu vực.

346.7. Nhiệm vụ chính của Ủy Ban Tư vấn Khóa học Mục vụ của Khu vực. Nhiệm vụ chính của Ủy ban Tư vấn Khóa học Mục vụ của Khu vực là:

1. Phát triển *Nguồn Sách về Việc Tấn Phong* cho khu vực, nêu rõ những tiêu chuẩn giáo dục tối thiểu để được tấn phong trong khu vực. *Nguồn Sách về Việc Tấn Phong* của khu vực phải có những tiêu chuẩn tối thiểu đã quy định trong *Cẩm Nang* và triển khai chi tiết trong *Nguồn Sách Quốc Tế Về Tiêu Chuẩn Phát Triển Dành cho Tấn Phong*;
2. Phát triển những phương thức được xác nhận cho các chương trình giáo dục mục vụ của khu vực, xác minh những chương trình đáp ứng được tiêu chuẩn Ban Tư vấn Khóa học Mục vụ của khu vực và những tiêu chuẩn tối thiểu của Ủy ban Tư vấn Khóa học Mục vụ Quốc tế (BTVKHMVQT);
3. Cộng tác với những viện giáo dục trong khu vực để giải thích các tiêu chuẩn trong những chương trình giáo dục mục vụ.
4. Xem lại những bản đệ trình về chương trình giáo dục mục vụ cho thích hợp với các tiêu chuẩn dành cho *Nguồn Sách* khu vực và *Nguồn Sách Quốc Tế*.
5. Thừa nhận các chương trình giáo dục mục vụ của khu vực đến Ủy Ban Tư vấn Khóa học Mục vụ Quốc tế chấp thuận.

PHẦN V

GIÁO DỤC BẬC CAO

HỘI THÁNH VÀ CAO ĐẲNG/ĐẠI HỌC

ĐOÀN GIÁO DỤC NAZARENE TOÀN CẦU

BAN GIÁO DỤC QUỐC TẾ

GIÁO DỤC BẬC CAO

I. GIÁO HỘI VÀ CAO ĐẲNG/ĐẠI HỌC

400. Từ lúc bắt đầu đến bây giờ, Giáo hội Nazarene quyết tâm ủng hộ để có học vấn cao hơn. Giáo hội cung cấp các sinh viên, những người lãnh đạo về hành chánh và chuyên môn tại các phân khoa, yểm trợ cả tài chánh lẫn thuộc linh cho trường cao đẳng/đại học. Cao đẳng/ đại học giáo dục giới thanh niên và nhiều người lớn tuổi trong giáo hội, hướng dẫn họ đến sự trưởng thành thuộc linh, làm phong phú cho giáo hội, và gởi vào thế gian những đầy tớ của Đấng Christ biết suy nghĩ và đầy tình yêu thương. Mặc dù cao đẳng/đại học của giáo hội không phải là một hội chúng địa phương, nhưng vẫn là thành phần chủ chốt của giáo hội; là một biểu hiện của giáo hội.

Giáo hội Nazarene tin nơi giá trị và sự cao quý của cuộc sống con người và nhu cầu cung ứng một môi trường trong đó người ta có thể được cứu chuộc và được phong phú về mặt thuộc linh, trí tuệ và thể chất, “được thánh hóa, có ích cho chủ, và được chuẩn bị sẵn sàng để làm mọi việc lành”. (2 Ti-mô-thê 2:21) Công tác chính và những biểu hiện truyền thống của hoạt động hội thánh địa phương - truyền giảng- giáo dục tôn giáo- những công tác từ thiện và những buổi thờ phượng, minh họa cho tình yêu của hội thánh đối với Đức Chúa Trời và quan tâm đến người khác.

Trong hội thánh địa phương, sự giáo dục Cơ đốc cho thanh niên và người lớn ở những mức độ phát triển khác nhau của con người làm nổi bật hiệu quả của phúc âm. Các hội chúng có thể thành lập trong những đối tượng của mình và theo chức năng cho từng lứa tuổi, từ tuổi chưa đi học đến trung học. Trong giáo hội, việc cung cấp những bậc học cao hơn hoặc chuẩn bị cho chức vụ mục sư cứ được duy trì. Nơi nào được phép mở các học viện giáo dục, thì họ sẽ hoạt động trong khuôn khổ triết lý và thần học của Giáo hội Nazarene do Đại Hội đồng Tổng hội lập ra và trình bày trong cuốn *Cẩm Nang*.

400.1. Bản Tuyên bố về Sứ mệnh Giáo dục. Sự giáo dục trong Giáo hội Nazarene có nguồn gốc trong Kinh Thánh, thần học lý luận của Wesley, và phong trào thánh khiết cùng sứ mạng của giáo hội, nhằm mục đích hướng dẫn những ai chấp nhận, tự bồi dưỡng và bày tỏ trong sự phục vụ hội thánh và thế gian bằng những sự hiểu biết Cơ đốc thích hợp về đời sống cá nhân và xã hội. Ngoài ra, những học viện cao học giáo dục sẽ cố gắng cung cấp những chương trình giảng dạy có chất lượng, đạt được thành quả tốt đẹp, chuẩn bị đầy đủ cho người tốt nghiệp có khả năng về nghề nghiệp những sinh viên tự chọn.

400.2. Phải có sự chấp thuận của Đại Hội đồng Tổng hội, sau khi Ban Giáo dục Quốc tế đề nghị, để thành lập những học viện cấp bằng đại học.

Thẩm quyền chính thức triển khai những học viện, hoặc thay đổi tình trạng của những học viện giáo dục đang hoạt động, do Ban Tổng Hội cấp với sự đề nghị của Ban Giáo dục Quốc tế

Không một hội thánh địa phương hoặc nhiều hội thánh địa phương hoặc những cá nhân đại diện cho hội thánh địa phương hoặc một nhóm những hội thánh mà có thể thành lập hay bảo trợ cho cấp học sau trung học hoặc những học viện chuẩn bị chức vụ mục sư dưới danh nghĩa của hội thánh ngoại trừ việc được Ban Giáo dục Quốc tế ủy quyền cho.

II. ĐOÀN GIÁO DỤC NAZARENE TOÀN CẦU

401. Sẽ có một Đoàn Giáo dục Nazarene Toàn cầu gồm có chủ tịch, hiệu trưởng, viện trưởng và giám đốc (hoặc đại diện được chỉ định cho ông/bà ấy) của mỗi học viện của Ban Giáo dục Quốc tế của Giáo hội Nazarene, những điều phối viên giáo dục của khu vực, ủy viên giáo dục, giám đốc Truyền giáo Toàn cầu, và tổng quản nhiệm có thẩm quyền cho Ban Giáo dục Quốc tế.

III. BAN GIÁO DỤC QUỐC TẾ

402. Ban Giáo dục Quốc tế sẽ là bộ phận ủng hộ cho những học viện giáo dục trong Giáo hội Nazarene. Ban này sẽ gồm có mười hai thành viên: tám thành viên được Ban Tổng hội bầu cử, cộng với những thành viên đương nhiên như sau: Hai đại diện ngành giáo dục từ Ban Tổng hội, giám đốc Truyền giáo Toàn cầu, giám đốc Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu và ủy viên giáo dục. Ủy ban Đề cử gồm có ủy viên giáo dục, giám đốc ngành Truyền giáo Toàn cầu, hai đại diện giáo dục từ Ban Tổng hội và những vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền cho Ban Giáo dục Quốc tế và văn phòng của Truyền giáo Toàn cầu sẽ giới thiệu tám ứng cử viên được Ban Tổng Quản nhiệm chấp thuận đến Ban Tổng hội để bầu ra.

Trong nỗ lực bảo đảm cho sự đại diện rộng rãi khắp giáo hội, Ủy ban Đề cử sẽ đệ trình những ứng viên như sau: một điều phối viên giáo dục của khu vực; ba tín hữu; hai mục sư được tấn phong từ những khu vực Truyền giáo Toàn cầu là nơi không có điều phối viên giáo dục được đề cử; và thêm hai ứng viên nữa. Không có khu vực Truyền giáo Toàn cầu nào có hơn một thành viên tại BGDQT cho đến khi mỗi khu vực có một đại biểu.

Trong suốt quá trình đề cử và bầu cử, mọi người sẽ tập trung vào việc bầu cử cho những người hiểu biết về giao lưu văn hoá và/hoặc có kinh nghiệm giáo dục.

Ban Giáo Dục Quốc Tế có những chức năng như sau:

402.1. Bảo đảm rằng các học viện giáo dục phải ở dưới sự kiểm soát hợp pháp của những ban quản trị tương ứng mà những hiến chương và nội qui ấy phù hợp với hiến pháp hay những điều khoản của tổ chức và cũng hoà hợp với những nguyên tắc chỉ đạo ở trong cuốn *Cầm Nang của Giáo hội Nazarene*.

402.2. Bảo đảm rằng thành viên của những ban quản trị của các học viện giáo dục là những người đạo đức phẩm hạnh tốt của Giáo hội Nazarene. Họ hoàn toàn đồng ý với Bản Tuyên Xưng Đức Tin, kể cả giáo lý về sự nên thánh trọn vẹn và những nguyên tắc hành vi của Giáo hội Nazarene được đưa ra trong cuốn *Cầm Nang*. Nếu có thể được, những thành viên của những ban giáo dục cao hơn phải có số lượng mục sư và tín hữu bằng nhau.

402.3. Tiếp nhận những ngân khoản đóng góp cho các mục đích giáo dục như qua quà tặng, vật để lại bằng chúc thư, tặng phẩm, và hàng năm sẽ đề nghị sự phân phối từ những ngân khoản đó cho mỗi học viện giáo dục phù hợp với chính sách được Ban Tổng hội chấp thuận. Những học viện giáo dục sẽ không được nhận sự hỗ trợ thường xuyên, trừ khi những tiêu chuẩn giáo dục, kế hoạch tổ chức, và báo cáo tài chánh, được lưu giữ với Ban Giáo dục Quốc tế.

402.4. Tiếp nhận và xử lý thích đáng bản báo cáo hàng năm từ ủy viên giáo dục đã tóm tắt những thông tin sau từ tất cả những học viện của Ban Giáo dục Quốc tế: (1) báo cáo thống kê hàng năm, (2) báo cáo kiểm toán hàng năm, và (3) ngân sách tài chánh hiện tại.

402.5. Đề nghị và trợ cấp tài chính và vận động, mặc dù vai trò của ban là cố vấn cho những học viện giáo dục, đến Ban Tổng Quản nhiệm và Ban Tổng hội.

402.6. Phục vụ giáo hội trong những vấn đề có liên quan đến các học viện giáo dục Nazarene để tăng cường sức mạnh cho sự phối hợp giữa những học viện giáo dục và giáo hội nói chung.

402.7. Đệ trình công việc và những đề xuất lên ủy ban thích hợp thuộc Ban Tổng hội.

403. Tất cả những hiến chương và nội qui của những học viện giáo dục phải bao gồm những điều khoản về việc giải thể và phân phối tài sản để chứng tỏ rằng Giáo hội Nazarene sẽ nhận những tài sản đó vào những mục đích phục vụ giáo dục dành cho giáo hội

PHẦN VI

MỤC VỤ VÀ SỰ PHỤC VỤ CƠ ĐỐC

SỰ KÊU GỌI VÀ PHẨM CHẤT CỦA MỤC SƯ

NHỮNG MỤC VỤ KHÁC NHAU

VAI TRÒ MỤC VỤ

GIÁO DỤC HÀNG GIÁO PHẨM

NHỮNG LOẠI CHỨNG THƯ VÀ NỘI QUI CỦA MỤC VỤ

I. SỰ KÊU GỌI VÀ PHẨM CHẤT CỦA MỤC SƯ

GHI CHÚ: Ủy Ban Hiệu Đỉnh *Cẩm Nang* vì công nhận những lời mở đầu của phân đoạn 500, đã cố gắng dùng ngôn ngữ phản ánh đặc điểm này. Tuy nhiên, dựa vào phần này của *Cẩm nang*, “mục sư” thường nói về một người được cấp giấy chứng thư, dù là giấy phép, tấn phong, hay đặc nhiệm.

500. Giáo hội Nazarene công nhận rằng tất cả tín hữu đều nhận mệnh lệnh phục vụ mọi người.

Chúng tôi cũng khẳng định rằng Đấng Christ kêu gọi một số người nam người nữ vào mục vụ đặc biệt và công khai hơn giống như Chúa đã chọn và phong chức cho mười hai sứ đồ. Khi hội thánh, được Thánh Linh soi dẫn, nhìn nhận sự kêu gọi thiêng liêng này, thì sẽ công nhận và giúp đỡ cho người bước vào mục vụ trọn đời.

501. Thần học của những Phụ nữ trong Mục vụ. Giáo hội Nazarene ủng hộ những phụ nữ có quyền sử dụng những ân tứ Chúa đã ban cho trong hội thánh và khẳng định qua lịch sử những phụ nữ có quyền được bầu cử và chỉ định những chức vụ lãnh đạo trong Giáo hội Nazarene, bao gồm cả hai chức vụ trưởng lão và chấp sự.

Mục đích cứu chuộc của Đấng Christ là để mọi tạo vật của Đức Chúa Trời tự do từ rủa sả của Sa ngã. Những người đó là những tạo vật mới “trong Đấng Christ” (2 Cô-rinh-tô 5:17). Trong sự cứu chuộc cộng đồng này, không ai thì đều được xem là thấp kém, dựa vào giai cấp trong xã hội, dân tộc, hoặc giới tính. (Ga-la-ti 3:26-28)

Thừa nhận có vẻ nghịch lý được tạo ra bởi lời giải nghĩa của Phao-lô tới Ti-mô-thê (1Ti-mô-thê 2:11-12) và tới hội thánh Cô-rinh (1Cô-rinh-tô 14:33-34), chúng ta tin lời giải nghĩa đoạn kinh thánh này như là hạn chế vai trò của phụ nữ trong mục vụ sẽ gây ra mâu thuẫn nghiêm trọng với đoạn kinh thánh xác định rằng sự tham gia của phụ nữ trong vai trò lãnh đạo thuộc linh. (Giô-ên 2:28-29; Công vụ 2:17-18; 21:8-9; Rô-ma 16:1, 3,7; Phi-líp 4:2-3), và vi phạm tinh thần và phong tục của truyền thống thánh khiết Wesley. Cuối cùng, nó không hợp với tính cách của Chúa giới thiệu thông qua cả Kinh Thánh, đặc biệt như đã tiết lộ qua đời sống cá nhân của Chúa Giê-su.

502. Thần học Tấn phong. Trong khi chúng ta khẳng định nguyên tắc Kinh Thánh tất cả tín hữu có mục vụ của mình, sự tấn phong là vì chúng ta tin dựa vào Kinh Thánh rằng Đức Chúa Trời kêu gọi và ban những ân tứ nhất định cho nam và nữ để lãnh đạo mục vụ trong hội thánh. Tấn phong là việc công nhận và trao quyền là hoạt động của Giáo hội, điều mà nhận biết và khẳng định Đức Chúa Trời kêu gọi đến sự lãnh đạo mục vụ như là quản gia và người tuyên bố về Phúc Âm và Hội thánh của Chúa Giê-su Christ. Vì vậy sự tấn phong chịu trách nhiệm làm chứng đến toàn thể hội thánh và cả thế giới rằng người này bày tỏ một đời sống gương mẫu về sự thánh khiết, có những ân tứ và ân điển cho mục vụ công khai, khao khát về kiến thức, đặc biệt về Lời Chúa, và khả năng chia sẻ giáo lý vững chắc.

(Công vụ 13:1-3; 20:28; Rô-ma 1:1-2; 1Ti-mô-thê 4:11-16; 5:22; 2Ti-mô-thê 1:6-7)

502.1. Sự tồn tại lâu dài và hiệu quả của Giáo hội Nazarene tùy thuộc phần lớn vào phẩm chất thuộc linh, tính cách và phong cách sống của những mục sư. (538.17)

502.2. Người rao giảng Phúc âm trong Giáo hội Nazarene phải biết rằng chính mình đã được hòa thuận với Đức Chúa Trời qua Chúa Giê-su Christ, và mình đã được nên thánh trọn vẹn do báp têm bằng Thánh linh. Người hầu việc Chúa phải nhận thức sâu sắc về tình thương dành cho người ngoại, tin họ đang bị hủy diệt, và được kêu gọi để công bố sự cứu chuộc.

502.3. Mục sư là gương mẫu trong hội thánh: trong sự đúng giờ, thận trọng, siêng năng, nhiệt tình; trong sự trong sạch, hiểu biết, kiên nhẫn, tử tế, yêu thương và chân thành trong quyền năng của Đức Chúa Trời (2Cô-rinh-tô 6:6-7).

502.4. Người mục sư phải biết sâu sắc về nhu cầu của tín hữu là tiến đến sự trọn vẹn và phát triển những ân điển của Đấng Christ trong đời sống hằng ngày, “để tình yêu thương của anh chị em càng ngày càng gia tăng cùng với sự hiểu biết và tất cả nhận thức” (Phi-líp 1:9). Người nào muốn làm mục vụ trong Giáo hội Nazarene phải có sự nhận thức sâu sắc về cả sự cứu chuộc lẫn đạo đức Cơ đốc nhân.

502.5. Mục sư nên chịu trách nhiệm đối với những cơ hội để làm gương cho những mục sư trong tương lai và nuôi dưỡng sự kêu gọi vào chức vụ.

502.6. Người mục sư phải có ân tứ cũng như những ân điển để phục vụ. Anh/chị ấy phải khao khát học hỏi, nhất là học Lời Đức Chúa Trời, và phải có nhận định vững chắc, sự hiểu biết thông thạo, và có hiểu những quan điểm rõ ràng về chương trình cứu rỗi được mặc khải trong Kinh Thánh. Các Thánh đồ sẽ được gây dựng và tội nhân sẽ được đem đến với Chúa qua mục vụ của anh chị ấy. Hơn nữa, người rao giảng Phúc âm trong Giáo hội Nazarene phải là người làm gương trong đời sống cầu nguyện.

II. NHỮNG MỤC VỤ KHÁC NHAU

A. Mục vụ của Giáo hữu

503. Mọi Cơ đốc nhân đều có thể xem mình là những người hầu việc Chúa và tìm kiếm ý muốn của Đức Chúa Trời liên quan đến con đường thích hợp cho mình. (500)

503.1. Giáo hội Nazarene công nhận mục vụ của giáo hữu. Cũng công nhận rằng mỗi giáo hữu có thể phục vụ hội thánh với nhiều khả năng khác nhau. (Ê-phê-sô 4:11-12) Giáo hội công nhận một hội đồng giáo hạt có thể để một giáo hữu vào các loại phục vụ sau: mục sư, nhà truyền giáo, giáo sĩ, thầy giáo, nhân viên hành chánh, tuyên úy, và các phục vụ đặc biệt. Việc đào tạo giáo hữu thường được yêu cầu hay mong muốn, để thực hiện các loại phục vụ này. (605.3)

503.2. Nhân sự/mục sư giáo hữu. Bất cứ thành viên nào của Giáo hội Nazarene cảm thấy mình được kêu gọi làm người để bắt đầu hội thánh mới, mục sư bán thời gian, giáo viên, nhà truyền giáo, nhà truyền giáo bằng nhạc, quản trị viên, nhân sự của hội thánh, và/ hay công tác đặc biệt khác trên danh nghĩa của hội thánh, nhưng hiện tại không cảm thấy được kêu gọi đặc biệt để trở thành mục sư tấn phong, thì có thể tham dự một khóa học dành cho nhân sự xác nhận, để được chứng nhận nhân sự.

503.3. Ban chấp hành hội thánh dựa vào sự giới thiệu của mục sư sẽ bắt đầu khảo sát ứng viên kinh nghiệm cá nhân về sự cứu rỗi, sự gắn bó có hiệu quả với mục vụ của hội thánh, và sự hiểu biết về công việc của hội thánh,

503.4. Ban chấp hành hội thánh địa phương có thể cấp giấy chứng nhận cho người đó, do mục sư và thư ký của ban chấp hành hội thánh.

503.5. Giấy chứng nhận này có thể được tái cấp hằng năm do ban chấp hành hội thánh dựa vào sự giới thiệu của mục sư, nếu người đó hoàn tất ít nhất hai môn trong chương trình Huấn luyện Liên tục cho Giáo hữu. Nhân sự sẽ báo cáo hằng năm lên ban chấp hành hội thánh.

503.6. Đối với một nhân sự phục vụ dưới sự bổ nhiệm của giáo hạt như là người bắt đầu hội thánh mới, mục sư thay thế tạm thời, mục sư bán thời gian và/ hay công tác đặc biệt khác, sau khi hoàn tất khóa học dành cho nhân sự xác nhận, một chứng nhận nhân sự có thể được cấp bởi Ban Cố vấn Giáo hạt, được ký bởi quản nhiệm và thư ký của Ban Cố vấn Giáo hạt. Giấy chứng nhận nhân sự có thể được tái cấp hằng năm bởi Ban Cố vấn Giáo hạt dựa vào sự đề nghị của quản nhiệm giáo hạt.

503.7. Nhân sự nào phục vụ bên ngoài hội thánh địa phương mà mình là thành viên thì phải lệ thuộc vào sự bổ nhiệm và chịu sự giám sát của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt, và phải báo cáo hằng năm cho họ. Khi giáo hạt không bổ nhiệm nữa, thì hồ sơ sẽ được trả về cho hội thánh địa phương mà nhân sự ấy làm thành viên để xin tái cấp giấy và làm báo cáo.

503.8. Dựa vào sự hoàn tất khóa học dành cho nhân sự xác nhận, nhân sự sẽ tiếp tục học theo mục vụ đặc biệt người đó đã chọn qua văn phòng của Huấn luyện Liên tục cho Giáo hữu.

503.9. Một nhân sự sẽ không được phép thi hành lễ báp têm, Tiệc Thánh và lễ thành hôn.

B. Mục vụ của Hàng giáo phẩm

504. Giáo hội Nazarene chỉ công nhận một cấp bậc của mục vụ giảng dạy, đó là trưởng lão. Ngoài ra cũng công nhận rằng một thành viên thuộc hàng giáo phẩm có thể phục vụ hội thánh trong nhiều khả năng khác nhau. (Ê-phê-sô 4:11-12) Hội thánh công nhận những loại phục vụ sau đây trong đó hội đồng giáo hạt có thể xếp đặt một trưởng lão, chấp sự, hoặc theo hoàn cảnh cho phép, một mục sư nhiệm chức vào những chức vụ: mục sư, nhà truyền giảng, giáo sĩ, giáo sư, quản trị viên, tuyên úy, và người phục vụ đặc biệt. Những người phục vụ này thường yêu cầu phải được huấn luyện và tấn phong, hay thật sự mong muốn, để thực hiện vai trò một “người hầu việc được bổ nhiệm”. *Nguồn Sách Về Việc Tấn phong* sẽ đưa ra những nguyên tắc chỉ đạo cho mỗi mục vụ để giúp cho giáo hạt nhận diện những phẩm chất cần thiết xem xét người được bổ nhiệm. Chỉ có những mục sư được bổ nhiệm mới được là thành viên bầu cử của hội đồng giáo hạt.

504.1. Tất cả những người được bổ nhiệm vào một chức vụ đặc biệt sẽ nộp báo cáo hằng năm cho hội đồng giáo hạt bổ nhiệm mình.

504.2. Tất cả những người được bổ nhiệm vào một chức vụ đặc biệt có thể yêu cầu hay nhận từ giáo hạt bổ nhiệm mình một giấy chứng nhận vai trò mình phục vụ, do quản nhiệm và thư ký giáo hạt ký tên.

504.3. Tất cả những người được bổ nhiệm vào một chức vụ đặc biệt, khi bị yếu sức do cơ quan có thẩm quyền về y khoa xác nhận, có thể được xếp vào danh sách “người được bổ nhiệm nhưng thiếu khả năng do mất sức”.

III. VAI TRÒ MỤC VỤ

505. Những vai trò mục vụ như sau:

506. Quản trị viên. Quản trị viên là một trưởng lão hay một chấp sự đã được Đại Hội đồng Tổng hội bầu làm nhân viên chính thức của tổng hội; hoặc một hàng giáo phẩm đã được bầu hay được làm nhân viên phục vụ trong tổng hội. Một quản trị viên có thể là trưởng lão đã được hội đồng giáo hạt bầu cử làm quản nhiệm giáo hạt; hay một hàng giáo phẩm được bầu cử hay phục vụ trọn thì giờ trong công tác của một giáo hạt. Người như thế là mục sư được chỉ định

507. Tuyên úy. Tuyên úy là nhân sự/mục sư được tấn phong là người cảm nhận sự kêu gọi thiên thượng đặc biệt đi vào công tác phục vụ trong quân đội, trong các viện, hay trong công tác kinh doanh. Tất cả nhân sự/mục sư muốn phục vụ trong tuyên úy phải được quản nhiệm giáo hạt của họ công nhận. Nhân sự/mục sư nào dành trọn thì giờ cho công tác phục vụ trong tuyên úy như là công việc chính yếu của mình sẽ là mục sư được bổ nhiệm, và sẽ báo cáo hằng năm cho hội đồng giáo hạt và tiếp nhận những lời khuyên và sự chỉ đạo của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt. Tuyên úy có thể tiếp nhận địa vị thành viên cảm tình của Giáo hội Nazarene trong sự tham khảo với một tổ chức hợp pháp của Hội thánh Nazarene, thực hiện những lễ nghi hài hoà với cuốn *Cấm Nang*, thực hiện công tác chăm sóc tín hữu, an ủi người buồn rầu, thử thách và khuyến khích và tìm mọi cách để đưa tội nhân đến với Đấng Christ, đưa tín hữu đến sự nên thánh và gây dựng dân sự Đức Chúa Trời trong đức tin rất thánh. (519, 538. 9, 538.13)

508. Nữ chấp sự. Một phụ nữ là thành viên của một Hội thánh Nazarene, và tin rằng mình được sự dẫn dắt thiên thượng để tham gia trong việc phục vụ người đau ốm, thiếu thốn và an ủi người buồn rầu và làm các công tác Cơ đốc từ thiện khác, và đã chứng tỏ có khả năng, ân điển và hữu dụng, và những người trong những năm trước năm 1985 được cấp giấy phép hay tận hiến như những nữ chấp sự thì sẽ được giữ vị trí ấy. Tuy nhiên, những phụ nữ được kêu gọi vào chức vụ để làm việc trọn thì giờ nhưng không được kêu gọi để giảng, thì sẽ hoàn tất những yêu cầu để được tấn phong vào cấp bậc chấp sự. Những phụ nữ khao khát được công nhận để phục vụ trong mục vụ thương xót có thể hoàn tất những yêu cầu dành cho nhân sự. (113.9, 503.2-503.9)

509. Giáo sư. Nhà sư phạm là một trưởng lão, chấp sự, mục sư nhiệm chức phục vụ như một nhà giáo dục, đã được công nhận làm nhân viên hành chánh hay là giảng viên của một viện giáo dục của Giáo hội Nazarene. Giáo hạt sẽ chỉ định người ấy như là nhà sư phạm được bổ nhiệm vào mục vụ.

510. Nhà truyền giáo. Nhà truyền giáo là một trưởng lão hay một mục sư nhiệm chức là người đi đây đó và rao giảng phúc âm, và là người được giáo hội ủy quyền đi phát động sự phục hưng và truyền bá phúc âm của Chúa Giê-su cách rộng rãi. Giáo hội Nazarene nhìn nhận ba cấp bậc của những nhà truyền giáo lưu động mà hội đồng giáo hạt có thể bổ nhiệm mục sư: nhà truyền giáo có đăng ký, nhà truyền giáo đặc nhiệm, và nhà truyền giáo được ủy nhiệm. Nhà truyền giáo nào dành trọn thì giờ cho công tác truyền giảng như là nhiệm vụ chính yếu của ông hay bà ấy, và là người không yêu cầu hưởng chế độ hưu trí của giáo hội hay bất cứ ban ngành hay viện giáo dục nào khác, thì sẽ là mục sư được bổ nhiệm.

510.1. Nhà truyền giáo đăng ký là một trưởng lão hay một nhân sự được cấp giấy phép giáo hạt, là người khao khát dành trọn thời gian cho việc truyền giảng. Người ấy có thể đăng ký công tác trong một năm. Việc đăng ký lại có thể được những hội đồng giáo hạt kế tiếp công nhận trên cơ sở người đó đã làm việc chất lượng và đủ thời gian trong công tác truyền giảng vào một năm trước đó hay trước kỳ họp hội đồng.

510.2. Nhà truyền giáo đặc nhiệm là một trưởng lão, là người đã đáp ứng tất cả những yêu cầu của một nhà truyền giáo có đăng ký đã phục vụ trọn hai năm. Người ấy sẽ phục vụ một năm và có thể được các hội đồng giáo hạt kế tiếp chấp nhận cho người cứ tiếp tục đáp ứng những yêu cầu.

510.3. Nhà truyền giáo được ủy nhiệm là một trưởng lão, là người đã đáp ứng tất cả những yêu cầu của người truyền giáo đặc nhiệm đã phục vụ trong bốn năm kế tiếp, lập tức trước khi nộp đơn cho vai trò nhà truyền giảng ủy nhiệm, và có sự đề nghị bởi Ủy Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hay Ban Mục vụ Giáo hạt và chấp nhận bởi Ủy ban chịu Trách nhiệm về các Yêu cầu của Nhà Truyền giáo Chúa kêu gọi và Ban Tổng Quản nhiệm. Sự công nhận vai trò này cứ được tiếp tục duy trì cho đến khi nhà truyền giáo không còn đáp ứng những yêu cầu của nhà truyền giáo đặc nhiệm, hay cho đến khi ông hay bà ấy hưu trí. (231.2, 536)

510.4. Vị quản nhiệm giáo hạt và nhà truyền giáo sẽ cùng nhau xem xét bản tự đánh giá mối quan hệ của hội thánh/mục sư và bản tổng kết tương tự như bản tổng kết mục vụ của vị ấy ít nhất bốn năm một lần sau khi vị ấy được bầu vào vị nhà truyền giáo được ủy nhiệm. Vị quản nhiệm giáo hạt sẽ chịu trách nhiệm về việc lập thời gian biểu và hướng dẫn buổi họp. Buổi họp này sẽ được sắp xếp cho thuận lợi với nhà truyền giáo. Trong việc hoàn tất bản tổng kết, một bản báo cáo về những kết quả sẽ nộp cho Ủy ban chịu Trách nhiệm về các Yêu

cầu của Nhà Truyền giáo Chúa kêu gọi để đánh giá các yêu cầu về phẩm chất để được tiếp tục công nhận. (211.201)

510.5. Một trưởng lão hay một nhân sự được cấp giấy phép nào muốn hưởng chế độ hưu trí của hội thánh hay của bất kỳ ban ngành nào của hội thánh và muốn thực hiện chức năng mục vụ qua những phong trào phục hưng và những buổi truyền giảng, thì có thể nhận giấy chứng nhận “người hưu trí phục vụ công tác truyền giảng.” Những giấy chứng nhận ấy giá trị một năm, và sẽ được bỏ phiếu thuận do hội đồng giáo hạt dựa trên sự giới thiệu của vị quản nhiệm giáo hạt, và có thể được tái cấp do những hội đồng giáo hạt kế tiếp dựa trên công việc truyền giảng thực tế qua một năm trước hội đồng.

510.6. Một trưởng lão hay một nhân sự được cấp giấy phép khao khát bước vào lãnh vực truyền giảng vào thời gian giữa những kỳ hội đồng giáo hạt có thể được văn phòng Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu công nhận dựa vào sự giới thiệu của quản nhiệm giáo hạt. Việc đặc nhiệm hay đăng ký sẽ được bầu cử bởi hội đồng giáo hạt qua sự đề nghị của quản nhiệm giáo hạt.

510.7. Những nguyên tắc chỉ đạo hay những cách thức để chứng nhận vai trò của nhà truyền giáo sẽ bao gồm trong cuốn *Nguồn Sách về việc Tấn phong*.

511. Mục sư ngành giáo dục cơ đốc. Một thành viên hàng giáo phẩm phục vụ trong khả năng của mục sư trong chương trình giáo dục Cơ đốc của một hội thánh địa phương có thể được bổ nhiệm làm nhân sự giáo dục Cơ đốc.

511.1. Người nào trước năm 1985, được cấp giấy phép hay được đặc nhiệm làm nhân sự trong giáo dục Cơ đốc, sẽ tiếp tục đạo đức phẩm hạnh tốt. Tuy nhiên, những người bắt đầu mong ước vai trò nhân sự giáo dục Cơ đốc có thể hoàn tất những yêu cầu để được tấn phong làm chấp sự hầu có chứng thư xác nhận công tác này.

512. Nhân sự ngành âm nhạc. Một thành viên của Hội thánh Nazarene cảm thấy được kêu gọi vào mục vụ âm nhạc có thể được Hội đồng Giáo hạt bổ nhiệm làm nhân sự ngành âm nhạc trong thời gian một năm, miễn là người ấy:

1. được ban chấp hành hội thánh địa phương nơi người ấy là thành viên đề nghị cho công tác này;
2. đưa ra bằng chứng về ân điển, ân tứ và tài năng;
3. phải có ít nhất một năm kinh nghiệm về mục vụ âm nhạc;
4. không dưới một năm học về thanh nhạc với một giáo sư được công nhận và đang tham gia khóa học dành cho mục vụ được xác nhận một loạt bài tương đương dành cho nhân sự ngành âm nhạc, hoặc đã hoàn tất loạt bài đó;
5. thường xuyên là nhân sự phụ trách âm nhạc; và
6. đã được khảo sát kỹ lưỡng, dưới sự hướng dẫn của hội đồng giáo hạt mà hội thánh địa phương của người ấy tọa lạc về những phẩm chất trí tuệ, thuộc linh và những điều thích hợp cho công tác ấy. (205.10)

512.1. Chỉ những người tiếp tục làm việc trọn thì giờ cho công tác này như là chức vụ chính và nghề nghiệp của họ và có chứng thư mục vụ thì sẽ được công nhận là những nhân sự được bổ nhiệm.

513. Giáo sĩ. Giáo sĩ là thành viên của hàng giáo phẩm hay là giáo hữu, là người làm mục vụ dưới sự quản lý của Truyền giáo Toàn cầu. Một giáo sĩ được chỉ định và có chứng thư mục vụ sẽ được coi là nhân sự được bổ nhiệm.

514. Mục sư. Mục sư là người trưởng lão được tấn phong hoặc nhân sự được cấp giấy phép (đang chuẩn bị tấn phong) được Đức Chúa Trời và dân sự của Ngài kêu gọi để cai quản một hội thánh địa phương. Mục sư tại một hội thánh địa phương là một nhân sự được bổ nhiệm. (115, 213, 533.4)

515. Những nhiệm vụ cốt lõi của mục sư là:

515.1. Cầu nguyện.

515.2. Giảng dạy Lời Chúa.

515.3. Trang bị thánh đồ cho công việc mục vụ.

515.4. Thực hiện các thánh lễ Tiệc Thánh và Báp têm. Lễ Tiệc Thánh nên thực hiện ít nhất một lần mỗi quý (ba tháng). Những mục sư được khuyến khích để thực hành Lễ Tiệc Thánh này nhiều hơn. Một nhân sự/mục sư nhiệm chức có giấy phép giáo hạt nếu không làm đầy đủ theo điều 532.7, sẽ mời một nhân sự tấn phong cử hành thánh lễ. Một nhân sự/mục sư có giấy phép địa phương sẽ không được phép thực hiện thánh lễ Tiệc Thánh và Báp têm. Cần phải xem xét đến việc phục vụ Tiệc Thánh dưới sự giám sát của mục sư, cho những người không thể đến hội thánh. (531.7, 700)

515.5. Chăm sóc tín hữu qua việc thăm viếng, đặc biệt đối với người đau yếu, người khó khăn.

515.6. An ủi những người tang chế than khóc.

515.7. Khuyến bảo, quở trách, sửa trị bằng sự kiên nhẫn và hướng dẫn kỹ lưỡng.

515.8. Tìm cách đưa tội nhân đến với Đấng Christ, giúp cho người đã qui đạo được nên thánh trọn vẹn, và gây dựng dân sự Đức Chúa Trời trong sự thánh khiết. (19)

515.9. Quan tâm đặc biệt đến việc cử hành hôn lễ. Những mục sư phải làm gương về đời sống hôn nhân Cơ đốc, qua việc quan tâm chú ý đến hôn nhân của chính họ, qua các hình thức giao tiếp, qua mục vụ cho những người khác, qua tư vấn trước hôn nhân và trân trọng việc cử hành hôn lễ. (538.19)

515.10. Khuyến khích những người được kêu gọi mục vụ Cơ đốc, làm gương cho họ, hướng dẫn họ chuẩn bị tốt cho mục vụ.

515.11. Hoàn thành sự mong đợi của Đức Chúa Trời và Hội thánh đối với chương trình học hỏi suốt đời. (538.18)

515.12. Bồi dưỡng sự kêu gọi của mình qua những năm mục vụ, và duy trì nếp sống tinh nguyên để trau dồi đời sống thuộc linh của mình, và nếu đã kết hôn, giữ gìn sự toàn vẹn và sức sống của mối quan hệ hôn nhân.

516. Nhiệm vụ hành chánh của mục sư là:

516.1. Tiếp nhận các thành viên của hội thánh địa phương theo điều 107 và 107.1.

516.2. Chăm sóc công việc của các ban ngành trong hội thánh địa phương.

516.3 Chỉ định những giáo viên cho Trường Chủ nhật/nhóm học Kinh Thánh/ các nhóm nhỏ phù hợp với điều 145.8.

516.4. Đọc cho hội chúng Hiến chương của Giáo hội Nazarene và Giao ước Hạnh kiểm Cơ đốc ở các điều từ 1-21, 28-33, cả hai trong mỗi năm, hoặc in lại phần này của cuốn *Cẩm Nang* để phát cho mọi thành viên của hội thánh, mỗi năm một lần. (114)

516.5. Giám sát sự chuẩn bị mọi báo cáo, thống kê từ các ban ngành của hội thánh địa phương, và đệ trình ngay những bản báo cáo lên hội đồng giáo hạt qua thư ký giáo hạt. (114.1)

516.6. Lãnh đạo công tác truyền giảng, giáo dục, bồi linh, và những chương trình phát triển của hội thánh địa phương hài hòa với giáo hạt và những chương trình cùng những mục tiêu phát triển của hội thánh chung.

516.7. Đệ trình trước hội đồng thường niên của hội thánh, kể cả bản báo cáo về tình trạng của hội thánh địa phương và những ban ngành, và dự trù về những điều cần thiết để nghiên cứu và thực hiện.

516.8. Chỉ định một ủy ban điều tra gồm ba thành viên của hội thánh trong trường hợp có đơn buộc tội một thành viên của hội thánh. (605)

516.9. Kiểm tra tất cả Quỹ Truyền giáo Thế giới qua sự quyên góp của ĐTGNQT địa phương đã chuyển lên tổng thủ quỹ; và những Quỹ Mục vụ Giáo hạt đã được sớm chuyển lên thủ quỹ giáo hạt. (136.2)

516.10. Đề cử lên ban chấp hành hội thánh tất cả những người được hội thánh địa phương cung lương và kiểm tra đôn đốc những người ấy. (159.1-159.3)

516.11. Cùng với thư ký của hội thánh ký vào những giấy tờ sang tên tài sản, giấy thế chấp, giấy trả nợ, hợp đồng và những giấy tờ hợp pháp khác mà không nói đến trong cuốn *Cẩm Nang*. (102.3, 103-104.3)

516.12. Thông báo cho mục sư ở hội thánh gần nhất khi một thành viên hay một người bạn của hội thánh địa phương hay người nào ở trong ban ngành phục vụ của hội thánh chuyển sang địa phương khác nhưng cùng trong giáo hạt, nơi người ấy không còn tích cực hợp tác với hội thánh đó, nên cho địa chỉ của thành viên hay người bạn ấy đến hội thánh gần nhất.

516.13. Sắp xếp cho phù hợp, cùng với ban chấp hành hội thánh, những quỹ cho tất cả mục tiêu của giáo hội được chỉ định cho hội thánh địa phương, bao gồm Quỹ Truyền giáo Thế giới và cho bất cứ Quỹ Mục vụ Giáo hạt được áp dụng, và bất cứ quỹ được đề ra cho những mục tiêu bởi ban khu vực hoặc ban quốc gia. (32.2, 130, 153)

516.14. Mục sư có thể, khi một thành viên yêu cầu, cấp giấy chuyển địa vị thành viên, cấp giấy giới thiệu hay đơn xin rút tên. (111-111.1, 112.2, 815-818)

516.15. Mục sư sẽ là chủ tọa đương nhiên của hội thánh địa phương, chủ tịch của ban chấp hành hội thánh, thành viên của bất cứ ban hay ủy ban nào của hội thánh mà mục sư phục vụ. Mục sư sẽ truy cập những hồ sơ của hội thánh. (127, 145, 150, 151, 152.1)

517. Mục sư có quyền lên tiếng trong sự đề cử tất cả những trưởng ban của các ban ngành trong hội thánh địa phương và tổ chức những nhà trẻ/trường học (nhà trẻ, tiểu học và trung học) Nazarene.

518. Mục sư và những thành viên của gia đình ông hay bà ấy cấm tạo ra những bó buộc về tài chính, sử dụng ngân quỹ hay đếm tiền, hoặc khả năng toàn quyền sử dụng tài khoản của hội thánh. Ban chấp hành hội thánh hoặc buổi họp có thể, bởi đa số phiếu, yêu cầu một ngoại lệ từ Ban Cố vấn Giáo hạt và quản nhiệm giáo hạt, nếu quản nhiệm giáo hạt và đa số của Ban Cố vấn Giáo hạt chấp thuận sự ngoại lệ đó thì quản nhiệm giáo hạt sẽ viết văn bản chấp thuận yêu cầu đến thư ký của ban chấp hành hội thánh, người sẽ ghi chép trong biên bản của hội thánh. Gia đình bao gồm người giai ngẫu, anh chị em, bố mẹ và con của mục sư. (129.1, 129.21-129.22).

519. Mục sư sẽ luôn luôn biểu hiện sự tôn trọng đến lời khuyên hiệp một của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt. (225.2, 538.2)

520. Trong trường hợp một nhân sự có giấy phép hay mục sư được tấn phong xuất trình chứng thư của giáo phái khác sẽ, trong thời gian giữa những buổi họp của hội đồng giáo hạt, đệ đơn gia nhập làm thành viên của hội thánh địa phương, thì mục sư không được phép tiếp nhận đơn ấy nếu trước hết không được sự giới thiệu có thiện chí của Ban Cố vấn Giáo hạt. (107, 228)

521. Để thực hiện chức vụ này, mục sư sẽ chịu trách nhiệm theo hội đồng giáo hạt, mà ông hay bà ấy phải báo cáo hằng năm và làm chứng ngắn về kinh nghiệm Cơ đốc của cá nhân mình. (205.3, 532.8, 538.9)

522. Mục sư sẽ tự động là thành viên của hội thánh mà ông hay bà ấy làm mục sư, hoặc trong trường hợp nhiều hơn một hội thánh thì ông hay bà ấy chăm sóc được quyền chọn làm thành viên ở hội thánh nào mình thích. (538.8)

523. Phục vụ của mục sư bao gồm sự phục vụ của một mục sư, mục sư cộng sự, là người có thể phục vụ trong những mục vụ chuyên môn được công nhận và chấp thuận bởi các cơ quan điều hành, cấp phép và chứng nhận thích hợp. Một người trong hàng giáo phẩm, được kêu gọi vào bất cứ mức độ của công tác mục vụ có quan hệ với hội thánh có thể được coi như là mục sư được bổ nhiệm.

524. Mục sư dự bị. Vị quản nhiệm giáo hạt có quyền chỉ định một mục sư dự khuyết, người sẽ phục vụ theo những qui định sau:

1. Mục sư dự khuyết có thể là người trong hàng giáo phẩm Nazarene có phục vụ trong chức vụ khác, một mục sư địa phương hoặc một nhân sự của Hội thánh Nazarene, một mục sư trong quá trình chuyển từ giáo phái khác sang hoặc một mục sư thuộc giáo phái khác.

2. Mục sư dự khuyết có thể được chỉ định tạm thời để lo giảng và phục vụ về mặt thuộc linh, nhưng không có quyền cử hành thánh lễ nào, hoặc làm lễ thành hôn trừ khi người ấy được ủy quyền trên căn bản khác, ông hay bà ấy cũng không được thực hiện những chức năng hành chánh của mục sư quản nhiệm ngoại trừ việc gửi những bản báo cáo, trừ khi được vị quản nhiệm giáo hạt ủy quyền.

3. Địa vị thành viên của mục sư dự khuyết sẽ không được tự động chuyển sang hội thánh mà ông hay bà ấy đang phục vụ.

4. Một mục sư dự khuyết sẽ là thành viên không được bầu cử tại hội đồng giáo hạt trừ khi ông hay bà ấy là thành viên bầu cử bởi quyền lợi khác.

5. Một mục sư dự khuyết có thể được dời đi hay thay thế vào bất cứ lúc nào do quyết định của quản nhiệm giáo hạt.

525. Mục sư của Hội chúng Liên kết với Hội thánh Mẹ (HCLKVHTM). Một trưởng lão hoặc nhân sự/mục sư có giấy phép giáo hạt đang hướng dẫn một Hội chúng Liên kết với Hội thánh Mẹ sẽ trở thành nhân sự/mục sư được bổ nhiệm và có thể được giáo hạt chỉ định như là “mục sư HCLKVHTM”.

526. Mục sư tạm thời. Một trưởng lão có thể được chấp thuận bởi hội đồng giáo hạt như là mục sư được giáo hạt bổ nhiệm tạm thời (MSĐGHBNTT) theo sự đề nghị của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt, và sẽ phục vụ khi được kêu gọi bởi quản nhiệm giáo hạt và ban chấp hành hội thánh. (212.1)

527. Nhà truyền giảng qua âm nhạc. Nhà truyền giảng qua âm nhạc là một thành viên của Hội thánh Nazarene, là người có ý định dâng hiến phần chính thì giờ của mình vào công tác truyền giảng qua âm nhạc. Nhà truyền giảng qua âm nhạc vốn có chứng thư mục sư và dành trọn thì giờ để truyền giảng như là nghề nghiệp chính của mình và người không duy trì trong hưu trí trong hội thánh hay bất cứ học viện giáo dục nào, thì sẽ là mục sư được bổ nhiệm.

527.1. Nguyên tắc chỉ đạo và những phương cách để công nhận vai trò của nhà truyền giảng qua âm nhạc được bàn kỹ trong cuốn *Nguồn sách về việc Tấn phong*.

528. Phục vụ đặc biệt. Một thành viên của hàng giáo phẩm tích cực hoạt động, chưa được đề cập trên, sẽ được chỉ định vào công tác đặc biệt, nếu công tác đó được hội đồng giáo hạt công nhận, và sẽ được liệt kê vào danh sách mục sư được bổ nhiệm. Những người được chỉ định phục vụ đặc biệt được yêu cầu giữ quan hệ với Giáo hội Nazarene và sẽ nộp một văn bản đến Ban Cố vấn Giáo hạt và Ban Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt thường niên, bằng cách nào họ giữ quan hệ với Giáo hội Nazarene.

528.1. Một thành viên trong hàng giáo phẩm phục vụ trong khả năng của mục sư như là một nhân viên ở trong tổ chức liên hệ với hội thánh, hay được chấp thuận dựa vào sự đánh giá cẩn thận của Ban Cố vấn Giáo hạt và hội đồng giáo hạt của ông hay bà ấy để phục vụ với học viện giáo dục, hay tổ chức truyền giảng/giáo sĩ không trực tiếp liên hệ với hội thánh có thể được chỉ định là công tác đặc biệt theo điều 538.13.

I. GIÁO DỤC HÀNG GIÁO PHẨM

A. Nền tảng Giáo dục dành cho Mục vụ được Tấn phong.

529. Giáo dục mục vụ được phác họa để giúp trong sự chuẩn bị cho những người được Đức Chúa Trời kêu gọi hầu cho công tác phục vụ của họ được sống động trong việc phát triển và mở mang sứ điệp thánh khiết

vào những khu vực mới được có cơ hội truyền giảng. Chúng ta nhìn nhận sự hiểu biết rõ ràng về sứ mệnh của chúng ta “làm cho muôn dân thành môn đồ giống như Đấng Christ tại các quốc gia” dựa trên mạng lệnh của Đấng Christ cho Hội thánh của Ngài trong Ma-thi-ơ 28:19-20. Hầu hết sự chuẩn bị nhắm trước tiên vào thần học và Kinh Thánh, hướng về sự tân phong trong mục vụ của Giáo hội Nazarene. Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt sẽ quyết định mức độ học của mỗi sinh viên trong loạt bài và sự phát triển của mỗi sinh viên theo khóa học dành cho mục sư xác nhận.

529.1. Giáo hội Nazarene có nhiều trình độ khác nhau trong những viện giáo dục và các chương trình khắp nơi trên thế giới. Những nguồn của vài khu vực toàn cầu cho phép phát triển nhiều hơn một chương trình để cung cấp nền tảng giáo dục cho mục vụ. Mỗi học viên nên theo khóa học dành cho mục vụ được xác nhận hợp nhất cung cấp bởi Hội thánh trong khu vực của họ. Khi không thể, Hội thánh sẽ linh động trong những hệ thống để chuẩn bị cho mỗi người được Đức Chúa Trời kêu gọi bước vào mục vụ trong Hội thánh. Sinh viên có thể theo khóa học dành cho mục vụ được xác nhận, được điều khiển và giám sát bởi Ban Giáo dục mục vụ Giáo hạt, hoặc một khóa học được phát triển và dạy bởi những viện giáo dục cấp cao Nazarene. Mỗi khóa học dành cho mục vụ được xác nhận nên bao gồm những tiêu chuẩn chung như đề cập trên *Nguồn Sách Quốc Tế Về Tiêu Chuẩn Phát Triển Dành Cho Tân Phong* và *Nguồn Sách Về Việc Tân Phong* của khu vực.

529.2. Khi nhân sự có giấy phép hoàn tất khóa học dành cho mục vụ được xác nhận, viện giáo dục cung cấp chứng chỉ hoàn tất cho nhân sự được giấy phép. Nhân sự được giấy phép sẽ nộp chứng chỉ hoàn tất cho Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt chịu trách nhiệm xem xét đề nghị đến hội đồng giáo hạt cho việc tốt nghiệp từ khóa học dành cho mục vụ được xác nhận.

529.3. Những Lãnh vực Chương trình Giáo dục chung cho Sự chuẩn bị Mục vụ. Mặc dù chương trình giáo dục thường được xem là những chương trình của khóa học và nội dung học tập, nhưng khái niệm học, thì rộng rãi hơn. Đặc tính của giáo viên, mối quan hệ giữa học viên và giáo viên, môi trường, kinh nghiệm của học viên trong quá khứ kết hợp với nội dung của bài học tạo ra một chương trình giáo dục đầy đủ. Tuy nhiên, một chương trình giáo dục chuẩn bị mục vụ sẽ bao gồm một loạt bài học tối thiểu cung ứng nền tảng giáo dục cho mục vụ. Những điểm khác nhau về văn hóa và không giống nhau về tiềm năng, đòi hỏi có những chi tiết khác nhau trong cấu trúc của chương trình giáo dục. Tuy nhiên, mọi chương trình để cung cấp nền tảng giáo dục dành cho việc tân phong mục vụ cần sự chấp thuận của ngành Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu nên lưu ý cẩn thận về nội dung, năng lực, đặc tính, và bối cảnh. Mục đích của một khóa học dành cho mục vụ được xác nhận là để có những khóa học sẽ có bốn yếu tố ở mức độ khác nhau, để giúp cho những nhân sự hoàn thành tuyên ngôn sứ mệnh của Giáo hội Nazarene theo sự chấp thuận của Ban Tổng Quản nhiệm như sau:

“Sứ mệnh của Giáo hội Nazarene là làm cho muôn dân thành môn đồ giống như Đấng Christ tại các quốc gia.”

“Mục tiêu chủ yếu của Giáo hội Nazarene là mở mang Vương Quốc của Đức Chúa Trời bằng cách duy trì và phổ biến sự thánh khiết Cơ đốc theo lời dạy của Kinh Thánh.”

“Những mục tiêu quan trọng nhất của Giáo Hội Nazarene là ‘sự thông công Cơ đốc thánh khiết, sự qui đạo của tội nhân, sự nên thánh toàn vẹn của tín hữu, được gây dựng trong sự thánh khiết, và sự đơn giản cùng quyền năng thuộc linh đã bày tỏ trong Hội thánh đầu tiên thời Tân Ước, cùng với sự rao giảng Phúc âm cho mọi người.’” (19)

Khóa học dành cho mục vụ được xác nhận mô tả theo những lãnh vực sau:

- Nội dung - Kiến thức về nội dung của Cựu Ước và Tân Ước, thần học của đức tin Cơ đốc, lịch sử và sứ mệnh của Giáo hội cần thiết cho mục vụ. Kiến thức làm sao để giải thích Kinh Thánh, giáo lý thánh khiết và nét riêng biệt của giáo lý Wesley, và lịch sử cùng chính thể của Giáo hội Nazarene cũng sẽ được bao gồm trong khóa học này.
- Tiềm năng - Kỹ năng trong sự truyền đạt bằng lời nói và chữ viết; quản lý và lãnh đạo, tài chánh và biết phân tích cũng cần thiết cho mục vụ. Ngoài sự giáo dục chung trong những lãnh vực này, những khóa học cung cấp các kỹ năng giảng dạy, chăm sóc và khuyến bảo, chú giải Kinh Thánh, thờ phượng, truyền giảng có hiệu quả, quản gia những nguồn sống theo Kinh Thánh, giáo dục Cơ đốc và hành chuyển hội thánh phải được bao gồm. Để tốt nghiệp khóa học dành cho mục vụ được xác nhận, yêu cầu hợp tác với viện trợ cấp giáo dục và một hội thánh địa phương để hướng dẫn các học viên thực hành mục vụ và phát triển tiềm năng.
- Đặc tính - Sự phát triển của cá nhân trong đặc tính, đạo đức, thuộc linh và cá tính và mối quan hệ gia đình rất cần cho mục vụ. Cũng phải có những loạt bài về lãnh vực đạo đức Cơ đốc, sự hình thành thuộc linh, sự phát triển nhân cách, cá nhân của mục sư, hôn nhân và quan hệ gia đình phải được bao gồm.

- Bối cảnh - Mục sư cần phải hiểu cả hai bối cảnh lịch sử và hiện tại, và giải thích thể giới quan và môi trường xã hội của nền văn hóa nơi Hội thánh làm chứng. Phải có những loạt bài học nói về nhân-chủng học và xã hội học, sự giao lưu của các nền văn hóa, những sứ mệnh và học về xã hội học phải được bao gồm.

529.4. Việc chuẩn bị tấn phong mà không theo đuổi chương trình học của những trường Nazarene hoặc không ở dưới sự bảo trợ của Giáo hội Nazarene thì sẽ được đánh giá bởi Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt cho phù hợp với những chương trình giáo dục theo yêu cầu được trình bày trong *Nguồn Sách Về Tấn Phong* phát triển bởi khu vực / ngôn ngữ đó.

529.5. Tất cả những khoá học, những yêu cầu học tập, và nội qui hành chánh chính thức sẽ viết trong *Nguồn Sách Về Việc Tấn Phong* phát triển bởi khu vực / ngôn ngữ đó với sự hợp tác cùng ngành Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu. *Nguồn sách* của khu vực này và phần hiệu đính khi có nhu cầu sẽ được công nhận bởi Ủy ban Tư vấn Quốc tế của Khóa học dành cho Mục vụ, và được chấp nhận bởi ngành Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu, Ban Tổng hội và Ban Tổng Quản nhiệm. *Nguồn Sách* sẽ hợp với *Cẩm Nang* và *Nguồn Sách Quốc tế về Tiêu chuẩn dành cho Tấn phong*, xuất bản bởi ngành Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu với Ủy ban Tư vấn Quốc tế của Khóa học dành cho Mục vụ. Ủy ban Tư vấn Quốc tế của Khóa học dành cho Mục vụ sẽ được chỉ định bởi Ban Tổng Quản nhiệm.

529.6. Khi một mục sư đã hoàn tất được những yêu cầu của khóa học dành cho mục vụ được xác nhận, ông hay bà ấy sẽ tiếp tục cho sự học hỏi suốt đời của mục sư để nâng cao mục vụ mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi mình. Sự mong đợi tối thiểu là ông hay bà ấy sẽ tham dự khoá học 20 giờ trong mỗi năm, hoặc những môn học tương đương mà khu vực/ ngôn ngữ đó quyết định theo cuốn *Nguồn Sách Về Việc Tấn Phong* của khu vực. Tất cả những nhân sự có giấy phép hoặc tấn phong, được hay không được bổ nhiệm sẽ báo cáo về diễn tiến của họ trong chương trình học hỏi suốt đời sẽ được dùng như một phần bản báo cáo của họ đến hội đồng giáo hạt. Bản báo cáo về chương trình học hỏi cả đời của ông hay bà ấy sẽ được sử dụng trong tiến trình báo cáo hội thánh/ đánh giá mục sư và trong tiến trình lưu mời mục sư. *Nguồn Sách Về Việc Tấn Phong* của khu vực/ ngôn ngữ đó sẽ bao gồm những chi tiết cho tiến trình công nhận và báo cáo.

529.7. Nếu nhân sự/mục sư tấn phong không hoàn tất những yêu cầu học hỏi cả đời trong hơn hai năm liên tiếp sẽ phải gặp Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt vào buổi họp kế tiếp. Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt sẽ hướng dẫn cho nhân sự/mục sư trong việc hoàn tất yêu cầu học hỏi cả đời. (115,123, 515.11, 538.18)

B. THÍCH NGHI VĂN HÓA CHO NỀN TẢNG GIÁO DỤC ĐỂ TẤN PHONG MỤC VỤ

530. Sự khác nhau về bối cảnh văn hóa trên toàn thể giới sẽ làm cho một chương trình học không phù hợp với những khu vực khác nhau trên toàn cầu. Mỗi khu vực khác nhau sẽ chịu trách nhiệm cho sự phát triển những đòi hỏi đặc biệt về việc cung ứng cho nền tảng học hỏi cả đời giáo dục về mục vụ phản ánh được tiềm năng và sự mong đợi của khu vực đó trên toàn cầu. Sự chấp thuận của Ủy ban Tư vấn Quốc tế của Khóa học dành cho Mục vụ, Ban Tổng hội, và Ban Tổng Quản nhiệm sẽ được yêu cầu trước khi thực hiện một chương trình được thiết kế bởi khu vực. Ngay cả ở những khu vực có nhiều sự mong đợi khác nhau về văn hóa và những tiềm năng. Kết quả của sự nhạy bén và linh hoạt sẽ mang đặc tính của khu vực cho sự cung cấp nền tảng giáo dục cho mục vụ, sẽ được điều hành và giám sát bởi Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt. Những thích nghi văn hóa của chương trình mỗi khu vực để cung cấp nền tảng giáo dục mục vụ sẽ được chấp thuận bởi ngành Phát triển Hàng Giáo phẩm Toàn cầu và Ủy ban Tư vấn Quốc tế của Khóa học dành cho Mục vụ tham khảo với điều phối viên giáo dục của khu vực. (527.5)

530.1. Khóa học mục vụ được xác nhận, cùng với những phương pháp cần thiết liên quan đến sự hoàn tất đối với những ai muốn được chứng thư trưởng lão hay chấp sự hoặc nhận chứng chỉ theo loại và vai trò mục vụ, được tìm thấy trong cuốn *Nguồn Sách Về Việc Tấn Phong* khu vực.

530.2. Tất cả những khóa học dành cho mục vụ được xác nhận sẽ theo *Nguồn Sách Về Việc Tấn Phong* của khu vực. (529.2-529.3, 529.5)

II. NHỮNG LOẠI CHỨNG THƯ VÀ NỘI QUI CỦA MỤC VỤ

A. NHÂN SỰ/MỤC SƯ ĐỊA PHƯƠNG

531. Nhân sự địa phương là một thành viên giáo hữu của Hội thánh Nazarene, người được ban chấp hành hội thánh địa phương cấp giấy phép mục vụ, dưới sự hướng dẫn của mục sư, và khi có cơ hội, việc đó cung cấp cho họ được bày tỏ, có nghề nghiệp, và phát triển những ân tứ mục vụ và khả năng. Ông/bà ấy đang bước vào tiến trình học hỏi suốt đời.

531.1. Bất cứ thành viên nào của Hội thánh Nazarene cảm nhận được rằng Đức Chúa Trời kêu gọi mình rao giảng hoặc dâng mình hầu việc Chúa trọn đời qua hội thánh, có thể được giấy phép nhân sự địa phương trong thời hạn một năm bởi ban chấp hành hội thánh của hội thánh địa phương có một mục sư được tấn phong, sau khi mục sư đề nghị; hoặc bởi ban chấp hành hội thánh của một hội thánh địa phương

không có nhân sự tấn phong làm mục sư, nếu sự cấp giấy phép ấy được mục sư đề nghị và vị quản nhiệm giáo hạt chấp thuận. Ứng cử viên ấy phải được khảo sát về kinh nghiệm cứu rỗi, kiến thức về giáo lý Kinh Thánh và sự trật tự của hội thánh; Ông hay bà ấy cũng phải bày tỏ rằng sự kêu gọi được ấn chứng bằng ân điển, ân tứ và khả năng. Ông hay bà ấy sẽ vượt qua sự kiểm tra lý lịch một cách hợp lý được thực hiện bởi hội thánh địa phương. Một nhân sự địa phương sẽ làm một báo cáo đến hội thánh địa phương vào kỳ họp thường niên của hội thánh. (113.9, 129.12, 211.12)

531.2. Ban chấp hành hội thánh sẽ cấp cho mỗi nhân sự địa phương một giấy phép có chữ ký của mục sư và thư ký của ban chấp hành hội thánh. Tại hội thánh cung cấp tạm thời một nhân sự không có giấy phép của giáo hạt, thì người đó có thể nhận giấy phép địa phương, hay tái cấp giấy phép, bởi Ban Cố vấn Giáo hạt dựa vào sự đề nghị của quản nhiệm Giáo hạt. (211.12, 225.13)

531.3. Giấy phép của một nhân sự địa phương có thể được tái cấp do ban chấp hành của hội thánh địa phương có một trưởng lão là mục sư, dựa vào sự giới thiệu của mục sư; hay do ban chấp hành hội thánh không có trưởng lão là mục sư, miễn là việc tái cấp giấy phép được mục sư đề nghị và vị quản nhiệm giáo hạt chấp thuận. (129.12, 211.12)

531.4. Các nhân sự địa phương sẽ theo học khóa học dành cho mục vụ được xác nhận dưới sự hướng dẫn của Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt. Nếu một nhân sự địa phương không hoàn tất ít nhất hai môn học của khóa học dành cho mục vụ được xác nhận trong hai năm có thể không được tái cấp giấy phép nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của quản nhiệm giáo hạt.

531.5. Một nhân sự địa phương, sau khi phục vụ với hội thánh trong vòng một năm và đã học xong phần học tập cần thiết, có thể được đề nghị bởi ban chấp hành hội thánh lên hội đồng giáo hạt để xin cấp giấy phép nhân sự của giáo hạt, nhưng nếu không được, ông hay bà ấy vẫn giữ lại giấy phép địa phương. (129.12, 529, 532.1)

531.6. Một nhân sự địa phương được chỉ định làm mục sư dự bị phải được Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt và Ban Mục vụ Giáo hạt chấp thuận nếu ông hay bà ấy tiếp tục chức vụ sau hội đồng giáo hạt tiếp theo sau khi được chỉ định. (212, 231.5, 524)

531.7. Một nhân sự địa phương không được cử hành những lễ nghi như báp têm, Tiệc Thánh và lễ kết hôn. (532.7)

B. NHÂN SỰ/MỤC SƯ CÓ GIẤY PHÉP

532. Nhân sự có giấy phép là người được sự kêu gọi và những ân tứ dành cho mục vụ được chính thức nhìn nhận bởi hội đồng giáo hạt qua việc cấp giấy phép mục vụ giáo hạt. Giấy phép giáo hạt trao quyền và chỉ định người ấy vào mục vụ rộng rãi hơn cùng những quyền lợi và trách nhiệm lớn hơn nhân sự địa phương, thường là một bước tiến hướng đến việc tấn phong như trưởng lão hay chấp sự. Giấy phép giáo hạt sẽ khẳng định người ấy chuẩn bị được tấn phong làm trưởng lão hay là chấp sự hoặc chỉ lấy giấy phép giáo hạt mà không hướng đến tấn phong. (532.7)

532.1. Khi nào có những thành viên của Giáo hội Nazarene khẳng định mình được kêu gọi vào mục vụ trọn đời, họ có thể được hội đồng giáo hạt cấp giấy phép giáo hạt với điều kiện:

1. Có giấy phép nhân sự địa phương trọn một năm.
2. Phải hoàn tất một phần tư khóa học dành cho mục vụ được xác nhận, và có thể bày tỏ sự đánh giá cao, hiểu biết, khả năng áp dụng Cẩm nang, lịch sử của Giáo hội Nazarene, và giáo lý về sự thánh khiết, bằng cách hoàn tất đầy đủ những phần liên quan của khóa học dành cho mục vụ được xác nhận.
3. Được đề nghị cho công tác này bởi ban chấp hành hội thánh của hội thánh địa phương nơi người ấy là thành viên, sự đề nghị này sẽ được đính kèm vào đơn xin cấp giấy phép Mục vụ Giáo hạt đã được ghi đầy đủ chi tiết.
4. Đưa ra bằng chứng về ân điển, ân tứ và hữu dụng.
5. Được khảo sát cẩn thận, dưới sự hướng dẫn của hội đồng giáo hạt trong đó họ là thành viên, về những vấn đề liên quan đến thuộc linh, trí tuệ và các sự thích ứng khác cho công tác này, kể cả kiểm tra lý lịch do Ban Cố vấn Giáo hạt quyết định.
6. Hứa ghi danh học ngay khóa học dành cho mục vụ được xác nhận cho những nhân sự được giấy phép và người hướng đến tấn phong.
7. Sự thiếu tư cách nơi người đó, thì người ấy có thể bị xóa tên khỏi danh sách qua sự giải thích bằng văn bản của vị quản nhiệm giáo hạt cùng Ban Cố vấn Giáo hạt của giáo hạt khám phá sự thiếu tư cách đó; và qui

định thêm rằng mối quan hệ hôn nhân của họ không làm cho họ bất hợp lệ trong việc xin cấp giấy phép giáo hạt, và

8. Trong trường hợp li dị trước đây, sự đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt cùng với những hồ sơ hỗ trợ khác sẽ được nộp cho Ban Tổng Quản nhiệm, để có thể giải tòa hay không điều làm hàng rào cản trở cho việc xin cấp giấy phép giáo hạt.

Nhân sự/mục sư phải hoàn tất tương đương với một phần tư khóa học dành cho mục vụ được xác nhận, trong Giáo hội Nazarene. Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt có thể ngoại trừ cho yêu cầu này miễn người đó đang là mục sư của hội thánh có tổ chức và đăng ký theo hệ thống học được công nhận, và tối thiểu phải hoàn tất những môn học theo yêu cầu của *Cẩm Nang* cho người muốn tái cấp giấy phép, sự ngoại lệ phải được quản nhiệm giáo hạt chấp thuận.

Trong trường hợp sau khi kiểm tra lý lịch khám phá hành vi tội phạm hình sự trước khi được cứu rỗi, vấn đề này không nên giải thích bởi Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt tự động loại trừ người nộp đơn từ mục vụ đã được cấp chứng thư, ngoại trừ được ghi trong đoạn 540.9. (129.14, 207.6, 531.5)

532.2. Những nhân sự có giấy phép từ các giáo phái khác, muốn kết hợp với Giáo hội Nazarene, có thể được cấp giấy phép nhân sự bởi hội đồng giáo hạt, miễn là họ xuất trình những chứng thư giáo phái trước kia nơi họ là thành viên cấp cho; và thêm các qui định sau:

1. Có giấy phép địa phương cả một năm;
2. Học xong khóa học dành cho mục vụ tương đương với một phần tư khóa học dành cho mục vụ được xác nhận trong Giáo hội Nazarene, cho nhân sự địa phương và có thể bày tỏ sự đánh giá cao, hiểu biết, khả năng áp dụng *Cẩm nang*, lịch sử của Giáo hội Nazarene, và giáo lý về sự thánh khiết, bằng cách hoàn tất đầy đủ những phần liên quan của khóa học dành cho mục vụ được xác nhận.
3. Có sự đề nghị của ban chấp hành của hội thánh Nazarene địa phương nơi người ấy là thành viên;
4. Bằng chứng có ân điển, ân tứ và hữu dụng;
5. Được khảo sát cẩn thận, dưới sự chỉ dẫn của hội đồng giáo hạt, về những vấn đề liên quan đến thuộc linh, trí tuệ và những điều kiện thích hợp cho công tác;
6. Hứa ghi danh học ngay khóa học dành cho mục vụ được xác nhận cho những nhân sự được giấy phép và người hướng đến tấn phong;
7. Sự thiếu tư cách nơi người đó, thì người ấy có thể bị xóa tên khỏi danh sách qua sự giải thích bằng văn bản của vị quản nhiệm giáo hạt cùng Ban Cố vấn Giáo hạt của giáo hạt khám phá sự thiếu tư cách đó; và qui định thêm rằng mối quan hệ hôn nhân của họ không làm cho họ bất hợp lệ trong việc xin cấp giấy phép giáo hạt; và

8. Trong trường hợp li dị trước, sự đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt cùng với những hồ sơ hỗ trợ khác sẽ được nộp cho Ban Tổng Quản nhiệm, để có thể giải tòa hay không điều làm hàng rào cản trở cho việc xin cấp giấy phép giáo hạt. (532.1)

532.3. Giấy phép nhân sự sẽ hết hạn vào cuối kỳ họp của hội đồng giáo hạt lần kế tiếp. Có thể tái cấp qua sự bầu cử của hội đồng giáo hạt, theo qui định:

1. Ứng viên xin tái cấp phải nộp cho hội đồng giáo hạt Đơn xin cấp Giấy phép Nhân sự/Mục sư Giáo hạt cẩn thận điền vào; và
2. Ứng viên sẽ phải hoàn tất ít nhất hai môn của khóa học dành cho mục vụ được xác nhận; và
3. Ứng viên phải có sự đề nghị được tái cấp giấy phép từ ban chấp hành của hội thánh địa phương nơi ông hay bà ấy là thành viên, với sự đề cử của mục sư.

Tuy nhiên trong trường hợp ông hay bà ấy không học xong khóa học dành cho mục vụ được xác nhận theo yêu cầu, Hội Đồng Giáo hạt có thể tái cấp giấy phép với điều kiện phải có văn bản giải thích vì sao không học xong chương trình. Sự giải thích này phải làm vừa lòng Ban Cấp Chứng Thư Mục vụ của Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt và được vị Tổng Quản nhiệm chủ trì chấp thuận. Vì lý do và sự thận trọng của nó, hội đồng giáo hạt vẫn có thể bỏ phiếu không thuận về việc tái cấp giấy phép nhân sự.

Những nhân sự/mục sư có giấy phép đã hoàn tất khóa học dành cho mục vụ được xác nhận và được hội đồng giáo hạt cho hưởng chế độ hưu trí, với sự đề nghị của Ban Cố vấn Giáo hạt, thì sẽ được tái cấp giấy phép nhân sự mà không cần phải điền vào Đơn xin cấp Giấy phép Nhân sự/Mục sư Giáo hạt. (205.4)

532.4. Để đủ điều kiện tấn phong, những ứng viên phải tốt nghiệp khóa học dành cho mục vụ được xác nhận trong vòng 10 năm kể từ ngày được cấp giấy phép giáo hạt đầu tiên. Bất cứ ngoại lệ nào cũng được Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt và phải được vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền chấp thuận.

Nhân sự/mục sư có giấy phép nào không theo đuổi sự tấn phong, hay không học xong khóa học dành cho mục vụ được xác nhận trong thời gian tối thiểu, thì có thể được tái cấp giấy phép nhân sự dựa vào sự giới

thiệu của Ban Cố vấn Giáo hạt và Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt. Sự đề nghị này sẽ dựa vào việc nhân sự/mục sư này đã tốt nghiệp khóa học dành cho mục vụ được xác nhận hoặc đã hoàn tất ít nhất hai môn học của khóa học dành cho mục vụ được xác nhận trong năm vừa qua.

532.5. Trong trường hợp những nhân sự có giấy phép đang làm mục sư, Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ đề nghị việc xin tái cấp giấy phép nhân sự. Trong trường hợp nhân sự địa phương đang phục vụ như mục sư, được Ban Cố vấn Giáo hạt đề nghị để cấp giấy phép nhân sự. (225.13)

532.6. Vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền sẽ cấp cho mỗi nhân sự có giấy phép một giấy phép nhân sự do chính tổng quản nhiệm có thẩm quyền, quản nhiệm giáo hạt và thư ký giáo hạt đồng ký tên.

532.7. Những nhân sự có giấy phép sẽ được quyền rao giảng Lời Chúa và/ hoặc sử dụng những ân tứ và ân điển của mình vào những hoạt động khác nhau trong công tác mục vụ Thân Thể Đấng Christ. Thêm nữa, miễn là họ phục vụ trong mục vụ bổ nhiệm được công nhận bởi giáo hạt nơi họ là thành viên có giấy phép mục vụ, những nhân sự/mục sư có giấy phép cũng được quyền cử hành lễ báp têm và Tiệc Thánh trong hội chúng của họ, và được phép làm lễ thành hôn ở những nơi luật pháp dân sự không cấm. (511, 512, 515, 515.4, 523, 532.8, 533-533.2, 534-534.2, 700, 701, 701)

532.8. Tất cả những nhân sự/mục sư có giấy phép, sẽ là thành viên nhiệm chức trong hội đồng giáo hạt nơi họ là thành viên của hội thánh, và sẽ báo cáo cho tổ chức này hàng năm. Những báo cáo này sẽ đệ trình theo mẫu đơn báo cáo hàng năm hay Mẫu đơn dành cho Giấy phép Mục vụ Giáo hạt nếu tái cấp.

(201. 205.3, 521)

532.9. Nếu một nhân sự/mục sư có giấy phép kết hợp với giáo hội hay hệ phái khác với Giáo hội Nazarene, tham gia mục vụ Cơ đốc khác không có sự chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt của ông/bà ấy hoặc không có văn bản chấp thuận của Ban Tổng Quản nhiệm, ông hay/bà ấy sẽ chấm dứt lập tức

tư cách thành viên và mục vụ của Giáo hội Nazarene. Hội đồng giáo hạt sẽ ghi vào biên bản lưu với câu sau đây: “Rút khỏi tên Thành viên và chức vụ Mục sư trong Hội thánh Nazarene vì gia nhập với giáo hội, hệ phái, hay mục vụ khác”. (107, 112).

C. CHẤP SỰ

533. Chấp sự là một nhân sự, người được Đức Chúa Trời kêu gọi vào mục vụ Cơ đốc, những ân tứ và khả năng của Người ấy được biểu lộ và nâng lên bằng sự huấn luyện đúng đắn và chuyên giao kinh nghiệm, người được biệt riêng cho công tác phục vụ Đấng Christ bằng sự bỏ phiếu chấp thuận của hội đồng giáo hạt và bằng hành động tán phong cách trang trọng, và được quyền thực hiện những chức năng nào đó của mục vụ Cơ đốc.

533.1. Chấp sự là người không bày tỏ sự kêu gọi đặc biệt vào việc giảng dạy. Trên nền tảng Kinh Thánh và kinh nghiệm, hội thánh nhìn nhận rằng Đức Chúa Trời có kêu gọi những cá nhân vào mục vụ Chúa trọn đời mình, tuy họ không cảm thấy sự kêu gọi vào việc giảng dạy và hội thánh tin rằng những cá nhân được kêu gọi vào các công tác như thế phải được hội thánh công nhận và khẳng định, phải đáp ứng những yêu cầu, và phải nhận những trách nhiệm do hội thánh lập ra. Đây là chức vụ vĩnh viễn.

533.2. Chấp sự phải đáp ứng những yêu cầu về học vấn, bày tỏ những và ân tứ thích hợp, được hội thánh công nhận và khẳng định. Chấp sự sẽ được quyền thi hành lễ báp têm và Tiệc Thánh, và được phép làm lễ thành hôn ở những nơi luật pháp dân sự không cấm, và tùy trường hợp có thể hướng dẫn buổi thờ phượng và giảng dạy. Phải hiểu rằng Chúa và hội thánh có thể dùng những ân tứ của người ấy vào các mục vụ khác nhau. Là một biểu tượng của sự phục vụ trong vai trò tôi tớ của Thân thể của Đấng Christ, chấp sự có thể dùng những ân tứ của ông hay bà ấy trong những vai trò ở ngoài tổ chức hội thánh. (515.4, 515.9)

533.3. Một ứng viên muốn trở thành chấp sự vốn được Đức Chúa Trời kêu gọi vào mục vụ này, ứng viên đó đang có giấy phép giáo hạt, và đã có giấy phép không dưới ba năm liên tục. Thêm nữa ứng viên đã được đề nghị tái cấp giấy phép giáo hạt bởi ban chấp hành của hội thánh địa phương nơi ông hay bà ấy là thành viên hoặc bởi Ban Cố vấn Giáo hạt. Ứng viên cũng:

1. đã thực hiện đầy đủ những yêu cầu của giáo hội, cho việc đó.
2. hoàn tất thành công một khóa học dành cho mục vụ được xác nhận, yêu cầu cho nhân sự có giấy phép và ứng viên để được tán phong là chấp sự, và
3. đã được xem xét cẩn thận và báo cáo tốt bởi Ban Cấp Chứng thư Mục vụ hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt đến hội đồng giáo hạt. Ứng viên có thể được bầu cử là chấp sự với hai phần ba số phiếu của hội đồng giáo hạt miễn là ông /bà ấy đã được bổ nhiệm làm nhân sự không dưới ba năm liên tiếp; với điều kiện ứng viên phải đang có vai trò mục vụ được bổ nhiệm. Trong trường hợp được bổ nhiệm bán thời gian, nên hiểu rằng phải kéo dài số năm liên tục phục vụ, dựa vào mức độ tham gia mục vụ hội thánh địa phương, và lời làm chứng với sự phục vụ cho thấy chủ yếu được kêu gọi để phục vụ. Thêm nữa nếu có sự truất quyền bởi hội đồng giáo hạt áp dụng, thì phải được xóa bỏ bằng văn bản của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt của giáo hạt

nói trên; và qui định thêm rằng nếu tình trạng quan hệ hôn nhân có làm ảnh hưởng trong việc xin tấn phong hay không. (205.6, 320, 529)

533.4. Nếu trong việc theo đuổi mục vụ của ông hay bà ấy, chấp sự được tấn phong cảm thấy mình được kêu gọi vào mục vụ giảng dạy, ông hay bà ấy có thể được tấn phong vào chức vụ trưởng lão dựa vào những qui định để công nhận chức vụ đó và trả giấy chứng thư chấp sự lại.

D. TRƯỞNG LÃO

534. Một trưởng lão là một mục sư, được Đức Chúa Trời kêu gọi vào sự rao giảng, những ân tứ và khả năng của người ấy được biểu lộ và tiến bộ bằng sự huấn luyện đúng đắn và kinh nghiệm, và họ được biệt riêng cho công tác phục vụ Đấng Christ bằng sự bỏ phiếu chấp thuận của hội đồng giáo hạt và bằng hành động tấn phong cách trang trọng, và được quyền thực hiện mọi chức năng của mục vụ Cơ đốc.

534.1. Chúng tôi chỉ nhìn nhận một cấp bậc trong chức vụ rao giảng - đó là của trưởng lão. Đây là vị trí luôn luôn trong hội thánh. Trưởng lão phải làm tốt mọi việc trong hội thánh, giảng Lời Chúa, cử hành lễ báp têm và Tiệc Thánh, và lễ thành hôn, tất cả đều phải Nhân Danh và phục tùng dưới quyền của Chúa Giê-su, là Đầu của Hội thánh. (31, 514-515.3, 515.4-515.9, 538.15)

534.2. Hội thánh mong đợi những người được kêu gọi chính thức vào chức vụ này phải là người ủy viên linh vụ của Lời Chúa và dành mọi năng lực qua đời sống mình để công bố Lời ấy.

534.3. Một ứng viên trưởng lão cảm thấy được Chúa kêu gọi vào mục vụ này. Ứng viên đang có giấy phép giáo hạt, và có thời gian giữ giấy phép không dưới ba năm liên tiếp. Thêm vào đó, ứng viên phải được đề nghị tái cấp giấy phép giáo hạt bởi ban chấp hành hội thánh của hội thánh địa phương nơi mà họ là thành viên hay Ban cố vấn Giáo hạt. Thêm nữa ứng viên:

1. đã đáp ứng tất cả những yêu cầu của hội thánh cho chức vụ đó,
2. đã hoàn tất thành công khóa học dành cho mục vụ được xác nhận qui định cho những nhân sự/mục sư và những ứng viên xin tấn phong là trưởng lão, và

3. đã được xem xét cẩn thận và giới thiệu cách thiện cảm bởi Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hay ban Mục vụ Giáo hạt của hội đồng giáo hạt. Thì ứng viên có thể được bầu chọn vào chức vụ trưởng lão bằng hai phần ba số phiếu của hội đồng giáo hạt. Để được hợp lệ cho việc bầu cử, ứng viên phải được chỉ định làm nhân sự/mục sư không dưới ba năm liên tiếp, ứng viên đó đang phục vụ trong mục vụ được bổ nhiệm. Trong trường hợp được bổ nhiệm bán thời gian, nên hiểu rằng nên kéo dài số năm phục vụ liên tục,

dựa trên mức độ tham gia phục vụ hội thánh địa phương, và lời làm chứng với sự phục vụ cho thấy chủ yếu họ được kêu gọi để phục vụ. Hơn nữa nếu có sự thiếu tư cách vốn bị hội đồng giáo hạt phát hiện, thì phải được miễn chấp bằng văn bản của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt của giáo hạt phát hiện ra sự thiếu phẩm chất ấy trước nhân sự/mục sư được hợp lệ cho việc bầu cử vào chức vụ trưởng lão. Ngoài ra, mối quan hệ hôn nhân của ứng viên không làm cho ông hay bà ấy bất hợp lệ trong việc xin tấn phong. (205.6, 320, 529)

E. CÔNG NHẬN NHỮNG CHỨNG THƯ

535. Những nhân sự/mục sư đã tấn phong từ những giáo phái khác, ao ước được kết hợp với Giáo hội Nazarene và xuất trình chứng thư được tấn phong của họ, thì sự tấn phong của họ có thể được hội đồng giáo hạt công nhận, sau khi được Ban Cấp Chứng Thư Mục vụ Giáo hạt, hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt khảo sát về hạnh kiểm kinh nghiệm cá nhân và giáo lý, miễn là:

- (1) họ bày tỏ sự đánh giá, hiểu biết và áp dụng cuốn *Cẩm Nang* và lịch sử Giáo hội Nazarene và giáo lý về sự thánh khiết bằng cách hoàn tất những khóa học liên quan đến khóa học dành cho mục vụ được xác nhận;

- (2) họ phải cẩn thận điền đầy đủ chi tiết Mẫu Câu Hỏi Dành Cho Việc Công Nhận Chứng Thư/Tấn Phong và

- (3) họ phải đáp ứng mọi yêu cầu để được tấn phong như đã ấn định ở những đoạn 533-533.3 hoặc 534-534.3; và

- (4) thêm nữa ứng viên phải đang phục vụ trong một mục vụ được bổ nhiệm. (205.7, 228, 529, 532.2)

535.1. Tổng quản nhiệm có thẩm quyền sẽ cấp nhân sự/mục sư được tấn phong một chứng chỉ công nhận tấn phong, có chữ ký của tổng quản nhiệm, quản nhiệm giáo hạt và thư ký giáo hạt. (538.6)

535.2. Khi chứng thư của nhân sự/mục sư từ giáo hội khác đã được công nhận, thì chứng thư do Giáo hội nói trên cấp sẽ được hoàn lại cho ông hay bà ấy với sự đóng dấu hoặc viết tay ở phía sau chứng thư ấy như sau:

Được Giáo hạt _____ của Giáo hội Nazarene chính thức

công nhận kể từ ngày _____, để làm nền tảng của những chứng thư mới.

_____ Tổng Quản nhiệm

_____ Quản nhiệm Giáo hạt

_____ Thư ký Giáo hạt

F. NHÂN SỰ/MỤC SƯ HƯU TRÍ

536. Mục sư hưu trí là người được hội đồng giáo hạt nơi ông hay bà ấy là mục sư chấp thuận cho hưu trí, dựa vào sự giới thiệu của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt. Bất kỳ sự thay đổi nào trong tình trạng phải được hội đồng giáo hạt chấp thuận, dựa trên sự đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hay Ban Mục vụ Giáo hạt.

536.1 Sự hưu trí sẽ không bắt buộc phải ngưng ngay công tác mục vụ hoặc bị cách chức khỏi thành viên trong hội đồng giáo hạt. Một nhân sự/mục sư đang phục vụ trong vai trò “được bổ nhiệm” khi được yêu cầu nghỉ hưu hoặc đến tuổi hưu trí có thể đặt vào tình trạng “bổ nhiệm hưu trí”. Một nhân sự/mục sư là thành viên của hội đồng giáo hạt. Tuy nhiên, một nhân sự/mục sư “không được bổ nhiệm” giống như ở trên thì sẽ ở trong tình trạng “hưu trí không được bổ nhiệm”. Một nhân sự/mục sư “hưu trí không được bổ nhiệm” thì không là thành viên của hội đồng giáo hạt. (201, 538.9)

536.2. Những nhân sự/mục sư (bổ nhiệm hay không bổ nhiệm) vẫn còn nhiệm vụ báo cáo thường niên cho hội đồng giáo hội. Trong trường hợp những nhân sự/mục sư nghỉ hưu không thể báo cáo vì những hạn chế họ không thể thực hiện được, hội đồng giáo hạt có thể dựa vào sự đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt, cho phép miễn trừ cho nhân sự/mục sư, coi như thực hiện đầy đủ nhiệm vụ báo cáo thường niên. (538.9)

G. SỰ THUYỀN CHUYỂN CỦA CÁC MỤC SƯ

537. Khi một thành viên của hàng giáo phẩm muốn thuyền chuyển sang một giáo hạt khác, sự thuyền chuyển địa vị thành viên của mục sư đoàn sẽ được công nhận bằng sự bỏ phiếu thuận của hội đồng giáo hạt, hoặc Ban Cố vấn Giáo hạt trong thời gian khoảng giữa các lần họp, của giáo hạt nơi ông hay bà ấy là thành viên của mục sư đoàn. Sự thuyền chuyển như thế sẽ được Ban Cố vấn Giáo hạt nơi người ấy muốn đến tiếp nhận vào thời gian trước khi hội đồng giáo hạt đó họp lại để chấp nhận cho nhân sự/mục sư có đầy đủ quyền hạn và địa vị thành viên tại giáo hạt tiếp nhận, tùy thuộc vào sự chấp thuận cuối cùng của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt và hội đồng giáo hạt. (205.8-205.9, 226, 231.9-231.10)

537.1. Sự thuyền chuyển của một nhân sự/mục sư có giấy phép chỉ có giá trị khi bản ghi chi tiết về điểm học tập trong một khóa học dành cho mục vụ được xác nhận cho nhân sự/mục sư có giấy phép được thư ký của Ban Giáo dục Mục Vụ Giáo hạt của hội đồng giáo hạt cấp phát công nhận, sau đó thư ký của Ban Giáo dục Mục Vụ của giáo hạt tiếp nhận. Thư ký của Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt tiếp nhận sẽ thông báo cho thư ký của giáo hạt rằng bản ghi điểm của nhân sự/mục sư có giấy phép đó đã nhận được. Nhân sự/mục sư có giấy phép được thuyền chuyển sẽ tiếp tục báo cáo điểm học của mình trong khóa học dành cho mục vụ được xác nhận cho giáo hạt tiếp nhận. (233.1-233.2)

537.2. Hội đồng giáo hạt tiếp nhận sự thuyền chuyển sẽ thông báo cho hội đồng giáo hạt cho phép thuyền chuyển về sự tiếp nhận địa vị thành viên. Người được thuyền chuyển vẫn còn giữ địa vị thành viên của giáo hạt cho phép thuyền chuyển cho đến khi việc thuyền chuyển của người ấy được tiếp nhận bằng sự bỏ phiếu thuận của hội đồng giáo hạt tiếp nhận. Sự thuyền chuyển chỉ có giá trị cho đến khi kết thúc phiên họp tới sau ngày biết kết quả của hội đồng giáo hạt tiếp nhận. (206.8, 223, 231.10)

H. NỘI QUI CHUNG

538. Những định nghĩa sau đây là của những thuật ngữ liên quan đến nội qui chung cho những nhân sự/mục sư của Giáo hội Nazarene:

Thành viên của hàng giáo phẩm – những trưởng lão, chấp sự, và những nhân sự/mục sư được cấp giấy phép. (530, 531.532)

Giáo hữu- Những thành viên của Giáo hội Nazarene mà không thuộc hàng giáo phẩm.

Tích cực- Thành viên hàng giáo phẩm, người thực hiện vai trò được bổ nhiệm.

Được bổ nhiệm- Tình trạng của một thành viên hàng giáo phẩm là người tích cực trong một trong những vai trò được liệt kê trong những đoạn 505-528.

Không được bổ nhiệm- Tình trạng của một thành viên hàng giáo phẩm có phẩm chất đạo đức tốt nhưng hiện tại không còn là người tích cực ở một trong những vai trò được liệt kê trong những đoạn 505-528.

Hưu trí được bổ nhiệm: Tình trạng của một thành viên hàng giáo phẩm về hưu, là người đã được bổ nhiệm cho đến thời điểm yêu cầu nghỉ hưu.

Hưu trí không được bổ nhiệm: Tình trạng của một thành viên hàng giáo phẩm không được bổ nhiệm cho đến thời điểm yêu cầu nghỉ hưu.

Danh sách Nhân sự/Mục sư- Danh sách Nhân sự/Mục sư của một giáo hạt, có giấy phép hoặc được tán phong, người có phẩm hạnh đạo đức tốt như là những thành viên hàng giáo phẩm và không gởi lại chứng thư để lưu.

Phẩm hạnh đạo đức tốt- Tình trạng của thành viên hàng giáo phẩm người không bị cáo buộc chưa được giải quyết và người không đang bị kỷ luật.

Xóa tên- Hành động thực hiện bởi hội đồng giáo hạt để rút tên từ Danh sách Nhân sự/Mục sư những họ và tên của thành viên hàng giáo phẩm người đã gởi lại để lưu, từ chức hoặc đình chỉ hay cách chức.

Bị kỷ luật- Tình trạng của thành viên hàng giáo phẩm đã bị thu lại toàn bộ hay một phần những quyền lợi, đặc ân, và trách nhiệm của thành viên hàng giáo phẩm do hành động bị kỷ luật.

Đình chỉ- Một loạt các biện pháp kỷ luật, ngoại trừ giao nộp giao nộp chứng thư bằng cách nhân sự/mục sư tạm thời thu hồi những quyền lợi, đặc ân, và trách nhiệm của thành viên hàng giáo phẩm cho đến khi đạt được những điều kiện để phục chức.

Trục xuất- Tình trạng của thành viên hàng giáo phẩm đã bị cách chức và đã bị xóa tên thành viên trong Giáo hội Nazarene.

Gởi lại Chứng thư để lưu- Tình trạng của một thành viên hàng giáo phẩm có phẩm hạnh đạo đức tốt, vì có không tích cực hoạt động mục vụ, đã từ bỏ những quyền lợi, đặc ân, và trách nhiệm của một thành viên hàng giáo phẩm bằng việc gởi lại chứng thư mục vụ để lưu hồ sơ tại tổng thư ký. Một người đã gởi lại chứng thư của ông hay bà ấy để lưu lại thì có khả năng vẫn còn những quyền lợi, đặc ân, và những trách nhiệm của một thành viên của hàng giáo phẩm được phục chức phù hợp với đoạn 539.10. (539, 539.1)

Giao nộp Chứng thư- Tình trạng của một thành viên hàng giáo phẩm có hành vi sai trái, bị cáo buộc, thú tội, kết quả của hành động bởi một ban kỷ luật, hay có hành động cố ý, vì bất kỳ lý do nào khác hơn việc không hoạt động trong công tác mục vụ thì không còn những quyền lợi, đặc ân và những trách nhiệm của thành viên hàng giáo phẩm. Người giao nộp chứng thư của mình, vẫn còn là thành viên hàng giáo phẩm bị kỷ luật. Những quyền lợi, những đặc ân và những trách nhiệm của một thành viên hàng giáo phẩm có thể được phục chức cho người này sau khi phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt và được trả lại chứng thư.

Trả lại Chứng thư- Tình trạng của thành viên hàng giáo phẩm từ bỏ những quyền, đặc quyền và trách nhiệm thành viên hàng giáo phẩm để trở thành một thành viên giáo hữu của hội thánh. Một thành viên của hàng giáo phẩm không có phẩm hạnh đạo đức tốt cũng có thể từ chức chứng thư của ông/bà ấy chỉ với sự chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt. (539.1, 539.5)

Hủy bỏ Chứng thư- Tình trạng của một thành viên hàng giáo phẩm bị trục xuất khỏi mục vụ và thành viên của Giáo hội Nazarene. Tên của nhân sự/mục sư đã bị cách chức sẽ xóa bỏ từ danh sách Nhân sự/Mục sư.

Hoàn trả Chứng Thư- Hành động đi chung với việc phục chức các quyền lợi, đặc ân và trách nhiệm của thành viên hàng giáo phẩm cho nhân sự/mục sư đã gởi để lưu, đình chỉ, giao nộp, từ chức, hoặc cách chức chứng thư.

Khôi phục: Tiến trình tìm giúp một nhân sự/mục sư đã tự nguyện hay cách khác trao trả quyền lợi, đặc ân và trách nhiệm của thành viên hàng giáo phẩm, người phối ngẫu, gia đình của ông hay bà ấy đến chỗ được khôi phục lại về phần thuộc linh, tình cảm, và hạnh phúc. Những nỗ lực hướng đến sự khôi phục không nhất thiết trong quá trình quyết định việc trả lại chứng thư cho nhân sự/mục sư là thích hợp hay không.

Phục chức- Cấp những quyền lợi, đặc ân và trách nhiệm của thành viên hàng giáo phẩm cho nhân sự/mục sư người gởi lại chứng thư để lưu, đình chỉ, giao nộp, từ chức, hoặc cách chức, với điều kiện của sự phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt và yêu cầu được tất cả sự chấp thuận theo đoạn 540.12.

Cáo buộc- Một văn bản được ít nhất hai thành viên cáo buộc một thành viên của Giáo hội Nazarene về hành vi có bằng chứng nếu chứng minh được thì sẽ đưa thành viên ấy vào trường hợp bị kỷ luật theo những điều

Hiểu biết- Công nhận những thực tế hiểu biết từ việc tự cảm nhận của một người.

Thông tin- Những thực tế được biết từ những người khác.

Niềm tin- Một kết luận đạt được trong đức tin chính đáng dựa vào sự hiểu biết và thông tin.

Ủy ban Khảo sát - Một Ủy ban được chỉ định phù hợp với cuốn *Cấm Nang* để thu thập thông tin có liên quan đến sự khăng định hoặc nghi ngờ về hành vi sai trái.

Buộc tội - Một văn bản mô tả cách chính xác về hành vi của một thành viên của Giáo hội Nazarene nếu chứng minh nó là lý do của sự kỷ luật theo những điều khoản của cuốn *Cấm Nang*.

538.1. Một thành viên hàng giáo phẩm, sẽ bị kỷ luật nếu thường xuyên tham gia những hoạt động độc lập của những nhóm tôn giáo khác mà không có văn bản chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt của giáo hạt nơi ông hay bà ấy là thành viên trong mục sư đoàn, và văn bản chấp thuận của Ban Tổng Quản nhiệm. (538.13, 606.1)

538.2. Một thành viên hàng giáo phẩm phải luôn luôn quan tâm đến lời khuyên hiệp một của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt. (519)

538.3. Bất kỳ yêu cầu nào về việc tham gia do thành viên hàng giáo phẩm, và/hoặc gia đình của ông hay bà ấy và bất kỳ kế hoạch nào hay ngân khoản mà hội thánh bây giờ hoặc về sau để giúp đỡ hoặc cấp dưỡng cho những mục sư già yếu hay mất khả năng sẽ dựa vào sự hoạt động tích cực thường xuyên, trọn thì giờ của nhân sự/mục sư ấy như là một mục sư được bổ nhiệm, hay người truyền giảng hay vai trò khác được công nhận, dưới sự chấp thuận của hội đồng giáo hạt. Qui định này sẽ chỉ dành cho thành viên hàng giáo phẩm phục vụ trọn thời gian.

538.4. Nhân sự/mục sư có giấy phép được bổ nhiệm như một mục sư hay mục sư cộng sự của một Hội thánh Nazarene sẽ là thành viên bầu cử của hội đồng giáo hạt. (201)

538.5. Ứng viên được bầu cử vào chức vụ trưởng lão hay chấp sự sẽ được tấn phong bằng sự đặt tay của vị tổng quản nhiệm và những nhân sự/mục sư được tấn phong với những hoạt động tôn giáo thích hợp, dưới sự hướng dẫn và chủ tọa của tổng quản nhiệm. (307.4)

538.6. Vị tổng quản nhiệm có thẩm quyền sẽ cấp cho người được tấn phong một giấy chứng nhận tấn phong có chữ ký của tổng quản nhiệm có thẩm quyền, quản nhiệm giáo hạt và thư ký giáo hạt. (535.1)

538.7. Trong trường hợp giấy chứng nhận tấn phong của trưởng lão, hay chấp sự bị thất lạc, rách nát hay bị tiêu hủy thì bản sao có thể được cấp lại dựa trên sự đề nghị của Ban Cố vấn Giáo hạt. Giấy. Đề nghị này sẽ được trực tiếp yêu cầu tổng quản nhiệm có thẩm quyền và dựa trên sự chấp thuận của ông, tổng thư ký sẽ cấp một phó bản. Mặt sau của chứng nhận, số của chứng nhận bản chính sẽ được ghi lại và kèm theo dòng chữ PHÓ BẢN. Nếu tổng quản nhiệm, quản nhiệm giáo hạt, hay thư ký giáo hạt là những người đã ký trên chứng nhận bản chính không còn ở trong chức vụ, thì tổng quản nhiệm có thẩm quyền, quản nhiệm giáo hạt và thư ký giáo hạt của giáo hạt yêu cầu phó bản của chứng nhận sẽ ký tên trên chứng nhận. Trên mặt sau của chứng nhận sẽ viết tay hoặc in hay cả hai in lẫn viết tay dòng chữ dưới đây, với chữ ký của: tổng quản nhiệm có thẩm quyền, quản nhiệm giáo hạt và thư ký giáo hạt.

Giấy chứng nhận này được cấp thay thế cho giấy chứng nhận tấn phong bản chính được cấp cho Ông/Bà (tên) , vào ngày _____ tháng _____ năm _____ ,

Do (tổ chức tấn phong), vào ngày (Ông/Bà) được tấn phong và giấy chứng nhận tấn phong bản chính của (Ông/Bà) được ký tên bởi (Tổng Quản nhiệm) ,(Quản nhiệm Giáo hạt) và (Thư ký Giáo hạt).

Giấy chứng nhận bản chính bị (thất lạc, rách nát, tiêu hủy).

Tổng Quản nhiệm

Quản nhiệm Giáo hạt

Thư ký Giáo hạt

538.8. Tất cả thành viên hàng giáo phẩm (được bổ nhiệm hay không được bổ nhiệm) sẽ là thành viên tích cực của Hội thánh Nazarene địa phương nơi mà họ sẽ trung tín nhóm lại, dâng hiến một phần mười và trong việc tham gia những mục vụ của hội thánh. Ngoại trừ những yêu cầu này có thể được chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt. Bất cứ thành viên hàng giáo phẩm nào mà không là thành viên của Hội thánh Nazarene tại địa phương trong giáo hạt nơi mà họ được bổ nhiệm, và ai chưa có sự chấp thuận có thể bị kỷ luật bởi Ban Cố vấn Giáo hạt. (522, 538.10)

538.9. Tất cả trưởng lão và chấp sự sẽ giữ địa vị thành viên trong mục sư đoàn của hội đồng giáo hạt nơi người ấy là thành viên, thì họ phải báo cáo hằng năm cho giáo hạt ấy. Nếu trưởng lão hay chấp sự nào không báo cáo trong hai năm liên tiếp hoặc đích thân trình diện hay thơ từ, thì hội đồng giáo hạt ấy có thể từ chối địa vị thành viên của người ấy. (201, 205.3, 521, 536.1)

538.10. Bất kỳ thành viên hàng giáo phẩm nào hợp nhất với hội thánh hay giáo hội khác với Giáo hội Nazarene, hoặc mục vụ Cơ đốc khác, sẽ không còn là thành viên của Giáo hội Nazarene nữa ngoại trừ họ nhận được sự chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt nơi mà ông hay bà ấy là thành viên của mục sư đoàn.

Hội đồng Giáo hạt sẽ ghi vào biên bản dòng chữ sau: “Trục xuất khỏi thành viên và mục vụ của Giáo hội Nazarene vì gia nhập vào hội thánh, giáo hội hay mục vụ khác”. (107, 112)

538.11. Bất cứ thành viên hàng giáo phẩm nào rút tên hoặc bị cách chức từ danh sách của hội thánh địa phương khi không có phẩm hạnh tốt có thể hòa giải với Hội thánh Nazarene chỉ với sự bằng lòng của Ban Cố vấn Giáo hạt của giáo hạt từ chỗ ông/bà ấy đã rút tên hoặc bị cách chức từ danh sách của hội thánh địa phương. Ban Cố vấn Giáo hạt có thể chấp thuận với điều kiện người đó là nhân sự/mục sư sẽ tiếp tục như là thành viên tín hữu của hội thánh hoặc, với sự chấp thuận của quản nhiệm giáo hạt và tổng quản nhiệm có thẩm quyền, để nhân sự/mục sư đó được trở lại như là thành viên hàng giáo phẩm dưới sự kỷ luật và đã khẳng định ông/bà đó có sẵn sàng tham gia tích cực và nhất quán trong quá trình phục hồi. (539.6)

538.12. Một trưởng lão hoặc chấp sự đã xóa tên từ Danh sách Nhân sự/Mục sư của giáo hạt và chưa gửi lại để lưu những chứng thư sẽ không được công nhận trong bất cứ giáo hạt nào khác trước khi được chấp thuận bằng văn bản của hội đồng giáo hạt nơi mà Danh sách Nhân sự/Mục sư đã xóa tên, ngoại trừ những trường hợp ngoại lệ. Ban Cố vấn Giáo hạt có thể đáp lời yêu cầu của việc chuyển từ giáo hạt này đến giáo hạt khác giữa hai kỳ hội đồng giáo hạt. (538.11)

538.13. Một thành viên hàng giáo phẩm phải có sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Cố vấn Giáo hạt để:

- thường xuyên tham gia trong những hoạt động hội thánh độc lập mà không ở dưới sự hướng dẫn của Hội thánh Nazarene, hoặc
- thực hiện những sứ mạng độc lập hoặc những hoạt động ngoài thẩm quyền của hội thánh, hoặc
- liên kết với nhân viên của hội thánh độc lập hoặc những nhóm tôn giáo, mục vụ Cơ đốc, hoặc giáo hội khác.

Nếu một thành viên hàng giáo phẩm thực thụ không làm đúng những yêu cầu này, có thể ông hay bà ấy, với sự đề nghị bởi hai phần ba số phiếu thuận của tất cả thành viên Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt, và do sự quyết định của hội đồng giáo hạt, bị trục xuất khỏi danh sách thành viên và mục vụ của Hội thánh Nazarene. Quyết định cuối cùng nếu một hoạt động là “mục vụ độc lập” hoặc “hoạt động hội thánh không có ủy quyền” sẽ tùy thuộc vào Ban Tổng Quản nhiệm. (112-112.1, 532.9)

538.14. Trước khi cấp sự chấp thuận cho thành viên hàng giáo phẩm tham gia vào hoạt động của hội thánh độc lập, Ban Cố vấn Giáo hạt phải yêu cầu sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Tổng Quản nhiệm nếu sự tham gia này hơn một giáo hạt hay một giáo hạt khác với giáo hạt nơi mà nhân sự/mục sư là thành viên của mục vụ đoàn. Ban Tổng Quản nhiệm sẽ thông báo cho mỗi Ban Cố vấn Giáo hạt có liên quan rằng có một yêu cầu cho sự chấp thuận đang chờ đợi.

538.15. Một nhân sự/mục sư được bổ nhiệm có thể khởi lập một hội thánh địa phương khi quản nhiệm giáo hạt hay tổng quản nhiệm có thẩm quyền cho phép. Những bản báo cáo về tổ chức chính thức sẽ được quản nhiệm giáo hạt lưu hồ sơ tại Văn phòng của Tổng Thư ký. (100, 211.1)

538.16. Thành viên trong hội đồng sẽ là mục sư hay nhân sự được bổ nhiệm, người đang phục vụ tích cực và mục vụ của họ như là nghề nghiệp chính là một trong những vai trò nhân sự/mục sư được định nghĩa trong đoạn 505-528.

538.17. Thông tin được tiết lộ cho một nhân sự/mục sư trong quá trình tư vấn, cố vấn, hoặc hướng dẫn thuộc linh trực tiếp sẽ được giữ một cách tự tin nhất có thể, và sẽ không được tiết lộ mà không có sự đồng ý của người ấy, ngoại trừ yêu cầu bởi luật pháp.

Bất cứ khi nào và sớm nhất có thể, nhân sự/mục sư nên tiết lộ những hoàn cảnh đó theo sau những bảo mật thông tin có thể bị vi phạm:

1. Khi có mối đe dọa rõ ràng và hiện tại tác hại đối với bản thân hay người khác.
2. Khi có nghi ngờ lạm dụng hoặc bỏ mặc người vị thành niên, người tàn tật, người già hay người dễ bị tổn thương theo luật pháp của địa phương. Nó không phải là trách nhiệm của người báo cáo để xác định tính xác thực hoặc để điều tra tình hình, nhưng chỉ để báo cáo sự nghi ngờ đối với cơ quan chức năng thích hợp. Một trẻ vị thành niên được định nghĩa bất cứ người nào dưới tuổi 18, trừ khi tuổi trưởng thành đạt được sau đó theo luật pháp trong nước của quốc gia
3. Trong trường hợp pháp lý khi theo lệnh của tòa án để cung cấp bằng chứng. Nhân sự/mục sư nên giữ an toàn tối thiểu về nội dung của cuộc họp, bao gồm bản ghi các thông tin được tiết lộ và sự chấp thuận thông báo đã nhận được.

Kiến thức phát sinh từ sự tiếp xúc chuyên nghiệp có thể được sử dụng trong giảng dạy, viết, thuyết trình hay các bài trình bày công khai khác chỉ khi các biện pháp được thực hiện để bảo vệ tuyệt đối cả về việc nhận dạng cá nhân và sự bảo mật của việc tiết lộ.

Khi tư vấn một người vị thành niên, nếu nhân sự /mục sư khám phá có một điều đe dọa nghiêm trọng đến sự an toàn của người vị thành niên và thông báo thông tin cá nhân đến phụ huynh hay người giám hộ là điều thiết yếu cho sức khỏe và sự an toàn của người vị thành niên, nhân sự/mục sư nên tiết lộ thông tin cần thiết để bảo vệ cho sức khỏe và sự an toàn của người vị thành niên. .

538.18. Tất cả những trưởng lão và chấp sự được dự kiến sẽ tham gia mỗi năm 20 giờ học trọn đời, liệt kê bởi Ban Giáo dục Mục vụ Giáo hạt. (529.6)

538.19. Nhân sự/mục sư có thể cử hành hôn lễ chỉ dành cho những người hội đủ điều kiện bằng cách tư vấn cẩn thận, và dựa trên cơ sở Kinh Thánh cho hôn nhân.

Hôn nhân trong Kinh Thánh chỉ tồn tại trong mối quan hệ liên quan đến một người nam và người nữ. (31, 515.9)

538.20. Mỗi giáo hạt phải có đánh giá hằng năm một văn bản, kế hoạch toàn diện để hướng dẫn những nỗ lực trong việc cung cấp phản ứng kịp thời, thương xót, và thông báo tới các thành viên hàng giáo phẩm liên quan đến hành vi không xứng đáng của nhân sự/mục sư, đến gia đình và bất kỳ hội chúng có liên quan. Kế hoạch của giáo hạt sẽ phù hợp với Cẩm Nang chỉ thị bao gồm một điều khoản để thiết lập và duy trì một báo cáo thực tế và trường hợp thay đổi tình trạng của bất kỳ nhân sự/mục sư nào không còn quyền sử dụng các quyền, đặc ân và trách nhiệm của một thành viên hàng giáo phẩm. Báo cáo này phải bao gồm tất cả các thư từ và các hành động chính thức liên quan đến tình trạng của thành viên hàng giáo phẩm đang đề cập đến và tên và ngày chỉ định những người được lựa chọn cho nhóm phục hồi như được cung cấp theo đoạn 540.1. (225.5)

I. BẢO LƯU, ĐÌNH CHỈ, TỪ CHỨC, HOẶC HỦY BỎ CHỨNG THƯ MỤC VỤ

539. Tổng thư ký được quyền nhận và giữ an toàn những chứng thư của các thành viên hàng giáo phẩm có phẩm hạnh đạo đức tốt, vì không tích cực tham gia mục vụ trong một thời gian nên muốn gọi chứng thư lại để lưu. Vào thời điểm gọi chứng thư, Ban Cố vấn Giáo hạt của nhân sự/mục sư đó sẽ công nhận đến tổng thư ký rằng chứng thư không gọi lại để lưu với mục đích tránh bị kỷ luật. Việc lưu giữ chứng thư không có nghĩa là thành viên hàng giáo phẩm sẽ có thể tránh khỏi bị kỷ luật vì là thành viên hàng giáo phẩm. Các thành viên hàng giáo phẩm bảo lưu chứng thư với tổng thư ký có thể yêu cầu phục hồi lại. (539.10)

539.1. Thành viên hàng giáo phẩm có phẩm hạnh đạo đức tốt chưa được phép nghỉ hưu và đã không được giao nhiệm vụ trong bốn năm liên tục hoặc nhiều hơn thì được xem là không còn tham gia với tư cách là thành viên hàng giáo phẩm và phải nộp lại chứng thư của ông/bà ấy. Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt sẽ báo cáo với hội đồng giáo hạt “chứng thư của (trưởng lão hoặc chấp sự đang được đề cập đến) đã được lưu bởi Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt.” Hành động này được coi là không gây thiệt hại đến cương vị của người đó. Cá nhân người được bảo lưu có thể yêu cầu phục hồi lại. (539.10)

539.2. Khi nhân sự/mục sư được tán phong có phẩm hạnh đạo đức tốt ngưng mục vụ được bổ nhiệm để theo đuổi sự kêu gọi khuynh hướng khác hơn là thành viên hàng giáo phẩm trong Giáo hội Nazarene, ông /bà ấy có thể từ chức khỏi các quyền, đặc quyền, và trách nhiệm của một thành viên hàng giáo phẩm. Hội đồng giáo hạt nơi ông/bà ấy đang giữ chức vụ, sẽ nhận lại chứng thư và giao cho tổng thư ký để giữ. Trong các biên bản của giáo hạt phải ghi rõ rằng ông/bà ấy đã “bị rút khỏi Danh sách Nhân sự/Mục sư, đã từ chức khỏi chức vụ.” Một thành viên hàng giáo phẩm, người từ chức có thể nhận giấy chứng thư của ông/bà ấy trở lại. (539.11)

539.3. Khi nhân sự/mục sư tán phong chưa được nghỉ hưu mà ngưng phục vụ với tư cách là thành viên hàng giáo phẩm và có công việc trọn thời gian ngoài đời, sau hai năm ông/bà ấy có thể được yêu cầu bởi Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt để từ chức khỏi thành viên hàng giáo phẩm hoặc nộp chứng thư lại cho tổng thư ký. Hai năm này sẽ bắt đầu khi họp hội đồng giáo hạt kế tiếp sau khi ngưng hoạt động với tư cách là thành viên hàng giáo phẩm. Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt sẽ báo cáo hành động của mình lên hội đồng giáo hạt. Hành động này được xem là không gây thiệt hại đến cương vị của người đó.

539.4. Các quyền, đặc quyền, và trách nhiệm của thành viên hàng giáo phẩm có thể bị đình chỉ và tên của ông/bà ấy được rút ra khỏi Danh sách Nhân sự/Mục sư nếu người đó thay đổi nơi cư ngụ không còn ở tại địa chỉ đăng ký trong hồ sơ, nhưng không cung cấp địa chỉ mới để lưu hồ sơ với Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt trong vòng một năm, hoặc nếu người đó không nộp báo cáo hàng năm theo yêu cầu trong đoạn 532.8 và 538.9. Hành động đình chỉ đó là trách nhiệm của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt.

539.5. Thành viên hàng giáo phẩm nào nhận Chứng chỉ Giới thiệu từ hội thánh địa phương của ông /bà ấy và không gia nhập Hội thánh Nazarene khác trước thời điểm họp hội đồng giáo hạt kế tiếp, hoặc tuyên bố bằng văn bản rằng ông /bà ấy rút lui khỏi Giáo hội Nazarene, hoặc người nào gia nhập hệ phái khác với tư cách là thành viên hoặc là nhân sự/mục sư, mà chưa từ chức khỏi chứng thư mục vụ, có thể bị trục xuất khỏi mục vụ của Giáo hội Nazarene theo lệnh của hội đồng giáo hạt và theo đề nghị của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ.

vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt, tên của ông/bà ấy sẽ bị rút khỏi Danh sách Mục vụ và tư cách thành viên của hội thánh địa phương. (111.1, 815)

539.6. Thành viên hàng giáo phẩm không có phẩm hạnh đạo đức tốt có thể trả lại chứng thư của ông /bà ấy và chỉ theo đề nghị của Ban cố vấn giáo hạt. (540)

539.7. Một thành viên hàng giáo phẩm có thể bị trục xuất từ mục vụ của Giáo hội Nazarene theo đoạn 539.5 và 540.10, hoặc qua xử lý kỷ luật theo đoạn 606-609.

539.8. Khi một trưởng lão hoặc chấp sự đã bị trục xuất, giấy chứng thư của thành viên hàng giáo phẩm sẽ được gửi đến tổng thư ký để cho vào mục lục và bảo quản theo lệnh của hội đồng giáo hạt nơi giáo hạt mà trưởng lão hoặc chấp sự đó là thành viên khi ông hay bà ấy đã bị trục xuất. (326.5)

539.9. Các mục sư, các ban chấp hành hội thánh địa phương và những người quyết định sự bổ nhiệm trong hội thánh sẽ không được phép mời một thành viên hàng giáo phẩm không có phẩm hạnh đạo đức tốt trong bất kỳ vai trò có địa vị quyền hành và vị trí được tín nhiệm như: thờ phượng, hay giảng dạy lớp Trường Chủ nhật, hay hướng dẫn học Kinh Thánh hoặc nhóm nhỏ cho đến khi được khôi phục. Ngoại lệ đối với lệnh cấm này đòi hỏi sự chấp thuận bằng văn bản của cả hai vị quản nhiệm giáo hạt của giáo hạt mà nhân sự đó thuộc về khi được giải tỏa các quyền, đặc quyền và trách nhiệm như là thành viên hàng giáo phẩm, và tổng quản nhiệm có thẩm quyền của cùng giáo hạt đó. (540.4)

539.10. Khôi phục lại Chứng thư Bảo lưu. Khi trưởng lão hoặc chấp sự có phẩm hạnh đạo đức tốt đã gửi bảo lưu chứng thư của ông/bà ấy, thời gian sau, chứng thư đó có thể được phục hồi lại cho trưởng lão hoặc chấp sự đó theo lệnh của hội đồng giáo hạt nơi bảo lưu chứng thư, nếu sự phục hồi đó được đề nghị bởi quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt. Giữa các buổi kỳ hội đồng giáo hạt, Ban Cố vấn giáo hạt có thể bỏ phiếu chấp thuận việc khôi phục chứng thư đã được bảo lưu.

539.11. Khôi phục Chứng thư Trả lại hoặc bị Hủy bỏ. Trưởng lão hoặc chấp sự, đang hầu việc với phẩm hạnh đạo đức tốt, trả lại chứng thư mục vụ của ông/bà ấy hay người bị hủy bỏ chứng thư khi gia nhập với giáo hội, hệ phái, hoặc mục vụ khác, ông /bà ấy có thể được trả lại chứng thư bởi hội đồng giáo hạt sau khi nộp Mẫu đơn Tán phong/ Công nhận, tái khẳng định lời hứa nguyện với mục vụ, sẽ được Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt xem xét và được đề nghị thông qua, theo sự phê duyệt trước của quản nhiệm giáo hạt và tổng quản nhiệm có thẩm quyền, (539.2)

539.12. Chứng thư tán phong của nhân sự/mục sư đã qua đời được bảo lưu và là người có phẩm hạnh đạo đức tốt khi qua đời, có thể được chuyển lại cho gia đình của nhân sự/mục sư theo đơn yêu cầu bằng văn bản gửi cho tổng thư ký và được chấp thuận bởi quản nhiệm giáo hạt nơi chứng thư được bảo lưu.

539.13. Ly thân /Ly hôn. Trong vòng 48 giờ nộp đơn yêu cầu ly hôn hoặc chấm dứt về pháp lý/ ly thân một cuộc hôn nhân của một nhân sự/mục sư hay trong vòng 48 giờ ly thân nhân sự/mục sư và giai ngẫu của ông/bà ấy cho mục đích không chung sống, mục sư sẽ (a) liên hệ quản nhiệm giáo hạt, thông báo quản nhiệm hành động này; (b) đồng ý gập quản nhiệm giáo hạt và một thành viên của Ban Cố vấn Giáo hạt vào thời gian và địa điểm thỏa thuận, hay nếu không đồng ý thời gian và địa điểm có thể sắp xếp, vào thời gian và địa điểm được chỉ định bởi quản nhiệm giáo hạt; và (c) giải thích (tại cuộc họp trong phần “b”) hoàn cảnh của hành động, giải thích sự xung đột hôn nhân, và giải thích về nền tảng Kinh Thánh để biện minh thế nào một thành viên hàng giáo phẩm nên được cho phép tiếp tục phục vụ như là một thành viên hàng giáo phẩm có phẩm hạnh đạo đức tốt. Nếu một thành viên hàng giáo phẩm không tuân theo các mục trên, như vậy là không tuân thủ, đó là lý do để bị kỷ luật. Tất cả các nhân sự/mục sư cho dù đang hoạt động, không hoạt động, hay nghỉ hưu, chỉ định hay không chỉ định, thì phải tuân theo các qui định này, và phải thể hiện sự kính trọng dành cho những lời khuyên của quản nhiệm giáo hạt và Ban Cố vấn Giáo hạt. Không có nhân sự/mục sư hoạt động hay chỉ định có thể tiếp tục trong bất kỳ vai trò của thành viên hàng giáo phẩm mà không có số phiếu khẳng định của Ban Cố vấn Giáo hạt

J. PHỤC HỒI ĐỊA VỊ THÀNH VIÊN HÀNG GIÁO PHẨM

540. Giáo hội Nazarene công nhận trách nhiệm của mình để mở ra hy vọng và chữa lành của Chúa, cứu chuộc và làm mới ân điển cho bất kỳ nhân sự/mục sư nào, bằng cách giao nộp chứng thư, tự nguyện hay cách khác, đã được giải tỏa khỏi các quyền, đặc quyền trách nhiệm của một thành viên hàng giáo phẩm do hành vi không xứng đáng một nhân sự/mục sư. Giáo hạt cũng thừa nhận nghĩa vụ của mình để mời gọi vào sự chăm sóc yêu thương của Chúa quan tâm giai ngẫu và gia đình, hội chúng và cộng đồng của nhân sự/mục sư. Vì lý do này, quá trình hướng tới phục hồi lại nhân sự/mục sư có phẩm hạnh đạo đức tốt sẽ được tiến hành theo hai bước riêng biệt:

1) Phục hồi. Không quan tâm đến mức độ nghiêm trọng của hành vi sai trái của nhân sự/mục sư khả năng cuối cùng của ông/bà ấy trở lại phục vụ mục vụ, hay khả năng chấp nhận ban đầu của mình đối với ân huệ và

đề nghị giúp đỡ kéo dài, sự phục hồi tốt của nhân sự/mục sư (tinh thần và cách khác) cùng giai ngẫu của ông/bà ấy và gia đình của mình là phải siêng năng, dâng lời cầu nguyện và trung thành theo đuổi bởi giáo hạt trong các đoạn 540.1-540.7. Sự phục hồi như vậy là mục đích duy nhất của bước này.

2) Tái phục hồi. Việc khôi phục lại phẩm hạnh đạo đức tốt của nhân sự/mục sư và đề nghị về việc trả lại chứng thư của họ sẽ được xem xét trong một quá trình riêng biệt và sau những nỗ lực tìm kiếm sự hồi phục mạnh mẽ và ổn định của nhân sự/mục sư cùng vợ chồng và gia đình của họ. (540.6-540.12)

540.1. Chỉ định một Nhóm Phục hồi. Khi hành vi sai trái của hàng giáo phẩm trở nên rõ ràng, phản ứng kịp thời của sự can thiệp hợp lý và thương xót là điều quan trọng đối với lợi ích của nhân sự/mục sư và vợ/chồng của ông hay bà ấy và gia đình, hội chúng và cộng đồng. Vì sự tiến triển như vậy hiếm khi được dự đoán, việc lựa chọn và chuẩn bị những người có đủ điều kiện, cả giáo sĩ và giáo hữu, để tạo điều kiện là một yếu tố quan trọng trong kế hoạch ứng phó của giáo hạt. Những người này sẽ được chỉ định bởi tổng quản nhiệm giáo hạt khi tham khảo ý kiến với Ban Cố vấn Giáo hạt. Khi những tình huống xảy ra hành vi sai trái của hàng giáo phẩm, những người này, hoạt động như một nhóm phục hồi, sẽ được triển khai bởi vị quản nhiệm giáo hạt càng sớm càng tốt và phù hợp với kế hoạch của giáo hạt. Một nhóm phục hồi nên triển khai không dưới ba người. (211.20, 225.5, 540)

540.2. Nhiệm vụ của nhóm phục hồi có trách nhiệm tạo điều kiện phục hồi tinh thần và tình cảm; sức khỏe và cách sống tốt của nhân sự/mục sư và vợ/chồng cùng gia đình của người đó. Nhóm không có trách nhiệm và thẩm quyền để xác định xem các đặc quyền, đặc ân và trách nhiệm là một thành viên hàng giáo phẩm nên được phục hồi lại cho nhân sự/mục sư. Trong trường hợp cho phép, nhiệm vụ của một nhóm phục hồi bao gồm:

- 1) thêm việc chăm sóc cho vợ/chồng của nhân sự/mục sư và gia đình cũng như với nhân sự/mục sư;
- 2) cung cấp rõ ràng cho nhân sự/mục sư và vợ/chồng về quá trình và mục đích phục hồi;
- 3) phối hợp các nỗ lực kết hợp của nhân sự/mục sư, giáo hạt và bất kỳ hội chúng nào liên quan đến việc phát triển một kế hoạch nhằm giải quyết các nhu cầu tài chính, nhà ở, y tế, tình cảm, tinh thần và các nhu cầu khác thường xảy ra trong trường hợp có hành vi sai trái trở nên rõ ràng;
- 4) thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt của giáo hạt, bao gồm việc báo cáo thường xuyên về những nỗ lực của chính mình và về tình trạng tiến bộ của nhân sự/mục sư và vợ/chồng cùng với gia đình trong việc phục hồi tinh thần và tình cảm;

5. thông báo cho nhân sự/mục sư và vợ/chồng của ông/bà ấy, với vị quản nhiệm giáo hạt, và cho ban cố vấn giáo hạt thích hợp khi họ cho rằng công việc của họ sắp hoàn thành hoặc đã tiến triển đến mức có thể mong đợi;

6. đệ trình lên Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt hay ban được chỉ định có trách nhiệm để xem xét phục hồi, theo yêu cầu của nhân sự/mục sư cho việc phục hồi các quyền, đặc quyền và trách nhiệm trở thành thành viên hàng giáo phẩm, đề nghị của mình về việc liệu việc xem xét phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt của nhân sự/mục sư là thích hợp. (540.8)

540.3. Trong trường hợp nhân sự/mục sư bị kỷ luật hoặc không có phản ứng gì đối với quá trình phục hồi, cần nỗ lực hết sức để tiếp tục phục hồi cho nhân sự/mục sư và vợ/chồng cùng với gia đình của ông/bà ấy, trong khi đang cố gắng tìm cách hợp tác với nhân sự/mục sư trong quá trình hồi phục. Khi xem xét các nỗ lực phục hồi và với sự quan tâm hợp lý đến phúc lợi của vợ/chồng và gia đình của nhân sự/mục sư, vị quản nhiệm giáo hạt có thể đình chỉ, kết luận, hoặc chuyển hướng các nỗ lực phục hồi của mình. Trong trường hợp một giáo hạt không chỉ định một nhóm phục hồi hoặc nhóm phục hồi được chỉ định không thực hiện trách nhiệm của mình trong vòng 180 ngày kể từ ngày nhân sự/mục sư bị kỷ luật, nhân sự/mục sư bị kỷ luật có thể kiến nghị lên Ban Tổng Quản nhiệm để chuyển sang một giáo hạt khác trách nhiệm tạo điều kiện cho những nỗ lực hướng tới sự phục hồi của ông hay bà ấy và hành động theo đơn của họ, nếu có, để phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt và khôi phục các quyền, đặc quyền và trách nhiệm trở thành thành viên hàng giáo phẩm. Tùy chọn này cũng có sẵn cho nhân sự/mục sư nói đến nếu một giáo hạt không đáp ứng được yêu cầu phục hồi của mình. (540-540.2, 540.4-540.12)

540.4. Một thành viên hàng giáo phẩm không có phẩm hạnh đạo đức tốt sẽ không giữ bất cứ vị trí tín nhiệm hay thẩm quyền nào trong hội thánh hoặc trong sự thờ phượng, chẳng hạn như: rao giảng, hướng dẫn thờ phượng, dạy lớp Trường Chủ Nhật, hướng dẫn học Kinh Thánh hoặc nhóm nhỏ. Nhân sự/mục sư chỉ có thể phục vụ trong những vai trò này theo sự đề nghị tốt của nhóm phục hồi do giáo hạt chỉ định cho nhân sự/mục sư và sự đồng ý của Ban Cố vấn Giáo hạt, Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt, hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt, vị Quản nhiệm Giáo hạt, và Tổng Quản nhiệm có thẩm quyền. Lời đề nghị tốt cho thấy một quyết tâm rằng cá nhân giai ngẫu của ông/bà ấy và gia đình của họ đã có tiến bộ đủ trong quá trình phục hồi để bảo đảm một lần nữa cho phép cá nhân được phục vụ ở một vị trí của sự tin cậy hoặc thẩm quyền. Sự chấp thuận để phục

vụ ở một vị trí tin cậy hoặc thẩm quyền có thể được cấp có hoặc không có hạn chế và có thể bị thu hồi bởi quản nhiệm giáo hạt trong sự tham khảo ý kiến với đội phục hồi. (606.1-606.2, 606.5, 606.11-606.12)

540.5. Theo yêu cầu bởi một nhân sự/mục sư bị kỷ luật phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt như được quy định trong đoạn 540.6, nhóm phục hồi có thể đề nghị với vị quản nhiệm giáo hạt và ban giáo hạt thích hợp hoặc ủy ban được chỉ định rằng đơn được xem xét theo các quy định của đoạn 540.8; hoặc, rằng nhân sự/mục sư tiếp tục trong quá trình phục hồi cho một khoảng thời gian bổ sung và cụ thể trước khi nộp đơn lại.

Trong trường hợp nhóm phục hồi đã kết thúc các nỗ lực của mình và nhân sự/mục sư bị kỷ luật không áp dụng chấp hành tốt để phục hồi, nhân sự/mục sư sẽ vẫn bị kỷ luật trừ khi hành động được thực hiện 1) trực xuất nhân sự/mục sư từ thành viên của Giáo hội Nazarene; hoặc 2) phê duyệt cho nhân sự/mục sư từ chức chứng thư của ông/bà ấy và trở thành thành viên của hội thánh. Trong trường hợp từ chức của một nhân sự/mục sư bị kỷ luật khi có bằng chứng về sự phục hồi đáng kể và bền vững, cần được chăm sóc cẩn thận để nhận ra và công nhận tiến bộ đó. (539.5, 540.10)

540.6. Đơn xin Phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt. Một nhân sự/mục sư đã bị tước quyền, đặc quyền, và trách nhiệm trở thành thành viên hàng giáo phẩm có thể xin phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt và trả lại chứng thư của ông/bà ấy theo các yêu cầu đủ điều kiện của đoạn 540.7. Đơn xin như vậy phải được đệ trình lên vị quản nhiệm giáo hạt ít nhất sáu tháng trước cuộc họp kế tiếp của hội đồng giáo hạt và phải tuân theo kế hoạch của giáo hạt đã được duyệt. Vị quản nhiệm giáo hạt sẽ xác nhận việc nhận đơn trong vòng 30 ngày.

540.7. Nhân sự/mục sư có thể yêu cầu phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt và trả lại giấy chứng thư của mình cho nhóm phục hồi được chỉ định để nhân sự/mục sư hỗ trợ tốt và có thể chứng minh rằng nhân sự/mục sư đã tham gia tích cực và nhất quán trong ít nhất hai năm trong quá trình hồi phục theo sự giám sát của nhóm. Một người theo sự phán đoán của ông/bà ấy đã cố gắng tham gia tích cực và liên tục trong ít nhất bốn năm trong quá trình phục hồi như vậy có thể yêu cầu phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt mà có hoặc không có sự hỗ trợ thuận lợi theo yêu cầu của nhóm phục hồi.

Khi một nhân sự/mục sư bị kỷ luật đã theo đuổi việc tham gia phục hồi ngay từ đầu, thời gian tối thiểu cần thiết trước khi khôi phục chấp hành tốt sẽ bắt đầu với cuộc họp chính thức đầu tiên của nhân sự/mục sư với nhóm phục hồi hoặc 60 ngày sau ngày phục hồi ban đầu được giao cho nhân sự/mục sư. Trong trường hợp một nhân sự/mục sư trì hoãn hoặc làm gián đoạn sự tham gia của ông hay bà ấy vào quá trình phục hồi, vị quản nhiệm giáo hạt xem xét với nhóm phục hồi sẽ xác định xem thời gian tối thiểu cần thiết trước khi yêu cầu phục hồi được đã đạt được. (538, 540.3)

540.8. Phản hồi cho một Đơn xin Phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt. Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt, hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt, hay một ủy ban cùng được chỉ định với vị quản nhiệm giáo hạt, sẽ xem xét bất cứ đơn xin phục hồi chấp hành tốt nào được vị quản nhiệm giáo hạt nhận được và:

- 1) xác minh rằng đơn có hiệu lực, đáp ứng đủ các điều kiện nộp;
- 2) yêu cầu và đánh giá đề nghị của nhóm phục hồi;
- 3) phỏng vấn nhân sự/mục sư tìm kiếm sự phục hồi chấp hành tốt và bất kỳ người nào khác mà họ cho là thích hợp để phỏng vấn;
- 4) xác định có nên đề nghị các quyền, đặc quyền và trách nhiệm trở thành thành viên hàng giáo phẩm phải được phục hồi lại cho nhân sự/mục sư và chứng thư của ông hay bà ấy được trả lại.

Khi một đơn đã được đệ trình ít nhất 180 ngày trước ngày họp sắp tới hội đồng giáo hạt kế tiếp, việc xem xét đơn sẽ được hoàn tất và đề nghị cho vị quản nhiệm giáo hạt trước khi có buổi họp của hội đồng giáo hạt. Đề nghị để phục hồi lại các quyền, đặc quyền và trách nhiệm của một thành viên hàng giáo phẩm đối với một nhân sự/mục sư có giấy chứng thư là ăn năn vì hành vi sai trái tình dục yêu cầu sự chấp thuận của hai phần ba của Ban Cố vấn Giáo hạt. Đề nghị này phải được đệ trình lên Ban Tổng Quản nhiệm trong vòng một năm kể từ ngày đơn xin phục hồi chấp hành tốt của nhân sự/mục sư. Các ngoại lệ đối với bất kỳ khung thời gian được quy định cụ thể trong đoạn này phải có sự chấp thuận bằng văn bản của Tổng Quản nhiệm có thẩm quyền. (540.2, 540.3, 540.6, 540.7, 540.12)

540.9. Người có lỗi về hành vi tình dục sai trái với người nhỏ tuổi (trẻ vị thành niên) không được phục hồi chức vụ với tư cách là thành viên hàng giáo phẩm và không được phép giữ bất kỳ chứng thư mục vụ nào, không được phục vụ ở bất kỳ vị trí nào hay đảm trách mục vụ liên quan đến trẻ vị thành niên, hoặc cũng không được bầu hay chỉ định vào bất kỳ vai trò lãnh đạo nào trong hội thánh địa phương. Người nhỏ tuổi là người dưới 18 tuổi, trừ khi luật quốc gia địa phương có quy định khác. (129.30, 600, 606.1-606.2, 606.5, 606.11-606.12, 916)

540.10. Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hay Ban Mục vụ Giáo hạt hoặc ủy ban của các ban này, xem xét đơn xin phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt trong thời hạn được phép, có thể đề nghị với vị quản nhiệm giáo hạt và các ban giáo hạt thích hợp bất kỳ một trong những điều sau đây:

1. rằng nhân sự/mục sư được phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt và chứng thư của ông hay bà ấy được trả lại;

2. rằng nhân sự/mục sư tiếp tục phục hồi trong một khoảng thời gian cụ thể trước khi nộp đơn xin phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt;

3. rằng giai đoạn phục hồi được mở rộng và kế hoạch phục hồi được sửa đổi (như theo dõi lại việc hợp tác của nhân sự/mục sư, chỉ định một nhóm phục hồi mới, hoặc giải quyết các mối quan tâm cá nhân, hôn nhân, hoặc mối quan tâm gia đình);

4. rằng nhân sự/mục sư tiếp tục bị kỷ luật;

5. rằng nhân sự/mục sư phẩm hạnh đạo đức không tốt, nhưng bằng chứng về sự phục hồi được thừa nhận và công nhận một cách thích đáng, và sự cho phép để nhân sự/mục sư từ chức chứng thư của ông hay bà ấy;

6. rằng nhân sự/mục sư bị trục xuất khỏi các thành viên và mục vụ của Giáo hội Nazarene. (539,5, 540,7, 540,12)

540.11. Một nhân sự/mục sư bị kỷ luật nộp đơn xin phục hồi mục vụ hai lần và đều bị từ chối, Ban tổng quản nhiệm có thể đưa yêu cầu để chuyển trách nhiệm phục hồi và khả năng khôi phục phẩm hạnh đạo đức tốt cho mục sư qua giáo hạt khác để xem xét đơn. Nếu đơn thứ ba xin phục hồi phẩm hạnh đạo đức tốt và khôi phục quyền lợi, đặc ân và trách nhiệm làm thành viên hàng giáo phẩm bị từ chối, nhân sự/mục sư đó sẽ trở thành giáo hữu theo sự chấp thuận của Ban cố vấn giáo hạt. (538.13, 539.6)

540.12. Phục hồi Quyền, Đặc ân và Trách nhiệm của một thành viên Hàng giáo phẩm. Một thành viên hàng giáo phẩm đã mất phẩm hạnh đạo đức tốt và làm đơn xin khôi phục lại phẩm hạnh đã dẫn đến một đề nghị cho việc phục hồi các quyền, đặc ân và trách nhiệm của một thành viên hàng giáo phẩm, có thể được phục hồi lại phẩm hạnh tốt và chứng thư của mình chỉ được trả lại theo quy trình sau:

1. sự chấp thuận của vị Quản nhiệm Giáo hạt.

2. sự chấp thuận của Ban Cấp Chứng thư Mục vụ Giáo hạt hoặc Ban Mục vụ Giáo hạt;

3. hai phần ba sự chấp thuận của Ban Cố vấn Giáo hạt.

4. sự chấp thuận của Ban Tổng Quản nhiệm; và

5. chấp thuận của hội đồng giáo hạt nơi bị mất phẩm hạnh đạo đức tốt. (606.1-606.2, 606.5, 606.11-606.12)

PHẦN VII

BIỆN PHÁP KỶ LUẬT HÀNH CHÍNH

KHẢO SÁT NẾU HÀNH VI SAI TRẬT VÀ BIỆN PHÁP KỶ LUẬT CỦA HỘI THÁNH

XỬ LÝ NẾU HÀNH VI SAI TRẬT

XỬ LÝ HÀNH VI SAI TRẬT CỦA NGƯỜI CÓ ĐỊA VỊ QUYỀN HÀNH VÀ VỊ TRÍ ĐƯỢC TÍN NHIỆM

KHÁNG NGHỊ ÁN THI HÀNH KỶ LUẬT VỚI GIÁO HỮU

KHÁNG NGHỊ ÁN THI HÀNH KỶ LUẬT VỚI THÀNH VIÊN HÀNG GIÁO PHẨM

NHỮNG NGUYÊN TẮC TIỀN HÀNH

BAN PHÚC THẨM CỦA GIÁO HẠT

BAN PHÚC THẨM CỦA TỔNG HỘI

BAN PHÚC THẨM CỦA KHU VỰC

BẢO ĐẢM QUYỀN LỢI

I. KHẢO SÁT NẾU HÀNH VI SAI TRẬT VÀ BIỆN PHÁP KỶ LUẬT CỦA HỘI THÁNH

600. Những mục đích của việc thi hành kỷ luật hội thánh là để duy trì sự trong sạch của hội thánh, bảo vệ kẻ vô tội khỏi bị hại, bảo vệ sự hiệu quả lời chứng của hội thánh, để cảnh cáo và điều chỉnh sự bất cần, mang kẻ lầm lỗi đến sự cứu chuộc, để khôi phục lại kẻ lầm lỗi, phục hồi lại sự phục vụ hiệu quả của những người được khôi phục và bảo vệ uy tín và sức mạnh của hội thánh. Những thành viên nào của hội thánh làm ngược lại Giao ước Phàm hạnh Cơ đốc và Giao ước Hạnh kiểm Cơ đốc, hoặc cố tình hay tiếp tục vi phạm những lời hứa nguyện khi trở nên thành viên của hội thánh, thì sẽ bị xử lý cách tế nhị nhưng trung thực tùy theo mức độ nặng nhẹ của sự vi phạm. Theo tiêu chuẩn của Tân Ước về sự thánh khiết của tâm lòng và đời sống, Giáo hội Nazarene duy trì một chức vụ trong sạch và đòi hỏi những ai mang chứng thư là thành viên hàng giáo phẩm phải có giáo lý chính thống và nếp sống thánh khiết. Như vậy mục đích của sự kỷ luật không phải là sự trừng phạt hay buộc tội nhưng là để nhằm mục đích nói trên. Xác định tình trạng và tiếp tục mối quan hệ với hội thánh cũng là một nguyên nhân của quá trình thi hành kỷ luật.

II. XỬ LÝ NẾU HÀNH VI SAI TRẬT

601. Khi người có quyền hành nhận được thông tin đáng tin cậy thì việc họ xử lý là thích hợp. Thêm nữa, một phản ứng ngoài ra thích hợp khi thông tin nào sẽ khiến cho một người khôn ngoan tin rằng điều có hại sẽ đến với hội thánh, đến nạn nhân của hành vi sai trật, hay bất cứ người nào khác là kết quả của hành vi sai trật bởi người có vị trí tín nhiệm hay quyền hành trong hội thánh.

601.1. Khi một người không có quyền hành xử lý cho hội thánh biết được thông tin, một người khôn ngoan xem xét thấy đáng tin cậy về hành vi sai trật của một người có vị trí tín nhiệm hay quyền hành có thể đang xảy ra trong hội thánh, thì người đó nên gửi thông tin này đến đại diện có quyền xử lý cho hội thánh.

601.2. Người có quyền xử lý sẽ quyết định vị trí trong hội thánh mà cá nhân hoặc nhiều cá nhân có thể liên quan đến hành vi sai trật như sau:

Người có Liên quan
Không phải là thành viên
Giáo hữu
Thành viên hàng giáo phẩm

Quản nhiệm Giáo hạt
Giám đốc Vùng
Giám đốc Khu vực
Vị trí chưa có chức danh

Người có Quyền Xử lý

Mục sư của hội thánh địa phương nơi hành vi sai trật xảy ra
Mục sư của hội thánh nơi giáo hữu này là thành viên.
Quản nhiệm giáo hạt (kết hợp với Ban Cố vấn Giáo hạt) nơi người có liên quan là thành viên hay mục sư của hội thánh địa phương mà người đó đang làm việc.
Tổng quản nhiệm có thẩm quyền.
Tổng quản nhiệm có thẩm quyền.
Tổng quản nhiệm có thẩm quyền.
Tổng Thư ký

Người có quyền xử lý nên kịp thời thông báo cho những lãnh đạo giáo hạt, vùng, khu vực và/hay toàn cầu về những tố cáo. Người có quyền xử lý có thể mời sự giúp đỡ từ những người khác để hiểu rõ thực tế hay xử lý.

601.3. Nếu không có sự buộc tội, thì mục đích của sự điều tra này sẽ quyết định rằng họ cần hành động để ngăn ngừa sự thiệt hại hoặc giảm nhẹ sự thiệt hại mà trước kia đã có. Trong trường hợp người khôn ngoan tin rằng không cần phải làm gì thêm để ngăn ngừa sự thiệt hại hoặc giảm nhẹ tác hại, thì không cần điều tra thêm trừ phi đã có sự buộc tội. Những sự kiện tìm được trong cuộc điều tra có thể trở thành cơ sở cho sự buộc tội.

III. XỬ LÝ HÀNH VI SAI TRẬT CỦA NGƯỜI CÓ VỊ TRÍ TÍN NHIỆM HAY QUYỀN HÀNH

602. Khi nào người có quyền xử lý nhận được thực tế chứng tỏ rằng những bên vô tội đã bị hại do hành vi sai trật của một người ở vị trí tín nhiệm hay quyền hành, sẽ có hành động được đưa ra hội thánh để được xử lý cách thích hợp. Sẽ tìm cách xử lý thích hợp để tránh những thiệt hại thêm cho những nạn nhân của hành vi sai trật, tìm cách đáp ứng những nhu cầu của nạn nhân, người bị cáo và những người khác cùng chịu khổ vì hành vi sai trật. Phải có sự lưu tâm đặc biệt cho nhu cầu của người phối ngẫu và gia đình của người bị cáo. Sự xử lý cũng sẽ tìm cách trình bày những nhu cầu của hội thánh địa phương, giáo hạt, và giáo hội liên quan đến những mối quan hệ cộng đồng, để bảo vệ trách nhiệm và sự trong sạch của hội thánh.

Những người có trách nhiệm xử lý cho giáo hội phải hiểu về những gì họ nói và làm có thể có những hậu quả theo luật dân sự. Bồn phận của giáo hội trong việc xử lý phải dựa trên sự quan tâm của Cơ đốc. Không ai

có thẩm quyền được chấp nhận trách nhiệm tài chánh cho một hội thánh địa phương, ngoại trừ sự quyết định của ban chấp hành hội thánh hoặc cho một giáo hạt mà không có sự quyết định của Ban Cố vấn Giáo hạt. Người không biết chắc về hành động nào đó sẽ thích hợp thì phải tìm hỏi những người có chuyên môn thích hợp.

602.1. Ở mỗi hội thánh địa phương, ban chấp hành hội thánh cần có thẩm quyền xử lý bất kỳ khủng hoảng nào xảy ra; tuy nhiên, có thể có những trường hợp cần xử lý trước khi ban chấp hành hội thánh họp lại. Ở mỗi hội thánh địa phương nên có một kế hoạch xử lý khẩn cấp khi có thì giờ thuận tiện hơn.

602.2. Ở mỗi giáo hạt trách nhiệm đầu tiên để xử lý một khủng hoảng là do Ban Cố vấn Giáo hạt; tuy nhiên, có thể cần xử lý trước khi có buổi họp của toàn ban. Ở mỗi giáo hạt cũng cần có một kế hoạch xử lý khẩn cấp thì thuận tiện hơn. Ban Cố vấn Giáo hạt có thể đề cử một tổ giải quyết khẩn cấp bao gồm những người có khả năng đặc biệt như là những vị tư vấn, những nhân sự xã hội, những người được huấn luyện về sự giao tiếp, và những người quen thuộc về luật áp dụng.

603. Giải quyết Xung đột và Hòa giải trong Hội thánh.

Sự bất đồng là một phần của cuộc sống ngay cả trong hội thánh. Tuy nhiên, khi sự bất đồng này trở thành một sự xung đột làm chia rẽ hội chúng hay làm gián đoạn mỗi thông công của hội thánh, một quá trình giải quyết không chính thức nên tiến hành trước bất kỳ quá trình giải quyết chính thức nào. Cho dù chính thức hay không chính thức, mục tiêu nên giải quyết và hòa giải.

603.1. Quá trình không chính thức: Khi các vấn đề nảy sinh trong hội thánh, cần phải tìm kiếm một khoảng thời gian để phân biệt và tư vấn với mong muốn sống hòa bình với mọi người. Tất cả các bên liên quan được khuyến khích trình vấn đề lên Chúa trong lời cầu nguyện, và trên thực tế toàn bộ quá trình phải được tẩy rửa bằng lời cầu nguyện. Các cá nhân trong tình trạng căng thẳng nên tiếp cận nhau trong sự khiêm tốn với hi vọng hòa giải.

603.2. Quá trình chính thức: Nếu quá trình trên thất bại, các cá nhân có thể quyết định bắt tay vào quá trình hòa giải chính thức. Vấn đề phải được trọng tài với một nhóm đại diện của các cá nhân trưởng thành và không thiên vị cá nhân trong hội thánh. Nếu xác định có lỗi, nhóm này có thể đề nghị hành động thích hợp như được mô tả trong đoạn 604.

604. Giải quyết những Vấn đề Kỷ luật bằng sự Hòa giải. Quá trình kỷ luật được mô tả trong cuốn *Cẩm Nang* này nhằm mục đích cung cấp một qui trình thích hợp để giải quyết những cáo buộc về hành vi sai trật khi những lý lẽ được bị cáo chống án. Trong nhiều trường hợp, những vấn đề kỷ luật thường được giải quyết bằng sự hòa giải. Cần phải khuyến khích những cố gắng để giải quyết những vấn đề kỷ luật bằng sự hòa giải khi có thể.

604.1. Bất kỳ vấn đề nào nằm trong thẩm quyền pháp lý của Ban Kỷ luật địa phương, thì cần phải có một văn bản thỏa thuận giữa bị cáo và mục sư nếu người ấy được ban chấp hành hội thánh và quản nhiệm giáo hạt chấp thuận. Những điều khoản của bản thỏa thuận đó sẽ có cùng hiệu lực như là quyết định của Ban Kỷ luật Địa phương.

604.2. Bất kỳ vấn đề nào nằm trong thẩm quyền pháp lý của Ban Kỷ luật Giáo hạt có thể được, sẽ giải quyết bằng một văn bản thỏa thuận giữa bị cáo và quản nhiệm giáo hạt, nếu bản thỏa thuận đó được Ban Cố vấn Giáo hạt và tổng quản nhiệm có thẩm quyền chấp thuận. Những điều khoản của bản thỏa thuận đó sẽ có cùng hiệu lực như là quyết định của Ban Kỷ luật Giáo hạt.

IV. CHỐNG ÁN KỶ LUẬT CỦA MỘT GIÁO HỮU

605. Nếu một giáo hữu bị tố cáo vi phạm đạo đức Cơ đốc, thì những sự tố cáo ấy phải được viết thành văn bản và do tối thiểu hai thành viên trung tín nhóm lại trong vòng sáu tháng ký tên. Mục sư quản nhiệm sẽ chỉ định một ủy ban điều tra gồm ba thành viên của hội thánh địa phương, được sự chấp thuận của quản nhiệm giáo hạt. Ủy ban sẽ lập văn bản về sự điều tra này. Bản báo cáo sẽ do đa số thành viên của ban chấp hành hội thánh ký tên và lưu hồ sơ.

Sau khi điều tra và theo dõi, bất kỳ hai thành viên nào có phẩm hạnh đạo đức tốt trong hội thánh địa phương đều có thể ký tên vào văn bản tố cáo người phạm lỗi và nộp cho ban chấp hành hội thánh. Dựa vào điều này ban chấp hành hội thánh sẽ chỉ định, theo sự chấp thuận của quản nhiệm giáo hạt, Ban Kỷ luật Địa phương gồm năm thành viên, là những người không có thành kiến, có tài biết lắng nghe và trình bày vấn đề trong thái độ vô tư và hòa nhã. Nếu theo ý kiến của quản nhiệm giáo hạt, không thể chọn năm thành viên từ hội thánh địa phương vì số thành viên của hội thánh đó, hoặc là vì lý do buộc tội, hoặc vì chức vụ của người đó, hoặc vị trí ảnh hưởng, thì quản nhiệm giáo hạt sau khi tham khảo với mục sư, chỉ định năm người từ những hội thánh khác trong giáo hạt để lập Ban Kỷ luật. Ban này sẽ hướng dẫn buổi nghe trình bày sớm nhất để tìm hiểu những vấn đề liên quan. Sau khi nghe những nhân chứng và khảo sát sự kiện, Ban Kỷ luật hoặc

tuyên bố bị cáo không phạm lỗi hoặc thi hành kỷ luật theo những sự kiện đề ra để điều chỉnh cho đúng đắn. Quyết định đưa ra phải nhất trí. Hình thức kỷ luật có thể ở dưới dạng khiển trách, ngưng công tác, hoặc dứt phép thông công tại hội thánh địa phương. (516.8)

605.1. Đơn chống án với quyết định của Ban Kỷ luật Địa phương có thể nộp tại Ban Phúc thẩm của Giáo hạt trong vòng 30 ngày do bên bị cáo hoặc ban chấp hành hội thánh.

605.2. Khi một giáo hữu bị trục xuất khỏi thành viên hội thánh địa phương bởi Ban Kỷ luật của địa phương, ông/bà ấy có thể tái hợp với Hội thánh Nazarene ở trong cùng giáo hạt miễn là được Ban Cố vấn Giáo hạt chấp thuận. Nếu được chấp thuận, ông/bà ấy sẽ được khôi phục địa vị thành viên của hội thánh địa phương ấy bằng cách sử dụng mẫu đơn xin được chấp nhận làm thành viên của hội thánh. (21, 28-33, 112.1-112.4, 704)

605.3. Các giáo hữu phục vụ trong vai trò lãnh đạo với một tiêu chuẩn cao. Khi hành vi sai trật xảy ra, tác động thường rất nghiêm trọng. Một cá nhân phạm tội trong hành vi tình dục liên quan đến trẻ vị thành niên không nên được phép phục vụ ở bất kỳ chức vụ của trách nhiệm hay mục vụ với trẻ vị thành niên, hoặc được bầu cử hay chỉ định vào bất kỳ vai trò lãnh đạo nào trong hội thánh địa phương. Một trẻ vị thành niên được xác định bất kỳ một người dưới 18 tuổi, trừ khi tuổi trưởng thành đạt được sau đó theo luật pháp trong nước của quốc gia đó. (503.1)

V. CHỐNG ÁN KỶ LUẬT CỦA THÀNH VIÊN HÀNG GIÁO PHẨM

606. Sự tồn vong và hiệu quả của Giáo hội Nazarene lệ thuộc một phần lớn vào phẩm chất thuộc linh, tính cách và phong cách sống của hàng giáo phẩm. Thành viên hàng giáo phẩm đáp ứng tiếng gọi cao cả và phục vụ như những cá nhân được xúc dầu vốn mà hội thánh tin cậy. Họ chấp nhận sự kêu gọi và biết rằng họ sẽ được tổ chức theo tiêu chuẩn cá nhân cao bởi những người họ phục vụ. Vì sự mong đợi đặt quá cao nơi họ, nên thành viên hàng giáo phẩm và mục vụ của họ đặc biệt dễ bị ảnh hưởng khi bị tố cáo với hành vi sai trật. Vì thế, bổn phận của mọi thành viên là phải dùng những nguyên tắc chỉ đạo dưới đây với sự khôn ngoan của Kinh Thánh và sự trưởng thành thích hợp với dân sự của Đức Chúa Trời.

606.1. Nếu một thành viên hàng giáo phẩm bị tố cáo là có hành vi bất xứng của một nhân sự/mục sư hoặc giảng dạy những giáo lý không phù hợp với tuyên bố giáo lý của Giáo hội Nazarene, những sự tố cáo đó phải lập thành văn bản và có ít nhất hai chữ ký của thành viên của Giáo hội Nazarene là người có phẩm hạnh đạo đức tốt trong thời điểm đó. Những lời tố cáo về hành vi sai trật tình dục không thể do bất cứ người nào đồng ý tham gia trong cáo buộc hành vi sai trật ký tên. Văn bản tố cáo phải lưu với quản nhiệm giáo hạt người sẽ trình bày đến Ban Cố vấn Giáo hạt của giáo hạt nơi người bị tố cáo là thành viên của nhóm nhân sự/mục sư. Sự tố cáo này sẽ trở nên một phần của báo cáo trong trường hợp trên.

Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ gọi thông báo bằng văn bản đến người bị tố cáo rằng những đơn tố cáo được lưu, càng sớm càng tốt, bằng bất cứ phương pháp thông báo nào. Khi thông báo không thể giao trực tiếp thì có thể dùng phương tiện chính thức thường dùng trong địa phương đó. Người bị tố cáo và người tư vấn của ông/bà ấy sẽ có quyền khảo sát những lời tố cáo và lập tức nhận bản sao văn bản theo yêu cầu. (540.4, 540.9, 540.12)

606.2. Chữ ký của người đưa đơn tố cáo chống lại một thành viên hàng giáo phẩm có ý nghĩa là người ký tên xác nhận, theo sự hiểu biết chủ quan của người đó, rằng thông tin và sự tin tưởng hình thành sau việc điều tra nguyên nhân, thì sự tố cáo có nền tảng. (540.4, 540.12)

606.3. Khi tố cáo gọi đến quản nhiệm giáo hạt và đã được trình bày với Ban Cố vấn Giáo hạt, Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ chỉ định một ủy ban gồm ba mục sư tân phong hoặc nhiều hơn, và ít nhất hai giáo hữu, được Ban Cố vấn Giáo hạt xem là thích hợp để điều tra thực tế những sự kiện và những hoàn cảnh có liên quan đến vấn đề, và báo cáo lại bằng văn bản được ký tên bởi đa số thành viên trong ủy ban. Nếu sau khi xem xét bản báo cáo của ủy ban, nếu có những cơ sở có thể tố cáo xuất hiện, thì những sự tố cáo ấy sẽ được thảo ra bởi bất cứ hai nhân sự/mục sư tân phong ký tên. Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ gọi thơ thông báo đến người bị tố cáo, càng sớm càng tốt, bằng bất cứ phương pháp thông báo nào. Khi thông báo không thể giao trực tiếp, thì có thể dùng phương tiện chính thức thường dùng trong địa phương đó. Người bị tố cáo và người tư vấn của ông/bà ấy có quyền khảo sát những lời tố cáo và lập tức nhận bản sao văn bản theo yêu cầu. Người bị tố cáo không phải trả lời về những điều tố cáo mà ông/bà ấy không được thông báo đặc biệt như trên. (225.3)

606.4. Nếu sau khi điều tra có vẻ như sự buộc tội chống lại một thành viên hàng giáo phẩm không có cơ sở và thiếu trung thực, thì việc gửi đơn tố cáo đó có thể là lý do để kỷ luật những người đã ký tên.

606.5. Trong trường hợp những lời tố cáo được đưa lên, Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ chỉ định năm mục sư tân phong được bổ nhiệm và ít nhất hai giáo hữu được xem là thích hợp với giáo hạt để nghe trình bày sự việc và quyết định vấn đề là gì; những người có tên sẽ hình thành một Ban Kỷ luật Giáo hạt để hướng dẫn việc nghe và trình bày nội vụ theo nội qui của hội thánh. Không quản nhiệm giáo hạt nào được làm người khởi tố hoặc

là người phụ tá người khởi tố trong sự xét đoán nhân sự/mục sư được tấn phong hay nhân sự/mục sư được giấy phép. Ban Kỷ luật này có quyền bình vực và tuyên bố trắng án cho người bị tố cáo về những lời tố cáo trên hoặc thi hành kỷ luật tương xứng với sự vi phạm. Kỷ luật như vậy nhằm dẫn đến sự cứu rỗi và phục hồi bên có lỗi. Những biện pháp kỷ luật có thể bao gồm sự ăn năn, xưng tội, bồi thường, đình chỉ công tác, đề nghị hủy bỏ chứng thư, trục xuất khỏi mục vụ hay địa vị thành viên của hội thánh, hay cả hai, quở trách riêng tư hay công khai, hoặc những hình thức kỷ luật khác có thể thích hợp gồm cả sự đình chỉ công tác, hoặc hoãn thi hành kỷ luật trong thời gian tạm. (225.4, 540.4, 540.12, 606.11-606.12)

606.6. Nếu hoặc người bị tố cáo, hoặc Ban Cố vấn Giáo hạt yêu cầu, thì Ban Kỷ luật sẽ là Ban Kỷ luật Khu vực. Tùy từng trường hợp, ban khu vực cho mỗi trường hợp sẽ được chỉ định bởi tổng quản nhiệm có thẩm quyền của giáo hạt nơi nhân sự/mục sư bị tố cáo hiện làm thành viên.

606.7. Giáo hạt giai đoạn 1 sẽ không thực hiện hành động xử lý kỷ luật chống lại một giáo sĩ.

606.8. Quyết định của Ban Kỷ luật phải nhất trí, được lập thành văn bản và do tất cả thành viên ký tên, và bao gồm việc tìm ra “lỗi lầm” hoặc “vô tội” đối với mỗi sự tố cáo và đặc điểm tố cáo.

606.9. Bất kỳ cuộc họp nào để nghe Ban Kỷ luật trình bày sự việc đều phải được thực hiện trong phạm vi của giáo hạt là nơi lưu giữ hồ sơ tố cáo, và địa điểm họp sẽ do ban quyết định.

606.10. Tiến trình cuộc họp để nghe trình bày sẽ theo Những Nguyên tắc Tiến hành được đề cập. (225.3-225.4, 532.9, 538.13, 609).

606.11. Khi một mục sư bị tố cáo là có hành vi bất xứng của một nhân sự/mục sư, và nếu người ấy công nhận lỗi lầm hay xưng tội mà không bị buộc tội, thì Ban Cố vấn Giáo hạt có thể định mức độ kỷ luật theo qui định của đoạn 606.5. (540.4, 540.12)

606.12. Khi một nhân sự/mục sư bị buộc tội là có những hành vi bất xứng của một nhân sự/mục sư và nếu người ấy công nhận lỗi lầm, hay xưng tội trước khi được đem ra trước Ban Kỷ luật, thì Ban Cố vấn Giáo hạt có thể định mức độ kỷ luật theo qui định của đoạn 606.5. (540.4, 540.12)

607. Tiếp theo sau quyết định của Ban Kỷ luật, người bị buộc tội, Ban Cố vấn Giáo hạt hoặc những người ký vào đơn tố cáo sẽ có thể khiếu nại quyết định của Ban Phúc thẩm Khu vực. Sự khiếu nại sẽ bắt đầu trong vòng 30 ngày sau khi có quyết định, và sẽ được ban phúc thẩm xem xét lại toàn bộ báo cáo với tất cả những bước đã tiến hành. Nếu ban phúc thẩm khám phá những việc phân biệt làm tổn hại đáng kể cho bất cứ ai, thì ban sẽ điều chỉnh lỗi lầm ấy bằng cách, tổ chức lại sự lắng nghe được hướng dẫn trong cách thức có thể đem lại sự an ủi cho người bị tổn thương do những tiến trình xét xử hoặc quyết định trước kia.

608. Khi quyết định của Ban Kỷ luật ngược lại với nhân sự/mục sư bị buộc tội và quyết định khiến cho đình chỉ mục vụ hoặc hủy bỏ chứng thư mục vụ, thì dựa vào điều trên, nhân sự/mục sư ấy phải ngưng ngay mọi hoạt động mục vụ, và nếu người ấy không chấp nhận như thế thì sẽ bị mất quyền khiếu nại.

608.1. Khi quyết định của Ban Kỷ luật quy định đình chỉ hoặc hủy bỏ giấy chứng thư và nhân sự/mục sư bị cáo buộc muốn khiếu nại, ông/bà ấy sẽ đệ trình lên thư ký của ban kỷ luật mà kháng cáo được đưa ra, vào thời điểm khiếu nại được đưa ra, bằng văn bản của ông hay bà ấy như là một nhân sự/mục sư, và quyền kháng cáo của người đó sẽ được điều chỉnh khi tuân theo điều khoản này. Khi chứng thư đó được đưa ra, người thư ký sẽ lưu giữ an toàn cho đến khi kết luận vụ án, và sau đó sẽ được chuyển cho Tổng Thư ký hoặc trả lại cho nhân sự/mục sư theo lệnh của Ban kỷ luật

608.2. Người bị buộc tội hay Ban Kỷ luật có thể nộp đơn khiếu nại lên Ban Phúc thẩm Tổng Hội về những quyết định của Ban Phúc thẩm Khu vực. Những đơn khiếu nại ấy cũng phải đi theo những nguyên tắc tiến hành giống như những đơn khiếu nại khác lên Ban Phúc thẩm của Tổng hội.

VI. NHỮNG NGUYÊN TẮC TIẾN HÀNH

609. Ban Phúc thẩm Tổng Hội sẽ thông qua Những Nguyên tắc Tiến hành quản lý mọi tiến trình trước ban kỷ luật và những ban phúc thẩm. Sau khi những qui tắc ấy được thông qua và chính thức, thì những điều đó sẽ là thẩm quyền cuối cùng trong mọi tiến trình xét xử. Tổng thư ký tổng hội sẽ cấp phát Những Nguyên tắc Tiến hành đã in sẵn. Những sự thay đổi hoặc tu chính cho những nguyên tắc ấy phải được Ban Phúc thẩm Tổng Hội thông qua bất cứ lúc nào, và khi những điều ấy được thông qua và chính thức, thì sẽ được coi có hiệu lực và đủ thẩm quyền trong mọi trường hợp. Kể từ đó, những bước thực hiện trong bất cứ tiến trình nào sẽ phù hợp với sự thay đổi hoặc tu chính nêu trên. (606.1)

VII. BAN PHÚC THẨM CỦA GIÁO HẠT

610. Mỗi giáo hạt có tổ chức sẽ có một Ban Phúc thẩm của Giáo hạt gồm có hai giáo hữu và ba vị nhân sự/mục sư đã tấn phong được bổ nhiệm, bao gồm vị quản nhiệm giáo hạt, được hội đồng giáo hạt bầu cử

theo đoạn 205.22. Ban này sẽ nghe những sự khiếu nại của những thành viên hội thánh liên quan đến bất cứ quyết định nào của những ban kỷ luật địa phương. Thông báo về sự khiếu nại phải được thực hiện bằng văn bản trong vòng 30 ngày sau quyết định hoặc sau khi người khiếu nại biết về quyết định đó. Thông báo này sẽ nộp cho Ban Phúc thẩm của Giáo hạt hoặc một thành viên của ban ấy, và bản sao của đơn khiếu nại sẽ được giao tận tay đến mục sư của hội thánh địa phương và cho thư ký của ban chấp hành hội thánh có liên quan. (205.22)

610.1. Ban Phúc thẩm của Giáo hạt có thẩm quyền lắng nghe và quyết định mọi sự khiếu nại của những giáo hữu hay hội thánh đối với hành động của Ban Kỷ luật được chỉ định để thi hành kỷ luật một giáo hữu.

VIII. BAN PHÚC THẨM CỦA TỔNG HỘI

611. Đại Hội đồng Tổng hội sẽ bầu cử năm nhân sự/mục sư tân phong được bổ nhiệm làm thành viên của Ban Phúc thẩm của Tổng hội trong nhiệm kỳ bốn năm, hoặc cho đến khi những người kế vị được bầu cử và đủ điều kiện. Ban này có những thẩm quyền sau:

611.1. Nghe và xem xét mọi đơn khiếu nại từ hành động hay quyết định của bất cứ Ban Kỷ luật của Giáo hạt hoặc Ban Phúc thẩm của Khu vực nào. Khi những sự khiếu nại ấy được Ban Phúc thẩm Tổng hội quyết định, thì sự quyết định ấy sẽ có quyền và kết thúc. (305.7)

612. Nếu có chỗ trống trong Ban Phúc thẩm của Tổng hội giữa những kỳ họp của Đại Hội đồng Tổng hội, thì Ban Tổng Quản nhiệm sẽ chỉ định bổ sung người vào chức vụ đó. (317.6)

613. Số tiền trợ cấp chi phí mỗi ngày cho những thành viên của Ban Phúc thẩm của Tổng Hội sẽ giống như những thành viên trong Ban Tổng hội của giáo hội, khi những thành viên ban phúc thẩm tham gia vào công tác chính thức của ban, thì tổng thủ quỹ sẽ thực hiện việc chi trả.

614. Tổng thư ký sẽ là người lưu giữ mọi văn kiện thường trực và những quyết định của Ban Phúc thẩm của Tổng Hội. (326.4)

IX. BAN PHÚC THẨM CỦA KHU VỰC

615. Sẽ có một Ban Phúc thẩm của Khu vực dành cho mỗi khu vực. Mỗi Ban Phúc thẩm của Khu vực sẽ gồm ít nhất năm nhân sự/mục sư tân phong được bổ nhiệm mà Ban Tổng Quản nhiệm bầu cử tiếp theo sau mỗi kỳ Đại Hội đồng Tổng hội. Những chỗ trống sẽ được Ban Tổng Quản nhiệm bổ sung. Những Nguyên tắc Tiến hành sẽ tương tự đối với Ban Phúc thẩm của Khu vực cũng như Ban Phúc thẩm của Tổng hội, ở trong cả hai *Cẩm Nang* của giáo hội và *Hướng dẫn Tư pháp*. Yêu cầu tối thiểu năm người từ ban này đồng ý để gửi sự khiếu nại đến Ban Phúc thẩm của Tổng hội.

X. BẢO ĐẢM NHỮNG QUYỀN LỢI

616. Không được từ chối hay hủy bỏ quyền lắng nghe cách vô tư và công bằng về những lời tố cáo chống lại một nhân sự/mục sư hay một giáo hữu bị buộc tội. Những văn bản tố cáo sẽ được đưa ra vào cuộc lắng nghe càng sớm càng tốt để người vô tội được trắng án và người có lỗi bị xử lý kỷ luật. Mỗi người bị buộc tội đều được giả định rằng người ấy vô tội cho đến khi chứng minh được sự phạm lỗi. Đối với mỗi lời tố cáo và đặc điểm tội trạng, bên khởi tố phải có trách nhiệm chứng minh lầm lỗi với đạo đức và phải vượt quá sự nghi ngờ hợp lý.

616.1. Chi phí chuẩn bị cho báo cáo hồ sơ sự việc dành cho nhân sự/mục sư, bao gồm một bản sao nguyên văn của tất cả các lời khai được đưa ra tại phiên xử, cho mục đích khiếu nại tới Ban Phúc thẩm Tổng hội, sẽ do giáo hạt nơi tổ chức lắng nghe và thực hiện kỷ luật. Mọi nhân sự/ mục sư khiếu nại sẽ có quyền đưa ra lời nói bằng miệng cũng như tranh cãi bằng văn bản về sự khiếu nại của ông/bà ấy, nhưng quyền này có thể được miễn trừ bằng văn bản bởi người buộc tội.

Chi phí chuẩn bị cho báo cáo hồ sơ sự việc dành cho giáo hữu, bao gồm một bản sao nguyên văn của tất cả các lời khai được đưa ra tại phiên xử, cho mục đích khiếu nại tới Ban Phúc thẩm Tổng hội, sẽ do giáo hạt nơi tổ chức lắng nghe và thực hiện kỷ luật. Mọi giáo hữu khiếu nại sẽ có quyền đưa ra lời nói bằng miệng cũng như tranh cãi bằng văn bản về sự khiếu nại của ông/bà ấy, nhưng quyền này có thể được miễn trừ bằng văn bản bởi người buộc tội.

616.2. Ban cao nhất dành cho nhân sự/mục sư chống án là Ban Phúc thẩm của Tổng hội, và ban cao nhất dành cho giáo hữu chống án là Ban Phúc thẩm của Giáo hạt.

616.3. Một nhân sự/mục sư hay một giáo hữu bị buộc tội về hành vi sai trật hay bất kỳ vi phạm *Cấm Nang* của giáo hội trong thời gian chờ đợi sự xét xử, sẽ có quyền đối diện người tố cáo ông/bà ấy và được nhân chứng của hai bên kiểm tra chéo.

616.4. Lời chứng của bất kỳ nhân chứng nào trước Ban Kỷ luật sẽ không được tiếp nhận hoặc xem xét trừ khi những lời chứng ấy được xác nhận.

616.5. Một nhân sự/mục sư hay một giáo hữu là người bị đưa ra trước Ban Kỷ Luật để trả lời cho những sự tố cáo sẽ luôn luôn được quyền tự chọn người biện hộ cho ông/bà ấy, miễn là người biện hộ ấy phải là thành viên có phẩm hạnh đạo đức tốt trong Giáo hội Nazarene. Bất cứ thành viên chính thức của một hội thánh có tổ chức mà không bị tố cáo bằng văn bản nào sẽ được xem như là có phẩm hạnh đạo đức tốt.

616.6. Một nhân sự/mục sư hoặc một giáo hữu sẽ không bị đòi hỏi phải trả lời những sự tố cáo về bất kỳ hành động nào xảy ra quá năm năm trước khi đệ trình đơn tố cáo, và sẽ không có bằng cứ để xem xét tại bất kỳ buổi lắng nghe nào về vấn đề đã xảy ra năm năm trước khi gửi đơn tố cáo. Với điều kiện, nếu người vi phạm hành động nói trên dưới 18 tuổi hoặc bị bệnh về tinh thần thì thời gian hạn chế năm năm sẽ tính từ khi người ấy đến 18 tuổi hoặc tâm trí người ấy được bình phục. Trong trường hợp lạm dụng tình dục đối với một đứa trẻ, thì không áp dụng sự hạn chế về thời gian. Một trẻ vị thành niên được khẳng định là người dưới 18 tuổi, trừ khi tuổi trưởng thành đạt được sau đó theo luật pháp trong nước của quốc gia đó.

Nếu một nhân sự/mục sư bị kết án trọng tội do tòa án có thẩm quyền luật pháp tuyên án, ông /bà ấy phải nộp chứng thư mục vụ cho quản nhiệm giáo hạt. Theo sự yêu cầu của nhân sự/mục sư đó, và nếu Ban Kỷ luật chưa xem xét việc đó, thì Ban Cố vấn Giáo hạt sẽ điều tra nội vụ về sự buộc tội và có thể khôi phục lại chứng thư nếu xét thấy thích hợp.

616.7. Một nhân sự/mục sư hoặc một giáo hữu sẽ không bị kết tội hai lần trong một trường hợp. Điều đó sẽ không bị xem xét, tuy nhiên, sẽ không được xem là cá nhân đó đã bị nguy cơ cho cùng một tội trong bất kỳ lời chứng hay trong quá trình khám phá thấy lỗi có thể hủy bỏ trong quá trình xử ban đầu trước Ban Kỷ luật.

PHẦN VIII

THÁNH LỄ VÀ NGHI THỨC

GHI CHÚ: Để chỉnh sửa hoặc bổ sung bất kỳ mục nào trong phần Thánh Lễ và Nghi thức của *Cẩm Nang*, được yêu cầu thực hiện bởi Đại Hội đồng Tổng hội.

LỄ TIỆC THÁNH

LỄ BÁP TÊM CHO TÍN HỮU

BÁP TÊM CHO EM BÉ HAY CON TRẺ

DÂNG EM BÉ HAY CON TRẺ

TIẾP NHẬN THÀNH VIÊN CỦA HỘI THÁNH

LỄ HÔN PHỐI

LỄ TANG

LỄ CÔNG NHẬN CHÚC VIÊN

TỔ CHÚC CỦA HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

LỄ CUNG HIẾN NHÀ THỜ

I. THÁNH LỄ

700. LỄ TIỆC THÁNH

Để cử hành lễ Tiệc Thánh có thể giới thiệu một bài giảng thích hợp và đọc trong 1 Cô-rinh-tô 11: 23-29, Lu-ca 22: 14-20, hoặc vài đoạn Kinh Thánh thích hợp khác. Sau đó mục sư dùng lời mời gọi sau:

Lễ Tiệc Thánh, được thành lập bởi Chúa Cứu Thế Giê-su Christ là một thánh lễ, điều mà tuyên bố sự sống, sự đau khổ, sự hi sinh chịu chết và sự sống lại của Ngài, và hi vọng Chúa sẽ tái lâm. Tượng trưng cho cái chết của Chúa và sự trở lại của Ngài.

Tiệc Thánh là một phương pháp ân điển trong sự hiện diện của Đấng Christ qua Thánh Linh. Nên nhận lãnh với lòng biết ơn về những gì Đấng Christ làm.

Tất cả những ai thật sự ăn năn, từ bỏ tội lỗi của mình, tin vào Đấng Christ để được cứu và được mời tham gia thánh lễ. Chúng ta tham gia để được tươi mới cuộc sống và sự cứu rỗi, được hiệp một trong Thánh Linh.

Hiệp một với Hội thánh, khẳng định đức tin của chúng ta: Đấng Christ đã chết, đã sống lại, và sẽ tái lâm. Và vì vậy chúng ta cầu nguyện:

Mục sư có thể dâng lên lời cầu nguyện xưng tội và cầu thay, kết luận bằng lời cầu nguyện sau đây:

Chúa Thánh Linh,

Chúng con cùng nhau, trong Danh Chúa Giê-su Christ, người được xúc dầu bởi Thánh Linh của Ngài để loan báo tin mừng cho những người nghèo khổ, công bố tự do cho những kẻ tù đầy, loan tin phóng thích cho những người xiềng xích. Chúa chữa lành người bệnh, nuôi người đói khát, đã ngồi ăn với những tội nhân, và đã lập giao ước mới để tha thứ những tội lỗi. Chúng ta sống với hi vọng Ngài sẽ tái lâm.

Trong đêm Chúa bị phản bội, Ngài lấy bánh; tạ ơn, bẻ bánh ra, đưa cho môn đệ, và phán: "Hãy nhận lấy và ăn. Đây là thân thể Ta hy sinh vì các con. Hãy làm điều này để nhớ đến Ta."

Cũng vậy, sau khi ăn, Ngài lấy chén, tạ ơn, trao cho các môn đệ và phán: "Hết thấy các con hãy uống đi. Vì đây là huyết Ta, huyết của giao ước đổ ra cho nhiều người được tha tội. Hãy làm điều này để nhớ đến Ta." Trong Danh Chúa Giê-su Christ. Amen.

Cho nên, chúng ta cùng nhau như Thân thể của Đấng Christ tự dâng mình trong sự ngợi khen và cảm tạ. Hãy đổ Thánh Linh của Ngài trên chúng con cũng như trên nước và bánh này. Bởi quyền năng của Thánh Linh làm cho bánh và nước này như là thân thể và huyết của Đấng Christ để chúng con có thể là Thân thể của Đấng Christ cho thế gian, được cứu chuộc bởi huyết Ngài.

Xin bởi Thánh Linh làm cho chúng con hiệp một trong Đấng Christ, hiệp một với nhau, và hiệp một trong mục vụ của Đấng Christ đến cả thế gian, cho đến ngày cuối cùng Đấng Christ tái lâm. Trong Danh của Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh. Amen.

Bây giờ, Đấng Cứu Thế của chúng ta đã dạy, hãy cầu nguyện: (Hội chúng có thể đọc bài cầu nguyện chung)

Lạy Cha chúng con ở trên trời, Danh Cha được tôn thánh, nước Cha được đến, ý Cha được nên, ở đất như trời. Xin cho chúng con hôm nay thức ăn đủ ngày. Xin tha tội cho chúng con, như chính chúng con cũng tha kẻ mắc tội với chúng con. Xin đừng để chúng con sa vào chước cám dỗ nhưng cứu chúng con khỏi Kẻ Ác. Vì nước vì quyền năng và vinh hiển thuộc về Cha, đời đời. Amen.

Trước khi dùng bánh, mục sư nên nói:

Thân thể Chúa Giê-su Christ, đã vỡ ra vì chúng ta, để giữ chúng ta không chỗ trách được cho đến sự sống đời đời. Hãy ăn, để tưởng nhớ đến Đấng Christ đã chết vì chúng ta, hãy nhận lãnh với lòng biết ơn.

Trước khi uống chén, mục sư nên nói:

Huyết của Chúa Giê-su Christ, đổ ra vì chúng ta, để giữ chúng ta không chỗ trách được cho đến sự sống đời đời. Hãy uống, để tưởng nhớ đến Đấng Christ đã chết vì chúng ta, hãy nhận lãnh với lòng biết ơn.

Sau khi mọi người đã ăn bánh và uống chén, mục sư cầu nguyện cảm tạ và hứa nguyện. (29.5, 515.4, 532.7, 533.2, 534.1)

LƯU Ý : Chỉ có nước nho không lên men nên dùng trong Lễ Tiệc Thánh.

701. BÁP TÊM CHO TÍN HỮU

Anh em yêu dấu: Báp têm Cơ đốc là một thánh lễ cho thấy chúng ta tin vào sự chết và sống lại của Chúa Giê-su Christ và sự kết hợp vào Thân thể Ngài, là Hội thánh. Đó là một phương tiện ân điển, tuyên bố Giê-su Christ là Chúa Cứu thế.

Sứ đồ Phao lô giải luận rằng tất cả chúng ta đã được báp têm trong Chúa Giê-su Christ là chúng ta được báp têm trong sự chết của Ngài. Chúng ta được chôn với Ngài qua báp têm, cho nên cũng như Đấng Christ sống lại từ cõi chết, thì chúng ta cũng có thể sống lại trong đời sống mới. Chúng ta hiệp một trong sự chết với Ngài, chúng ta cũng sẽ hiệp một với Ngài trong sự sống lại.

Niềm tin Cơ đốc mà bây giờ bạn chịu báp têm, được khẳng định trong Bài Tín Điều Các Sứ Đồ, được đọc như sau:

Nhân sự/ mục sự hướng dẫn hội chúng trong việc khẳng định đức tin.

"Tôi tin Đức Chúa Trời Toàn năng là Cha, là Đấng dựng nên trời đất;

"Tôi tin Giê-su Christ là Con độc sanh của Đức Chúa Trời là Chúa chúng ta, Ngài được thai dựng bởi Thánh Linh, sanh bởi nữ đồng trinh Mari, chịu thương khó dưới tay Bôn-ti Phi-lát, chịu đóng đinh trên Thập tự giá, chịu chết và chôn, Ngài xuống âm phủ, đến ngày thứ ba Ngài từ kẻ chết sống lại, Ngài thăng thiên ngồi bên hữu Đức Chúa Trời Toàn năng là Cha, từ đó Ngài sẽ trở lại để xét đoán kẻ sống và kẻ chết.

"Tôi tin Thánh Linh, tôi tin hội thánh phổ thông, sự cảm thông của các thánh đồ, sự tha tội, sự sống lại của thân thể và sự sống đời đời."

Bạn sẽ báp têm trong đức tin này không?

Trả lời: Tôi sẽ.

Bạn có nhìn nhận Chúa Giê-su Christ là Cứu Chúa của bạn và bạn có tin rằng bây giờ Ngài cứu bạn không?

Trả lời: Tôi tin.

Là một thành viên của Hội thánh Chúa Giê-su Christ, bạn sẽ theo Ngài suốt những ngày của cuộc sống bạn chẳng, lớn lên trong ân điển cùng tình yêu thương của Chúa và người lân cận?

Trả lời: Tôi sẽ với sự giúp đỡ của Chúa.

Mục sự nêu họ và tên của người chịu lễ báp têm và sử dụng hình thức báp têm thích hợp - rảy nước, tưới nước hoặc dìm xuống nước - và nói:

Nhân Danh của Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh, tôi làm báp têm cho _____.
Amen.

702. BÁP TÊM CHO TRẺ SƠ SINH VÀ CON TRẺ

Khi những người giám hộ hoặc cha mẹ cùng đứng chung với trẻ sơ sinh (hoặc các em nhỏ) trước vị mục sư hành lễ, mục sư sẽ nói:

ANH CHỊ EM YÊU DẤU: Thánh lễ báp têm là một dấu hiệu và ấn chứng của giao ước mới trong ân điển. Mặc dù chúng ta không tổ chức lễ báp têm này để chuyển giao ân điển tái sinh của Đức Chúa Trời, chúng ta tin rằng báp têm Cơ đốc cho chúng ta thấy Chúa chấp nhận con trẻ vào cộng đồng đức tin Cơ đốc dựa vào ân điển dự phòng. Mong đợi cho con trẻ tự tin nhận vào Chúa Cứu thế Giê-su.

Trong việc đem đứa trẻ này để chịu báp têm, anh chị em đang làm chứng về niềm tin Cơ đốc của cá nhân mình và bày tỏ mục đích của mình trong việc dìu dắt cháu bé trong thời kỳ thơ ấu để chúng nhìn nhận Đấng Christ Đấng Cứu rỗi. Với mục đích đó, bổn phận của anh chị em là phải dạy cháu từ khi cháu có khả năng học hỏi về bản chất và mục đích của thánh lễ này; xem xét việc giáo dục của cháu, để cháu không bị dẫn dụ sai lạc; hướng dẫn bước chân cháu đến nhà thờ; ngăn ngừa cháu khỏi những thói quen gian ác của xã hội; và hết sức có thể nuôi dưỡng cháu trong sự khuyến bảo của Chúa.

Anh chị em có nhiệt tình làm điều này nhờ sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời không? Nếu có, hãy trả lời "Tôi sẽ làm".

Sau đó mục sư hỏi cha mẹ hoặc người giám hộ nói tên đứa bé, rồi mục sư làm báp têm cho cháu, lặp lại họ và tên cháu và nói:

Nhân Danh của Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh, Tôi làm báp têm cho cháu
_____. Amen.

Mục sư: Lễ báp têm Cơ đốc cho chúng ta thấy Chúa chấp nhận con trẻ vào cộng đồng đức tin Cơ đốc.

Bây giờ tôi hỏi hội chúng; anh chị em sẽ tự cam kết là Thân thể của Đấng Christ để ủng hộ và khuyến khích những người cha mẹ này nhiệt tình thực hiện những trách nhiệm của mình đối với con trẻ và để giúp đỡ bằng cách nuôi dưỡng cháu lớn lên hướng đến sự tăng trưởng thuộc linh.

Trả lời: Chúng ta sẽ.

Sau đó mục sư có thể dâng lên lời cầu nguyện sau đây hoặc có thể dùng lời cầu nguyện ứng khẩu.

Kính thưa Cha Thiên Thượng, chúng con thành tâm cầu xin Cha tiếp nhận cháu bé này vào trong sự chăm sóc yêu thương của Ngài. Dùng Ân điển Thiên thượng của Ngài mà ban phước dồi dào cho cháu; đem cháu an toàn qua khỏi những hiểm nguy của tuổi thơ; giải cứu cháu khỏi những sự cám dỗ trong tuổi trẻ; dẫn dắt cháu vào sự nhận biết Đấng Christ là Cứu Chúa của đời sống mình; Xin Ngài giúp cháu lớn lên trong sự khôn ngoan, thân thể khoẻ mạnh và làm đẹp lòng Đức Chúa Trời và con người, và duy trì điều này cho đến cuối cùng. Cầu xin Ngài nâng đỡ cha mẹ (người giám hộ) cháu bằng sự yêu thương và chăm sóc, để với sự khuyến bảo khôn ngoan và làm gương thánh khiết họ có thể trung tín gánh vác trách nhiệm của mình với Ngài và với đứa trẻ này. Trong Danh Chúa Giê-su Christ là Cứu Chúa chúng con. Amen.

II. NHỮNG NGHI THỨC

703. DÂNG TRẺ SƠ SINH HAY CON TRẺ

Khi cha mẹ hoặc người giám hộ đem con trẻ đến trước vị mục sư hành lễ, mục sư sẽ nói:

“Lúc đó, người ta đem con trẻ đến, để Chúa đặt tay cầu nguyện, nhưng các môn đồ quở trách họ Đức Giê-su phán: ‘Cứ để con trẻ đến cùng Ta, đừng ngăn cản chúng, vì Nước Thiên Đàng dành cho những người giống như con trẻ.’ (Ma-thi-ơ 19:13-14)

Khi trình diện đứa trẻ này để dâng cho Chúa anh chị em không những nói lên đức tin Cơ đốc của mình về đạo Cơ đốc nhưng cũng mong muốn rằng cháu bé sớm biết và đi theo ý muốn của Đức Chúa Trời, có thể sống và chết như một Cơ đốc Nhân và đi vào phúc hạnh đời đời.

Để đạt được mục đích thánh này, là cha mẹ (người giám hộ), anh chị em có bổn phận dạy dỗ cháu sớm kính sợ Chúa, xem xét việc giáo dục cháu, để cháu không bị sai lạc; hướng dẫn tâm trí của cháu trong tuổi thiếu niên hướng về Kinh Thánh, và dìu dắt bước chân của cháu đi đến nhà thờ; ngăn ngừa cháu khỏi những thói quen gian ác của xã hội, và hết sức có thể để nuôi dưỡng cháu trong sự khuyển bảo của Chúa.

Anh chị em có nhiệt tình làm điều này nhờ sự giúp đỡ của Chúa không? Nếu có, hãy trả lời "Tôi sẽ làm".

Mục sư : Bây giờ tôi hỏi hội chúng; anh chị em sẽ tự cam kết là Thân thể của Đấng Christ để ủng hộ và khuyến khích những người cha mẹ này (những người giám hộ) nhiệt tình thực hiện những trách nhiệm của mình đối với con trẻ và để giúp đỡ bằng cách nuôi dưỡng cháu lớn lên hướng đến sự tăng trưởng thuộc linh.

Trả lời: Chúng ta sẽ.

Mục sư: Kính thưa Cha Thiên Thượng yêu dấu, tại đây và bây giờ, chúng con xin dâng cháu _____, Nhân Danh Đức Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh. Amen.

Sau đó Mục sư có thể dùng lời cầu nguyện sau đây hoặc có thể dùng lời cầu nguyện ứng khẩu.

Kính thưa Cha Thiên Thượng, chúng con thành tâm cầu xin Cha tiếp nhận cháu bé này vào trong sự chăm sóc yêu thương của Ngài. Dùng Ân điển Thiên thượng của Ngài mà ban phúc dồi dào cho cháu; đem cháu an toàn qua khỏi những hiểm nguy của tuổi thơ; giải cứu cháu khỏi những sự cám dỗ trong tuổi trẻ; dẫn dắt cháu vào sự nhận biết Đấng Christ là Cứu Chúa của đời sống mình; Xin Ngài giúp cháu lớn lên trong sự khôn ngoan, thân thể khoẻ mạnh và làm đẹp lòng Đức Chúa Trời và con người, và duy trì điều này cho đến cuối cùng. Cầu xin Ngài nâng đỡ cha mẹ (người giám hộ) cháu bằng sự yêu thương và chăm sóc, để với sự khuyển bảo khôn ngoan và làm gương thánh khiết họ có thể trung tín gánh vác trách nhiệm của mình với Ngài và với đứa trẻ này. Trong Danh Chúa Giê-su Christ là Cứu Chúa chúng con. Amen.

704. LỄ TIẾP NHẬN THÀNH VIÊN HỘI THÁNH

Những ai muốn trở thành thành viên cần có đức tin Cơ đốc và đã nhận được sự dạy dỗ về giáo lý và hoạt động của Giáo hội Nazarene. Họ có thể tiến lên và đứng trước mặt hội chúng và mục sư sẽ hướng dẫn họ như sau:

ANH CHỊ EM YÊU DẤU: Được kết hợp vào cộng đồng Hội thánh của Chúa Giê-su Christ là những đặc ân và những phước hạnh rất cao quý và quý giá. Mỗi thông công thánh khiết, chăm sóc và khuyến bảo bằng tình yêu thương của các anh chị em mà chúng ta chỉ tìm được trong gia đình của Chúa.

Sự chăm sóc đáng quý của mục sư, với sự dạy dỗ trong lời Chúa và sự động viên hỗ trợ trong sự thờ phượng chung. Đồng thời có sự cộng tác trong sự phục vụ, hoàn thành những công tác tốt đẹp vốn không thể thực hiện ở chỗ khác.

**Ngày nay chúng ta khẳng định một lần nữa những giáo lý và hoạt động của giáo hội.*

Chúng ta tin một Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh.

Chúng ta tin rằng con người sinh ra trong tội lỗi; con người cần được tha thứ qua Đấng Christ và sự tái sinh do Đức Thánh Linh; kết quả của điều này là tẩy sạch lòng hay sự nên thánh trọn vẹn qua sự đổ đầy Thánh Linh, và Thánh Linh làm chứng cho ân điển này.

Chúng ta tin rằng Cứu Chúa chúng ta sẽ trở lại, những người chết sẽ sống lại và tất cả đều phải đến phiên tòa phán xét cuối cùng, hoặc nhận phần thưởng, hoặc chịu hình phạt.

**GHI CHÚ: Mục sư có thể dùng Nhất trí Bản Tuyên ngôn Đức tin (Cẩm nang đoạn 20) như một cách khác.*

Ngày nay chúng ta khẳng định một lần nữa Nhất trí Bản Tuyên ngôn Đức tin của Giáo hội Nazarene là bày tỏ lòng tin chắc chắn của chúng ta là: *một Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh; Cựu Ước và Tân Ước, ban nguồn cảm hứng cho mọi người, gồm có tất cả chân lý cần thiết về đức tin và cuộc sống Cơ đốc; con người sinh ra với bản chất sa ngã, và vì vậy, nghiêng về sự gian ác, và cứ thế liên tục; kết cuộc trong sự thống hối là sự vô vọng và sự hư mất đời đời; sự chuộc tội của Chúa Giê-su Christ là dành cho toàn thể nhân loại, những ai ăn năn và tin nhận nơi Chúa Giê-su Christ sẽ được xưng công bình, được tái sinh và được cứu khỏi tội lỗi; Các tín đồ sẽ được thánh hóa sau khi được tái sinh qua đức tin nơi Chúa Giê-su Christ; Đức Thánh Linh bảo đảm cho sự tái sinh và cho sự thánh hóa của các tín đồ; Chúa của chúng ta sẽ trở lại; khi đó, kẻ chết sẽ được sống lại và sự đoán xét cuối cùng sẽ xảy ra.* (Cẩm nang đoạn 20.1-20.8)

Bạn có hết lòng tin những lẽ thật này không? Nếu có, hãy trả lời, "Tôi tin".

Bạn có nhìn nhận Giê-su Christ làm Cứu Chúa của cá nhân mình và bạn có tin rằng bây giờ mình được cứu không?.

Trả lời : Tôi tin bởi đức tin.

Khao khát kết hợp Hội thánh Nazarene, bạn có cam kết yêu Chúa hết lòng, hết tâm hồn, hết tâm trí và hết sức yêu thương người lân cận như chính bản thân mình như đã được bày tỏ trong Những Giao ước của Phẩm hạnh Cơ đốc và Hạnh kiểm Cơ đốc? Bạn có cam kết với sứ mệnh của Chúa như được bày tỏ trong giáo lý, thông công và mục vụ của Giáo hội Nazarene? Bạn sẽ ủng hộ những gì Giáo hội Nazarene dạy và nhiệt tình, với sự giúp đỡ của Chúa, và lớn lên trong sự hiểu biết của bạn và hoạt động một cách phong phú hơn sự làm chứng của hội thánh? Bạn sẽ nhiệt tình làm vinh hiển Đức Chúa Trời bằng mọi cách như sống khiêm tốn, nói năng kính cẩn, và phục vụ tận tình; dâng hiến mọi phương tiện mình có; trung tín tham dự mọi phương tiện của ân điển? Bạn có theo Chúa Giê-su Christ suốt những ngày của cuộc đời bạn, tránh mọi điều ác, hết lòng tìm kiếm sự thánh khiết trọn vẹn của tấm lòng và đời sống mình trong sự kính sợ Đức Chúa Trời không?.

Trả lời : Tôi sẽ .

Sau đó mục sư nói với người đó hoặc những người đó:

Tôi hoan nghênh bạn đến Giáo hội Nazarene và thông công, của hội chúng địa phương quyền lợi và trách nhiệm. Nguyên Đấng làm Đầu Hội thánh ban phước, gìn giữ và cho phép bạn trung tín trong mọi việc lành, để đời sống và sự làm chứng của bạn có kết quả trong việc chăm sóc người nghèo khó, người bị áp bức và đưa dẫn họ đến với Đấng Christ.

705. LỄ HÔN PHỐI

Nhận biết những nội dung đa văn hóa toàn cầu về hôn nhân, Giáo hội Nazarene đề nghị như sau:

- Công bằng giữa vợ và chồng.
- Quan hệ giao ước phản chiếu quan hệ giao ước giữa Đấng Christ và hội thánh Ngài.
- Sử dụng lời nói thích hợp theo luật pháp và văn hóa. Nghi thức này không được bỏ hoặc thay thế những gì luật pháp yêu cầu của bất kỳ quốc gia nào.

Theo cách tổ chức sau đây bạn có thể sử dụng:

Vào đúng ngày và giờ định trước để tiến hành hôn lễ, những người kết hôn - được phép kết hôn theo luật định, và được sự khuyến bảo, hướng dẫn cẩn thận của mục sư - đứng với nhau, đối mặt với mục sư, mục sư sẽ công bố với hội chúng như sau:

ANH CHỊ EM YÊU DẤU: Chúng ta họp lại đây trước mặt Chúa và trong hiện diện của những nhân chứng, để kết hợp (Tên Cô dâu) và (Tên Chú rể) trong hôn nhân thánh khiết, đây là đáng tôn trọng, được Đức Chúa Trời thiết lập vào thời con người vô tội trong vườn Ê-đen, tiêu biểu về sự kết hợp mẫu nhiệm giữa Đấng Christ và Hội thánh của Ngài. Việc Thánh này được Đấng Christ tôn trọng và tô điểm đẹp đẽ bằng sự hiện diện của Ngài và phép lạ đầu tiên được thực hiện, tại Ca-na của xứ Ga-li-lê, người tác giả sách Ê-xê-ki-ên ngợi khen đây là điều đáng được mọi người tôn trọng. Vì thế, chúng ta bước vào lễ nghi này không phải bằng sự hời hợt, khinh suất, nhưng bằng sự tôn kính, thận trọng và kính sợ Đức Chúa Trời.

Trong sự kính kiền, đôi bạn này đến đây để được kết hợp.

Mục sư nói với đôi bạn:

Hỡi Anh _____ và Cô _____, trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời tôi muốn hai anh chị nhớ rằng cam kết trong hôn nhân là luôn luôn. Ý định của Đức Chúa Trời là hôn nhân của hai bạn phải kéo dài suốt cuộc sống và chỉ có sự chết mới phân rẽ hai Bạn mà thôi.

Nếu những lời hứa nguyện mà hai bạn trao đổi hôm nay được giữ vẹn, và nếu hai bạn luôn luôn tìm kiếm và làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì cuộc sống của hai bạn sẽ được sự hiện diện của Đức Chúa Trời ban phước và gia đình các bạn sẽ sống trong hạnh phúc và bình an của Ngài.

Sau đây là phần mục sư nói với người nam:

Hỡi Anh _____, có phải anh bằng lòng nhận người nữ này làm vợ hợp pháp của mình, để sống với nhau theo nghi lễ thánh của Đức Chúa Trời trong hôn lễ này không? Anh có yêu thương nàng, an ủi, tôn trọng và chăm sóc nàng khi đau yếu và trong lúc mạnh khỏe, lia bỏ mọi người khác, và chung thủy với nàng khi cả hai còn sống không?

Trả lời: Tôi sẽ.

Sau đó mục sư nói với người nữ:

Hỡi Cô _____, có phải cô nhận người nam này làm chồng hợp pháp của mình, để sống với nhau theo nghi lễ thánh của Đức Chúa Trời trong hôn lễ này không? Cô có yêu thương, tôn trọng và chăm sóc anh khi đau yếu và trong lúc mạnh khỏe, lia bỏ mọi người khác, và chung thủy với anh khi cả hai còn sống không?

Trả lời: Tôi sẽ.

Sau đó mục sư hỏi:

Ông bà sẽ (cha mẹ cô dâu và chú rể, những thành viên của các gia đình, và/hay thành viên của gia đình Chúa) chúc phúc cho sự kết hợp này không?

Trả lời: (Cha mẹ của cô dâu và chú rể, những thành viên của các gia đình, và/hay thành viên của gia đình Chúa): Chúng tôi sẽ.

Cho cô dâu và chú rể quay mặt vào nhau, nắm tay phải của nhau, rồi thay nhau lặp lời hứa nguyện sau:

Người nam lặp lại theo mục sư:

Anh là _____ thừa nhận Em _____ làm vợ hợp pháp của Anh, từ ngày này trở đi, dù thuận cảnh hay nghịch cảnh, giàu sang hay nghèo khổ, lúc đau ốm hay khỏe mạnh, Anh yêu thương và quý mến Em, cho đến khi cái chết phân rẽ chúng ta, theo nghi lễ thánh của Đức Chúa Trời; và bằng đức tin của Anh, Anh hứa nguyện điều này.

Người nữ cũng lặp lại theo mục sư :

Em là _____, thừa nhận Anh _____ làm chồng hợp pháp của Em, từ ngày này trở đi, dù thuận cảnh hay nghịch cảnh, giàu sang hay nghèo khổ, lúc đau ốm hay khoẻ mạnh, Em yêu thương và quý mến Anh theo nghi lễ thánh của Đức Chúa Trời, cho đến khi sự chết phân rẽ chúng ta, và bằng đức tin của Em, Em hứa nguyện điều này.

Nhẫn cưới được trao vào thời điểm này. Mục sư nhận chiếc nhẫn từ rể phụ và đưa _____ lại cho chú rể để đeo nhẫn vào tay cô dâu. Khi đeo nhẫn chú rể lặp lại theo mục sư:

Anh đeo nhẫn này cho Em làm bằng chứng để nói lên tình yêu của Anh và là lời hứa nguyện chung thủy của Anh.

Đến lượt Cô dâu cũng lặp lại như vậy.

Sau đó đôi bạn có thể quỳ gối khi mục sư dâng lên lời cầu nguyện sau hoặc lời cầu nguyện tự phát:

Kính thưa Đức Chúa Trời Hằng hữu, Đấng Tạo dựng và Bảo tồn loài người, Đấng Ban mọi ân điển thuộc linh, Tác giả của sự sống đời đời, xin Ngài đổ phước hạnh của Ngài trên những tôi tớ Ngài, (tên chú rể) và (tên cô dâu), mà chúng con nhân Danh Ngài chúc phước cho họ, để những người này có thể hoàn thành và giữ lời hứa nguyện và giao ước lập ra giữa hai người trong giờ phút này, và họ có thể cứ sống trong tình yêu và sự hòa thuận với nhau, nhân Danh Cứu Chúa Giê-su Christ của chúng ta. Amen.

Sau đó mục sư công bố:

Thế theo sự thỏa thuận giữa người nam và người nữ này trong mối kết hợp hôn nhân thánh, và đã chứng nhận điều đó trước mặt Đức Chúa Trời và tập thể này, và cũng đã công bố điều này bằng sự nắm chặt tay nhau. Tôi Nhân Danh Đức Cha, Đức Con và Thánh Linh tuyên bố hai người này nên danh nghĩa vợ chồng. Những người Đức Chúa Trời đã phối hợp, thì loài người không được phân rẽ. Amen.

Tiếp theo mục sư sẽ thêm lời chúc phước:

Câu xin Đức Chúa Trời, là Đức Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh ban phước, bảo vệ và gìn giữ đôi _____ vợ chồng mới; Xin Ngài đoái đến anh chị và đổ đầy anh chị bằng mọi ân điển và phước hạnh thuộc linh. Nguyện anh chị mãi sống bên nhau trong cuộc đời này, và hưởng sự sống đời đời.

Mục sư có thể kết thúc hôn lễ bằng lời cầu nguyện ứng khẩu hoặc chúc phước. (532.7, 533.2, 534.1, 538.19)

706. TANG LỄ

ANH CHỊ EM YÊU DẤU: Hôm nay chúng ta tụ họp tại đây để tỏ lòng tôn trọng người thân yêu và bạn yêu dấu của chúng ta qua đời. Chúng tôi xin bày tỏ sự thông cảm sâu xa và thành thật chia buồn của chúng tôi đối với những người trong tang quyến. Chúng tôi mong ước được chia sẻ với gia đình lời an ủi từ Lời của Đức Chúa Trời vào những giờ phút như thế này :

"Đừng để tâm trí các con bị bối rối. Đã tin Đức Chúa Trời, các con cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở. Nếu không, Ta đã nói cho các con rồi. Ta ra đi để sửa soạn một chỗ ở cho các con; nếu Ta đi và sửa soạn một chỗ ở cho các con, Ta cũng sẽ trở lại đón các con về với Ta, để Ta ở đâu các con cũng ở đó" (Giăng 14: 1-3).

"Chính Ta là sự sống lại và sự sống, người nào tin Ta, dù có chết, cũng sẽ sống. Còn ai sống mà tin Ta sẽ chẳng bao giờ chết" (Giăng 11: 25-26).

SỰ KÊU GỌI, (bằng lời riêng của mục sư hoặc theo lời cầu nguyện sau:

Kính thưa Đức Chúa Trời Toàn năng, là Cha Thiên Thượng của chúng con, chúng con bước vào nơi thánh của sự buồn rầu, ý thức sự hoàn toàn lệ thuộc của chúng con vào nơi Ngài. Chúng con biết rằng Ngài yêu thương chúng con và có thể đổi bóng sự chết thành ánh sáng ban mai. Bây giờ xin Ngài giúp chúng con trông đợi trước mặt Ngài với tấm lòng tôn kính và đầu phục.

Ngài là Nơi Trú ẩn và là Sức lực của chúng con, Chúa ơi - Đấng luôn luôn hiện diện với chúng con trong những lúc bối rối. Xin Ngài ban sự thương xót dồi dào trên chúng con. Ước mong những ai đang khóc lóc ngày hôm nay sẽ tìm được sự an ủi và sự xoa dịu chữa lành trong ơn nâng đỡ của Ngài. Chúng con thành tâm dâng những lời cầu xin này trong Danh Cứu Chúa Giê-su Christ của chúng con. Amen.

BÀI THÁNH CA HOẶC BÀI HÁT ĐẶC BIỆT:

NHỮNG PHẦN KINH THÁNH ĐƯỢC CHỌN::

"Ca ngợi Đức Chúa Trời là Cha Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta! Vì lòng thương xót lớn lao, Ngài đã cho chúng ta được tái sinh với đầy hy vọng sống nhờ Chúa Cứu Thế Giê-su sống lại từ kẻ chết, để thừa hưởng gia tài không thể bị phá hủy, không hư hoại hay phai tàn đã dành cho anh chị em trên trời, là những người nhờ đức tin được quyền năng của Đức Chúa Trời gìn giữ cho sự cứu rỗi, là điều sẵn sàng để được bày tỏ trong thời cuối cùng. Hãy vui mừng về việc này, mặc dù hiện nay anh chị em phải đau buồn vì bị thử thách nhiều bề trong ít lâu. Mục đích là để chứng tỏ đức tin anh chị em quý hơn vàng, là vật có thể bị hủy diệt được thử trong lửa, để nhờ đó anh chị em được ngợi khen, vinh quang và tôn trọng khi Chúa Cứu Thế Giê-su hiện đến. Anh chị em yêu kính Ngài, mặc dù không thấy Ngài, anh chị em tin Ngài dù hiện tại không thấy Ngài, nên anh chị em được tràn đầy niềm vui khôn tả và vinh quang rực rỡ, vì anh chị em nhận được mục đích đức tin là sự cứu rỗi linh hồn anh chị em." (1 Phê-rô 1:3-9)

(Có thể sử dụng những đoạn Kinh Thánh khác như: Ma-thi-ơ 5:3-4,6,8, Thi Thiên 27:3-5,11,13-14, 46:1-6,10-11.)

SỨ ĐIẾP

BÀI THÁNH CA HOẶC BÀI HÁT ĐẶC BIỆT:

CẦU NGUYỆN KẾT THÚC

* * *

TẠI PHẦN MỘ:

Khi mọi người tụ họp lại, mục sư có thể đọc vài câu hoặc tất cả các câu Kinh Thánh sau đây:

"Tôi biết chắc Đấng Cứu Chuộc tôi vẫn sống, Ngài sẽ trỗi dậy sau cùng để bào chữa cho tôi trên đất. Ngay cả sau khi da tôi đã tróc rơi từng mảnh, tôi vẫn ước ao được chiêm ngưỡng Đức Chúa Trời trong thân xác này. Chính tôi sẽ ngắm xem Ngài, mắt tôi sẽ nhìn thấy Ngài- và Ngài không còn xa lạ nữa." (Gióp 19: 25-27).

"Này, Tôi cho anh chị em biết một sự huyền nhiệm: Không phải tất cả chúng ta đều sẽ ngủ, nhưng tất cả đều sẽ được biến hóa. Trong tích tắc, trong nháy mắt, khi tiếng kèn chót thổi. Vì kèn sẽ thổi lên, những người chết sẽ sống lại không hư nát và chúng ta sẽ được biến hóa..... Vì khi thân hư nát này đã mắc lầy sự không hư nát và thân hay chết này trở nên bất tử, lúc ấy Kinh Thánh sẽ được ứng nghiệm: "Sự chết đã bị tiêu diệt trong chiến thắng!" Hỡi sự chết, chiến thắng của mày ở đâu? Hỡi sự chết, nọc độc của mày ở đâu? Nọc của sự chết là tội lỗi, sức mạnh của tội lỗi là Kinh luật. Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta chiến thắng nhờ Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta.

"Thế thì, anh chị em yêu dấu của tôi, hãy vững lòng chớ lay chuyển, hãy nhớ rằng công lao của anh chị em vì Chúa không phải là vô ích đâu" (1 Cô-rinh-tô 15 :51-52, 54-58).

"Rồi tôi nghe trên Trời có tiếng phán: "Con hãy viết: 'Từ nay trở đi, phước cho những người chết là chết trong Chúa.'" Thánh Linh phán: "Phải, như vậy để họ nghỉ ngơi không còn lao khổ nữa vì công khó họ sẽ theo họ" (Khải Huyền 14:13).

Sau đó mục sư sẽ tùy trường hợp đọc những lời tuyên bố sau đây:

Đối với một Tín hữu:

Vì một linh hồn của người thân yêu của chúng ta đã về cùng Đức Chúa Trời, Đấng ban nó, nên chúng ta phó thác thân thể của người nơi phần mộ với sự tin chắc và hy vọng xác quyết nơi sự sống lại của người chết và sự sống của thế giới hầu đến, qua Chúa Giê-su Christ chúng ta, Đấng sẽ ban cho chúng ta thân thể mới giống như thân thể vinh hiển của Ngài. "Phước cho những người chết là chết trong Chúa. "

Đối với một người chưa tin:

Chúng ta đến đây bây giờ để phó thác người bạn đã ra đi vào bụi đất. Chúng ta để linh hồn của người nơi Đức Chúa Trời, vì chúng ta tin rằng Đấng Thẩm phán thương xót của cả trái đất sẽ làm điều phải lẽ. Còn chúng ta là những người còn sống hãy dâng hiến đời mình cách mới trong sự kính sợ và yêu mến Đức Chúa Trời, để chúng ta có thể bước vào vương quốc trên trời.

Đối với một Trẻ em:

Trong sự tin chắc và hi vọng xác quyết nơi sự sống lại để hưởng sự sống đời đời qua Chúa Giê-su Christ chúng ta, chúng ta giao thác thân thể của em nhỏ này vào phần mộ. Và như Chúa Giê-su, trong cuộc đời ở trần gian này, đã bông ẵm trẻ con và chúc phước cho chúng, nguyện Ngài tiếp nhận cháu bé này vào vòng tay của Ngài, vì Ngài phán "Nước Thiên Đàng dành cho những người giống như con trẻ."

CẦU NGUYỆN:

Kính thưa Cha Thiên Thượng của chúng con, Đức Chúa Trời luôn luôn thương xót, trong giờ phút buồn bã và đau đớn này, chúng con ngửa trông nơi Ngài. Cầu xin Ngài an ủi những người thân yêu của chúng con có lòng nặng nề và đau buồn. Nguyện Ngài ở với họ, nâng đỡ và hướng dẫn họ trong những ngày sắp đến. Lạy Chúa, xin ban ơn cho họ để họ có thể yêu thương và phục vụ Ngài và nhận được đầy đủ lời hứa của Ngài trong thế giới hầu đến.

"Nguyện xin Đức Chúa Trời bình an, là Đấng đã qua huyết của giao ước đời đời đem Chúa Giê-su chúng ta, Đấng chân chân vĩ đại, ra khỏi cõi chết, trang bị cho anh chị em bằng mọi điều tốt lành để thực thi ý định của Ngài và qua Chúa Cứu Thế Giê-su thực hiện trong chúng tôi điều đẹp lòng Ngài. Nguyện vinh quang quy về Ngài đời đời! A-men! (Ê-phê-rơ 13: 20-21).

707. LỄ CÔNG NHẬN NHỮNG CHỨC VIÊN

Sau khi hát một bài thánh ca thích hợp, thư ký đọc tên và vị trí của những chức viên được công nhận. Những người đó tiến lên và đứng trước tòa giảng, đối diện với mục sư. Mỗi người được phát cho một phiếu giao ước. Kế đó mục sư nói:

Nhìn nhận phương pháp của Đức Chúa Trời trong việc biệt riêng một số nhân sự để làm những công việc đặc biệt trong mục vụ Cơ đốc, giờ phút này chúng ta đến để công nhận những chức viên (và/hay những giáo viên này), là những người đã được chọn cách thích đáng để phục vụ trong hội thánh chúng ta trong năm tới đây. Chúng ta hãy xem những sự khuyên bảo của Đức Chúa Trời trong Lời của Ngài:

"Vì thế tôi nài xin anh chị em, do lòng thương xót của Đức Chúa Trời, hãy dâng hiến chính mình như những sinh tể sống, thánh khiết, đẹp lòng Đức Chúa Trời, đó là sự thờ phượng hợp lẽ của anh chị em. Đừng rập khuôn theo đời này, nhưng hãy được biến hóa bởi sự đổi mới tâm trí, để thử nghiệm cho biết ý định tốt lành, trọn vẹn và đẹp lòng Đức Chúa Trời" (Rô-ma 12:1-2).

"Con hãy chuyên tâm phục vụ cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời, như người làm công không có gì phải hổ thẹn, thẳng thắn dạy lời chân lý" (2 Ti-mô-thê 2:15).

"Hãy để lời Chúa Cứu Thế sống phong phú trong lòng anh chị em với tất cả sự khôn ngoan. Hãy dạy dỗ, khuyên răn lẫn nhau, hết lòng hát thánh thi, thánh ca, linh khúc với lời cảm tạ để ca ngợi Đức Chúa Trời" (Cô-lô-se 3:16).

"Người được học Lời Chúa hãy chia sẻ tất cả tài vật tốt đẹp với người dạy dỗ mình" (Ga-la-ti 6:6).

Chúng ta có mặt trong giờ phút trọng đại này khi các bạn đứng trước tòa giảng để nhận lãnh trách nhiệm coi sóc những công việc của hội thánh và những tổ chức hỗ trợ cho hội thánh và Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế (ĐTGNQT), (Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế ĐTNNT), và Trường Chủ Nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế (TCN&MVMĐHQ). Ước mong các bạn nhìn những sự phân công mà mình gánh vác như là những cơ hội đặc biệt để phục vụ Chúa, và ước mong các bạn tìm được niềm vui và phước hạnh thuộc linh trong sự hoàn thành những bổn phận đáng tôn trọng của mình.

Công tác của các bạn không nhẹ nhàng đâu, vì sự tiến triển của hội thánh và số phận của nhiều linh hồn đang ở trong tay các bạn. Phát triển phẩm chất Cơ đốc Nhân là nghĩa vụ của các bạn, và dẫn dắt những người chưa được cứu đến với Đấng Christ là mục tiêu cao cả nhất của các bạn. Nguyên Đức Chúa Trời ban cho các bạn sự khôn ngoan và sức lực khi các bạn làm công việc để đem sự vinh hiển cho Ngài.

Các bạn đã nhận được một tấm phiếu có in sẵn bản giao ước. Bây giờ chúng ta sẽ đọc chung giao ước này, trong khi đó hãy xem đây là lời hứa nguyện của bản thân.

GIAO ƯỚC CỦA NHÂN SỰ

Được hội thánh tín nhiệm trong việc bầu cử để giao cho tôi công tác mà bây giờ tôi đảm nhận, Tôi xin cam kết:

Duy trì tiêu chuẩn cao của gương mẫu và nếp sống Cơ đốc hài hòa với những lý tưởng và các tiêu chuẩn của Giáo hội Nazarene.

Nuôi dưỡng kinh nghiệm cá nhân Cơ đốc bằng việc biệt riêng mỗi ngày một thì giờ để cầu nguyện và đọc Kinh Thánh.

Thường xuyên tham dự Trường Chủ Nhật, những buổi thờ phượng sáng và tối Chủ Nhật, những buổi nhóm cầu nguyện, trừ phi có sự ngăn trở bất khả kháng.

Trung tín tham dự những cuộc họp của các ban ngành, ủy ban khác nhau mà tôi được đề cử vào hoặc sẽ được đề cử vào.

Thông báo đến người lãnh đạo cao hơn tôi nếu tôi không thể đến họp vào giờ ấn định, hoặc có người thực hiện những trách nhiệm của tôi trong chức vụ này.

Đọc những ấn phẩm của giáo hội mình và những sách cùng văn phẩm khác giúp ích cho tôi trong việc thực hiện những bổn phận của chức vụ của tôi.

Tự bồi dưỡng và rèn luyện kỹ năng của mình bằng việc tham gia những lớp Huấn luyện Liên tục cho Giáo hữu khi có cơ hội.

Nhiệt tình dẫn dắt người khác đến với Chúa Giê-su Christ bằng sự bày tỏ mối quan tâm tích cực trong sự thịnh vượng thuộc linh của những người khác và bằng việc tham dự cùng hỗ trợ tất cả những buổi truyền giảng trong hội thánh.

Sau đó, mục sư dâng lên lời cầu nguyện thích hợp, một bài hát thích hợp cũng được hát lên trong lúc này. Tiếp đó mục sư sẽ nói :

Với cả lòng và tay các bạn đã hứa nguyện cùng nhau gánh vác công việc của hội thánh trong trách nhiệm đặc biệt của mình, tại đây tôi long trọng công nhận các bạn trong những vị trí thích hợp mà các bạn được bầu cử hoặc được chỉ định. Bây giờ, các bạn là những bộ phận sống động của cơ cấu có tổ chức và thuộc thành phần lãnh đạo của hội thánh này. Trong sự làm gương mẫu, với ý thức và với sự trung tín nhẫn nại, ước mong các bạn sẽ là những công nhân đắc lực trong vườn nho của Chúa.

Sau đó mục sư mời hội chúng đứng dậy rồi nói như sau:

Các ông bà anh chị em đã nghe những vị lãnh đạo của hội thánh trong năm tới hứa nguyện và cam kết. Bây giờ tôi ủy thác trách nhiệm cho cả hội chúng, tức là ông bà anh chị em, phải trung tín trong việc yểm trợ họ. Những gánh nặng mà chúng ta đặt trên vai họ rất nặng nề, họ rất cần sự giúp đỡ và sự cầu nguyện của ông bà anh chị em. Ước mong mỗi chúng ta luôn luôn bày tỏ sự hiểu biết đối với những nan đề của họ và bao dung đối với những điều dường như thất bại của họ. Ước mong mỗi chúng ta vui mừng hiệp tác mỗi khi họ kêu gọi, để cùng với nhau, hội thánh chúng ta trở nên công cụ đắc lực trong việc chinh phục người hư mất cho Đấng Christ.

Mục sư có thể hướng dẫn hội thánh đọc bài cầu nguyện chung hoặc mục sư cầu nguyện kết thúc.

708. TỔ CHỨC HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG.

Quản nhiệm Giáo hạt: Những người thân yêu trong Đấng Christ, chúng ta họp mặt nhau vào Ngày của Chúa này cho mục đích đặc biệt của việc chính thức tổ chức Hội thánh Nazarene (tên). Thật sự anh chị em đã là một hội thánh rồi nhưng hôm nay đời sống của hội chúng này đã chuyển sang một vị trí ngang nhau mới khi bạn nắm lấy những quyền, đặc quyền và những trách nhiệm để tổ chức một hội chúng phù hợp với Hiến chương và chính sách của Giáo hội Nazarene.

Thay mặt cho gia đình Nazarene toàn cầu, Tôi khen bạn về tầm nhìn, đức tin và sự lao động siêng năng của bạn khi bạn đã làm việc cùng nhau tay trong tay và tâm lòng với tâm lòng để trở thành một cộng đồng đức tin sống như một biểu hiện xác thực của vương quốc Chúa trên thế giới. Với hành động tổ chức này, bạn tuyên bố ý muốn chia sẻ với gia đình Nazarene toàn cầu trong việc thực hiện sứ mệnh chung của chúng ta: “Làm cho muôn dân trở thành môn đồ giống như Đấng Christ tại các quốc gia.”

Ba giá trị cốt lõi hướng dẫn chúng ta trong sứ mệnh này:

Chúng ta là người Cơ đốc nhân. Chúng ta đứng với những người Cơ đốc nhân ở khắp mọi nơi khẳng định tín ngưỡng Ba Ngôi lịch sử, và chúng ta đánh giá sâu sắc di sản đặc biệt của chúng ta trong truyền thống Wesley thánh khiết. Chúng ta nhìn vào Kinh Thánh như là nguồn gốc chính của chân lý như Kinh Thánh tuyên bố Đấng Christ cho chúng ta, và “tất cả cần thiết cho sự cứu rỗi của chúng ta.”

Chúng ta là con dân Thánh. Chúng ta tin rằng ân điển của Đức Chúa Trời không chỉ tha thứ cho tội lỗi mà còn làm sạch lòng chúng ta bằng đức tin. Nhờ hành động ân cần này của Đức Thánh Linh, chúng ta được thánh hóa và được trao quyền để sống đời sống giống như Đấng Christ trên thế giới.

Chúng ta là người có Sứ mệnh. Chúng ta tin rằng Chúa kêu gọi chúng ta tham gia vào sứ mệnh hòa giải của vương quốc. Chúng ta làm điều này bằng cách rao giảng Phúc Âm, bởi các hành động thương xót và công bình, và bằng cách làm những môn đồ theo gương mẫu của Chúa Giê-su.

Quản nhiệm Giáo hạt hỏi mục sư: Mục sư, bây giờ có thể vui lòng giới thiệu những ai sẽ là thành viên đầu tiên của Hội thánh Nazarene (tên)?

Mục sư: (tên của quản nhiệm giáo hạt) Tôi vinh dự giới thiệu những thành viên đầu tiên của hội chúng này. Tôi phó thác họ cho bạn như anh chị em trong Đấng Christ, những người đã cam kết với sứ mệnh chung của chúng ta như là thành viên của Giáo hội Nazarene.

Mục sư đọc tên hoặc giới thiệu từng thành viên hoặc gia đình

Quản nhiệm Giáo hạt: Anh Chị Em, Tôi yêu cầu bạn ngay bây giờ tái khẳng định lời hứa nguyện thành viên của bạn.

Bạn có thừa nhận Chúa Giê-su Christ là Chúa và Chúa Cứu Thế của bạn, và bạn có tin rằng Ngài cứu bạn bây giờ không?

Trả lời: Bởi đức tin tôi tin.

Bạn có khẳng định Nhất trí Bản Tuyên ngôn Đức tin của Hội thánh Nazarene không?

Trả lời: Tôi tin.

Bạn có giao ước để tự cho mình mỗi thông công và công việc của Chúa trong sự kết nối với Hội thánh Nazarene như được qui định trong Giao ước Phàm hạnh Cơ đốc và Giao ước Hạnh kiểm Cơ đốc không? Bạn sẽ nỗ lực mọi cách để tôn vinh Chúa, bởi một bước đi khiêm tốn, trò chuyện thành kín và phục vụ thánh khiết, bằng cách cống hiến hết mình bởi phương tiện của bạn; bởi sự tham dự trung tín trên phương tiện ân điển; và, tránh xa mọi điều ác, bạn sẽ tìm kiếm một cách nghiêm túc để hoàn hảo sự thánh khiết của trái tim và cuộc sống trong sự kính sợ Đức Chúa Trời?

Trả lời: Tôi sẽ.

Quản nhiệm Giáo hạt: Do đó, bởi thẩm quyền được giao phó cho tôi là quản nhiệm Giáo hạt (tên), của Giáo hội Nazarene Tôi xin tuyên bố chính thức tổ chức Hội thánh Nazarene (tên). Chào mừng bạn đến với gia đình toàn cầu của các hội chúng Nazarene. Nguyên xin Chúa với lòng thương xót vĩ đại của Ngài trang bị cho bạn hằng ngày với mọi điều tốt lành để làm theo ý muốn của Ngài. Và sự bình an của Đấng Christ ở cùng bạn.

709. LỄ CUNG HIẾN NHÀ THỜ

Mục sư: Được sự tiếp trợ dồi dào từ nơi Chúa và sự cho phép của ân điển Chúa cùng sức lực mà Ngài ban cho để hoàn thành ngôi nhà này làm vinh hiển Danh Ngài, bây giờ chúng ta đứng trong sự hiện diện của Chúa để dâng hiến công trình này hầu phục vụ vương quốc của Ngài.

Nguyện sự vinh hiển thuộc về Đức Chúa Trời, là Cha của chúng ta, từ nơi Ngài đã ban cho chúng ta mọi quà tặng tốt lành và trọn vẹn, nguyện sự tôn vinh thuộc về Chúa Giê-su Christ là Cứu Chúa chúng ta: và nguyện sự ngợi khen thuộc về Thánh Linh, Nguồn của sự sáng và sự sống cùng quyền năng - Đấng Thánh hóa của chúng ta,

Hội chúng: Với sự vui mừng và biết ơn, bây giờ chúng ta thành tâm cung hiến tòa nhà này.

Mục sư: Để ghi nhớ tất cả những người đã yêu mến và phục vụ Chúa trong hội thánh này, trong sự lập ra cơ nghiệp mà chúng ta đang hưởng thụ và những người đã qua đời ấy hiện đang có phần với Hội thánh Đấng thánh,

Hội chúng: Chúng tôi biết ơn cung hiến (nhà thờ, nhà nguyện, cơ sở giáo dục, nhà thông công v.v.).

Mục sư: Để thờ phượng trong sự cầu nguyện và ca hát, rao giảng Lời Đức Chúa Trời, dạy dỗ Kinh Thánh và sự thông công của các thánh đồ.

Hội chúng: Chúng tôi long trọng cung hiến nơi này làm nhà của Đức Chúa Trời.

Mục sư: Để an ủi những người than khóc, nâng đỡ những người yếu đuối, giúp đỡ những ai bị cám dỗ, và ban sự hi vọng cùng khích lệ cho những ai bước vào các vách tường này.

Hội chúng: Chúng tôi cung hiến nơi này làm nơi cầu nguyện và thông công.

Mục sư: Để chia sẻ tin mừng cứu rỗi khỏi tội lỗi, để truyền bá sự thánh khiết của Kinh Thánh, cung cấp sự dạy dỗ trong sự công bình và để phục vụ người đồng loại.

Hội chúng: Chúng tôi cung kính dâng ngôi nhà này.

Đồng thanh: Chúng tôi, những người cùng làm việc với Đức Chúa Trời, bây giờ nắm tay và hiệp một lòng dâng hiến đời sống mình một cách mới cho mục đích cao cả và thánh khiết mà ngôi nhà này được biệt riêng ra. Chúng tôi hứa nguyện trung thành tận hiến, linh vụ trung tín, kiên nhẫn phục vụ cho mục đích đó, để tại nơi này danh Chúa sẽ được vinh hiển, vương quốc của Ngài được mở rộng; Nhân Danh Chúa Giê-su Christ là Chúa của chúng con. Amen.

PHẦN X

CÁC BIỂU MẪU

HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT

MẪU ĐƠN THƯA KIỆN

I. HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

GHI CHÚ: Những mẫu đơn dưới đây có thể được chuẩn bị và sử dụng bởi hội thánh địa phương khi cần.

813. GIẤY CHỨNG NHẬN MỤC SỰ ĐỊA PHƯƠNG

Chúng tôi chứng nhận rằng (Ông/Bà) _____ được cấp giấy phép là Chấp sự/ Mục sư địa phương của Hội thánh Nazarene trong một năm, với điều kiện là tinh thần và nếp sống của Ông/Bà ấy phải phù hợp Phúc Âm của Đấng Christ, và sự dạy dỗ của Ông/Bà ấy phải phù hợp với những giáo lý đã được lập ra trong Kinh Thánh mà Hội thánh Nazarene tuân giữ.

Thừa lệnh của Ban Chấp hành của Hội thánh Nazarene tại _____

Làm tại _____, Ngày _____ Tháng _____, Năm _____

Chủ Tịch

Thư ký

814. GIỚI THIỆU ĐẾN HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT
(Phải hoàn tất hằng năm cho Mục sư được cấp giấy phép của giáo hạt)

(Đánh dấu)

☐ ☐ ☐ ☐ Ban Chấp hành của Hội thánh Nazarene tại _____
☐ ☐ Ban Cố vấn Giáo hạt tại _____ (*Cẩm Nang* 225.13)
Trân trọng giới thiệu Ông/Bà: _____ cho (Ban Cấp Chứng Thư Mục vụ) Hội đồng Giáo hạt

☐ ☐ ☐ ☐ **Cấp Giấy phép Mục vụ Giáo hạt**

☐ ☐ ☐ ☐ **Xin tái cấp Giấy phép Mục vụ**

☐ ☐ ☐ ☐ **Xin tái cấp Giấy phép Chấp sự**

☐ ☐ ☐ ☐ **Xin Tái cấp Giấy phép cho Giám đốc ngành Giáo dục Cơ đốc**

Giấy Chứng nhận Vai trò Mục vụ (*Cẩm Nang* 503-528)

☐ ☐ ☐ ☐ **MVVGDCĐ Mục vụ viên Giáo dục Cơ đốc**

☐ ☐ ☐ ☐ **GD-- Giáo Dục** (nhân viên điều hành hay ban giáo sư của một trong những học viện của Giáo hội Nazarene)

☐ ☐ ☐ ☐ **NTG--Nhà Truyền giáo, được đăng ký** (dành thì giờ đi giảng, kêu gọi phục hưng và phổ biến Phúc Âm khắp xứ như là chức vụ chính)

☐ ☐ ☐ ☐ **CĐBTH--Chỉ định bởi Ban Tổng hội, Giáo sĩ** (được chỉ định bởi Ban Tổng hội qua Ủy ban Truyền giáo Toàn cầu để phục vụ cho giáo hội)

☐ ☐ ☐ ☐ **CĐBBTH--Chỉ định bởi Ban Tổng hội, Chức vụ khác**, (được bầu hay là nhân viên để phục vụ trong Tổng Hội)

☐ ☐ ☐ ☐ **MS--Mục sư**

☐ ☐ ☐ ☐ **MS-PVTTG--Mục sư Phục vụ Trọn Thời gian**

☐ ☐ ☐ ☐ **MS- PVB TG--Mục sư Phục vụ Bán thời gian** (Mục sư cộng sự, thực hiện mục vụ liên quan đến hội thánh, các ngành phục vụ đặc biệt được công nhận và chấp thuận bởi các cơ quan cấp phép và điều hành thích hợp)

☐ ☐ ☐ ☐ **NTGBÂNĐĐK--Nhà Truyền giáo bằng Âm nhạc, được đăng ký** (dành phần lớn của thời gian cho việc Truyền giáo bằng âm nhạc, đó là việc chính của ông/bà ấy)

☐ ☐ ☐ ☐ **PVĐB--Phục vụ Đặc biệt/Liên hệ Phái** (Tích cực phục vụ theo cách chưa được đề cập trong *Cẩm Nang*, phải chấp thuận bởi hội đồng giáo hạt dựa vào sự đề nghị của Ban Cố vấn Giáo hạt. Những người được chọn để PVĐB yêu cầu giữ mối liên hệ với Giáo hạt Nazarene và đệ trình văn bản đến Ban Cố vấn Giáo hạt hàng năm cách người ấy vẫn đang giữ mối liên hệ với Giáo hội Nazarene.)

☐ ☐ ☐ ☐ **SV--Sinh viên**

☐ ☐ ☐ ☐ **KĐBN--Không được bổ nhiệm**

Xem lại những yêu cầu tối thiểu để được tấn phong (*Cẩm Nang* 533.3, 534.3) và những quá trình để làm cho chức vụ có chính thức, hoặc là có lương hay không (*Cẩm Nang* 159-159.3). Điều này quan trọng để lập và lưu trữ hồ sơ phục vụ của ứng viên.

Nếu một Vai trò Mục vụ được chọn của MS-PVTTG hay MS-PVB TG được đề nghị cho năm tới, sự chấp thuận bằng văn bản của quản nhiệm giáo hạt đã nhận được chưa (129.27; 159-159.2)?

☐ ☐ Có ☐ ☐ Không

Nếu sự lựa chọn khác với “SV” hoặc “KĐBN” được đánh dấu như nêu ở trên, phải mô tả vai trò chính thức đang có của ứng viên, được chấp thuận bởi ban chấp hành hội thánh và quản nhiệm giáo hạt.

Chúng tôi chứng thực rằng _____ đã hoàn thành những điều đòi hỏi theo yêu cầu.
Do biểu quyết của Ban, và cho phép của Quản nhiệm Giáo hạt, giấy giới thiệu này được cấp.

Ngày _____ Tháng _____ Năm _____

Chủ tịch

Thư ký

☐ ☐ ☐ Tham chiếu ☐ ☐ ☐ Báo cáo ☐ ☐ ☐ Đánh giá

GHI CHÚ: Vui lòng đánh dấu cả hai sự đề nghị việc cấp giấy phép và đề nghị chứng nhận vai trò mục vụ của người đó.

815. GIẤY CHỨNG NHẬN KHEN THƯỞNG

Chúng nhận rằng (Ông/Bà) _____ là thành viên của Hội thánh Nazarene tại _____ và tại đây chúng tôi mong nhận được sự tín nhiệm của những Cơ đốc nhân sẽ nhận giấy giới thiệu này.

Mục sư

Ngày ____, Tháng ____, Năm ____.

GHI CHÚ: Khi cấp giấy giới thiệu này cấp cho người nào, địa vị Thành viên tại Hội thánh địa phương là nơi cấp giấy giới thiệu không còn nữa (111.1)

816. GIẤY CHỨNG NHẬN RÚT TÊN THÀNH VIÊN

Chúng tôi công nhận (Ông/Bà) _____ là thành viên của Hội thánh Nazarene tại _____ đến giờ phút này: ____ giờ, ngày _____, thể theo lời yêu cầu của đương sự chúng tôi chứng nhận người ấy rút tên thành viên.

Mục sư

Ngày_____, Tháng _____, Năm_____

GHI CHÚ: Địa vị Thành viên chấm dứt ngay khi cấp giấy này (112.2).

817. GIẤY THUYỀN CHUYỂN CÁC THÀNH VIÊN

Chúng tôi chứng nhận rằng (Ông/Bà) _____ là Thành viên của Hội thánh Nazarene tại _____, thể theo lời yêu cầu, Ông/Bà ấy được chuyển sinh hoạt Thành viên đến Hội thánh Nazarene lúc _____ tại Giáo hạt _____.

Khi giấy thuyền chuyển này được Hội thánh địa phương tại nơi đến tiếp nhận, địa vị Thành viên của Ông/Bà _____ tại Hội thánh địa phương cũ sẽ chấm dứt.

Mục sư

Địa chỉ

Ngày _____, Tháng _____, Năm _____

Ghi chú: Giấy thuyền chuyển có giá trị trong thời hạn ba tháng (111).

818. GIẤY CÔNG NHẬN ĐÃ THUYỀN CHUYỂN

Chứng nhận rằng (Ông/Bà) _____ đã được nhận vào địa vị thành viên của Hội thánh Nazarene tại _____ vào ngày ____ tháng ____ năm ____

Mục sư

Địa chỉ

GHI CHÚ: Những biểu mẫu 813.2; 813.3; 813.4 và 813.5 có thể được Hội thánh địa phương soạn thảo cách đơn giản theo nhu cầu.

CHƯƠNG II. HỘI ĐỒNG GIÁO HẠT

819. Những biểu mẫu chính thức của Giáo hạt được có thể nhận tại Văn Phòng Tổng Thư ký, 17001 Prairie Star Parkway, Lenexa, KS 66220, U.S.A.

CHƯƠNG III. MẪU ĐƠN THƯA KIỆN

Phần 1. Trong việc xét xử một Thành viên của Hội thánh.

Phần 2. Trong việc xét xử một Trưởng lão.

Phần 3. Trong việc xét xử một Mục sư nhiệm chức.

820. Mẫu đơn thưa kiện có sẵn ở Văn Phòng của Tổng Thư Ký/General Secretary 17001 Prairie Star Parkway, Lenexa, KS 66220, U.S.A.

PHẦN XI

PHỤ LỤC

NHỮNG CHỨC VIÊN CỦA TỔNG HỘI

NHỮNG BAN ĐIỀU HÀNH, NHỮNG HỘI ĐỒNG VÀ CÁC HỌC VIỆN GIÁO DỤC

NHỮNG CHÍNH SÁCH ĐIỀU HÀNH

NHỮNG VẤN ĐỀ LUÂN LÝ VÀ XÃ HỘI HIỆN HÀNH

I. NHỮNG CHỨC VIÊN CỦA TỔNG HỘI

900. Những Vị Tổng Quản nhiệm

Eugénio R. Duarte
David W. Graves
David A. Busic
Gustavo A. Crocker
Filamão M. Chambo
Carla D. Sunberg

900.1. Những Vị Tổng Quản nhiệm Danh dự và Hưu trí

Eugene L. Stowe, Danh dự
Jerald D. Johnson, Danh dự
Donald D. Owens, Danh dự
Jim L. Bond, Danh dự
W. Talmudge Johnson, Danh dự
James H. Diehl, Danh dự
Paul G. Cunningham, Danh dự
Nina G. Gunter, Danh dự
Jesse C. Middendorf, Danh dự
Jerry D. Porter, Danh dự
J. K. Warrick, Danh dự

900.2. Tổng Thư Ký

David P. Wilson

900.3. Tổng Thủ Quỹ

Keith B. Cox

TRUNG TÂM MỤC VỤ GIÁO HỘI NAZARENE TOÀN CẦU
(Church of the Nazarene Global Ministry Center)
17001 PRAIRIE STAR PARKWAY, LENEXA, KS 66220, USA

II. NHỮNG BAN ĐIỀU HÀNH, NHỮNG HỘI ĐỒNG, VÀ NHỮNG HỌC VIỆN GIÁO DỤC

901. Ban Tổng hội

Những thành viên giáo hạt Khu vực

Hàng giáo phẩm

Arsenio Jeremias Mandlate
Solomon Ndlovu
Staley Ushe

Kafoa Muaror
Min-Gyoo Shin

D. Ian Fitzpatrick

Ron Blake

Giáo hữu

Khu vực Châu Phi

Sibongile Gumedze
Benjamin Langa
Angela M. Pereira B. D. V. Moreno

Khu vực Châu Á Thái Bình Dương

Leonila Domen
Joung Won Lee

Khu vực Canada

David W. Falk

Khu vực miền Trung Hoa Kỳ

Judy H. Owens

Khu vực Trung Đông Hoa Kỳ

D. Geoffrey Kunselman

Carson Castleman

Samual Vassel

Khu Vực Đông Hoa Kỳ
Larry Bollinger

Sanjay Gawali
David Montgomery
Mary Schaar

Khu vực Âu Á
David Day
Vinay Gawali
Christoph Nick

Elias Betanzos
Walliere Pierre
Antonie St. Louis

Khu vực miền Trung Mỹ
Carmen L. Checo de Acosta
Abraham Fernandez Gamez
Plinio E. Urizar Garcia Oorizar

Jim Bond

Khu vực Trung Bắc Hoa Kỳ
Larry McIntire

Randall J. Cracker

Khu vực Tây Bắc Hoa kỳ
Joel K. Pearsall

Adalberto Herrera Cuello
Fernando Oliveira
Amadeu Teixeira

Khu vực Nam Mỹ
Galdina Arrais
Jacob Rivera Medina
Emerson Natal

Terry C. Rowland

Khu vực Trung Nam Hoa Kỳ
Cheryl Crouch

Larry D. Dennis
Dwight M. Gunter II

Khu vực Đông Nam Hoa Kỳ
Micheal T. Johnson
Dennis Moore

Ron Benefiel

Khu vực Tây Nam Hoa Kỳ
Daniel Spaite

John Bowling

Giáo dục
Bob Brower

Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế
Philip Weatherill

Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế
Adiel Teixeira

Trường Chủ Nhật và Mục vụ Môn đồ hóa Quốc tế
Milon Patwary

902. Ban Phúc thẩm Tổng hội

Hans-Günter Mohn, Chủ tịch
D. Ian Fitzpatrick
Brian Powell

Janine Metcalf, Thư ký
Donna Wilson

903. Hội đồng của Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế Toàn cầu

Gary Hartke, Giám đốc Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế
Adiel Teixeira, Chủ tịch Hội đồng
Ronald Miller, Châu Phi
Janary Suyat de Godoy, Châu Á Thái Bình Dương
Diego Lopez, Âu Á
Milton Gay, Trung Mỹ
Christiano Malta, Nam Mỹ
Justin Picard, Hoa Kỳ/Canada

904. Hội đồng của Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế Toàn cầu

Lola Brickey, *Giám đốc Toàn cầu*
Philip Weatherill, *Chủ tịch*
Dawid De Koker, Khu vực Châu Phi
Pauline Sheppard, Khu vực Châu Á Thái Bình Dương
Penny Ure, Khu vực Canada
Carla Lovett, Khu vực Trung tâm Hoa Kỳ
Kathy Pelley, Khu vực Trung Đông Hoa Kỳ
Sharon Kessler, Khu vực Đông Hoa Kỳ
Cathy Tarrant, Khu vực Âu Á
Blanca Campos, Khu vực Trung Mỹ
Rhonda Rhoades, Khu vực Trung Bắc Hoa Kỳ
Debra Voelker, Khu vực Tây Bắc Hoa Kỳ
Antonio Carlos, Khu vực Nam Mỹ
Mary Runion, Khu vực Trung Nam Hoa Kỳ
Teresa Hodge, Khu vực Đông Nam Hoa Kỳ
Martha Lundquist, Khu vực Tây Nam Hoa Kỳ
Verne Ward, Giám đốc Đoàn Truyền giáo Toàn cầu
Tổng Quản nhiệm Bổ nhiệm có Thẩm quyền (Người Cố vấn)

905. Những Viện Giáo dục Bậc cao Nazarene

HIỆP HỘI GIÁO DỤC NAZARENE TOÀN CẦU

Khu vực Châu Phi

Africal Nazarene University (Trường Đại học Nazarene Châu Phi)
Nairobi, Kenya-Phục vụ Miền Đông Châu Phi

Nazarene Bible College of East Africa (Trường Cao đẳng Kinh Thánh Nazarene Miền Đông Châu Phi)
Nairobi, Kenya- Phục vụ Vùng Miền Đông

Nazarene Theological College (Trường Cao đẳng Thần học Nazarene)
Honeydew, South Africa- Phục vụ Miền nam

Nazarene Theological College of Central Africa (Trường Cao đẳng Thần học Nazarene Trung Châu Phi)
Malawi, Miền Trung Châu Phi - Phục vụ Vùng Đông Nam

Nazarene Theological Institute (Học viện Thần học Nazarene)
Phục vụ Vùng Miền Trung và Tây

Seminário Nazareno de Cabo Verde (Chủng viện Nazarene Đảo Cape)
Santiago, Đảo Cape

Seminário Nazareno em Moçambique (Chủng viện Nazarene của Mozambique)
Maputo, Mozambique- Phục vụ Vùng Lusophone

Southern Africa Nazarene University (Trường Đại học Nazarene Nam Phi)
Manzini, Swaziland- Phục vụ Nam Phi

Khu vực Châu Á-Thái Bình Dương

Asia-Pacific Nazarene Theological Seminary (Chủng viện Thần học Nazarene Châu Á Thái Bình Dương)
Rizal, Philippines

Indonesia Nazarene Theological College (Cao đẳng Thần học Nazarene Indonesia)
Yogyakarta, Indonesia

Japan Nazarene Theological Seminary (Chủng viện Thần học Nazarene Nhật Bản)
Tokyo, Nhật bản

Korea Nazarene University (Trường Đại học Nazarene Hàn Quốc)
Choong Nam, Hàn Quốc

Melanesia Nazarene Bible College (Trường Cao đẳng Kinh Thánh Melanesia)
Mount Hagen, Papua New Guinea

Melanesia Nazarene Teachers College (Trường Cao đẳng Sư phạm Nazarene Melanesia)
Mount Hagen, Papua New Guinea

Nazarene College of Nursing (Trường Cao đẳng Điều dưỡng Nazarene)
Mount Hagen, Papua New Guinea

Nazarene Theological College (Trường Cao đẳng Thần học Nazarene)
Thornland, Queensland, Úc

Philippine Nazarene Bible College (Trường Cao đẳng Kinh Thánh Nazarene Philippine)
Baguio, Philippines

South Pacific Nazarene Theological College (Trường Cao đẳng Thần học Nazarene Nam Thái Bình Dương)
Suva, Đảo Fiji

Southeast Asia Nazarene Bible College (Trường Cao đẳng Kinh Thánh Nazarene Đông Nam Á)
Bangkok, Thailand

Taiwan Nazarene Theological College (Trường Cao đẳng Thần học Nazarene Đài Loan)
Peitou, Đài Loan

Visayan Nazarene Bible College (Trường Cao đẳng Kinh Thánh Nazarene Visayan)
Cebu, Philippines

Khu vực Âu Á

Eastern Mediterranean Nazarene Bible College (Trường Cao đẳng Kinh Thánh Nazarene phía Đông Mediterranean)
Karak, Jordan-Phục vụ phía Đông Mediterranean

European Nazarene College (Cao đẳng Nazarene Châu Âu)
Phục vụ Châu Âu và những Vùng Âu Á

Nazarene Nurse Training College (Trường Cao đẳng Huấn luyện những Điều dưỡng Nazarene)
Washim, Maharashtra, Ấn Độ

Nazarene Theological College-Manchester (Trường Cao đẳng Thần học Nazarene-Manchester)
Manchester, Anh Quốc

South Asia Nazarene Bible College (Trường Cao đẳng Kinh Thánh Nazarene Nam Á)
Bangalore, Ấn Độ-Phục vụ Ấn Độ và Nam Á

Khu vực Trung Mỹ

Caribbean Nazarene College (Cao đẳng Nazarene Caribbean)
Santa Cruz, Trinidad-Phục vụ Đảo Antilles: tiếng Anh, tiếng Hà Lan và tiếng Pháp

Instituto Biblico Nazareno (Học viện Kinh Thánh Nazarene)
Coban, Alta Verapaz, Guatemala-Phục vụ phía Bắc Guatemala

Séminaire Théologique Nazaréen d'Haiti (Chủng viện Thần học Nazarene Haiti)
Petion-Ville, Haiti-Phục vụ nước Haiti

Seminario Nazareno de las Américas (Chủng viện Nazarene Trung Mỹ)
San José, Costa Rica-Phục vụ Mỹ La-Tinh và Vùng Miền Trung

Seminario Nazareno Dominicano (Chủng viện Nazarene Đảo Dominica)
Santo Domingo, Dominican Republic-Phục vụ quốc gia Dominica

Seminario Nazareno Mexicano (Chủng viện Nazarene Mexico)
Mexico D. F., Mexico-Phục vụ phía Bắc Mexico và Vùng phía Nam

Seminario Teológico Nazareno (Chủng viện Thần học Nazarene)
Guatemala, Guatemala-Phục vụ Miền Trung Mỹ

Seminario Teológico Nazareno Cubano (Chủng viện Thần học Nazarene Đảo Cu-Ba)
La Lisa, La Habana, Cuba-Phục vụ nước Cu-ba

Khu vực Nam Mỹ

Faculdade Nazareno do Brasil (Đại học Nazarene Brazil)
São Paulo, Brazil-Phục vụ nước Brazil

Seminario Bíblico Nazareno Chi-lê (Chủng viện Kinh Thánh Nazarene Chi-Lê)
Santiago, Chile-Phục vụ nước Chi-lê

Seminario Nazareno Boliviano (Chủng viện Nazarene Bolivia)
La Paz, Bolivia-Phục vụ nước Bolivia

Seminario Teológico Nazareno del Cono Sur (Chủng viện Thần học Nazarene Argentina)
Nuenos Aires, Argentina-Phục vụ phía Nam Vùng Cone

Seminario Teológico Nazareno del Peru (Chủng viện Thần học Nazarene Peru)
Chiclayo, Peru-Phục vụ nước Peru

Seminário Teológico Nazareno do Brasil (Chủng viện Thần học Nazarene Brazil)
São Paulo, Brazil-Phục vụ nước Brazil

Seminario Teológico Nazareno Sudamericano (Chủng viện Thần học Nazarene Nam Mỹ)
Quito, Ecuador-Phục vụ phía bắc Vùng Andean

Khu vực Hoa Kỳ/Canada

Ambrose University College (Trường Cao đẳng Đại học Ambrose)
Calgary, Alberta, Canada

Eastern Nazarene College (Trường Cao đẳng phía Đông Hoa Kỳ)
Quincy, Massachusetts, Hoa Kỳ

MidAmerica Nazarene University (Trường Đại học Nazarene Trung Hoa Kỳ)
Olathe, Kansas, Hoa Kỳ

Mount Vernon Nazarene University (Trường Đại học Nazarene Núi Vernon)
Mount Vernon, Ohio, Hoa Kỳ

Nazarene Bible College (Trường Cao đẳng Kinh Thánh)
Lenexa, Kansas, Hoa Kỳ

Nazarene Theological Seminary (Chủng viện Thần học Nazarene)
Kansas, Missouri, Hoa Kỳ

Northwest Nazarene University (Đại học Nazarene Tây Bắc)
Nampa, Idaho, Hoa Kỳ

Olivet Nazarene University (Trường Đại học Nazarene Olivet)
Bourbonnais, Illinois, Hoa Kỳ

Point Loma Nazarene University (Trường Đại học Nazarene Point Loma)
San Diego, California, Hoa Kỳ

Southern Nazarene University (Trường Đại học Nazarene Miền Nam)
Bethany, Oklahoma, Hoa Kỳ

Trevecca Nazarene University (Trường Đại học Nazarene Trevecca)
Nashville, Tennessee, Hoa Kỳ

III. NHỮNG CHÍNH SÁCH ĐIỀU HÀNH

906. Niên kim. Ban Tổng hội và những tổ chức của hội thánh bị cấm sử dụng những niên kim, cho đến khi đã trở thành tài sản hợp lệ do sự chết của người được trợ cấp. Những món quà như thế nên được đầu tư cẩn thận trong những ngân quỹ thường được chấp nhận là quỹ ký thác theo tòa án của xứ sở (2017)

907. Nợ. Không một tổ chức nào có thể ký quỹ từ thiện vì mục đích bảo lãnh nợ (2017)

908. Những Hiệp hội Kinh Thánh.

(1) Những Hiệp hội Kinh Thánh được công nhận. Giáo hội Nazarene nhấn mạnh đặc biệt trên Kinh Thánh mặc khải của Đức Chúa Trời đã được viết, và chúng ta tin rằng Kinh Thánh là dụng cụ có hiệu quả duy nhất để chinh phục những người mới theo Đấng Christ, và vì có nhu cầu cần phải in nhiều bản Kinh Thánh nữa; cho nên hướng Giải quyết,

Trước hết, Đại Hội đồng Tổng hội thể hiện sự chấp thuận nồng nhiệt và thông cảm với công tác những Hiệp hội Kinh Thánh Thống nhất (United Bible Society) trên toàn thế giới.

Thứ hai, chúng ta xác nhận việc tuân thủ ngày Chủ Nhật Kinh Thánh Toàn cầu (Universal Bible Sunday), để hướng dẫn mọi người đặc biệt chú ý đến vị trí thiết yếu mà Kinh Thánh chiếm hữu trong đời sống Cơ đốc nhân.

(2) Dâng hiến cho Những Hiệp hội Kinh Thánh

Giải quyết: Giáo hội Nazarene chỉ định Chủ Nhật thứ hai của tháng Mười Hai mỗi năm làm thì giờ đặc biệt để trình bày về vấn đề quan trọng này và lãnh tiền dâng cho của Hiệp hội Kinh Thánh mỗi quốc gia. Hiệp hội Kinh Thánh được chọn sẽ là những thành viên (cộng tác hay tích cực) của mỗi thông công thể giới của

những Hiệp hội Kinh Thánh Thống nhất (United Bible Societies) hoặc trong trường hợp một thành viên vắng mặt, thì một Hiệp hội Kinh Thánh khác được chỉ định bởi giáo hạt; và ngoài ra chúng ta đặc biệt nhắc nhở mọi hội thánh tích cực dự phần vào sự dâng hiến đó. Tất cả hội thánh nên tham khảo với văn phòng giáo hạt của họ để được hướng dẫn cách gửi sự đóng góp tương ứng cho những Hiệp hội Kinh Thánh của quốc gia họ. (2017)

909. Giải quyết Hiệu đính *Cẩm Nang*. Hướng giải quyết, Ban Tổng Quản nhiệm chỉ định và trao quyền cho một Ủy ban Hiệu đính *Cẩm Nang*, và hơn thế nữa làm cho hài hòa những lời diễn đạt có mâu thuẫn vốn có thể xuất hiện trong bản báo cáo về những hành động của Đại Hội đồng Tổng hội lần Thứ Hai Mươi Chín có liên hệ đến những thay đổi trong cuốn *Cẩm Nang*; và cũng lập những sự thay đổi trong văn bản của cuốn *Cẩm Nang* hiện tại như sửa lời ngôn ngữ mà không thay đổi ý nghĩa, đồng thời cũng lập sự thay đổi trong bản sao của những vấn đề mới được chấp thuận như sửa ngôn ngữ mà không thay đổi ý nghĩa.

Ủy Ban Hiệu Đính *Cẩm Nang* còn được quyền thay thế những chữ hoặc cụm từ để hiểu rõ ràng, sửa lại số lượng của các chương, đoạn, phần hoặc những tiêu mục khác của cuốn *Cẩm Nang* cho phù hợp với những hành động được Đại Hội đồng Tổng hội Lần Thứ Hai Mươi Chín chấp thuận, và cũng soạn thảo bản mục lục cho phù hợp với bất kỳ hành động nào được Đại Hội đồng Tổng hội Lần Thứ Hai Mươi Chín chấp thuận.

Cũng giải quyết một vấn đề nữa là việc giám sát mọi bản dịch của cuốn *Cẩm Nang* sẽ là nhiệm vụ của Ủy Ban Hiệu Đính *Cẩm Nang*. (2017)

910. Xét lại Phụ lục *Cẩm Nang*. Bất kỳ vấn đề nào còn lại trong những Phần III và IV của Phụ lục (đoạn 906-933) sau ba lần họp Đại Hội đồng Tổng hội không tái xem xét, thì sẽ được Ủy ban Tham khảo chuyển sang ủy ban phù hợp của Đại Hội đồng Tổng hội để xem xét như một nghị quyết đối với Đại Hội đồng Tổng hội, (2013)

911. Nhiệm kỳ của Ủy ban. Bất kỳ ủy ban đặc biệt nào được lập ra cho mục đích, trừ phi có những ngoại lệ khác, thì sẽ chấm dứt vào Đại Hội đồng Tổng hội lần tới. (2017)

912. Công tác của Đại Hội đồng Tổng hội.

(Từ Nguyên tắc Hội nghị Đại Hội đồng Tổng hội 2017)

Những Nghị quyết và Kiến nghị.

Điều luật 14. Trình bày những Nghị quyết đến Đại Hội đồng Tổng hội. Những Hội đồng Giáo hạt, một ủy ban được hội đồng giáo hạt ủy quyền, bởi những hội đồng khu vực, Ban Tổng hội hay bất kỳ ngành nào được công nhận, những ban chính thức hoặc ủy thác của tổng hội, Hội nghị Đoàn Truyền giáo Nazarene Quốc tế Toàn cầu, Hội nghị Đoàn Thanh niên Nazarene Quốc tế Toàn cầu, hoặc năm hay nhiều thành viên hơn của Đại Hội đồng Tổng hội, có thể đệ trình những nghị quyết và kiến nghị cho Đại Hội đồng Tổng hội xem xét theo những nội quy sau:

a. Những nghị quyết và kiến nghị sẽ được đệ trình bằng cách in hay bản đánh máy theo mẫu hành chính do tổng thư ký cấp phát.

b. Mỗi nghị quyết hay kiến nghị đệ trình phải gồm có đề tài và tên của những đại biểu hoặc nhóm người đệ trình.

c. Mọi nghị quyết kêu gọi hành động đòi hỏi chi tiêu phải bao gồm chi phí ước tính để hoàn thành hành động.

d. Những đề nghị thay đổi trong cuốn *Cẩm Nang* của giáo hội phải được đệ trình bằng văn bản và ghi rõ đoạn, phần nào của cuốn *Cẩm Nang* có ảnh hưởng đến nội dung của sự thay đổi, nếu được chấp thuận.

e. Những nghị quyết và kiến nghị sẽ được đệ trình cho tổng thư ký **không nộp trễ sau ngày 1 tháng Mười Hai** trước khi họp đại hội đồng để được đếm số và gửi cho Ủy ban Tham khảo để xem xét theo điều luật 24 và điều 305.1 của *Cẩm Nang*.

f. Bất kỳ nghị quyết nào không có trong *Cẩm Nang* phải cho biết tổ chức nào có trách nhiệm ban hành luật.

Điều luật 15. Những Nghị quyết và Kiến nghị Tham khảo trễ. Những nghị quyết, kiến nghị, cùng những vấn đề khác có thể được đệ trình cho tổng thư ký để tham khảo rồi chuyển giao cho ủy ban lập pháp không trễ hơn **Ngày 1 tháng Sáu**. Những nghị quyết từ hội nghị toàn cầu đáp ứng ngay trước khi họp Đại Hội đồng Tổng hội, sẽ được xử lý để xem xét.

Điều luật 16. Những thay đổi của *Cẩm Nang*. Các nghị quyết được Hội đồng Tổng hội chấp thuận sẽ giao qua cho Ủy ban Hiệu đính *Cẩm Nang* để xem có hài hòa với những điều khoản khác của cuốn *Cẩm Nang* không.

913. Di tích và Cột mốc lịch sử. Giáo hạt và cố vấn khu vực có thể chỉ định những nơi chốn có ý nghĩa lịch sử trong biên giới của mình như là những Di tích Lịch sử. Ít nhất phải được 50 năm sau thì một nơi mới

đạt được ý nghĩa lịch sử trước khi nó được công nhận là một Di tích Lịch sử. Một Di tích Lịch sử không cần phải có những căn nhà nguyên thủy hoặc cấu trúc nguyên thủy hiện còn để xác định. Thư ký hội đồng sẽ báo cáo những Di tích Lịch sử mới cho tổng thư ký, báo cáo về sự kiện xảy ra, thông báo về khu di tích và ý nghĩa của khu di tích.

Giáo hạt và cố vấn khu vực có thể hỏi Đại Hội đồng Tổng hội xác định những nơi có ý nghĩa cho toàn thể giáo hội như là Cột mốc Lịch Sử. Những sự đề nghị sẽ hạn chế hơn so với những Di tích Lịch sử trước kia đã có. Những tổng quản nhiệm hoặc một ủy ban được chỉ định cho mục đích này phải xem xét kỹ trước khi nhận sự khảo sát của Đại Hội đồng Tổng hội.

Tổng thư ký sẽ giữ bản đăng ký của Di tích Lịch sử và Cột mốc Lịch sử và công bố chúng khi thích hợp (đoạn 327.2). (2009)

IV. NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ ĐẠO ĐỨC XÃ HỘI HIỆN HÀNH

914. Hiến Nội tạng. Giáo hội Nazarene khuyến khích thành viên nào mà cá nhân mình không phản đối việc biếu tặng cho Cơ quan qua di chúc lúc còn sống hay ký thác.

Ngoài ra, chúng ta cũng kêu gọi sự phân phối tài sản đó cách tốt đẹp theo đạo đức, cho người có tư cách nhận. (2013).

915. Sự phân biệt chủng tộc. Giáo hội Nazarene lập lại vị trí lịch sử của sự thương xót Cơ đốc cho loài người thuộc mọi chủng tộc. Chúng ta tin rằng Đức Chúa Trời là Đấng Tạo hóa của nhân loại, và nhân loại được tạo dựng từ một dòng máu.

Chúng ta tin rằng mỗi cá nhân, không phân biệt chủng tộc, giới tính, màu da hay tín ngưỡng đều bình đẳng trước pháp luật, kể cả quyền bầu cử, những cơ hội liên quan đến giáo dục, quyền hưởng thụ những tiện nghi công cộng, và cơ hội bình đẳng, theo khả năng mình, về quyền tự do kiếm sống mà không bị phân biệt đối xử về công việc hoặc thành phần kinh tế.

Chúng ta động viên giáo hội chúng ta ở khắp nơi tiếp tục và tăng cường những chương trình giáo dục để phát huy sự hiểu biết sự hài hòa về dân tộc. Chúng ta cũng cảm nhận lời khuyên của Kinh Thánh, Hê-bơ-rơ 12:14, phải là những hành động của tín hữu chúng ta. Chúng ta khuyến khích mỗi thành viên của Giáo hội Nazarene phải khiêm tốn xem xét thái độ và hành động cá nhân mình đối với những chủng tộc khác, như là bước đầu tiên trong việc đạt được mục tiêu Cơ đốc là tham gia đầy đủ mọi mặt trong nếp sống hội thánh cũng như toàn thể cộng đồng xã hội.

Chúng ta tái xác nhận niềm tin của chúng ta về sự thánh khiết của tâm lòng và đời sống là nền tảng cho sự sống đúng đắn. Chúng ta tin rằng công tác yêu thương Cơ đốc giữa các chủng tộc hoặc giới tính sẽ đến khi lòng của con người đã được thay đổi do sự hoàn toàn đầu phục Chúa Giê-su Christ, và bản chất của Cơ đốc Giáo chân chính bao gồm trong sự hết lòng, hết linh hồn, hết tâm trí và sức lực mà kính mến Đức Chúa Trời và yêu kẻ lân cận như mình.

Cho nên chúng ta loại trừ bất cứ hình thức phân biệt chủng tộc, không thiên vị dân tộc, độc đoán, chế ngự, hay áp bức như là một tội lỗi nghiêm trọng chống lại Chúa và người bạn đồng loại của chúng ta. Chúng ta buồn cho thành kiến của mọi hình thức chủ nghĩa phân biệt chủng tộc trên khắp thế giới và chúng ta đang tìm cách để đối đầu với thành kiến này qua sự ăn năn tội, sự hòa giải và sự công bằng của Kinh Thánh. Chúng ta tìm cách ăn năn cho mọi hành vi mà chúng ta đã công khai hay chấp nhận che giấu với tội phân biệt chủng tộc, cả quá khứ và hiện tại; và trong lời thú tội cùng than van chúng ta tìm kiếm sự tha thứ và hòa giải.

Hơn thế nữa, chúng ta hiểu rằng không có sự hòa giải nào ngoài đấu tranh của con người để chống lại và vượt qua tất cả, định kiến về thể chế và cấu trúc chịu trách nhiệm về sự nhục nhã chủng tộc và sắc tộc cùng áp bức. Chúng ta kêu gọi những người Nazarene ở khắp mọi nơi để xác định và tìm cách loại bỏ các hành vi và cấu trúc của thành kiến, để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tìm kiếm sự tha thứ và hòa giải, và hành động nhằm trao quyền cho những người đã bị gạt ra bên lề. (2017)

916. Sự lạm dụng người Cô thế. Giáo hội Nazarene ghê tởm việc lạm dụng người nào, không phân biệt tuổi tác hoặc giới tính, và kêu gọi sự quan tâm công khai qua sự in ấn và cung cấp thông tin giáo dục thích hợp.

Giáo hội Nazarene tái xác nhận chính sách lịch sử rằng những người hành động dưới uy quyền của Hội thánh bị cấm về những hành vi xúc phạm tình dục và những hình thức lạm dụng người cô thế. Khi đặt người vào những vai trò đáng tin cậy hay có quyền, Giáo hội Nazarene sẽ nhìn nhận rằng hành vi trong quá khứ thường chứng tỏ đáng tin cậy về hành vi tương lai. Giáo hội sẽ thu hồi những vị trí quyền hành từ những người đã giữ vị trí được tin nhiệm hoặc vị trí quyền hành mà sau đó phạm tội về tình dục hoặc lạm dụng những người cô thế trừ phi, miễn là họ thực hiện những bước thích hợp để tránh những hành vi sai trật trong tương lai. Những biểu hiện ăn năn của một người làm lỗi sẽ không được coi như đầy đủ để cho rằng hành vi sai lầm

trong tương lai, ngoại trừ những biểu hiện ăn năn được kèm theo những sự thay đổi có thể thấy được với một thời gian tương đối dài chứng tỏ rằng người đó không lặp lại hành vi sai lầm như vậy. (2009)

917. Trách nhiệm đối với người Nghèo. Giáo hội Nazarene tin rằng Chúa Giê-su đã truyền lệnh cho những môn đồ của Ngài phải có mối quan hệ đặc biệt với những người nghèo trên thế giới này; nên Hội thánh của Đấng Christ nên, trước hết, giữ mình cách đơn giản và tránh việc nhấn mạnh đến sự giàu có và phung phí, và thứ hai, hội thánh phải tự nguyện chăm sóc, nuôi nấng, cho ăn, cho mặc và làm nơi nương dựa của những người nghèo. Qua Kinh Thánh và trong đời sống cùng gương mẫu của Chúa Giê-su, Đức Chúa Trời đồng nhất và giúp đỡ người nghèo, kẻ bị áp bức và những người thấp cổ bé miệng trong xã hội. Cũng vậy, chúng ta, cũng phải được gọi là người đồng nhất và đi vào trong sự đoàn kết với người nghèo và không chỉ cung cấp những món quà từ thiện từ những cuộc sống sung túc. Chúng ta vẫn tin rằng mục vụ thương xót để giúp đỡ cho người nghèo bao gồm cả những hành động tương trợ cũng như sự đấu tranh kêu gọi sự bình đẳng và công lý cho kẻ nghèo. Chúng ta cũng tin rằng trách nhiệm của Cơ đốc nhân đối với người nghèo là khía cạnh thiết yếu của đời sống của mỗi tín hữu là người tìm kiếm đức tin thể hiện qua tình yêu thương.

Cuối cùng, chúng ta hiểu rằng sự thánh khiết của Cơ đốc nhân không được tách rời với việc chăm sóc cho người nghèo vì việc đó đẩy Cơ đốc nhân ra khỏi sự trọn vẹn của cá nhân mình và hướng về sự kiến tạo một xã hội và thế giới công bằng hơn đối với những nhu cầu kinh tế cấp thiết của con người trong thế giới. Sự Thánh khiết thúc đẩy chúng ta đem những phương tiện của mình vào sự phục vụ để làm giảm bớt những nhu cầu đó và điều chỉnh những điều cần thiết của mình với những nhu cầu của người khác. (2013)

(Xuất hành 23:11; Phục truyền 15:7; Thi Thiên 41:1; 82:3; Châm ngôn 19:17; 21:13; 22:9; Giê-rê-mi 22:16;; Ma-thi-ơ 19:21; Lu-ca 12:33; Công vụ 20:35; 2Cô-rinh-tô 9:6; Ga-la-ti 2:10)

918. Ngôn ngữ Bao gồm Giới tính. Giáo hội Nazarene khẳng định và khuyến khích việc sử dụng ngôn ngữ bao gồm giới tính trong việc liên quan đến con người. Các ấn phẩm, kể cả hướng dẫn sử dụng và ngôn ngữ công cộng nên phản ánh cam kết bình đẳng giới tính như được thể hiện trong đoạn 501. Những thay đổi ngôn ngữ sẽ không được áp dụng cho bất kỳ trích dẫn hay tham khảo nào về Đức Chúa Trời. (2009)

919. Hội thánh và Quyền Tự do Con người. Liên quan rằng di sản Cơ đốc vĩ đại của chúng ta nên được hiểu rõ và bảo vệ, chúng ta nhắc nhở dân sự của chúng ta rằng sự tự do chính trị và tôn giáo phải dựa trên khái niệm của Kinh Thánh về sự cao quý của con người vốn là tạo vật của Đức Chúa Trời và sự thiêng liêng của lương tâm của cá nhân chính mình. Chúng ta khuyến khích dân sự chúng ta tham gia vào hoạt động thích hợp trong việc hỗ trợ cho các khái niệm của Kinh Thánh và chống lại những đe dọa đối với sự tự do quý báu này.

Những sự tự do này liên tục ở trong sự nguy hiểm, vì vậy chúng ta thúc đẩy sự bầu cử cho những dân sự vào chức vụ cộng đồng là tất cả các cấp chính thể vốn tin vào những nguyên tắc này và những ai có thể trả lời chỉ với Đức Chúa Trời và những thành phần đã bầu cử khi họ thực hiện sự tín nhiệm công khai ấy. Hơn nữa, chúng ta cũng chống lại bất kỳ sự xâm lược nào vào những nguyên tắc này do những nhóm tôn giáo tìm kiếm sự ưu đãi đặc biệt. Chúng ta đứng trong tình đoàn kết với những anh chị em của chúng ta, những ai đã bị từ chối tự do như vậy, cũng như do hạn chế về chính trị hay xã hội.

Chúng ta tin rằng vai trò của Hội thánh là nói như các tiên tri và liên tục nhắc nhở cho dân sự biết rằng "sự công chính tôn cao một quốc gia" (Châm ngôn 14:34). (2017)

920. Sự khẳng định và Tuyên bố về Tự do Con người. Trong khi đó, như Nazarene, chúng ta nắm lấy sự kêu gọi thiêng liêng với một cuộc sống thánh khiết, trọn vẹn, và phục hồi sự sống nơi mọi sự và mọi dân tộc được hòa giải với Đức Chúa Trời. Đáp lại, Chúa Thánh Linh mang đến tự do cho những người thiệt thòi, bị áp bức, đau khổ, tổn thương, công bằng với những bất công và chấm dứt ảnh hưởng ích kỷ do tội lỗi gây ra cho đến khi mọi sự được phục hồi trong triều đại vương quốc của Đức Chúa Trời.

Nhất trí với di sản và tính cách thánh khiết Wesley của chúng ta, chúng ta đối đầu với tai họa đồng thời của nô lệ hiện đại, lao động bất hợp pháp hoặc cưỡng bức, và mua bán con người cùng cơ thể.

Và, trong việc giữ gìn những khẳng định này,

Chúng ta giải quyết rằng những thành viên và hội chúng của Giáo hội Nazarene Quốc tế sẽ:

1. Là một dân thánh, trong việc theo đuổi công bằng của chúng ta, công nhận rằng chúng ta được kêu gọi ăn năn bất kỳ sự bất công trong quá khứ của chúng ta, sửa đổi hiện tại của chúng ta, và tạo nên một tương lai công bằng;

2. Kêu gọi để giải thích những người đàn áp người khác;

3. Tham gia vào việc thương xót chăm sóc cho những người bị bắt lao động bất hợp pháp hoặc cưỡng bức, mở cấp nội tạng và chế độ nô lệ tình dục (cùng với bất kỳ sự áp bức mới nổi khác mà chúng ta chưa biết qua);

4. Lắng nghe tích cực và phóng đại những tiếng kêu của người bị áp bức;

5. Khước từ bất công và làm việc khiêm tốn chống lại các nguyên nhân của sự bất công;

6. Hành động trong tình đoàn kết với anh chị em của chúng ta chống lại bất cứ điều gì trói buộc để cùng nhau hướng đến tự do; và

7. Hãy đến với những người dễ bị tổn thương qua các thực hành tốt mang lại sự cứu chuộc, phục hồi, chữa lành và tự do (1Giăng 3:8).

Được xây dựng dựa trên di sản Cơ đốc thánh khiết Wesley của chúng ta và kêu gọi sự thánh khiết, chúng ta thực hiện những khẳng định sau đây:

1. Chúng ta khẳng định rằng việc theo đuổi công bình, hòa giải và tự do là trọng tâm của sự thánh khiết mà Đức Chúa Trời được phản ánh trong con người. Chúng ta cam kết chính mình và nguồn lực giáo hội của chúng ta để làm cho việc bãi bỏ tất cả các hình thức nô lệ, buôn bán và áp bức, tham gia vào các trang mạng, hội thoại và hành động cung cấp các giải pháp thay thế mang lại hi vọng.

2. Chúng ta khẳng định rằng các hội thánh nên trung thành đáp ứng với sự thúc đẩy tình yêu thánh khiết của Đức Chúa Trời bằng cách làm việc cho sự cai trị của Đức Chúa Trời để có thể nhìn thấy rõ hơn. Chúng ta được kêu gọi làm nhân chứng trung thành trong sự suy nghĩ, lời nói và hành động, để Đức Chúa Trời thánh khiết người nghe tiếng khóc của những người bị áp bức, cầm tù, buôn bán và lạm dụng bởi những người và hệ thống kinh tế, chính trị, ích kỷ, những hệ thống gian ác và con người. Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta đáp ứng trong sự khiêm nhường với lòng thương xót và công bình.

3. Chúng ta khẳng định rằng hành động công bằng liên quan đến lòng thương xót quan tâm đến những người chung quanh ngay lập tức của chúng ta và ngoài ra gọi tên bất công, tố cáo các quyền hạn gây ra điều đó. Hành động công bằng và sự yêu thương nhân từ thường mang dân sự Chúa xung đột với giới thẩm quyền và những bậc quyền thế của thế giới tối tăm này. Sự công bình của Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta sau này đối xử bình đẳng, khoan dung sự khác biệt của nhau, hay đơn giản là đảo ngược vai trò của kẻ áp bức và người bị áp bức. Theo gương của Chúa Giê-su, chúng ta được kêu gọi một sự công bình, nhờ đó chúng ta sẵn sàng cho chính mình vì lợi ích của người khác.

4. Chúng ta khẳng định rằng Cơ đốc nhân công bình đòi hỏi một cam kết sâu sắc với cả sự thú nhận của cá nhân và đoàn thể, ăn năn, và sự tha thứ là bước cần thiết.

5. Chúng ta khẳng định rằng chúng ta phải ủng hộ công bình cho việc thực hành và hi vọng trong mọi lãnh vực của cuộc sống. Phản ánh lòng thương xót hi vọng của Đấng Christ và yêu thương tất cả mọi người, chúng ta xác định với các điều kiện mang lại hoàn cảnh vô nhân đạo. Chúng ta sẽ nói cho những người không được nghe, và đến cùng với người dễ bị tổn thương bằng cách cung cấp thực hành mà mang đến sự cứu chuộc, phục hồi, chữa lành và tự do.

6. Chúng ta khẳng định rằng chúng ta được kêu gọi trở thành một người thể hiện một sự thay thế đầy hi vọng đối với áp bức và bất công. Chúng ta được kêu gọi để phản ánh Đức Chúa Trời thánh khiết trong đời sống thánh thiện, mang lại công bình trong giải bày và thực hành cho con người, hoàn cảnh, hệ thống, và những quốc gia. Trong khi chúng ta không thể kết thúc mọi đau khổ, như thân thể của Đấng Christ, chúng ta buộc phải mang sự thánh khiết của Chúa trong việc chữa lành thích hợp cho việc cứu chuộc để khôi phục mọi thứ.

7. Chúng ta khẳng định rằng với tư cách là một mạng lưới cộng tác chúng ta nên nghĩ sâu sắc, làm việc tổng thể và tham gia vào địa phương và toàn cầu. Các vấn đề phức tạp thúc đẩy chế độ nô lệ; do đó, nhiều giải pháp phải được thực hiện.

Những điều này sẽ tiến hành từ tính cách của những người trong cộng đồng Cơ đốc tự nhiên theo sau những gì chúng ta làm.

Do đó chúng ta cam kết:

1. Làm việc riêng biệt và cùng nhau, như các cá nhân và những tổ chức, thích hợp với bản sắc thánh khiết Wesley của chúng ta để phục vụ với lòng thương xót và để tiên tri thách thức các hệ thống áp bức.

2. Đề hỗ trợ, khuyến khích, tài nguyên, kế hoạch và tham gia cùng nhau trong hiệu quả, khôn ngoan, hành động bền vững;

3. Đề lao động như một cộng đồng thờ phượng, với Đấng Christ ở trung tâm, tuân theo với quyền năng của Thánh Linh như một chuyển động của hi vọng;

4. Suy nghĩ sâu sắc, cầu nguyện với kỳ vọng, và hành động với lòng can đảm.

Với điều này chúng ta sống và lao động cho đến khi vương quốc của Đức Chúa Trời đến “ở đất như trời” (2017)

921. Giá trị của Thiếu nhi và Thanh niên. Kinh Thánh ra lệnh cho mọi Cơ đốc nhân phải, “Con hãy nói lên thay cho những kẻ không quyền phát biểu, hãy nói lên quyền lợi của mọi kẻ cùng cực” (Châm ngôn 31:8) Lời cầu nguyện của người Do Thái trong Phục truyền 6:4-7; 11:19 khuyên chúng ta hãy truyền đạt ân điển của Đức Chúa Trời cho con cái chúng ta. Thi Thiên 78:4 tuyên bố “chúng ta sẽ không dấu diếm những điều này với con cái chúng ta, nhưng thuật lại cho hậu thế những điều đáng ngợi ca của Chúa, quyền năng Ngài cùng những phép lạ Ngài đã làm”. Chúa Giê-su khẳng định điều này trong Lu-ca 18:16, “Hãy để trẻ thơ đến cùng ta, đừng ngăn cấm chúng nó, vì nước Đức Chúa Trời thuộc về những người giống như chúng vậy.”

Để đáp lại quan điểm Kinh Thánh này, Giáo hội Nazarene thừa nhận rằng thiếu nhi rất quan trọng đối với Đức Chúa Trời và là một ưu tiên trong vương quốc của Ngài. Chúng ta tin rằng Chúa đã chỉ dẫn chúng ta chăm nom tất cả thiếu nhi -yêu thương, nuôi dưỡng, bảo vệ, duy trì, hướng dẫn và bênh vực chúng. Đó là kế hoạch của Đức Chúa Trời mà chúng ta giới thiệu cho con cái sự sống của sự cứu rỗi và tăng trưởng trong ân sủng. Sự cứu rỗi, thánh thiện, và môn đồ hóa là có thể và bắt buộc trong cuộc sống của thiếu nhi. Chúng ta nhận ra rằng thiếu nhi không phải là một phương tiện để kết thúc, mà là những người tham gia trong Thân thể của Đấng Christ. Thiếu nhi là môn đồ trong đào tạo, không phải là môn đồ trong chờ đợi.

Do đó, mục vụ chuyên đổi và toàn diện cho thiếu nhi và gia đình của họ trong mọi hội thánh địa phương sẽ là một ưu tiên chứng minh bởi;

- . cung cấp hiệu quả và trao quyền mục vụ cho toàn bộ thiếu nhi-về thể chất, tinh thần, tình cảm, xã hội và thuộc linh;

- . nêu rõ vị trí Cơ đốc về các vấn đề công bình trong xã hội hiện tại ảnh hưởng đến thiếu nhi;

- . kết nối thiếu nhi với trọng tâm của sứ mệnh và mục vụ của cộng đồng đức tin;

- . môn đồ hóa thiếu nhi và đào tạo chúng môn đồ hóa với người khác;

- . trang bị cho cha mẹ nuôi dưỡng sự hình thành tâm linh của con cái họ.

Kể từ đó những tổ chức giáo dục của giáo hội (những trường Kinh Thánh, cao đẳng, đại học và những chủng viện) chuẩn bị cho học sinh lãnh đạo, họ đóng một vai trò chủ yếu trong việc thực hiện tâm khải tượng và sứ mệnh truyền đạt giá trị của thiếu nhi. Họ tham gia các hội thánh địa phương và các gia đình để chịu trách nhiệm chuẩn bị các thành viên hàng giáo phẩm và giáo hữu để nâng cao thể hệ thiếu nhi và thanh niên kế tiếp được tiếp thu và truyền đạt về Kinh Thánh và Thần học, và để đáp ứng những thử thách đã biết trước và không lường trước được về việc truyền giáo, môn đồ hóa và biến đổi xã hội của họ. Giáo hội Nazarene hình dung một cộng đồng đức tin ảnh hưởng đến nhiều thế hệ nơi thiếu nhi và thanh niên là yêu thương và giá trị, nơi họ được làm mục vụ và hòa nhập vào gia đình Hội thánh qua nhiều phương tiện và phương pháp khác nhau, và nơi họ có những cơ hội để mục vụ cho người khác theo những cách thích hợp với lứa tuổi, phát triển, khả năng và quà tặng thuộc linh của họ. (2009)

922. Chiến tranh và Phục vụ trong Quân đội. Giáo hội Nazarene tin rằng điều kiện thế giới lý tưởng là sự hòa bình và bốn phận đầy đủ của Giáo hội Cơ đốc là sử dụng ảnh hưởng của mình để tìm những phương tiện khả dĩ cho phép những quốc gia trên đất chung sống hòa bình và tận hiến năng lực của mình để truyền bá sứ điệp hòa bình. Tuy nhiên, chúng ta ý thức rằng mình đang sống trong thế giới bị những lực lượng và triết lý gian ác tích cực chống đối những lý tưởng Cơ đốc và để đối phó với tình thế quốc tế ấy có thể một quốc gia sử dụng chiến tranh để bảo vệ lý tưởng, quyền tự do và sự sống còn của mình.

Mặc dù bình vực cho hòa bình, nhưng Giáo hội Nazarene nhìn nhận rằng sự trung thành tuyệt đối của Cơ đốc nhân là đối với Đức Chúa Trời, nên giáo hội không gắng sức trói buộc lương tâm của thành viên của mình trong việc họ tham gia vào quân đội hay không trong trường hợp có chiến tranh. Dù vậy, giáo hội tin rằng, là Cơ đốc nhân, một công dân có bốn phận phải phục vụ đất nước mình trong những phương cách phù hợp với niềm tin và nếp sống Cơ Đốc.

Chúng ta cũng nhìn nhận rằng, trong lúc có sự tăng cường trong việc dạy dỗ của Cơ đốc nhân và lòng khao khát của Cơ đốc nhân là hòa bình cho thế gian, thì trong vòng những cá nhân thành viên của giáo hội chúng ta có những người từ chối gia nhập một số hình thức phục vụ quân đội vì cảm thấy lương tâm không cho phép. Do đó Giáo hội Nazarene công bố những người trong số thành viên của giáo hội mà từ chối nhập ngũ vì cảm thấy lương tâm không cho phép được xem như ngoại lệ và có lý do đối với sự phục vụ trong quân đội giống những thành viên được chấp thuận của những tổ chức tôn giáo không trực tiếp chiến đấu.

Giáo hội Nazarene, qua Tổng Thư ký, sẽ lập một danh sách đăng ký cho những người chứng minh bằng có là thành viên của Giáo hội Nazarene có thể ghi ra sự xác quyết của mình là người từ chối nhập ngũ vì thấy lương tâm phản đối. (2017)

923. Sự sáng tạo: Giáo hội Nazarene tin nơi sự ký thuật của Kinh Thánh về sự sáng tạo ("Ban đầu Đức Chúa Trời sáng tạo Trời đất" - Sáng thế 1:1). Chúng tôi chống lại bất cứ sự giải thích vô thần nào về nguồn gốc của vũ trụ và con người. Tuy nhiên, chúng ta chấp nhận giá trị của mọi khám phá có tính khoa học có thể chứng thực được trong lãnh vực địa chất học và những hiện tượng thiên nhiên khác, vì chúng ta tin cách xác quyết rằng Đức Chúa Trời là Đấng Sáng tạo (Hê-bơ-rơ 11.3). (đoạn 1, 5.1, 7) (2017)

924. Quan tâm Sự sáng tạo. Với sự đánh giá sâu sắc về sự sáng tạo của Đức Chúa Trời, chúng ta tin rằng chúng ta đang cố gắng thể hiện những chất lượng linh vụ giúp bảo tồn công việc của Ngài. Nhìn nhận chúng ta được trao một cổ phần trong việc duy trì tính toàn vẹn chung quanh, chúng ta chấp nhận trách nhiệm cá nhân và tập thể khi làm như vậy. (2009) (Sáng thế ký 2:15, Thi- thiên 8:3-9; 19: 1-4; 148)

925. Bằng chứng Báp têm với Thánh Linh: Giáo hội Nazarene tin rằng Thánh Linh làm chứng cho sự tái sinh và công tác tiếp theo của sự tẩy sạch tâm lòng, hoặc sự nên thánh trọn vẹn, thông qua đầy đầy Thánh Linh.

Chúng ta thừa nhận rằng một bằng chứng của Kinh Thánh về sự nên thánh trọn vẹn, hoặc sự đầy đầy Thánh Linh là sự tẩy sạch tâm lòng khỏi tội lỗi nguyên thủy như bày tỏ trong Công vụ 15:8-9: "Đức Chúa Trời là Đấng thấu hiểu lòng dạ loài người đã xác nhận Ngài tiếp nhận họ bằng cách ban Đức Thánh Linh cho họ, cũng như cho chúng ta ngày trước; Ngài không phân biệt chúng ta với họ, nên đã tẩy sạch lòng họ, vì họ tin nhận Ngài. "Và sự tẩy sạch này được bày tỏ bằng bông trái của Thánh Linh trong đời sống thánh khiết. "Những trái của Thánh Linh là: yêu thương, vui mừng, bình an, nhẫn nại, nhân từ, lương thiện, trung tín, nhu mì, tiết độ, không có luật nào ngăn cấm các điều đó. Những người thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-su đã đóng đinh bản tánh xác thịt cùng với tính dục và dục vọng mình vào Thập tự giá" (Ga-la-ti 5:22-24).

Xác nhận rằng ngay cả bất kỳ một bằng chứng cụ thể hoặc một bằng chứng rõ ràng có thể khẳng định được hay "câu nguyện tiếng lạ" là bằng chứng của Báp têm bằng Thánh Linh là trái với Kinh Thánh và vị trí lịch sử của Giáo hội. (2009)

926. Khiêu dâm. Khiêu dâm là một sự gian ác vốn làm phá hoại nền luân lý của xã hội. Những tài liệu in ấn làm hạ thấp sự cao trọng của con người đều trái với quan điểm của Kinh Thánh về sự thánh khiết trong hôn nhân và sự lành mạnh của tính dục.

Chúng ta tin rằng chúng ta được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời và sự khiêu dâm làm mất danh giá, phá hủy và lãng mạ đàn ông, đàn bà và trẻ con. Bị kích động do sự tham lam, ngành kinh doanh về sự khiêu dâm là kẻ thù của đời sống gia đình đã dẫn đến biết bao tội phạm ghê gớm, đầu độc tâm trí và hủy phá thân thể.

Đề kính trọng Đức Chúa Trời là Đấng tạo hóa và Đấng cứu chuộc của chúng ta, chúng ta tích cực phản đối sự khiêu dâm bằng những phương tiện hợp pháp và có những hành động cụ thể để chinh phục cho Đấng Christ những con người có liên quan đến điều ác này. (2009)

927. Cách ăn mặc của Cơ đốc nhân. Nhìn nhận khuynh hướng gia tăng sự không đứng đắn trong cách ăn mặc ở những nơi công cộng, nên chúng ta nhắc nhở dân sự chúng ta về ý niệm truyền thông của chúng ta là, ăn mặc đoan trang trở thành sự thánh khiết, và chúng ta nhấn mạnh rằng sự phán đoán Cơ đốc phải được thi hành trong những nơi công cộng. (2017)

928. Sống lành mạnh. Kinh Thánh kêu gọi các tín hữu phải cân bằng, sức khỏe và trọn vẹn qua quyền năng biến đổi của Thánh Linh. Hầu ăn là thói quen tiêu thụ dễ gây tổn hại cho cơ thể, cộng đồng và đời sống tâm linh. Mặc dù béo phì có thể phát sinh do di truyền, hạn chế văn hóa, hạn chế về thể chất, ham muốn, phản ánh cách sống tiêu thụ sự sáng tạo của Đức Chúa Trời: thức ăn, tài nguyên và các mối quan hệ gây hại cho cả người và cộng đồng. Thực hành linh vụ Cơ đốc kêu gọi chúng ta tìm kiếm cách duy trì sức khỏe và thể lực của chúng ta như là đền thờ của Thánh Linh và cuộc sống ôn hòa với tất cả các nguồn lực và mối quan hệ mà Đức Chúa Trời cung cấp. (2009)

Châm ngôn 23:19-21; Ma-thi-ơ 11:19; 23-25; 1 Cô-rinh-tô 9:27; Ga-la-ti 5:23; Phi-líp 3:19; Tít 1: 8; 2:12; Hê-bê-rơ 12:16; 2 Phi-e-rơ 1:6;)

929. Lạm dụng Chất gây nghiện: Giáo hội Nazarene tiếp tục cực lực phản đối việc lạm dụng chất gây nghiện như là điều ác trong xã hội. Chúng ta khuyến khích thành viên hội thánh tích cực và công khai tham gia giáo dục liên quan việc lạm dụng chất gây nghiện và nêu rõ sự sử dụng này không thích hợp với kinh nghiệm Cơ đốc và nếp sống thánh khiết. (2013)

930. Xã hội hóa việc chống dùng Rượu. Giáo hội Nazarene công khai ủng hộ cho việc xã hội hóa của việc trừ khử rượu. Chúng ta động viên những tổ chức dân sự, phòng thí nghiệm, các cơ quan chuyên nghiệp xã hội, tình nguyện và tư nhân giúp vào việc chống lại sự quảng cáo và phát huy điều xã hội chấp nhận "nền văn hóa rượu." (2013)

931. Sử dụng và Quảng cáo Thuốc lá. Giáo hội Nazarene thúc giục mọi người tiếp tục chống lại thuốc lá, vừa làm hại sức khỏe vừa là một tệ nạn của xã hội. Quan điểm lịch sử của chúng ta là dựa vào lời Đức Chúa Trời dạy dỗ chúng ta phải giữ thân thể mình là đền thờ của Thánh Linh (1 Cô-rinh-tô 3:16-17; 6:19-20).

Lập trường của chúng ta trong việc chống lại sử dụng thuốc lá trong mọi hình thức đã được hỗ trợ mạnh mẽ bằng những bằng chứng về y học, được chứng minh bằng hồ sơ của nhiều cơ quan xã hội, những cơ quan bảo vệ sức khỏe và nhiều chính phủ trên toàn thế giới. Họ đã chứng minh rằng thuốc lá làm hại đến sức khỏe rất nhiều, và đưa đến kết luận rằng việc sử dụng thuốc lá có thể phát sinh những thay đổi trong cơ thể con người, vừa nghiêm trọng và thường trực.

Chúng ta nhìn nhận rằng giới trẻ đã bị ảnh hưởng bởi hàng triệu đôla tiêu phí trong sự quảng cáo thuốc lá, và ảnh hưởng gian ác đi đôi của nó là uống rượu. Chúng ta phản đối mọi hình thức quảng cáo về thuốc lá và rượu trên tạp chí, trên các bảng quảng cáo và trên truyền thanh, truyền hình. (2013)

932. HIV/ Bệnh SIDA

Kể từ 1981, thế giới chúng ta đối đầu với căn bệnh tàn phá nhất, gọi là HIV/bệnh SIDA. Trước nhu cầu sâu xa của bệnh nhân HIV/ bệnh SIDA chịu đau khổ, lòng thương xót Cơ đốc thúc giục chúng ta quan tâm sâu sắc vấn đề HIV/ bệnh SIDA. Đấng Christ muốn chúng ta tìm cách truyền đạt tình yêu cùng sự quan tâm của Ngài đến những nạn nhân này trong bất kỳ nước nào trên thế giới. (2013)

933. Sử dụng Phương tiện Truyền thông Xã hội. Trước tiên và quan trọng nhất là nội dung mà chúng ta chia sẻ nên tôn trọng. Trong tất cả các mối quan hệ giữa các cá nhân, chúng ta tin rằng nội dung của phương tiện truyền thông xã hội của chúng ta cũng nên phản ánh những tấm lòng được thánh hóa mà chúng ta phấn đấu. Hàng giáo phẩm và giáo hữu cũng phải lưu tâm đến cách hoạt động của họ trên phương tiện truyền thông xã hội ảnh hưởng đến hình ảnh của Đấng Christ và hội thánh của Ngài và tác động đến sứ mệnh của mình trong cộng đồng của họ. Các hoạt động của chúng ta nên làm cho sự sống và khuyến khích cùng tìm cách nâng đỡ mọi người. (2017)

(Châm-ngôn 15: 4, 15:28, 16:24; Châm-ngôn 5: 2-4; Ma-thi-ơ 15:11; Ga-la-ti 5:13-15; Ê-phê-sô 4:29; Cô-lô-se 4:62; 2 Ti-mô-thê 2:16; Gia-cơ 3: 1-13)